

MIAC CÁI

TẠP BÚT



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

MAC CĂN

TẠP BÚT



Tác giả giữ bản quyền

Copyright © Mạc Can, 2006.

Nhà xuất bản Trẻ xuất bản theo hợp đồng

sử dụng tác phẩm tháng 3-2006.

C. Tre Publishing House, 2006-2016

MAC CĂN

TẠP BÚT

(Tái bản lần thứ nhất)

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

HOÀN NGHĨNH BAN ĐỌC GÓP Ý PHÊ BÌNH

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161b Lý Chính Thắng - Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 9316211 - 8465595 - 8465596 - 9316289

Fax: 84.8 8437450

E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn

Website: <http://www.nxbtre.com.vn>

Lời nhà xuất bản

Khởi đi từ **Món Nợ Kịch Trường**, xuất bản từ những năm cuối thế kỷ XX ở Nhà xuất bản Trẻ. Những tưởng "cây bút trẻ" Mạc Can đã im hơi lặng tiếng, trôi vào quên lãng trong làng văn. Bất chợt **Tấm Văn Phóng Dao** xuất hiện. Ngoài Bắc trong Nam, báo chí liên tục nhắc đến ông như một hiện tượng văn học của những năm đầu thế kỷ XXI. Lặng lẽ giành lấy những giải thưởng của Hội Nhà văn Việt Nam, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Văn hóa Doanh nhân. **Tấm Văn Phóng Dao** cứ thế được nhân lên với nhiều bản in, và tác giả của nó - Mạc Can - trở thành một kỷ lục gia cũng lúc hoạt động trên nhiều lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

Vinh quang về văn học dường như không làm cho Mạc Can quên đi những trăn trở, băn khoăn của mình. Ông lại âm thầm viết, và cũng như thế, âm thầm dần thiêu với bạn đọc trên cả nước, hết truyện ngắn này đến truyện ngắn khác. Truyện ngắn của ông ngày

càng hay, càng lạ, càng hấp dẫn, càng Mạc Can hơn

Người-không-ngủ hay người-mất-ngủ Mạc Can cứ đêm đêm lại chuyện trò cùng con chữ. Những con chữ mà theo ông nổi lên sinh ra rồi, khi sắp xếp lại, bỏ đi thì tiếc, giữ lại không biết sắp xếp vào đâu. Dường như mỗi con chữ đều có số phận riêng. Nhiều số phận gắn với nhau tạo thành linh hồn của tác phẩm, của bài viết, của bản nháp và của bao thứ linh tính khác trong bộ nhớ của cái máy laptop xách nặng tay của ông.

Tạp bút Mạc Can ra đời từ một hợp đồng giữa ông và Nhà xuất bản Trẻ ký tháng 3-2006. Hợp đồng như một giấy thông hành để đảm bảo cho đứa con của ông - **Tạp bút Mạc Can** - được chào đời và bước vào cuộc sống để chuyện trò cùng người đọc mà khỏi phải chờ đợi ngày rộng tháng dài. Khác với **Tám Ván Phóng Dao** và những tập truyện ngắn khác trước đây, **Tạp bút Mạc Can** hứa hẹn mang đến cho bạn đọc nhiều điều mới lạ nhưng gần gũi, thân thương như ta đã từng gặp đâu đó trong cuộc đời.

Và như thế, xin mời bạn bước vào thế giới **Tạp bút Mạc Can** để vững tin rằng đời thật đáng sống, đáng yêu biết đến dường nào.

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

TÀN MẠN. TẠP VĂN. TẠP BÚT. TƯỢNG TƯỢNG.
CHIÊM BAO. TRUYỆN NGẮN & VÀI CHUYỆN CÓ THIẾT
ÍT AI BIẾT - CHƯA ĐỦ - CHUYỆN NÀY CÓ THỂ
BẠN KHÔNG NGỜ: CHÚNG TA ĐỀU LÀ NHÀ “NGOẠI CẢM”
TRÊN CẢ TUYỆT VỜI. NHÀ “NGOẠI CẢM”
LÀ GÌ? LÀ NGƯỜI CÓ KINH NGHIỆM SỐNG. QUA
MỘT THỜI KHÓ KHĂN DỮ DẦN. ĐIỀU ĐÓ KHÔNG
TỆ - TRÁI LẠI - CHO MÌNH CÓ ĐƯỢC SỰ KHÒI HẢI
TIỀM NĂNG, DỰ BẢO SỰ KIẾN SÓM NHẤT. NHUNG
NHÀ “NGOẠI CẢM” TRÊN HẾT... PHẢI LÀ AI? TÔI
NGHĨ ĐÓ LÀ NHỮNG HIỆP SĨ... KIỂU MỚI.

Đi tìm hiệp sĩ

Tôi thường ngồi chơi chơi ở các quán cà phê lề đường, uống... trà đá suy gẫm nhiều điều. Những điều khác thường, có vẻ không tưởng, nghĩ hoài cũng chưa hẳn đi đến đâu. Đôi khi nó chỉ là phát hiện mới lóe lên sau vỏ não. Trong tạp bút này, tôi tạm cho nó là *tiếng nói thứ hai*. Thật ra cũng là cái cớ cho tôi đề cập tới các vấn đề nhỏ, vài suy nghĩ thời cuộc của mình, có khi cũng là của bạn. Những lúc như vậy, tôi hay đi lang thang. Và tôi khoải gối xoay lưng vô vách, không phải thủ thế, tránh những mũi lao bay tới.

Không hề, bởi ngày nay, không còn thấy những mũi lao thật ngoài các câu chuyện tử tế thông thường. Thật ra, trong cuộc sống thì vẫn có những lúc - lời nói, tiếng cười, có vẻ nhẹ nhàng là vậy - đôi khi, và trong một số trường hợp - bất chợt - lời nói đầu lưỡi, còn sắc nhọn, nặng nề, nguy hiểm hơn là những mũi lao.

Sống bằng mũi lao gỗ, sắn giết, tiêu diệt những con mồi, *cù lần*, yếu và kém phát triển hơn. Con người lần hồi tìm ra lửa, đá, đồng, sắt, làm vũ khí. Biết mặc cơ và che giấu, biết dùng da thú làm quần áo. Đứng thẳng, chạy nhanh, ngày càng thông minh hơn - có nhiều nhu cầu hơn, nhiều trách nhiệm bầy đàn hơn. Thời sơ khai của con người không hiền hòa, mà dữ dằn là đang khác, ngay lúc này đã phải mưu sinh, giành lấy miếng ăn của thiên nhiên và đồng loại.

Một số phát triển hình thể đẹp, song song với *nhân cách*, còn một số, xấu hơn, *có khi* cũng đẹp! May thay số này ít hơn, nhưng cái xấu và thú tính bản năng vẫn có ảnh hưởng, lây lan. Và tuy vẫn giống mọi người bên cạnh, nhưng thiếu số đó không quên mũi lao sắn mồi.

Trong thế giới mới của chúng ta, *người săn mồi* thời sống hái lượm, hàng động thì ngày nay, sống trong biệt thự, khách sạn nhiều sao, quen sản tiền, vàng, nhà, xe, gái đẹp v.v... - Tranh chấp - ở những kẻ *săn mồi* thứ hạng, mang hình dáng bạo lực. Gậy gỗ, tức là chửi lộn, ẩu đả, nghĩa là... đánh lộn, chẳng hạn như va chạm khi chạy xe ngoài đường. Lớn hơn là tranh giành, ngôi vị, quyền hành, chiến tranh, dưới nhiều lý do và hình thức. Đã là thuộc tính của *người săn mồi*, suy ra không gì lạ. Và những con người *nhân cách* lần hồi hóa thân, biến thành Hiệp Sĩ. Có khi bắt buộc trở thành Hiệp Sĩ.

Người săn mồi và Hiệp Sĩ. Tuy đối kháng, song vẫn có thức ăn chung. Là bột, gạo, trứng sữa đã đành. Họ vẫn còn thói quen thời hồng hoang, nhai nuốt những con vật - xưa kia và cho tới bây giờ - vẫn kèm phát triển. Như là con cá, gà, vịt, chim, bồ câu, heo, bò, cua ghe, rùa rắn, lươn, ếch. Kén ăn và dùng nhiều gia vị hơn. Nhu cầu ăn không còn chỉ để sống mà thưởng thức. Người *Săn Mồi* có nhiều nhu cầu, người săn mồi có mặt khắp nơi, vũ khí là tiền. Còn Hiệp Sĩ thì cô độc khó tánh hơn. Song cả hai cùng xuất phát trong một môi trường, và cùng một thời gian trưởng thành, có khi là trên cây hay bờ bãi, cùng chung quá khứ, từ vườn người hoặc cá. Cho nên Hiệp Sĩ đôi khi và trong một số trường hợp, trở về là người *Săn Mồi* và ngược lại.

Tôi hay nghĩ ngợi nhiều chiều, mà nhiều người và cả tôi cũng buồn cười. Tôi hay xoay mặt phía ngoài để *nhìn ra thế giới*, đại diện là... con đường ổ gà lộn xộn trước mặt. Công việc *âm thầm* của tôi là tìm kiếm, khôi phục lại, một vài *phế tích*, hay là một chi tiết văn hóa phi vật chất. Trong số đó có *gương mặt* của những trang Hiệp Sĩ *ẩn danh* sót lại sau thời gao châu củi quế khủng khiếp.

Còn chuyện tôi cứ nheo nheo một con mắt, bàn tay làm như nâng một *cái hộp* vô hình, rồi nhìn chăm chú vô đó. Người ta tưởng tôi *man!* Thật ra có khác một chút. Tôi... *đang chụp ảnh*.

Mỗi ngày dù muốn dù không, chúng ta cũng buộc phải nhìn thấy bao nhiêu *gương mặt*. Tôi thích ngắm nhìn trong ống kính của *mắt* tôi thoáng qua thật nhiều *gương mặt*, tôi cố giữ lại, càng nhiều *gương mặt* càng tốt, chọn lọc cho bộ sưu tập riêng, ghi nhận trong bộ *nào kỹ thuật số* của tôi. Nếu trời thương, tôi sẽ mở *cuộc triển lãm - ảnh chân dung - các Hiệp Sĩ ẩn danh trên đường phố vào năm 2007*. Chứ tôi không có, không muốn có tay *Du Già* nào thù ghét tôi. Tôi cố gắng làm cho người ta quên tôi đi càng tốt, mà cũng không muốn tranh giành, để trở thành địch thủ của ai.

Dù **cho** sống mềm như vậy, nhưng những người có kinh nghiệm, trải đời đều nói, làm người chộp ảnh *sưu tập* thì có tính chất phóng viên. Có thừa tính phiêu lưu, mạo hiểm rồi. Không phải là ranh ma, quỷ quái. Nhưng mà *hiền lành chân chất thái quá, cũng làm khó chịu người ta, nhiều người không thích. Không được việc. Nhất là việc nguy hiểm và xông pha như đi tìm Hiệp Sĩ ẩn danh*. Có ai đó đã nói - Thật thà là thua thiệt. Kẻ sảo mới nghe nói chí lý, người thật thà nổi giận.

Có lẽ các bạn đang ngạc nhiên, vì sao, cứ một khoảng chữ, thì ở dòng đầu câu tôi lại **in đậm**, thỉnh thoảng thì có chữ *in nghiêng*. Tôi sẽ giải thích ở các chương sau. Nhưng để cho các bạn tò mò, phiền phức, tôi cũng ái ngại quá. Thôi thì tôi tiết lộ sớm hơn một chút. Đó là một trong khá nhiều phương pháp dùng

để lột vỏ một củ hành, tất nhiên trong nhiều trường hợp, sau cùng người ta sẽ nhìn thấy cái nhân.

Nhân củ hành chính là cái lõi tinh khiết, trong suốt, không còn lớp vỏ bọc nào khác. Hoặc là cả hai - Vì nhân vừa vỏ bọc lại vừa là lõi. Nếu như cái nhân đó không hư - có nhiều cái nhân củ hành biến chất từ trong ra ngoài. Giống như bạn thường cắn nhầm trái ổi xanh ngon, nhưng lại có sâu trong ruột. Các chữ *in nghiêng* là tín hiệu cho dễ nhìn thấy “phương pháp định dạng Hiệp Sĩ” còn có tên gọi khác là *tiếng nói thứ hai*. Cũng có thể gọi là thủ thuật *ngoại cảm*, những người nào kinh qua mũi tên, hòn đạn mà sống sót, và tồn tại qua những tai nạn do con *người săn mồi* gây nên, thường có khả năng *ngoại cảm* hơn ai khác. Con chim trúng tên một lần biết cách bay khéo hơn. Nếu như nó không chết.

Tôi thấy gì trong ống kính? Bất chợt xuất hiện *gương mặt*. Buồn lặng lẽ. Cái buồn dễ nhận ra nhất, nó lại dai dẳng triền miên. Tự nhiên tôi cười một mình, chắc hẳn trong hàng ngàn độc giả, cũng sẽ có một vài vị bỗng cười khan như tôi. Buồn ư, lắm lúc nó cũng buồn cười. Cười khi quá buồn. Và buồn thì cười khan.

Trong ống kính xuất hiện. Một ông trung niên, râu cạo nhẵn, quần áo cũ nhưng sạch. Ông ta không có vẻ bệ rạc, ông đang đi bình thường, như mọi người trên đường. Không có gì lạ! Tôi chuyển *ống kính* qua một

gương mặt người khác. Ông kính xao động. Người này có đôi môi mỏng, thâm đen - lúc nào cũng mím chặt, hai con mắt lươn dò xét, xương hàm nhúc nhích, như đang nghiền răng. Trông quạu quọ, đe dọa, ngầu hằm, rất khấn trương - *gương mặt* của *người săn mồi* mà dân gian có đặt tên cúng cơm: *cứ như là ai ăn mắt của*.

Tôi bắt chợt rung mình ớn lạnh. Một cơn gió rất ác vừa thổi nhẹ qua tôi. Những *gương mặt* cau có như vậy, cũng còn sót lại sau thời bao cấp hay sao? Tôi biết người này vào khoảng 20 năm trước, trong tổ chỉ đạo nghệ thuật của các đoàn tập thể, kiểu hợp tác xã, ai cũng gọi ông ta là *hung thần* căt triệt. Chuyện gì không quản lý nổi ông ta cấm hẳn. Dưới thời của *người săn mồi* này, về sau nhìn đâu, việc gì cũng có bằng cấm. Ông *hung thần* làm tán gia bại sản bao nhiêu người, mà nay ông ta vẫn còn sống nhăn răng, tuy có già đi, mà tánh tình cũng khác nghiệt y khuôn. Lời nói từ trên chup xuống, phóng tới không khác mũi lao là mấy. Các Hiệp Sĩ cũng già đi. Đối với các Hiệp Sĩ đổi mới, ông *hung thần săn mồi* này là một kẻ đối kháng kịch liệt. Cả hai bên vẫn song song âm thầm tồn tại ư? Một lần nữa, tôi xin giới thiệu. Cái ông từ ngoài kia bước vào quán cà phê, chính là *người săn mồi* mà tôi đã nêu lên, ở phần mở màn tạp bút.

Khổ cho tôi. Ngay những ngày tháng khó khăn đó, tôi đã kịp viết nháp một cuốn tiểu thuyết, nói về sản

khẩu Sài Gòn, các chuyến lưu diễn nhộn nhịp, qua miền Tây, miền Trung, sau nầy ra tới Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh trong các chương trình hải gọi là Festival Cười. Cười ra nước mắt trong bước quá độ nhọc nhằn. Một buổi trưa, tôi ngồi viết những điều trông thấy trên cuốn tập học trò. Ông người săn mồi đứng sau lưng tôi mà tôi không hay. Từ đó ông ta nhìn tôi rất lạnh. Một hôm thật bất ngờ, ông ta hỏi tôi.

- Anh người gì?

Tôi viết như ghi nhật ký, dưới áp lực vô hình, chắc chắn không in được, cũng có thể chẳng ai dám đọc. Nay thì tôi chợt nghĩ là có thể viết tiếp. Nhưng vẫn lo và chưa tìm được cái tựa. Tôi đã chọn ông *hung thần săn mồi* rồi một nữ ca sĩ hạng B và tôi, với trợ lý của *hung thần* là *ông 30* làm các nhân vật trung tâm. Giờ thì sau 20 năm bỗng nhiên tôi thấy ông ta đứng nhìn cau có người tình nguyện quét rác. Cau có bước vào cái quán cà phê lề đường nầy. Xin trời giúp tôi, đừng cho ông ta nhìn ra tôi, nạn nhân khốn khổ của ông ta.

Ông mất của tức người săn mồi đang nhướn mắt nhìn ông trung niên. Bây giờ tôi nhìn cả hai người. Trong khung hình trung cận. *Có việc bất thường rồi*. Người đàn ông trung niên cúi xuống vệ đường, nơi có khá nhiều rác. Ông ta lượm lên một mảnh giấy báo cũ, để mảnh giấy báo trong lòng bàn tay trái, dùng

bàn tay mặt *ủi* cho mảnh giấy thẳng thơm xong, bỏ vào túi?! Hiệp Sĩ đang sưu tập tư liệu chăng?

Ông *người săn mồi* khó chịu nhìn ông trung niên, có vẻ nghi ngờ. Vì, coi vậy mà việc *ủi* và *cắt* mảnh giấy báo cũ vô túi cũng khá kỳ quặc? Ít có ai làm. Con người càng bình thường thì càng tò mò. Những cặp mắt tò mò nhìn theo nhà sưu tập giấy vụn. Một ông khác xuất hiện, khá nhanh trong ống kính, ông làm chủ một *guồng mặt* tự tin, vui nhộn, hồng hào, tươi cười. Trên tay ông cầm một cây chổi, hình thù thô sơ như là chổi ở nhà-tự làm. Ông nẩy dùng cây chổi của ông, quét rác vào lề đường, quét và vụn gọn rác vô gốc cây. Hỏi lại thì không ai mượn ông làm. Ông cẩn thận quét sạch. Rồi tươi cười bỏ đi nơi có rác khác... quét tiếp.

Theo *tôi* nghĩ, cả hai, một là, ông lượm mảnh báo, còn hai chính là người phu quét đường tình nguyện, đều có hình dáng, *guồng mặt* cùng với công việc, của ông bọt, hay là Hiệp Sĩ. Còn cái ông *hung thần săn mồi* bấm sinh, thì đang lăm bằm, bực bõ, đi vô quán cà phê nầy, thì không phải là hiền nhân. Ông ta có vẻ *mặt* du côn, hung bạo, kiếm chuyện, ty nạnh, khó gần. Tôi rất ngại, khi người nầy ngồi gần tôi. Tôi cũng ngại nếu ông ta nhìn ra tôi. Những người có *guồng mặt* dị ứng *nổi sọc* carô như vậy. Người dân thường gọi là ông *trạm kiểm soát lưu động*. Ông ta hay hỏi. Ông nhìn hai bàn tay của tôi:

- Ê, làm cái gì vậy?

Tôi đáp

- Dạ có thể là máy ảnh.

Ông *hung thần săn mồi.*

- Đừng có chụp hình bậy bạ nghe chưa.

Tôi nhỏ nhẹ:

- Dạ không ạ.

Hung thần:

- À như vậy là tốt.

Lạ thật. Mà tôi có ý gì chụp ảnh ông ta đâu, chụp làm gì. Kỳ lạ khi tôi chỉ đưa ra vài ngón tay, làm cái khung ảo, như cái hộp. Giống như các đạo diễn phim truyện, dùng các ngón tay *vuông góc* làm khung, xem bố cục vậy, *mánh nẩy thực ra là cửa bên hội họa* khi vẽ tranh phong cảnh. *Chứ làm gì có máy hình ở đây* Những *gương mặt* quý sứ như vậy không ăn ảnh. Tôi *ngại* và *sợ* những người có gương mặt ngẫu hằm, *sá gì mà phải như vậy* kiểu “Lee Mavin”. Vì vậy khi tôi ngẫu nhiên phải ngồi chung quán với ông “Lee” nầy. *Cũng có khá nhiều ông “Mavin” khác ở nhiều nơi khác.* Xin lỗi diễn viên điện ảnh Lee Mavin, ông là một diễn viên có bộ mặt ngẫu hằm mà tôi ái mộ. Xin phép ông cho tôi mượn ông để có cơ nói về cái ông người *săn mồi*. Những ông người *săn mồi* kiểu nầy, theo thói quen rất hay hỏi:

- Ông làm cái gì vậy? Tối đây làm gì? Sao đi sớm quá? Chờ cái gì nặng thế? Bà đứng đây có chuyện gì? Anh đọc cuốn sách gì vậy? Anh viết gì vậy, sao anh lại viết? Sao không mua cái xe mới khác mà dùng? Xe cũ quá! Chộp ánh hả? Ờ đừng có chộp bậy bạ trúng tôi nghe chưa!

Mấy ông *trạm kiểm soát lưu động* thường rất oai quyền. Nhưng nếu gặp phóng viên, nhà báo, thì co vùi. Phần tôi, vì tôi là phó thường dân, cho nên tôi phải bảo trọng, tôi luôn ngăn chặn mình, trong chừng mực lời ăn tiếng nói, *nói nhỏ thôi ông ấy nhìn kia*, rui ro có khi lơ lờ thì sao!

Chừng mực trong hành động có hơi hướm quá khích. Tôi kiểm soát, cả các chi tiết, cử động *nào mà* coi giống như kiêu căng, nhạo báng, vô lễ, hống hách. Cố hết sức tránh tạo các *điều kiện* không hay, làm gai mắt ai, dễ gây *phản xạ* với người trước mặt, chung quanh tôi. Nhất là với mấy ông *ai ăn mất của*. Chư vị này nhìn cho kỹ thì lơ mờ nổi sọc khắp các chi, và sọc nhiều nhất là *gương mặt* mang - hình - dáng - hàng - rào của 20 năm trước.

Suýt chút tôi quên, chuyện này phải cẩn thận, không thì có thể xảy ra *suy diễn* có chiều hướng xấu. Tuy là có tới hai Hiệp Sĩ xuất hiện cùng một lúc, trước quán cà phê này. Song chỉ tại vô tình, chứ còn *vùng đất* chúng ta đang sống cũng bình thường.

Không phải khó khăn bên ngoài tác động tôi. Mà ngược lại vì tôi là một nhà *ngoại cảm*, đang trên đường đi tìm những thanh giáo cũn, hình dung giống như *cây viết lông ngỗng* cũ xưa nhưng là báu vật của Hiệp Sĩ Don Quihote, và *bức chân dung* bụi bặm của cha đẻ nhà Hiệp Sĩ: Nhà văn thế kỷ XVII Miguel Cervantes, nhà quý tộc nghèo khổ và sa sút, nhưng chân thật nấy.

Cả hai, Nhà Văn và Hiệp Sĩ hiện đã vượt qua *biên giới* các quốc gia. Hai vị tiên hiền, chính danh quân tử nầy là công dân quốc tế, của trái đất bất đầu chật hẹp nầy. Tôi nghĩ rằng cả hai đã có hộ chiếu *nhập khẩu* vào Việt Nam, trong hình dáng phù hợp - với màu da tiếng nói - của người bản xứ. Nhưng *gương mặt* và hình dáng nầy khó tìm. Chỉ còn một cách là... có thể, dùng ngoại cảm tia vào các hồi ức mong manh. Có thể, chỉ có thể thôi, vì *phần nào* là Hiệp Sĩ Don Quihote, là hai người đàn ông lúc nầy. Người lượm mảnh báo vụn, và người phu quét đường tình nguyện, ẩn ẩn hiện hiện có vẻ khôi hài.

Hiệp Sĩ Don Quihote và Nhà Văn Cervantes nhập lại là một cho gọn. Có thể diện nhỏ thó hơn người Tây Ban Nha, nguyên bản, bây giờ có lẽ Don Quihote hóa thân là người Việt Nam mình, nếu quả như tôi đoán, thì lẽ nào ông, trong vỏ bọc mới, lại không ngồi uống *trà đá* ở các quán cà phê, hay là các quán cóc lòng lề đường.

Khớ nổi vàng thau lẫn lộn. Hiệp Sĩ thì ít, mà những người không phải Hiệp Sĩ, lại mang dáng vẻ ấy nhiều hơn. Hiệp Sĩ thật thì khó tìm, mà nguy Hiệp Sĩ thì đông, họ lại thường nhờn nhờn, cố gắng hào hiệp, khờ khờ, khoáng đạt, vầy rập trò chuyện, không khác.

Có người trông có vẻ Hiệp Sĩ, lại *hóa thân* chẳng. Họ làm việc công sở, công ty. Bạn đừng có tưởng nơi nầy không có người *săn mồi*, hàng tá là đàn khác, có khi đó là ông giám đốc thì sao. Hiệp Sĩ thì dễ nhìn ra hơn. Do tánh tình ngày thơ, cho nên lúng túng, khó phân biệt, khó lòng biết, lúc nào mình đã làm cho sếp nổi giận.

Nếu như vậy thì có khác gì ngài Don, như các bạn biết ông ta vốn ngày thơ và hồn nhiên thứ thiệt. Thật ra với người thường, nếu muốn gài bẫy việt vị một Hiệp Sĩ, kha là dễ, họ chỉ cần hơi ti tiện một chút, liếc xéo là họ biết ngay. *Biết trước* một số chuyện gì sẽ xảy ra. Và biết tổng ai, bên trong một công chức chẳng hạn. Ai sẽ là Don Quihote ngộ nghĩnh. Nó chỉ xảy ra trong hai trường hợp ý thức, và vô thức, ghét thương.

Don Quihote ăn danh, với hình dáng bản xứ, bắt cứ nơi nào ông *nhập khẩu*, lại hay tham gia can thiệp vào nhiều chuyện hiểm khích, xảy ra hàng ngày trong công sở. Nếu như ông có làm việc nơi đó, ông cũng hay va vào các sinh hoạt giao tiếp, làm ăn, giải trí. Bạn nhớ cái cối xoay gió mà ông ta còn đánh nó suốt...

ngày, vui thật. Nếu Hiệp Sĩ nhập khẩu được thì sá gì kẻ *sân* mỗi quốc tế lại tha.

Nơi đông người nhiều chuyện nầy là - biểu đồ gay cấn, do tác động mạnh của lời ăn tiếng nói, cử chỉ hành động. Những lúc như vậy nhìn bằng tia *ngoại cảm*, sẽ thấy trong không khí, làn sóng rada biến báo, rất thường lóc sáng dòng chữ trên trán kẻ tham vọng hai chữ *xung độ*, và làm lộ rõ trên mặt nét *nhân hậu* của những ai là Cervantes.

Tôi tập tôi luyện *ngoại cảm* cho thành thói quen. Ở các cơ bắp, không phải tập tạ cho nở bắp thịt, ở cơ ngực và con chuột. Nhưng là cơ mặt, cơ bắp nhỏ dọc mép môi, đuôi mắt, ở trán, sao cho nó chuyển động thật mềm mại. Như một kịch sĩ, tạo nụ cười thường trực, hài hước. Cốt yếu làm sao cho bản thân mình... luôn luôn thấy dễ mến.

Có thể soi gương khuôn mặt, tập ăn ké theo nhạc thể dục nhịp điệu, trên màn ảnh truyền hình, mỗi buổi sáng. Song nên tắt hình, chỉ để tiếng thôi. Hình *yếu quá* hờ hang sáng sớm sẽ làm mờ hình ảnh Hiệp Sĩ.

Vậy là nảy sinh trái khoáy. Mặc dù đã né tránh mô hình *thông dâm* ý tưởng, lại phải lâm vào tai nạn khác. Suốt ngày phải cười... ngoại giao, và cứ... làm duyên như vậy, thì rất mỏi. Cười hoài. Người ta không nói *man*, thì cũng có người cho là *diễn*. Lại khó chịu, căng thẳng, ngượng nghịu, như là người gấn răng giả.

Nhưng rồi, sau sẽ quen dần. Chỗ nguy hiểm. Cũng có nghĩa là *quen dần* với giả tạo.

Giả tạo. Cũng không phải tự nhiên mà có. Giả tạo cũng cần, giống như nói dối. Chịu khó vài tháng, một năm khổ luyện sẽ thành công với chiếc mặt nạ *giả tạo*. Cứ đeo mặt nạ này cho tới lúc *vỡ công* chín muồi. Vì nó giống như kịch, mà kịch là giả, càng diễn tự nhiên lại càng giả, nhưng cái giả ấy lại làm cho người ta vui. Nếu người ta không vui, thì miễn làm sao, khi đứng hay ngồi, trong bất cứ bối cảnh, hoàn cảnh nào, phòng chờ ở sân bay, đi chứng giấy tạm trú, thậm chí đi xin việc. Nên mở ra một nụ cười cầu tài.

Nơi này. Tức chỗ xin việc, xin chứng giấy tờ, thì rất nên và cần thiết cười cầu tài. Cười và cố tình một cách kín đáo, cốt là làm duyên cho mọi người nhìn thấy. Thế nào khi có một người quay lại nhìn, rồi thì hai người, sau cùng là *một đám đông* quay lại nhìn bạn tràn trề. Không cần phải biết họ có hàm mộ bạn hay không. Bất thường bạn làm cho mép môi bạn, lại nở ra một cánh hoa hàm tiếu. Chính là nụ cười số một của buổi sáng. Để lấy hên, và gây ấn tượng, với người quen cũng như người chưa quen. Tập luyện khổ công trong nhà một thời gian, có thể thực tập bên ngoài.

Rồi một ngày đẹp trời, bạn *mở cửa* đi ra ngoài. Hãy thử đứng ngồi, đi lại nhẹ nhàng, lại phải nhớ làm duyên, nhưng khác trước, vì tương đối có trình

độ rồi. Hãy có hơi cố ý và vụng về mới được. Lần này làm duyên một cách rất thật, và nhớ *tinh tế*. Thử nghiệm bài học... trước mắt một kẻ, mà mình dự biết là hàm hồ nhất, nóng tánh, khó chịu nhất. Dễ tìm y hay là thị lăm, cứ chỗ nào đông vui, thì khoảng chín người, có tám người đủ các tố chất vô duyên, vô duyên và khó chịu, một cách tàn nhẫn như vậy. Nhưng - Con số này cũng giao động theo thời thế, giá vàng. Cứ bình tĩnh. Để rồi xem động tĩnh ra sao.

Bài tập một. Hãy làm sao cho người hay bắt lỗi nhất, kẻ tí tiện tiểu nhân, quạu quọ nhất, xấu xa và nhiều chuyện như quỷ dữ nhất - Hãy làm cho họ thấy rõ mặt tốt của mình, sự tử tế của mình, những điều mà họ khó có, họ sẽ ganh tỵ. Tâm lý là thế.

Thu hoạch. Đáng lý họ sẽ *nổi cơn*, trái lại họ thoải mái, dễ chịu - Điều khó nhất là làm cho những con quỷ dễ chịu là được. Bí quyết là làm thân, với các kẻ hèn mọn, thông minh và bất tài, là tỉ lệ nghịch với người tốt *ngây thơ*, nhớ làm cho những kẻ này, có khi là đa số đấy - An tâm. Kẻ hèn thì lại hay lo, lo người ta chiếm chỗ của mình, và nhiều nỗi lo đa đoan khác.

Không có gì lạ. Muốn đời kẻ xấu luôn đối lập với người tốt. Nhưng hơi ời. Người nhiều tài, tốt bụng, giờ đây lại *dễ chiếm đất sống* của kẻ ít tài mà xấu bụng hơn. Thời thế của những kẻ tí tiện sắp cáo chung, nhưng *con sâu* cũng giúp cho việc *thay lá* một cách

cây. Con sầu lo cái lợi thế sắp mất, như vậy là tình hình hai bên ngang sức, thập phần nguy hiểm.

Bài tập *Nụ Cười Duyên*. Mặt khác, bạn sẽ thành công khá tuyệt đối nếu như, vào trường hợp nan giải, mà bạn bắt buộc phải đứng ngó nghe, vô tích sự trước những người quạu quọ nhất, đó là thành thật xin lỗi. Đó là những phụ nữ đang... đau bụng đẻ. Đau kinh khiếp, đau không thể nào... cười nổi, có nhiều khi chửi cả chồng ham vui. Bạn làm sao trong cái tình cảnh tối lửa tắt đèn nầy mà mấy bà nhìn thấy cái bản mặt cười duyên của bạn. Mà các bà ấy... cười, khó đấy. Nhưng thói thường, chuyện khó mà làm được mới hay. *Com không sống không chín không khét* tạm thời là điều tốt, là tạm được rồi.

Vài điều cần chú ý. Coi vậy mà khó đó. Khó hơn luyện võ công *thăng thiên* là đăng khác. Coi vậy mà dễ có mấy ai cười thông thả như vậy. Nhất là mấy bà đẻ. Còn bây giờ thì quay về bạn, bạn cười thì cũng có nơi có chỗ. Trong thời kỳ *mở cửa* công nghiệp hóa nầy khi bạn ở trong công ty *ngoại* hay *nội*, trước mặt sếp. Không khéo cười sẽ bị gọi là *nịnh*, ở một phe, còn phe khác sẽ cho là bạn cười *khi dễ*, cười *mía mai*, sẽ lại chết một cửa tứ. Ông vua muốn năm khoái nghe lời tâng bốc, giám đốc ai lại không thích khen. Vậy mới là đời.

Bạn tôi một người sống quá khó

Bởi lẽ. Bởi lẽ giấy phép vào đời của mình, nếu có thể nói - của mọi người, từ ông chủ cho tới chị ôsin, từ vị chính khách cho tới ông bà phó dân thường, không đâu khác hơn - chính là *gương mặt* và nụ cười của mình, ngoài tờ giấy khai sinh, thẻ chứng minh thư và thẻ chủ quyền xe.

Chứng minh. Tôi có ông bạn rất hiền. Khi ngồi bàn bía lai rai, anh nói chuyện tiểu lâm hài hước, có duyên tức cười. Nhưng khổ nỗi trời không thương, phán cho cha mẹ anh, hai đấng sanh thành phối hợp gia công sản xuất ra anh. Nhất là người cha vô phước, có cái mặt, cái tướng ăn cướp. *Nếu có thời gian thì câu trên cũng phải viết lại*, vì ngày nay kẻ cướp nhơn nhơ đánh bài, cuồng dâm trong nhà hàng máy lạnh.

Nó ngồi chễm chệ trên hàng chục chiếc xe hơi, tấm mát trong khách sạn nhiều sao. Nhiều khi ra tòa với gương mặt của người lớn, *trông rất tử tế*.

Cho nên. Khi người bạn tôi vừa kể, lãnh đủ một hậu quả không thể tránh khỏi, do gien di truyền nhiễm sắc tố của người cha. Mặt anh vương, cằm bạnh, chân mày xéch ngược, môi dày, mắt lộ trắng dã, râu quai nón xanh rì. *Trời thương*, còn tăng điểm thêm cho anh một cái mụn ruồi ở má phải, lơ thơ mấy cọng lông tài.

Tội nghiệp bạn tôi. Cái mặt của anh nhìn là thấy ghét rồi. Một gương mặt, chỉ có việc ngồi ở nhà, là khá yên ổn, nếu như không bị chó nuôi cắn. Bản thân nhìn vô kính cũng tự thấy nổi buồn nhan sắc. Tuy đó có thể là một trong những Hiệp Sĩ, song vô hình trung, dù vậy - Anh bạn của tôi - thật là rất rất và rất bất tiện khi ra đường. Hay là khó an toàn khi vào ngồi chỗ đông người, ví dụ như tiệc cưới, hay sinh nhật ai đó.

Tôi với anh là bạn từ nhỏ xíu, hồi nhỏ đi học, anh cũng bị thầy giáo không ưa, tuy anh học khá giỏi, lễ phép, trung thực. Anh cũng thường bị tụi bạn trai cùng lớp vây đánh, còn bạn gái trong trường thì thời khỏi nói, miễn tới gần. Anh không có một kỷ niệm nào êm đềm trong thời thơ ấu Hiệp Sĩ của mình.

Bây giờ. Chúng tôi đã lớn, sau khi đi làm về, hoặc là ngày chủ nhật rảnh rỗi, thường thì tôi với anh ngồi

quán lai rai, xong một hai chai bia thì về. Tôi ra tới cửa lúc nào cũng bình yên, vì như đã nói phần trên, những cơ bắp cười trên mặt tôi đã thành tự nhiên, *như tôi cười thật*, nhất là trong chốn hay gây, ham nói, ham sinh sự như là các quán rượu bia. Rượu mà có thêm gái - khổ nỗi hai thứ này hay đi kèm nhau - thì càng tranh chấp dữ thêm.

Tôi đi ra cửa. Cũng vương vãi, nhưng lành tính, bàn nẩy bàn nọ mời một ly, một hộp, một chai, vui về. Quả là tang thương, biến đau, tội nghiệp bạn của tôi. Hầu như lúc nào ra cửa, đây là viết *đúng nghĩa* của hai chữ nẩy, không hàm ý ám chỉ việc gì khác hơn - anh đều bị kẹt lại ở vòng vây sân si dữ dội của mấy ông nhậu. Người ta la, người ta chửi anh, đòi đánh anh, đòi nhận đầu anh trong hồ nước.

Tôi trở lại nhỏ nhẹ hỏi:

- Mấy chú ơi, có chuyện gì, mà mấy chú, giận bạn tôi quá vậy.

Một ông xin gần tới bên, nói với tôi:

- Cái mặt nó thấy ghét quá. *Tối quá*. Nó trường nó ngó, nó kênh tui tui nãy giờ nè. Ê tao nghe nói, mấy tên Chì hả mậy. Chì cỡ nào, bằng Chín Lưỡi Cưa nẩy hông mậy. Vô vùng của tao mà kênh hả mậy.

Ông bạn Chì. Anh tên là Chì mới là khổ - cho đến tận bây giờ - cũng chưa có nhà ngôn ngữ học nào - giải thích - vì sao chữ Chì lại là cái gì đó, tạo nên

hiềm khích và gay cấn. Bạn tôi gặp chuyện này nhiều lần. Bình thường thì không sao. Nhưng có chút bía thì mặt của anh chì chì, coi càng thêm thấy ghét lắm. Mà khi nào anh càng ráng nói, *để giải bày*, hay thanh minh, thậm chí xin lỗi ai đó, thì mặt anh càng lộ, chân mày anh càng xếch ngược - dữ tợn. Nói cà lăm:

- Tôi ngó mấy anh, kênh mấy... anh... hồi nào. Cho tôi... xin xin lỗi nha nha.

Do anh cà lăm. Nèn khi anh nói, thì trời hơi - giống như anh gằn giọng, mặt đỏ bừng bừng. Lại do sắp chữ, sắp câu không dụi, ví như là hai chữ *hồi nào*. Mấy tay nhậu chung quanh, ngộ nhận. Cho rằng anh *nói thêm* cho họ, họ càng thủ thế làm dữ, có người cầm chai, có người cầm ghế đấu. Anh chàng hung hăng nhất là Chín Lưỡi Cưa thì cầm một lưỡi cưa máy xài pin sạc, kêu sè sè như cây roi điện.

- Đó thấy chưa, nó nói *hồi nào*. Rồi kênh tui tui kia chú Can.

Tôi chui xuống. Lòn qua tròn mấy người hùng. Tôi không có ý nói tôi là Hàn Tín, mà tôi chỉ tìm cách đứng giữa vòng vây tìm cách giải thoát con tin, là anh Chi bạn tôi. Không phải tôi *gan*, mà chỉ vì tôi... *già*, với lại mấy tay nhậu này không hiềm khích với tôi. Khi vào giữa, tôi chào sân trước làm quen, tôi nói:

- Tôi xin lỗi mấy chú, nếu bạn tôi đây có kênh mấy chú, tôi cũng xin lỗi mấy chú lần nữa, *vì tôi nói thiệt*.

Nói thiệt cũng phải ngó trước ngó sau xin lỗi. Thằng bạn tôi đây hiền như cục bột. Nói chuyện tiếu lâm cười thấy bà luôn. Tại cha tại mẹ lai sanh cho nó có cái mặt ngầu hằm, chịu oan cái tướng ăn cướp, cho nên đi tới quán nhậu nào, anh em huynh đệ chưa quen, cứ tướng là nó kênh. Không phải vậy đâu.

Tôi phải công nhận ngay với các đấu thủ, là bạn Chì mình có kênh người ta. Mặc nhiên là vậy, làm cho không khí bớt nóng, chớ không phải phủ định kênh hối nào, hai ý khác nhau, sanh giặc.

Rồi tôi xuống giọng. Nói dài, năn nỉ mấy ông nhậu. Mấy ống mới cho thằng Chì, là tên thường gọi của thằng bạn tôi ra cửa. Nó tên là Chí. Nhưng tại lúc nhỏ, xấu xí quá cho nên... ông bà quờ, bệnh hoài khó nuôi, hết đau ban rồi thì lên trái rạ, mặt nó còn bị rổ hoa nữa mới chết. Một ngày vì thương con, cha mẹ nó nấu xôi chè, gạt bỏ cái dấu sặc. Từ Chí thành Chì, thêm cái dấu huyền. Chì huyền Chì. Nó trở thành thằng... Chì.

Bây giờ là hậu quả của các việc làm, có phần vô ý của người lớn - Phần nhiều là vậy - Đẻ đứa con tội nghiệp, bị khuyết tật nơi mặt, mặc dù không phải là co rúm, hay thiếu mũi mắt, hoặc méo mó các cơ chi. Nhưng thấy ghét, mà còn nỡ lòng nào sửa lại từ Chí khá dễ thương, bình yên thành Chì, cái tên tự dung nghiệt ngã, lại thêm môi trường xấu chung quanh tác động. Làm ai cũng ngộ nhận về nó, nghe xong, động kinh, nổi nóng.

Bạn Chi của tôi. Với cái tướng, cái mặt... *không* *dàng hoàng*. Rồi còn xưng danh là Chi nữa, có mà chết. Cái tên cái tướng làm cho nó khổ, làm cho nó bị người ta tưởng là hung dữ. Rút kinh nghiệm của thằng Chi tôi có khuôn mặt *bèo* quá, cũng đôi khi bị hiểu lầm là ăn... cắp. Cho nên lúc nào, tôi cũng hầu như, *nhăn* răng cười, trước khi bị bắt.

Tôi thường xuyên ngắm nhìn chung quanh, cảnh giác đủ thứ. Chào, cười ruồi, tỏ vẻ thân thiện... trước bắt tay. Như đang bắt buộc phải ngồi bên cạnh ông “Lee Mavin” *săn* *mồi* này đây. Xin lỗi tài tử điện ảnh Mỹ là anh Hai Lee Mavin, tôi khoái *gương mặt* cao bồi của anh Hai. Nhưng tìm hoài cũng không có gương mặt nào ở quốc tế mà thấy ghét bằng anh. Cho nên tôi mượn đỡ anh để chứng minh nha.

Các Hiệp Sĩ thời Trung cổ lột nón sắt chào khách, lột bao tay cũng sắt rồi nói lời nhỏ nhẹ với khách *điều này tôi thấy trong phim*. Để bắt tay ai đó, với bàn tay mềm - cũng là hàm ý để cho đối thủ biết - mình theo trường phái hòa bình. Không xài vũ khí, miệng luôn nói lời ngọt ngào thân thương.

Cứ mềm nhũn như vậy, hèn không. Không đâu. Tuy nhiên bao giờ thì cần tác cũng vô áy náy, *mình sống với ai*, nếu không có mọi người chung quanh. Bỏ nón và găng tay ra. Chỉ để cho người ta thấy thiện chí trước, ngửa trước ngón đòn - nếu có - thôi mà, ngửa bình hơn trị bệnh.

Mặt khác, tôi nhất định không để cho mình vô tình trở thành đối thủ của ai. Vì như vậy, dễ có người ghét, từ đó thế nào cũng có kẻ thù, tôi thích được có bạn, mà phải ít thôi, bạn hiền. Nói chuyện tào lao, dễ nghe, nghe qua rồi quên, rồi bỏ. Như vậy có vô bổ không, trái lại là khác.

Ngồi quán xá. Xoay lưng vô vách. Ngắm nhìn những *gương mặt* trời cho hiền, trời cho hèn, trời cho dữ, trời cho nét nhân hậu Hiệp Sĩ. Ghiền bàn, ghiền bạn là cái tật. Là nguồn vui sưu tập, chụp ảnh bắt tận, khá an toàn của tôi.

Khổ cho tôi một thằng người nhỏ bé, bi quan, nghi ngờ, và tự ti, trầm uất. Khuôn mặt héo hon theo model Hiệp Sĩ Don Quixote của tôi. *Sự buồn* và chút lòng với toàn thể nhân loại của tôi. Theo tấm gương ngoại của Hoàng tử Hamlet.

Về nhu nhược hiện trên mặt tôi, hình thể... *lý tưởng* thước mốt của tôi. Ai nhìn thấy là... cũng tức cười - Nếu là khán giả sân khấu hài thì sao. Vì vậy mà, để trốn tránh, cũng như tương kế tựu kế, tôi mạnh tâm, xâm nhập, vào *làng hài*, kiếm chút xu độ nhật. Cũng là trên đường tìm một ngõ tắt, tới xứ Thiên Trúc thỉnh kinh mà thôi. Có nghĩa rằng sân khấu hài, giúp cái bao tử của tôi bình yên, để tập tành viết văn.

Có một thời gian dài, tôi thuộc diện KT3 trong hộ khẩu của sân khấu hài. Anh chị em... Hề tốt bụng

thường nói vậy, bởi cũng có anh Hề *trong phim Người Dơi*. Hề tốt bụng vui vẻ và rộng rãi, không dị ứng, kỳ thị, giành giờ, giành sô với một kẻ cù bơ cù bắt, lúc nào cũng bị kịch *hoàn cảnh* như thằng tôi.

Các anh em cho tôi ăn ké tụ điểm, diễn hài kiếm chút cháo. Nơi đây tôi có biệt danh hài: Hề *nhấn nại*. Hề *cố gắng*. Hề *chịu đựng*. Hề *kiên nhẫn*. Hề *chờ thời*. Tôi khẳng định trong làng hài tốt bụng, đã bắt đầu xuất hiện, những trang Hiệp Sĩ kiểu mới. Hề cũng vẫn là Hiệp Sĩ như thường. Hề nào xứng danh Hiệp Sĩ hơn ông ngoại con nít là Hề Charlot. Có nhiều danh Hài danh Hề *làm giàu* cũng được - mà *giấu* coi cũng sạch bớt, cũng hay.

Dạ - là tiếng *vạn sự khởi đầu nan* của tôi. Tôi luôn nói trong điện thoại - Dạ - thay cho Alô. Alô là tiếng của Tây, mà người Ta không qua một lớp Tây học, luyện giọng nào, cũng Alô tối ngày. Tôi có nghe nói sơ sơ về xuất xứ, của từ này nhưng quên tuốt. Tôi - Dạ - để chuyển ngữ từ hệ tín hiệu số 0, sang tín hiệu chào trong điện thoại. Từ phương Tây *Alô* sang *Dạ* Á Đông cho nó tron môi, khởi mỗi lưỡi.

Ốc bươu vàng

Đã là Hề chai mặt rồi đáng lý tôi phải vui cười hơn hờ. Khổ quá, tôi lại hay khóc, coi phim tới lúc thấy hoàn cảnh bi thương quá tôi cũng rơm rớm nước mắt. Má tôi nói, cái thằng Can nầy *mít ước*. Động tới chút là mếu - Tôi quá ư *nhạy cảm* cho nên sổ mũi hoài và còn *ngoại cảm* nữa chớ. Tôi hình dung ra việc thậm chí nguy - khi nghe lời nói chua cay mặn đắng, trì chiết - những xảo ngôn, hứa lèo tôi cũng dễ thấy. Vì tôi đã lờn thuốc với những gì dối trá.

Sự dối trá hay lây như một vài căn bệnh... xã hội. Như nịnh bợ hay là bệnh nói theo. Hai thứ bệnh trầm kha nầy, bệnh nhân hay thủ cái hộp quẹt trong túi. Sếp mới chỉ gán điều 555 lên môi thì bệnh nhân... bật quẹt điều đóm ngay. Bệnh nầy luôn có những con virus, biến thái thông minh, hay sinh sôi nảy nở, dù là trong môi trường lạnh hay nực nội. Nó sinh sôi còn khá khùm, kinh hồn, hơn ốc bươu vàng.

Con ốc bươu vàng, nín thình nhưng lý hết biết. Nó không hề khiêm tốn... về việc kế hoạch hóa gia đình ốc. Chuyện phòng the và sanh con đẻ cháu của nó. Không hề mặc cảm mình chỉ là con ốc nhập cư, qua chuyển đổi kinh tế.

Ốc nhập cư vào xứ ốc người, những con ốc ta, giản dị dễ thương như, ốc bươu, ốc lắt, ốc gạo, ốc dừa, ốc len, ốc mơ. Cũng đẻ nhưng đẻ vừa phải, không mấn đẻ cho lắm - Chỉ sinh nở vừa đủ cho người ta luộc sơ sơ, hay xào dừa, hấp gừng vậy thôi. Ngôi nhà của người *ốc bản* xứ chật chội mà *ốc nhập cư* cứ mấn đẻ, đã vậy thức ăn của *ốc nhập cư* còn cao cấp quá ốc ông, ốc cha, ốc bà, ốc mẹ và ốc bươu vàng con nít. Nhai rau rầu hoa màu của ốc người ta. Làm ăn vậy coi không có được.

Chuyện ốc bươu vàng làm chạnh lòng nhớ những người dân nhập cư trái phép, nhiều sắc dân, ở nhiều hoàn cảnh. Trốn trong kẹt xe, ứ hự dưới hầm tàu biển. Đi tìm thiên đàng, đất hứa. Nơi xứ người lạnh lẽo buồn hiu. Cho tới tuổi già quay mặt về cố hương chắc lưỡi nuốt tiếc. Đàn con cháu nói tiếng xứ người rộp ren mất gốc. Có con cháu hiểu ra cội nguồn, tìm về quá thân thương. Chuyện trên cũng còn thiếu nếu như không nói về bi kịch của các nàng dâu ốc ta của mình bị mua bán qua ốc Đài ốc Hàn, làm việc trên *cánh đồng hất tận* nơi đất khách, quê người. *Má ơi đừng bán con xa, chim kêu vượn hú biết nhà má đâu.*

Bệnh xã hội nhiều dạng, cứ tràn lan. Nó như người bệnh ho lao trong phổi, trong miệng, trong nước bọt, có vi trùng Kốc. Nổc bia, lớn tiếng trong quán bia, làng nường, từ lâu. Văng nước bọt gây bệnh cho người khác lúc giao mùa, trở trời, thời tiết quá độ.

Ông trời còn khi mưa lúc nắng, hướng chi con người khi nắng lúc *chuyển* mưa. Có một tin chuyên đề về tiểu thuyết rất lạ cái lỗ tai. Mà tin này mới câu là vừa đây - Các vị Bá Tước Hiệp Sĩ Hải Viết Hàn Lâm, họp nhau bàn luận nhiều ngày ở miền biển. Cuối cùng đúc kết trí tuệ văn chương thành một bản luận án khá thi. Ngoài các chi tiết khác như là là gì quên mất. Quyết rằng “*con người là cái con không hoàn hảo nhất, cũng như không hoàn hảo chút nào*”.

Tôi cũng là một con không hoàn hảo nhất. Cho nên tôi thù cẳng. Lúc nào mà trước mắt tôi có ông bà chủ hãng... pháo, hay đại diện thương mại, quảng cáo cho món hàng ganh tị. Tôi mà lỡ nghe một lời nói nặng nề, mỉa mai, châm chọc là tôi bị... ách xì liên tù tì, liên tu bất tận, mắt mũi lem nhem, nhãn nhó, như con khi ăn nhầm ớt.

Tôi mà... ách ách xì thì có thể làm cho cả xóm hoàng hôn, giật mình thao thức, mất ngủ, người nào ngồi hay đứng, gằn tôi e rằng hồn vía lên mây, kinh dị.

Phần tôi, có người không biết cho là tôi vô phép. Tôi cho tôi. Tôi choáng voáng, phải tìm mọi cách rút

lui, bảo toàn lực lượng. Cách thường *như cũ* là, lạng lẽ bỏ đi... *xuống suối* rửa mũi, rửa tai, rửa mặt. Dùng nước khoáng nguyên chất. Trị chứng xung nhiễm đường **hơ hống, và hô hấp.**

Tôi **dương bệnh** bằng phương pháp sinh thái là: Ngồi quán cà phê cóc *uống trà đá*. Nhìn ra đường, ra phố xôn xao, ngắm cảnh. Nhất là cảnh đường phố Sài Gòn thì khó mà kịp buồn, vì Sài Gòn lúc nào cũng nhộn nhịp và vui vẻ. Nhà thơ Phạm Sỹ Sáu, lúc nào ngồi quán cà phê cóc, cũng xoay lưng vô vách và nhìn ra đường. Chỉ có việc là anh chỉ nhìn, không chụp ảnh.

Nếu mọi người đều ngồi nhìn ra đường ráo trời, thì coi rất lạ, rất vui, càng vui hơn. Bởi vì động tác thống nhất nầy có thể làm cho mọi sự chuyển mình, đi tới cuộc thao diễn lớn, cho một *đêm trước* của vài nền Hòa Bình bền vững, trên toàn thế giới không chừng. Vì chỉ ngồi nhâm nhi ly cà phê thôi, tình tại giống triết gia, không chạy ngược chạy xuôi, tay cầm cây gậy thần khạc lửa, bom xăng, hay gậy gộc khố vào đầu nhau tới nỗi cái lỗ mũi ăn trầu, cái đầu xía thuốc. Cái vụ xôn xao làng xóm đó người ta hay gọi là biểu tình. Biểu đồng tình nghe êm tai nhưng kỳ cục là gạch đá, dùi cui, bom chai xăng, vòi rồng xịt nước tá lá, như bên Pháp bên Phi bên Thái... mà đồng tình cái mốc khô gì.

Đó là tình cảnh mà hầu như tối nào mình cũng

thấy trên tivi, chương trình Thế Giới chui qua Vệ Tinh. Ông Hamas la làng, ông Iran, Irak cũng la làng, râu ria sừng cổ, cây gậy thần chia tùm lum. Lâu lâu diễn viên Bin Laden xuất hiện trên truyền hình kích động. Không thân thiện. Không chia sẻ gì ráo.

Có một vài nơi ai cũng ngồi nhìn ra đường như vậy. Ở đâu. Ngay Sài Gòn của chúng mình. Tôi ví dụ một nơi trước - làm chứng. Nhưng không phải trong tòa nhà máy lạnh nhiều khè tốn điện. Mà khơi khơi ngoài trời mới là lạ.

Sài Gòn (Đa Kao) trên con đường Nguyễn Phi Khanh ngổ nghình, gần rạp chiếu bóng Cầu Bông. Có nhiều quán cà phê *liên kết hoàn cảnh* nhập làm một dây dài, chỗ này. *Ngồi mà không nhìn ra đường... là không được.* Vì đơn giản nó đã ở trên một dọc... lề đường dài thòng, hẹp té bề ngang.

Chư vị bá tánh hiền tài, sáng sảng, ngồi ngồi, giống giống nhau. Ngồi quán mà không khác chi ngồi ngoài đường - Không khéo co lại có khi, xe cộ *thiếu điều* cán qua chân. Các triết gia cà phê lề đường vui vẻ, tình bơ, nhâm nhi cà phê, đọc báo, ăn sáng, nói chuyện, cười cười, chơi chơi, thoải mái. Trong số ngồi cà phê lề đường này chắc là có Người săn mồi và các Hiệp Sĩ.

Ở bên Pháp, là nơi có tước Hiệp Sĩ chánh thức. Nơi tôi có cô em dâu, làm nghề bán hàng ăn, cà phê,

tôi không rõ cho lắm địa hình, địa ốc bên Pháp, mà tôi cũng không hỏi em đâu tôi vài chuyện mà tôi thắc mắc hoài. Chuyện thứ một - bên đó có bán *trà đá* không nhỉ. Chuyện thứ hai phở mát, hay là phở mai làm bằng sữa con gì. Pháp quốc - nơi mà tôi chỉ nghe nói, với tôi xa muôn trùng khơi.

Muốn biết thì đi du lịch. Bây giờ, ở nước mình, bà nội trợ cũng đi du lịch nước ngoài để ợt. Đi Mỹ cũng ngọt sớt, ai cũng đi nước ngoài, còn tôi, tôi cũng có cái giấy Pasôpo đang hoàng như ai, mà cái số tôi thì là con rệp, *du lịch tại chỗ*, quanh năm suốt tháng, ngồi quán cóc... *uống trà đá*. Bà trò *ngoại cảm*. Em đâu tôi chỉ kể có một chuyện bên Pháp.

Nhà nước Pháp rất rầu dân nhập cư, nhứt hạn là người Ả Rập mà bên đó gọi là “Rệp”. Vào ngày lễ của dân “Rệp” họ đi tới đâu... nhổ nước bọt tới đó mới là ngộ. Đó là dân “Rệp” nhập cư, còn dân Pháp chính quốc thì nuôi chó, ngày ngày dẫn chó ra đường cho nó xá cũng gọi là phát rầu. Chim bồ câu bay bay coi đẹp dữ vậy mà nó phẹt một phật, cái nào ra cái đó, cũng gọi là phiền.

Em *đâu* của tôi bên Pháp. Cho tôi khoe một chút - mà có đời nào nó chịu tiền máy bay cho tôi qua bến chơi. Cho nên, nói nào ngay cuối cùng rồi... *tôi cũng chưa qua đó, đó tức là bên Pháp, lần nào*. Nhưng cảnh vật bên nớ thì tôi rành sáu câu. Tôi tự bố tức

thêm kiến thức du lịch vòng quanh thế giới. Nhất là nước Pháp - bằng phương pháp trực tuyến. Coi *phim Pháp* trên Truyền hình Cáp. Thì vậy đó, tôi cũng dư sức thấy, cũng dư biết ở bên đó lạnh nóng ra sao. Quán cà phê lề đường... Pháp thiếu cha gì. Có điều lề đường rộng, ông *phú lít* không chạy xe đi hốt bàn ghế của người ta.

Phó thường dân Sài Gòn vui thật

Người Sài Gòn vui tánh, tiểu ngạo - Hay cười mà cũng... hay quạu bất tử. Trời tháng nắng, nóng quá mà *tháng mưa cũng nóng*. Tánh khí mưa nắng, *hát với nhau* trong quán bia mà sơ hờ, cũng nổi nóng mau giận, được cái - nếu nói ra liền thì hết giận mau quên.

Hai ông Sài Gòn nguyên chất *binh dân* ngồi đánh cờ, hay là nhậu với nhau. Cũng thường... lời qua tiếng lại, có khi phang cái bàn cờ, liệng cái chai, chửi thề. Nhưng ngày mai, hay chiều hôm nay, thậm chí vài phút sau hột kê huế tiền, vui vẻ nhậu, hay là đánh cờ tiếp, thoải mái. Lạ là, *ai* không hề xin lỗi *ai*.

Mọi người, mỗi việc, chơi bời dù là *đánh cờ ăn thuốc lá*, hay *nhậu mút* chỉ đều có lỗi ráo. Lỗi với vợ

với con mà làm bộ không biết. Con lớn lên có vợ, vợ nó đẻ ra con. Thì ông nhậu nội đương nhiên có lỗi thêm với cháu. Cháu nội và cháu ngoại. Ông ta dư sức có lỗi với cháu... cố, vì có khi dòng máu nhiều hèm, nhiều men của ông cố, khiến cho cháu cố ghiền nhậu, làm biếng như ông, hay bầm sinh man man thần kinh.

Tôi biết có hai ông bạn, ngày nào cũng đánh cờ với nhau, ăn thua thuốc lá, mà - ngày nào, như ngày này - cũng gây lộn - liệng con cờ phang bàn cờ. Rồi cùng đi lượm những con cờ, bàn cờ sút tay gãy gọng, chơi tiếp.

Tánh khí Hiệp Sĩ, hay giúp người hoạn nạn. Cũng có nhiều trong tâm người Sài Gòn, nói chung là Nam Bộ. Tôi không dám nói người miền nào không Hiệp Sĩ, và nhiều mưu trí. Việc đó cũng tùy người. Nhìn chung người Nam Bộ xuể xòa, ruột để ngoài da. Ít mưu trí, hay là có nhiều nhiều, nhưng ít khi xài tới, mà khi xài thì có vẻ như bị *bất buộc*, hay xài *không thạo*. Chuyện này khá rộng không chạm vô sâu.

Tôi Là người Sài Gòn ... ngoại ô

Tôi bỗng nhớ cách nay mấy chục năm, hồi tôi mười chín hai mươi. Tôi *giỏi* lắm, một mình tôi mà làm tới bảy nghề. Nói theo âm chữ Hán hay chữ gì đó là Thất Nghiệp. Làm việc ngoài công ty Rong Chơi Bốn Mùa, làm thường xuyên không lương. Nếu có vài hào là tôi mua khúc bánh mì, vô ngồi suốt ngày trong rạp chiếu bóng. Có khi bị pêđê rú rê, cũng có lúc nghe nhột nhột dưới chân - thì ra ông tí bò dưới hàng ghế làm quen, cắn cắn mấy ngón chân.

Thường thường nếu còn, tôi cũng bỏ xuống chút xíu ruột bánh mì cho bạn tí. Tôi coi phim phải là nhiều xuất thường trực mới đã được. Vì không nói giấu ai, thiệt tình khi ra ngoài đường tôi sợ lính bắt tôi đi lính. Đi coi chiếu phim nhất cử lưỡng tiện - như là, mà cũng thiệt tình, trốn trong chỗ yên tĩnh tới

hù đó- chờ cho qua thời tiết mưa to gió lớn ngoài kia. Tôi viết trong tiểu thuyết *Phóng Viên Mồ Côi*, viết sung độ, những câu chuyện bí hại, về cái vụ, sợ lính bắt mình đi lính. Có điều là viết không giỏi.

Về chuyện coi phim, tôi coi nhiều nhưt là trong rạp chiếu bóng Lê Lợi. Rạp chiếu bóng dễ thương này nằm mút chỉ cà tha, trong một con hẻm, ở đường Lê Thánh Tôn. Rạp này tuyển những phim đen trắng có giá trị. Nói vậy cho đỡ tủi, cỡ rạp Rex bẽ thế, tôi không đủ tiền mua vé. Mà chỗ đó vừa sang trọng quá, lại thoáng quá, thời tôi còn trẻ, chỗ này nhiều *lính hở* lẫn *lính chìm*, tôi trộm nghĩ là mình không nên đưa cái bản mặt - không giấy phép của mình ra bày hàng ở đó.

Cho tới bây giờ... hội chứng sợ rạp Rex vẫn còn ăn sâu vào tâm trí thẳng tôi. Mà tôi cũng sợ khi phải đi ngang qua con đường Tự Do, cái tên cứng còm, mớ ma của con đường này vào trào trước, không hiểu sao vẫn còn làm cho tôi cuống chân. Tuy tôi biết là bây giờ mọi sự đã bình yên và tỉnh queo, có gì đâu mà *ngại*. Biết là vậy, *nhưng* mà vô lý thật, hể khi đi ngang qua rạp Rex, lùi thúi trên đường Tự Do, nhìn thấy tòa nhà xưa kia là bót Catinat. Tôi có cảm giác không yên.

Sao tôi vẫn ngại ngần, ai xui cho tôi cứ làm như thần nhiên. Sự thần nhiên có lý do phản xạ này, lại

càng làm cho tôi thêm lúng túng. Tất cả những gì tôi đọc, hay nghe về sự dã man của thực dân Pháp, trong thời kỳ đồ hộp, cứ ám ảnh tôi. Tôi ước ao làm sao, đừng bao giờ đất nước mình, lại trải qua một thời kỳ đen tối như vậy nữa. Khi tôi đi trên con đường này, rạp hát này, tòa nhà âm u - với cái cổng sắt thấy ghê của bót Catinat nổi tiếng ỳ ạch đó, tôi không vui mà còn buồn buồn. Biết bao nhiêu Hiệp Sĩ của mình vong thân trong chốn đó.

Đã vậy, một vài ông quan gì không biết, mặc trang phục lộng lẫy, màu mè, có lon có lá, có tua có tuột nhìn theo tôi, tôi càng cuồng chân, lạnh gáy. Sau khi biết ra, thì là mấy anh, *xin lỗi nha* mấy anh, là bồi gác cửa nhà hàng, khách sạn, *mở cửa* xe cho khách xuống, xách valy của khách lên phòng. Mà tôi cứ tưởng mấy ông quan lớn.

Người ta nói một số người Việt mình làm công, ở đợ cho Tây cho Hàn cho Đài... thường hay có óc nô lệ *bợ đút chủ*. Làm công mà còn khó hơn chủ nhà, là mấy ông bảo vệ, lái xe, nấu ăn, giữ con cho người ngoại. Không phải tôi dân tộc chủ nghĩa quá tay. Nhưng hỏi coi, chuyện đó có thật mà. Cũng có bộ phận đại diện công đoàn trong các công ty ngoại. Nhưng... thân với chủ cá, hơn là thân thương, tình thương mến thương với anh chị em công nhân nghèo của mình. Vậy rồi khi có chuyện lương phạt của anh

chị em bị chủ ngoại ngắt véo, người mình làm sao bệnh vực bà con mình cho đặng. Vì lỡ ngoạm miếng ngon bơ sữa của chủ cả rồi.

Còn khi tôi cầm tay lái, chiếc xe con, tức thị là xe *gắn máy của con* ngang qua cái cửa trước rạp Rex... dù cho ngày nay đã là của ta, mang tên Bến Thành, tôi cũng thấy *hơi run* vì đây là vùng đất mà *những người hơi nghèo nghèo như tôi* cũng ít có dịp tới ăn tiệc. Tuy là người Sài Gòn, sống ở thành phố nầy từ nhỏ, nhưng tôi là người Sài Gòn nghèo, chuyên môn trú ngụ ở vùng ngoại ô đèn vàng khè, đèn cho có đèn vậy thôi, nhiều khi chớp chớp thiếu điện, rồi tắt cái búp, tối thui. Nhiều năm qua cũng không hề có người anh em điện lực nào tới sửa. Những người xa vắng cảnh *sung sướng* như tôi cũng như là anh chị em khác đồng cảnh, luôn có cảm giác là lạ, khi có việc phải ra khu trung tâm, hơi ngàì ngại, hơi sờ sờ. Đó là những ngày cũ, và có lúc cảm giác đó, cũng có ngay lúc nầy.

Hội chứng sợ những gì bề thế, lớn quá khổ, quá dữ. Có lẽ nầy sinh từ những cuộc đô hộ của người Phá Lang Sa, quân Anh, Tàu Tường, quân phiệt Nhật, các chư hầu. Và... *một số người hùng hổ khác* - trong đó có người mình, ăn theo. Những tòa nhà sang trọng, những con đường sang trọng, khổ thay tôi cứ ngỡ ngàng vì nghĩ nó không phải, chưa phải của tầng lớp nhà

nghèo như mình. Kể cả nhà chúng cư giá bèo bèo, dành cho người thu nhập thấp. Bà con nhà nghèo cũng mua không nổi, chỉ những người kha khá, giàu giàu mới mua nổi, mua nhiều.

Và cha tôi nữa, cha tôi nói chuyện bộp chộp trong nhà của ông. Và ngoài đường, ông không hề sợ ai. Nhưng ông ớn nhất là cảnh sát thời trước và... vài ông bà quan lớn chủ tịch phường khóm bây giờ. Chuyện ba tôi hãi hùng trước những người có thế, có quyền, không phải là tự nhiên, vì ông nội của tôi cũng sợ. Do vậy thì làm sao không ảnh hưởng tới tôi. Thấy chưa đầu óc nô lệ và nỗi sợ hãi đẩy tự tin khiến cho người mình lùn xùn, lùn không nổi.

Có một thời gian khá dài cùng với cơ chế bao cấp quan liêu, tôi sợ người quyền thế, gần nhất là một số phường trưởng, ủy viên tư pháp, tài mậu, nhà đất, hay là cô thư ký lạnh lẽo, giấy tờ nhiều, rắc rối, mà dân ngu khu đen có biết mẹ gì. Người dân quèn đốt nát cần được hướng dẫn. Mà cô thư ký ngồi nín thinh *hiếp* dân. Thì ra, nói cũng tội. Nhiều khi, nhiều luật mới quá, cho nên chính cô nàng cũng không biết đâu mà rờ. Có biết cách nào mà giúp. Quyết định từ trên trời rơi xuống, hay nơi xa xôi nào đó vào. Công văn tới quận, quận chỉ xuống phường... văn hát, tất tỵ.

Nếu liệt kê danh sách người, việc, tòa nhà, siêu

thị, mà tôi run run bước vào với hội chúng *nghèo* chưa thoát ra nổi - nổi sợ như bị quỷ ám vào người, do nhiều nguyên nhân, tác động từ quá khứ, mặc cảm thua sút, và cũng một phần do quan liêu ngày nay - thì nhiều quá.

Tôi còn sợ rạp chiếu bóng, sợ những khách sạn sang trọng, cửa kính bóng loáng, thang máy ỳ xèo. Tôi sợ ông *quan gác cửa*, quần áo, nón kết, lon lá thấy ghê, mà thiệt tình không biết ông là quan gì. Ở ta bây giờ, nhiều *quan* nhiều *lính* quá, mà như tôi nói, tôi là cái thằng dân bị ám ảnh về *lính*.

Nhưng hiện nay, lính thứ thiệt thì tôi không sợ. Những dịp lễ các anh đứng gác nơi ngã tư, ngã bảy. Trang phục tươm tất, nón giầy nghiêm chỉnh, tôi đây thiệt tình ngưỡng mộ. Con em mình đó, quân đội của mình đó, mạnh mẽ chưa, oai phong chưa.

Nhưng tôi còn sợ luôn một vài... ông quan Công Ty Bảo Vệ, những trang Vệ Sĩ to lớn, đầu hớt cua, mặt sắt hằm hừ. Nhiều vị ít nói, chỉ vài câu như *không được* và *không biết* trong tất cả các trường hợp. Vệ Sĩ chỉ bảo vệ nơi mình được thuê, không được đánh người. Nhưng họ có cây gậy điện gậy tê đề mê nẹt lửa xanh rì kinh người. Tôi còn cái sợ khác, lớn hơn hết trơn hết trọi những cái sợ trên trần gian nầy. Tôi sợ viết chữ, chữ viết. Nhưng không viết, không nhìn thấy chữ như vậy, thì tôi còn sợ tôi hơn.

Tôi e rằng sẽ không viết kịp, cho nên tôi phải viết cho thật mau. Việc may đồng phục cho các nhân viên công sở, giữ trật tự, quản lý khu chợ, vệ sinh... có phần quân sự hóa. Khiến cho mọi nơi có vẻ như tràn trề... pháp luật. Ở đâu cũng khô cứng, thiếu mềm mại, trong khi bộ luật hình sự, tư pháp,... còn đang sửa đổi.

Nhà chức trách đột xuất

Một hôm tôi cưỡi ông xe ngựa thổ của tôi chạy nước **kiệu** trên đường Lê Thánh Tôn thì bị một người cỡi con ngựa sắt khác... đụng vô đít con ngựa của tôi. Tôi hết hồn hết vía, sém chút ngã ngựa, tôi xoay lại nhìn thì thấy anh chàng kia té xuống đất. Tôi nhảy xuống ngựa, tới gần, đỡ anh ta lên. *Về sau mới biết vì hành động đúng luật nầy mà tôi bị hiểu lầm* nhưng may quá, anh chàng cười toe. Hồn nhiên còn hơn tôi. Anh ta nói:

- Con không sao chú Can. Con đụng sau... đít chú mà, con xin lỗi chú.

Hai chú cháu cùng cười thông cảm, thể hiện sự mềm mại thông dong. Tôi nói:

- Tôi cũng hồn vía lên mây, tưởng đầu bị... trời đánh.

Bà con khu phố thấy tôi, thấy chuyện lạ, xúm lại. Mà xúm đứng lên lề đường đường hoàng, coi chơi. Bỗng có một *ông quan*, quần áo “*đồng phục*” xanh xanh, nhãn nheo, đầu không nón, chân mang dép nhựa. Trên tay vỗ trang một khúc tre sơn vàng sơn đỏ. Hăng hái chạy thiệt mau, từ đâu không biết qua chỗ tôi đứng, khõ ngay cây... gậy tre lên đầu ông xe ngựa thổ của tôi:

- Ông già, ông... đừng người ta té ông chạy luôn phải không?

Nhà chức trách nầy sung quá. Tôi nói:

- Chú hiểu lầm rồi, khi không tôi bị người ta, đừng sau lưng, hết hồn muốn té. Tôi có đừng ai đâu.

Ông quan la làng:

- Không đừng sao có người té kia kia.

Tôi đã gặp rất nhiều người hàm hồ cửa miệng. Nhưng *quan lớn* nầy hàm hồ cả hai. Tay và miệng. Ông vừa la vừa tiếp tục khõ khõ cây tre lên trên đầu ông xe ngựa thổ già của tôi, làm cho cái đèn trán của ông móp móp, tróc chút sơn.

- Chú là linh gì.

Tôi hỏi ông quan kia, còn bà con đang đứng coi chơi thì có người lo giùm tôi:

- Thôi đi về nhà... ăn cơm, nghỉ khỏe đi chú Can.

Ông quan kia la lên:

- Ăn cơm nghỉ khỏe cái con... khi. Đụng người ta tè rồi kiếm chuyện chạy luôn hà ông già.

Cái anh chàng hồn nhiên hơn tôi, nói với quan lớn:

- Anh ơi, em đụng chú Can, chớ chú đâu có đụng em.

Đường phố bỗng như trở thành Sân Khấu Hải. *Nhà chức trách* lem nhem ngái ngủ kia bỗng nhiên hết *pin* ngưng nói. Bà con khán giả rúc rích cười. Đáng lẽ đạo diễn Trần Văn Sáu nên đưa tiết mục này lên Kinh Đa Tròng, vì cái cú ao hạ màn rất nghệ. *Nhà chức trách* quay ngang một trăm tám chục độ, cây gậy tre khố ngay lên trán con ngựa củ xi của anh chàng hồn nhiên kia:

- Vậy hà.

Rồi nhà chức trách chạy. Quan lớn chạy cũng nhanh như lúc chạy tới. Trong tiếng cười rần của khán giả. Cũng có khá nhiều *quan chức thứ thiệt*, mặc đồng phục tử tế, nhưng không chỉnh tề như điều lệ của ngành. Sáng sớm chạy xe Honda trên phố đông dân, cán đường vạch quy định. Miệng ngậm cây tăm xia răng, đầu không nón, chân mang dép lê. Mấy ông quan mang ủng dài, đội nón bảo hộ, muốn chạy kiểu nào thì chạy, dân tình thấy rầu quá mà không dám nói.

Bi quan làm cho cuốn sách đột nhiên nhem buồn. Thôi thì tản mạn qua chuyện khác. Tuy nhiên nó cũng còn vương vài nét về pháp luật.

Bảy hiệp sĩ

Để chỉ coi có một cuốn phim đen trắng, tựa đề *Bảy Hiệp Sĩ*, của điện ảnh Nhật Bản, còn gọi là Nhật Bản, tôi ngồi trong rạp Lê Lợi tối hủ hu, từ sáng cho tới tối.

Không khí của cái làng quê vắng vẻ, xơ xác, bần sinh, lộn xộn mà người nông dân Nhật Bản trong phim, phải đi tìm thuê các Samurai về chống bọn phi, rất hay. *Một Samurai nông dân phải mua kiếm riêng, anh ta lại không có đồng phục, huy hiệu gì.* Nhưng tử tế hơn cái ông quan ngang xương kia. Còn những diễn viên trong phim và nhân vật của phim tuyệt cú mèo.

Cho tới giờ, sao tôi vẫn nhớ hình ảnh người Hiệp Sĩ Trưởng, đứng giữa đường giương cung bắn cướp, khi chúng ào ào trên lưng ngựa, hung hăng xông tới. Sau này, hình ảnh đó cứ theo tôi, ban đầu tôi cũng không biết vì sao, tôi cứ nói với mọi người rằng:

Tướng mạo, tảnh tĩnh, *gương mặt* xương xương, phong thái của anh Y Vân giống hệt Hiệp Sĩ Trường ít nói, trong phim - *Bảy Hiệp Sĩ*. Tiếc thay cuối phim, người Hiệp Sĩ Trường bắn cung bá phát đó, ngã xuống vì đạn súng hỏa mai.

Nhạc sĩ Y Vân, anh của cũng bạn tôi là nhạc sĩ Y Vũ. Ông bạn già Y Vân tốt bụng, siêng việc, tác giả của nhiều bản nhạc để đời. Y Vân Trần Tấn Hậu, thật là hiền hậu, lúc nào anh cũng có điệu thuốc lá trên môi. Người bạn thân mến năm xưa, khi tôi còn hơi thơ thơ. Khi tôi lù khù, không biết, chưa biết mình sẽ như thế nào, sống ra sao. Làm gì, mù mịt ở thì tương lai xa. Trời cho tôi gặp *Hiệp Sĩ Trường* Y Vân.

Anh Y Vân đã phán một câu xanh dờn “Can sẽ viết văn”. Tiếc thật, giờ thì anh đã đi về phía núi, qua bên kia núi, với mặt trời và bao thuốc lá của anh. Anh chưa kịp đọc cuốn sách nào của tôi - những cuốn sách mà hình như anh biết trước là tôi sẽ viết và đang viết. Viết vô tư và ngây thơ. Không ngại hiểm nghèo. Tôi có nhu nhược quá không - Có - Tôi có làm khác đi những nhược điểm của tôi không - Có - Tôi vượt qua những rào cản, bằng cách của mình. Siêng việc, cố gắng... giữ uy tín, nhẫn nại, chịu đựng lời ong tiếng ve, đôi khi tôi cũng bị xua đuổi. Bị tị nạnh, bị khi dễ như người ta nhìn một anh Hề nghèo.

Anh Y Vân là người hài hước ngầm. Mạch *giểu*

của anh phong phú, cho nên tôi được phép hình dung. *Anh đang ngồi viết nhạc, trên môi có điếu thuốc lá.* Ông mặt trời, bạn vong niên mới của anh, sẽ mỗi lửa, gì chớ chuyện lửa cùi ống không thiếu.

Mỗi buổi sáng - Tôi thức sớm, đứng nhìn Mặt Trời lên. Tỏa sáng màu cam đỏ lự như một đĩa lửa. Mặt Trời châm lửa cho Nhạc Sĩ, Nghệ Sĩ, Hiệp Sĩ Y Vân hút thuốc lá. Bây giờ thì anh hút thoải mái, không còn sợ ho sợ bệnh khan tiếng.

Người thứ hai mà tôi thương mến, một cách tự nhiên, một người nhỏ nhắn, *tiểu tụy* chữ này là của anh dùng khi... khen mình. *Tiểu tụy* nhưng không thấy ai chê, cũng không làm cho người ta phải tội nghiệp. Mà là kiêu hãnh, khi là bạn của anh.

Chính vì người đó đầy sức mạnh nội lực. Nhìn anh, tôi thấy mình vui lên. Bởi chiếc Vespa con, màu vàng, có cái chống nghiêng riêng, bởi phong cách anh nghiêm trang sang trọng, lại hài hước, hài vẽ nhẹ nhàng. Theo tôi hiểu ngầm, anh là một người đàn ông rất *trừ tình* lãng mạn lắm lắm. Rất rất xứng đáng được phong Bá Tước.

Người đó chính là họa sĩ, nhà thơ Đỗ Trung Quân. Anh hơi lạ khi tôi gọi anh là Bá Tước, nhân đây, vào dịp viết cuốn tản mạn này. Tôi ghi vào đây thêm tước Hiệp Sĩ cho anh. Mà theo tôi... lại hiểu ngầm, anh rất gan dạ.

Tới đây tôi xin phép nói thêm. Vì cuốn sách này in và phát hành chậm, cho nên cái tin nữ sĩ Anna Moi được nhà nước Pháp phong Hiệp Sĩ Văn Chương và Nghệ Thuật (Chevalière des Arts et des Lettres). Thật ra là, xin lỗi bà Moi, là bà được phong tặng chậm hơn... sau Bá Tước - đổ - Tại sao tôi biết. Vì chính tôi phong cho - đổ - chứ còn ai. Cũng ngay chốc vào cái ngày vui vẻ, chính nhà thơ phong hàm Bá Tước cho tôi, trong một buổi lễ đàm bạc gồm trà đá (theo gu của tôi) và cà phê đá dành cho - đổ - bên bờ sông bèo và hoa tím lục bình trôi trôi rất đẹp. Trong khu du lịch Bình Quới đó thôi.

Phong tước cho nhau, không phải vì tôi với anh là bạn, cũng không phải vì anh là bạn của tôi. Mà chỉ vì anh là Hiệp Sĩ chính danh từ lâu rồi. Đổ Trung Quân là nguyên Bá Tước - Hiệp Sĩ, nhà thơ, họa sĩ, nhà báo viết tạp văn hết ý.

Thú vui chơi chữ

Không chỉ tôi và bạn tôi thôi. Mà hầu hết nhà viết tiểu thuyết giỏi, có khi - tôi chưa có dịp làm quen (như trên, tôi thường gọi trước hơn các bạn Pháp là Hiệp Sĩ) các nhà hài viết, hài vẽ của chúng ta, xứng đáng với tước hiệu sang trọng như vậy mà. Các vị Bá Tước, kiêm Hiệp Sĩ thân mến của tôi cũng có người khiêm tốn từ chối đấy. Chuyện nghề thì, các nhà hiền triết này, vốn bẩm sinh có tài sở trường là *chơi chữ*. Chơi thơ. Thơ cũng là dạng kiếm pháp tuyệt vời của môn phái *chơi chữ*.

Chơi chữ, cùng một dạng kiếm pháp “ngoại cảm” trời cho. Các vị có lợi thế hơn người, vì chơi chữ, hàm ý dùng *kháng sinh* nhiều hơn là chỉ biết viết *trụ sinh* thông thường. Nhưng rồi. Kháng hoài, kháng không đúng liều, đúng giờ, và lạm dụng - cơ thể sẽ sinh sự, lờn kháng, kháng thuốc, hết phương kháng cự. Những

con virus thông minh, gian xảo, xảo ngôn, sống mạnh trong thời kỳ bao cấp, biến dạng thành con virus thông minh, với tên gọi và hình thức, bao bì khác. Một trong những con như vậy, tôi đã thấy trong quán cà phê. Và đang ngồi gần tôi - Đó là *hung thần* người *sân mồi*. Bóng ma của thời cơ chế bao cấp.

Cách né tránh (chơi chữ) gần giống như các chiêu tung hứng trong bóng đá, hay là những trò khéo của nghệ thuật hát xiếc. Về bóng đá, kinh nghiệm là khi nào mình chưa có lợi thế, khoan sút. Nhất là khi sút vào khung thành của “những người khác” hơi man man và luôn tị hiềm, nhất là khi họ có chút đỉnh *quyền riêng*. Còn khó xoay trở hơn, khi họ bị dưới nhiều quyền của người khác. Ông quyền chánh, quyền lớn thâm kín, có nhiều tiền bạc, em út.

Trong tình hình các nhà “*ngoại cảm*” tiểu thuyết, các Hiệp Sĩ khí khái nhưng có vẻ thụ động. Hình như là đang *bị sờ tại canh me*. Thật là cảm kích, lại có thêm nhiều nhà “*ngoại cảm*” hài vẽ, khoái chú động, gợi nhiều ý hay về trò chơi *kéo đèn cù cười* bày ra và cho chạy vòng vòng, các chân dung đại gia tham nham.

Không phải họ ham *tham gia* giành tỵ, cũng chưa phải *hầu hết* các Hiệp Sĩ hài vẽ thuần túy, ở trong cuộc. Bởi có vị chân trong chân ngoài, có vị hai chân hai nơi, chàng hăng. Biếm Hiệp Sĩ Họa cũng còn có vị

vẽ mờ côi, chạy sô không có cẳng chân, chân cẳng. Ít môi miếng, chân chất... vẽ.

Mà chiếm phần nhiều ghế trong hội đồng *liều*, là các tay họa sĩ tranh châm biếm, như trên khoai nhất là *chế* giễu... cái củ khoai ù lỳ, quan liêu bao cấp, trong nhiều ngành nghề, trong nhiều giới. Các củ khoai thủ cẳng, củ khoai và củ hành. Chuyên gia đổ thùng rác, ngậm miệng ăn tiền. Nghe nhiều hơn nói. Mà nói là giảng bầy bắt lỗi.

Rất hay và hết sức độc đáo. Là ngay trong thời bao cấp khủng khiếp cũng đã kịp thời xuất hiện các Hiệp Sĩ Hải Vẽ tiên phong. Xin trân trọng giới thiệu, những người đương thời, cùng với các đối tỉ, đối tác, đối kháng. Cùng là vài vị giả danh, trong tên gọi hài hước. Những thuộc tính, chuyên môn, khúc mắc. Khá nan giải trong nghề *Chụp Vẽ Viết Hát Đóng*.

Tại sao tôi viết về các nghệ sĩ. Vì quanh năm suốt tháng tôi sống trong môi trường gần gũi nhiều người, nhiều nghề về diễn và viết vẽ đóng. Cho nên trong cuốn sách này tôi viết loanh quanh về họ, trong số đó có ít người là bạn tôi. Đầu tiên là anh Chộp. Tức là chụp hình, phóng viên ảnh. Anh Vẽ tranh châm, họa sĩ Biếm. Anh Viết là nhà báo. Anh Hát tức ca sĩ. Và Anh Đóng tức đóng kịch, đóng sách, đóng phim, đóng tuồng v.v...

ANH HÀI VIẾT

Nhà giễu hài viết, tuy cũng viết, mà có khác với viết tiểu thuyết, tức là nhà báo viết bài, dạng hài hước. Cũng là các Bá Tước Hiệp Sĩ. Thường tập hợp dưới lá cờ Cười. Các Hiệp Sĩ này có khuôn mặt đầm chiêu hả dạ, nhưng lại lo lắng việc chung, lúc nào cũng sợ bị đồn, cái cây Cười mãi mãi *lo âu* của mình - Cười những chứng bệnh xã hội, không hề là chuyện hài giễu chay. Nơi nào trên thế giới, cũng vậy. Một số viên chức *cầm quyền sở tại* không mấy thích cười. Mà rõ nhất là ở Thổ Nhĩ Kỳ. Hài viết cũng hay bị *chánh quyền sở tại* rờ gáy. Những Người Thích Đùa cũng có khi bị... đùa dai.

DIỄN HÀI

Hài diễn, là các danh hài sân khấu. Không viết, không vẽ. Sau một thời gian dài làm hài *lãng*, hài *kiếm* danh, kiếm *lời* và *lợi*, và chỉ biết giễu *kiếm tiền*. Nay có vị được phong tước *hàm* Hiệp Sĩ ưu tú, xông trận. Nhưng còn chút ít nghề cũ, lẩn tránh, né đạn, cho qua. Dạng trên không phải là *văn nghệ sĩ*, hay là lâu nay người ta gọi *gom bi* như vậy, cho tiện việc quản lý, nộp thuế, không rõ.

ĐIỆN CÙNG HÀI

Hài điện. Có thể coi đó là những tay giễu *cột cộm* cán trên sân khấu điện từ, điện ảnh, điện nhà. Hài điện

cũng chạy xô, móc xô, diễn chui ngoài đời như thường. Y và thị, hay lẹo diễn, lẹo lưới, giống người bị điện giật.

Cũng như vài vị phụ trách ngành điện *lên*, hay điện *xuống* (điện năng và bưư điện) có bệnh cà lăm, nhiễm bệnh *loạn* giá, bồi đèn, khi trời khi sục, bệnh này khó tuyến vô trường Cẩng Đau Ảnh Điện Khẩu Sân. *Hài* hay là *Hề* điện. Diễn không có nghề, cho nên hài điện và *sân khấu* này, diễn ô-quơ. Diễn làm sao mà bị khán giả rầy. Đời bắt đền quá chời.

HÀI MẮC DỊCH

Hài giả, hài dịch, mắc dịch ở đây có nghĩa là bạn bịu, bạn dịch. Hẳn nhiên đó là những diễn giả, dịch giả. Có khá nhiều diễn dịch giả Hiệp Sĩ nghiêm túc, các vị Bá Tước chánh tông, không muốn tham gia trò chơi, vì sợ tai nạn.

Nhưng bạn hãy nhìn mấy tay hài giả hài dịch, *giả* mạo trên tivi kia kia, kỳ cục là, lúc mà họ cố tình nghiêm trang chừng nào, thì tướng mạo càng tức cười chừng nấy. Ấy là khi các diễn giả giả, dịch cũng giả, diễn tuồng viễn tưởng “*Cậu bé mặt mới và cuốn sách thần thoại mang tên giáo khoa.*”

HÀI NÓI

Hài nói, cũng bà con gần với diễn giả. Hài nói. Một ít diễn viên hài nói nghiệp dư, lại nằm trong số

những công chức, người *thế thân* chuyên đọc diễn văn mừng. *Thế* vai nhà chức trách. *Đạo mạo*, lòng cánh, bao bì, bắt chước các Mạnh Thường Quân, *ăn theo* chuyên gia viên chức thể thao, giao thông công chánh, trọng tài bóng đá. Dạng nầy. Rất giễu, nhiều khi giễu giống y chang chuyên nghiệp. Khó lòng nhận ra thật giả, nếu không có kính chiếu yêu.

Làm như thuộc hàng ngôi sao, có doanh thu cao. Có khi đăng đàn nói chuyện. Ví dụ: Cái Cười Trong Dân Gian - Và Cười Cười Như Thế Nào *do* *thạc sĩ Bảy triệu XX diễn giải*. HÀi nói thường là nhà quản lý hơn là nhạc sĩ, họa sĩ v.v... Khoái cất vãi khai mạc một triển lãm tranh, hội nghị, *hội chợ*. Hội thi đấu quốc tế, hội khánh thành thi công, *gói thầu*. Bóc tem cầu đường, khu du lịch, chẳng hạn. Nói cho đã cái miệng, rồi chuyển qua nghề... *thợ lặn giễu*, trong gánh xiếc Cá Heo...

Hài nhiều sóng, kiểu sóng thần, gây hại cho tất cả mọi người. Của đáng tội - Là vì họ lại bị động, khi buộc phải đứng ở nơi đầu sóng ngọn gió, vô cùng bất tiện. Thân thấp mà đứng cao hơn, thu hút hơn, cho mọi người dễ nhìn mình khó chịu chê bai.

Các hài nói, nói nghe vui tai. Vì cứ lúng ta lúng túng như con gà nuốt dây thun, lập lại loanh quanh, nói không đầu không đuôi, không có đường ra, rồi tự... cười, mà lại rất có duyên.

HÀI VIẾT NGẮN

Giới nhứt trong các thể hài, là hài viết “Phim” cho báo chí, tiểu luận bình dân. “Phim” thì càng dụng thủ thuật... hàm ý trong kho tàng kinh nghiệm riêng, của các vị khả kính gồm Bá Tước hay Hiệp Sĩ chuyên viết cực ngắn này.

Có một nghệ thuật, còn gọi là thủ thuật, hay thủ pháp cũng xong - là viết... di chuyển hoàn cảnh - có khi người thạo từ kinh điển gọi là phép *gián tiếp*, hay là *gián cách*. Mượn cái miệng nhân vật “*thay lời muốn nói*” để khi có chuyện, thì Hài Viết Ngắn có chừng có ngoại phạm.

Mẹo nầy, chỉ riêng các nhà viết giấu trên báo chí dùng, dùng thì thuận lợi thôi. Nhà viết tiểu thuyết, truyện ngắn hài, mà sử dụng phép nầy không khéo sẽ bị lộ lung ngay khi chấm câu xuống hàng, dòng đầu tiên, và các dòng cuối. Các nhà đọc sàng lọc bên trên, không thể không thông minh.

Hàm ý phải sử dụng hòa trộn, thêm nhiều phép gia vị, trong số đó phép chua cay ẩn dụ, bỏ cho nhiều gừng ớt vô như là nấu nước dùng cho hàng phở, nấu khéo sẽ bán mùi... bò. Không biết hàm ý bán mùi thì người ta lại tưởng mình giấu cọt mà *giấu cọt thiệt* nhất là người có tịch, thì hay nhúc nhích, họ mà giận dai thì khốn nạn cả nhà.

THIẾU CHA GÌ TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP

Hình như Hội Quốc Liên có quy hoạch nghề hài viết, nghề hài hình - có thể ngụ ý nói các phóng viên viết và chụp hình.

Rằng: viết chụp, là đội danh dự đầu tiên lọt vào Top Ten Những Nghề Nguy Hiểm Nhất. Vì lẽ bên ngoài ưa thì bên nội không chịu. Không chịu cả hai *chụp lẫn viết...* mà không viết tốt cho cả hai phe. Và cũng không viết tốt cho chỉ một phe. Làm gì cũng không thoát, cả hai cách viết, và người viết đều có tội, hài viết thế nào cũng sê... bị bắt cóc mà thôi.

Mới rồi. Xin lưu ý - Nếu như bạn nào đọc cuốn sách này khoảng chừng 10 năm sau. Đúng ngày tháng sinh nhật mà nó sinh ra, cũng là ngày mãn hợp đồng với Nhà xuất bản Trẻ. Có khi tác giả của nó cũng đi qua bên kia núi thăm bạn Y Vân. Thì các bạn chính lùi lại, hay là chính tới cho đúng... với tai nạn cũng - *mới rồi*. Nhưng vào năm ba bốn ngàn chẳng hạn. Vì thời gian thì có khác mà tai nạn về *viết chụp* vẫn y khuôn. Ví dụ như...

CÓ VÀ KHÔNG CÓ THẬT

Mới đây. Lại xảy ra trường hợp ly kỳ. Có một Hiệp Sĩ nông thôn, khi tả phong cảnh, ví dụ như tả *vùng đất* mà mình sinh ra và ở chung với nhiều người chơi bời khác. Liền bị cho là nói xấu cái cán cuộc.

Trường hợp này cũng giống Cervantes tả cảnh vùng đất xứ Tây Ban Nha, sau khi tàn cuộc chiến tranh với người Thổ. Làng xóm nghèo nàn lạc hậu, u sầu tẻ nhạt, mọc lên nhiều quán rượu, tẻ nạn *gái điếm* đập diu. Và hậu quả của thất nghiệp là tù ngục chật chội, bất tiện, khủng khiếp là vậy. Quan lính hà hiếp dân lành là vậy. Người có tịch, có trách nhiệm, đọc nghe nhột nhột.

Vậy mà ngộ ghê, người chủ lớn nhất của xứ này. Chính thị đức vua Tây Ban Nha chánh phẩm, lại không ty hiêm. Lúc ngài đang đứng trên ban công cung điện. Ngài nhìn xuống rồi ngạc nhiên hỏi nhỏ, viên sĩ quan tùy viên của ngài một chuyện:

- Cái người đang đứng dưới quảng trường kia sao lại cười.

Viên sĩ quan tùy viên trông thấy người kia cười khoái chí, một tay cầm cuốn tiểu thuyết đưa lên mắt. Viên sĩ quan vui vẻ thưa với đức vua anh minh rằng:

- Kính thưa bệ hạ, người đó đang đọc cuốn Don Quihote của Nhà Văn Hiệp Sĩ Miguel Cervantes.

Đức vua Tây Ban Nha lúc đó mỉm cười, ngài cho mời Nhà Văn Hiệp Sĩ Cervantes vào cung điện của ngài, mở tiệc khoản đãi, ra lệnh cấp lương cho Nhà Văn Hiệp Sĩ nghèo.

Và hôm nay. Năm 2006 vị vua Tây Ban Nha mới Juan Carlos mở Hội thi “Marathon” đọc Don Quihote,

với nhiều giải thưởng lớn vui nhộn. Nhưng ai cũng buồn, vì nghe tin ở ta, tại một xứ sở xa xôi, thì Nhà Văn Hiệp Sĩ Nông Thôn nọ bị các nhà *chức trách về chữ nghĩa* sở tại hàm ý ra lệnh tống ra khỏi xứ. Cho nên có một tin hành lang. Từ Tây Ban Nha, Don Quihote và Hiệp Sĩ Nhà Văn Cervantes, mua vé máy bay khuyến mãi, nhập khẩu Sài Gòn... mua báo đọc. Các vị nầy và các Hiệp Sĩ chân chính trong Hiệp Hội Hiệp Sĩ Đời Mới nổi giận. Chẳng những vậy mà cả các người bán báo dạo cũng nổi giận.

Trong lúc đó. May quá, bàn dân thiên hạ lên tiếng, và cũng do may mắn như vậy, cho nên Hiệp Sĩ cô thân độc mã kia còn *càng* khổ thêm. *Vùng đất* ở đây cũng có những người sần sì, họ cũng giận nhà Hiệp Sĩ, cho rằng Hiệp Sĩ nói xấu họ *và nói xấu vùng đất, khu phố, nhà cửa nơi mình ở.* Thật ra khu phố cũng có điều xấu. Mà lạ chưa không ai dám nói. Mới là ngật nghèo chớ. Các nhà chụp *hình* và *viết* chữ lúc nầy coi bộ thậm chí nguy.

Tán mạn hơn thì không chỉ các nhà *chụp viết* như trên mới bị búa rìu Thiên Lôi đã *đánh* mà còn các nhà giao tế, môi giới địa ốc, tiếp viên hàng không. Nhân viên bán hàng trong siêu thị v.v..., các chính khách, và cả bạn nữa. Là người đồng cảnh. Nếu không biết cười.

Mặc dù ai cũng có nụ cười nghề nghiệp... hàm ý, và tiếng nói thứ hai trong vỏ não, có lúc lóe sáng

ngay trên trán. Bất và không bất tiện tùy theo trường hợp sử dụng. Khổ tâm nhất là khi không muốn mà nó cũng tự thật thà. Lóc lên, không đúng chỗ, không hề đúng lúc.

Riêng bạn và tôi, những người bình thường, có thể do lâu nay bạn bị nhiều việc nhỏ mọn. Mọi người đã không để ý, cho là chuyện nhỏ. Như ông Em - Mờ - Xi nổi tiếng Thanh Bạch, cũng là bạn của tôi, lên tiếng hoài trên chương trình Chuyện Nhỏ.

Chuyện nhỏ mà lại không nhỏ. Vì vô ưu nên các bạn và tôi, hay là tôi với các bạn không xài. Tôi cũng là hài đủ thứ, đã được nêu danh trong sách kỷ lục quốc gia. Vậy mà chính tôi cũng gần như - Không biết rằng mình có nụ cười bắt buộc, do nghề nghiệp, không phải mình vui thật mà cười. Nếu biết mà phô ra thì tôi còn trên kỷ lục lớn nữa không chừng.

Ai mà biết, ngoài tiếng nói quen thuộc, thì mình còn tiếng nói nào khác. Chẳng hạn như tiếng nói, hay là... cách nói thứ hai. Có thể đó là tiếng cười trừ, cười ngáy thờ. Mà các nhà tham nham hay xài *Em không biết em không thấy em không hiểu*. Ba lần không nẩy để phòng khi, ra vành móng ngựa còn diễn hài, đóng kịch, đối thoại nữa chứ.

Có nhà ngoại cảm chuyên nghiệp đồng thời là quan tòa bẩm sinh để tâm nghiên cứu dài hơi, ông biết khá rõ nụ cười, tiếng nói thứ hai của các bậc xài

tiền nhà nước - Như tiền thừa kế của ba mình là tiếng nói ảo dỏm.

Nhà ngoại cảm Hiệp Sĩ biên tập viên trong các nhà xuất bản, bây giờ nhà xuất bản không được thuê biên tập viên ngoài luồng nữa, chỉ có người trong biên chế thôi thì lại càng phải biết chuyện *hàm ý* hơn ai khác, để tránh những tai nạn về văn học. Cho tác giả và cho mình.

Người thường đôi khi cũng bắt gặp mình có khả năng *hàm ý* - Chẳng hạn như chị bán cua - Nếu không thì tại sao chị ta biết cách cột con cua thật nhiều dây nặng, để cân cho nhiều ký. Rất nhiều chị em làm nghề bán cua, sợ cua cắn, cua mà cắn thì trời gầm cũng không hờ rãnh. Cua à, *đúng ra là rùa chứ*, nhưng mà nói vậy chứ còn cua hay rùa gì thì cũng là cắn. Như phần nhiều chị em ta làm nghề bán cua nói:

- Con cua này, và *tất tần tật* những con cua khác đều bị cột trời dây bự như vậy, ngay tại gốc, không phải nó về đây em mới cột nó đâu.

Có thể đó là nhà *ngoại cảm*, *siêu hạng* biết nói tiếng trong vỏ não. Tôi thấy trán chị bán cua lóe lên về nhà cân thì biết cua hay dây. Họ biết là họ có khả năng ấy, khả năng *ngoại cảm* mà khổ thay họ lại cho là chuyện thông thường! Chuyện gì mà om sòm vậy? Chỉ là những con cua thôi mà.

Thật vậy, lúc tôi mua hai ký cua có cột dây khi về nhà mượn cân, cân thử, thì đàng dây vừa đủ... một ký. Vậy thì bạn ơi, tôi chánh thức chỉ còn có một... ký con cua. Câu chuyện cua và dây thì tôi đã viết theo thể tiểu thuyết ma. Có tựa là *Con Cua Màu Rêu* rồi. Nhưng mà những con cua *ma quý* vẫn đầy ngoài dọc đường xa lộ, và các con đường... cua cong như còng cua khác.

Khi bắt đầu bỏ tay khô khô lấy ngày, những dòng chữ đầu cho cuốn tản mạn này, tôi đã viết vài dòng vài câu như trên cực ngắn. Sau khi... *tản mạn*, và viết đi viết lại, làm cho nó loảng ra, để phòng tai nạn thì nó lại dài thêm. Vô số câu chữ, diễn giải không rõ, và có chiều nguy hiểm như Hội Quốc Liên cảnh báo. Có thể bị cua kẹp.

Chữ cũng có tình có nghĩa

Khi say viết cũng có khi sơ suất. Nghĩ rằng chữ nghĩa vô tình. Nhưng thật ra là chưa phải. Cũng có thể là khi viết khi không, hoặc mình sợ khi xuất hiện, có dư chữ nào đó, nguy hiểm mà mình sợ sót. Tuy nhiên tôi không lo nhiều hơn cuốn về Phóng Viên Mồ Côi và cuốn tiểu thuyết liêu trai Người Ruồi. Ấy là tôi đã luyện công, tìm ra phép tán mạn riêng không giống ai. Tôi cũng mòn hai con mắt, cẩn thận coi lại từ dòng đầu. Không có con giáp *virus* thông minh nào xâm nhập, giờ đây thì chỉ còn rả lại cái ý. **In đậm** vài hàng chữ gạch đầu dòng, vài chữ *in nghiêng* hoa lá cành coi cho vui mắt. Và sau đây là một bí mật, đúng hơn là trò *chơi chữ* sau khi bạn đọc xong cuốn tập bút nầy rồi. Bạn thử chép lại tất cả các chữ **in đậm** ở đầu dòng. Và các chữ *in nghiêng*, có cả chữ *nghiêng*.

Tức thời, bạn sẽ có lung vốn một số chữ rõ khoảng 100 chữ. Dù viết một truyện ngắn kiểu mới, gọi là truyện 100 chữ. Nhưng nếu bạn gia công dùng các chữ **in đậm** và *ngghiêng* như tôi nói viết lại cũng có **in đậm** cho dễ dò sửa các dòng đầu. Và *in nghiêng*, theo ý bạn thì sẽ siêu hơn.

Chịu khổ viết thêm lời *thư pháp* mềm mại. Cái ngộ là, ngộ chữ chưa hẳn là hay. Bởi vì ngay trong khoảng trăm trang có hơn, của cuốn sách mà bạn đang cầm trên tay. Thật ra thì nó cũng không có chuyện gì rào riết - *để kể lại* - cũng có, nếu kể lại rất khó - vì nói theo người bình thường, thì có gì đâu mà kể. Như là truyện phim Chuyện Của Pao vậy, phim này, cái hay nhiều khi lại ở chỗ - không - có - gì - phải - kể - lẽ - dòng - dài. Nhưng khi viết tản... mạn ra hình như, mới là bắt đầu vô chuyện. Nó có vấn đề hơi hơi thời sự, chút xíu văn hóa nghệ thuật.

Chuyện cần thận quá cũng có sự cố buồn. Anh bạn Tường Phương kỹ tính, cầu toàn tuyệt đối, vậy mà cũng sót vài hạt sạn trong bộ phim dài nhiều tập Dưới Cờ Đại Nghĩa của anh và anh Phương Nam. *Lính trận* Pháp ăn trắng mặc trơn thái quá, khi càn qua rừng ruộng sinh lầy. Mười Trí *tóc dài* luyện võ trong ngục, làm cho tôi cảm phục muốn khóc.

Khi được ra ngoài, sau sáu tháng giam kỷ luật tóc cũng ngắn, nếu có cảnh chen Mười Trí được hót tóc

thì tốt quá, hay là cho làm cũ đi phục trang của lính Pháp thì *chính chu*. Tôi thông cảm với Tường Phương. Bởi vì có câu chuyện về “cẩn thận thì hay quên” như sau. Nhiều khi lỗi ở cô thư ký trường quay ghi chép không kỹ, đại loại. Viết chuyện này ra trong cuốn sách tôi cũng ái ngại, song tôi mong rằng khán giả mình sẽ thông cảm cho hai nhà đạo diễn, nếu các bạn biết rằng trong... những năm hai anh làm phim này, hai anh đã gặp không biết bao nhiêu là trở ngại.

Trở lại chuyện cẩn thận. Cái chia khóa xe máy, mất kính, hộp quẹt, điện thoại di động v.v... Nếu bạn cất kỹ quá, nhiều khi... *chính bạn* lại quên *mình* đã cất nó ở đâu. Với điện thoại di động *điều kiện còn pin* thì “bé dế” sẽ la lên reng reng *em đây em đây*, khi bạn dùng máy khác kêu đúng số của “bé dế”. Còn chia khóa hay mất kính thì chịu thua. Phim cũng vậy, mà không chỉ là phim nước trong. Phim nước ngoài cũng có sạn.

Tới đây thì bản luận án của các Bà Tước Hàn Lâm về hài viết tiểu thuyết đã rõ. Và chính thức có chứng minh như sau: **“Con người là con... không hoàn chính nhất”**. Tôi cẩn thận bỏ câu trên vào trong ngoặc. Sau đó mới viết thêm như vậy. Vì vậy mà con người nói năng, con người làm phim cũng vậy, cũng tương đối là được mà thôi.

Cuốn tản mạn viết theo kiểu thư nghiệm. Tôi hy

vọng rằng Nhà xuất bản Trẻ với vị nữ giám đốc, nghiêm trang, quyết đoán trong công việc. Nhưng đồng thời lóe sáng vài suy nghĩ mới, có tư duy hài hước. Hy vọng bà sẽ lại can thiệp nhanh - vì theo kiểu tư duy cũ thì bất cứ việc gì thuận lợi là xong, trúc trắc thì dôi lại. Tôi nghĩ rằng độc giả cần điều mới. Chuyện mới trong cuốn sách này là phát hiện trong mỗi người chúng ta ai cũng tiềm tàng - tiếng nói thứ hai. Tất cả tiếng nói vô não, từ trang đầu, cho tới tận cuối là chữ in nghiêng.

Có lẽ bạn sẽ cười mũi:

- Xi... chuyện gì mà có *tiếng nói thứ hai* nữa đây. Lại còn bày đặt trong vô não. Nếu có thì tự nó có, như là hít thở, hay là khóc cười - thủ thuật hình mũi, hoặc là nhúc nhích dãi tai, thậm chí thủ thuật trò kéo, tập trung khóc khi đóng phim, hay suy nghĩ vậy thôi mà. Có gì mà ông Mạc Can này làm quan trọng hóa dư hả.

Bạn phê bình dữ quá làm cho tôi cũng hơi phát hoảng...

Thời thì nghỉ giải lao sớm

Thường thì ở giữa chương trình ca nhạc, giao lưu trực tiếp truyền hình người ta hay nghỉ giải lao vài phút. Nhưng đó là cái cớ để quảng cáo. Quảng cáo các loại chim cánh cụt, đang cần cánh nhân tạo. Quảng cáo lông tóc, kem dưỡng da. Quảng cáo và quảng cáo. Quảng cáo cho tới nổi, coi một phim bị cắt từng lát ra như bánh tét, trên màn ảnh nhỏ. Khán giả cũng phải viện trợ sự thông minh, tự mình hay là nhờ quyền trợ giúp nối ráp các đoạn phim lại. Suy nghĩ nhiều thêm, sau cùng mới biết - chuyện gì xảy ra... trong phim. Coi phim trên truyền hình thường *khó* quá. Khán giả bắt đầu khoái coi phim truyền hình *cáp*.

Ngoại cảm ư. Hãy khoan phán đoán, ấy là tôi dùng biện chứng, vịn vào chút chuyện huyền ảo. Để gây men vào chuyện đó thôi. Tôi không ấy nấy khi tiết lộ

quá sớm ý đồ. Tôi học lóm ở nhà văn lão thành Sơn Nam sự lạc quan và niềm tin, hay tự tin vào chính mình. *Ngoại cảm* khác người đi rừng có la bàn.

Nhà văn Sơn Nam thường nói về những cuốn sách đã viết và sắp viết của ông rằng “đọc đi hay lắm, cuốn sau hay hơn cuốn trước”. Lời này có khi thái quá, nhưng đáng trân trọng. *Còn gì vui cho bằng, khi tuổi già neo đơn, mà chính mình biết thương mình và tự tin cơ đó.*

Trở lại câu chuyện *tiếng nói thứ hai*. Hay là *cách nói thứ hai*. Để làm gì thì các chương sau sẽ bàn. Ngay lúc này mọi người nghĩ nó bông phèng, cho nên hầu hết bỏ quên, không sử dụng tiềm lực tự có, duyên dáng, ngộ nghĩnh này. Bạn là người đang cầm cuốn sách nhỏ của tôi trên tay, bạn đọc mới mấy chữ. Hình như bạn muốn ngáp, chứ gì nữa. Ấy chớ, dù sao cũng cho tôi làm quen với bạn. Và nêu một câu hỏi:

- Xin hỏi, bạn có *tiếng nói thứ hai* không?

Bạn **đáp:**

- Tôi chưa biết.

Hoặc:

- Hình như có.

Hay là:

- Hoàn toàn không.

Tôi xuống hàng ba lần như vậy, là nhờ ở phát minh “câu giờ” của các nhà làm nghề bán chữ trào trước, từ thời tờ báo ngày còn sắp chữ chì. Nhà hài viết tiểu thuyết “Phơi-dơ-tong” tức viết truyện dài đăng trên các nhật báo.

Mỗi khi ông ta tịt ngòi, hay nhậu say, viết không nổi, ông sẽ nổi câu chuyện kiếm cơm trên, bằng cách cho các nhân vật của mình, không hành động, không diễn cảm tâm lý, không ra khỏi nhà. Chỉ ngồi một nơi *hỏi và trả lời* cho nhiều và cực ngắn. Xuống hàng lia chia, làm cho gân khung giấy ra, theo chiều dọc. Mà vẫn có chữ.

Giờ thì tôi xin nói vài lời phi lộ. Những cuốn sách mà chúng ta biết rằng nó đã được viết, cũng như tranh, in vẽ cách đây 10 năm. Khi đọc lại, coi lại, nghiền ngẫm lại như rượu nho lâu năm, nó có mùi vị riêng, sẽ có giá trị riêng mà lúc *sinh thời* của nó, lắm khi trắc trở tai nạn. Cho nên độc giả không thấy.

Như cuốn tạp bút này, nếu như nó nhờ trời mà sống. Bạn đọc trẻ của 10 năm sau sẽ thấy cuốn sách có *mùi vị riêng* - Chuyện thời sự lai rai, đan chéo chuyện tào lao hài hước. Bạn sẽ hình dung về điện ảnh, sân khấu hài, đường phố, chuyện đồng phục cho nhân viên công lực v.v...

Kể cả chuyện thầy trò Hiệp Sĩ Don Quihote đáp máy bay khuyến mãi. *Tức là* đủ thứ chuyện thật, chuyện

giả tưởng, chuyện hư cấu, cốt sao cho bạn ngồi trên xe đồ về quê, hay là nằm giường mềm trên tàu hỏa, ngồi trên phi cơ - *Độc cho vui*. Còn đây là lời chào của tôi, vào năm 2016 bên kia mặt trời:

- **Chào bạn.** Tôi đang trò chuyện với nhạc sĩ Y Vân bạn hiền của tôi. Bạn muốn hỏi về chuyện *Tiếng Nói Thứ Hai*. Viết Hoa. Mà theo bạn là Thần Giao Cách Cầm. Không hề, ấy là chuyện tôi phịa ra đó thôi. Nhưng bạn hãy đọc nhiều lần, chuyện *tiếng nói trong vỏ não* là phịa, mà sao bây giờ có người lại nói, lạ chưa có nó trong não của tôi cả? Dù sao thử nghiệm vẫn là chính. Những chuyện gọi là phịa, có cách nói khác - *tưởng tượng* - như là tiểu thuyết chuyến du hành *bằng chữ* lên mặt trăng của Jules Verne. Về sau lại có thật còn hơn thiệt, có bằng như vật chất rờ đụng. Ông ngoại Verne phải được coi là vua. Vua của các nhà *tưởng tượng học*, tức thị là những nhà văn viết tiểu thuyết khoa học giả tưởng. Rồi bạn sẽ gặp một nhà văn như vậy, ở các trang cuối của cuốn sách này. Cùng với một truyện ngắn sau cùng của ông. Trở lại chuyện trên - Các nhà văn viết truyện giả tưởng, hay viễn tưởng, thường là người tài, và là Hiệp Sĩ bất thắng thời.

Nhạc sĩ Y Vân bạn già của tôi, và *vong hồn* bằng sắt của ông xe Honda, ông xe ngựa thổ già - Bạn hiền trên đường Thiên Lý của tôi - Cộng tác viên không lương không xăng, về ngành giao thông vận tải *quốc tế* của tôi, cùng cười:

- Hiệp Sĩ Mạc Can nhất định sẽ trở lại để viết thêm.

Tôi vốn là đứa mít ướt, động tới một chút là khóc. Hai vị tiên hiền gọi thằng tôi là Hiệp Sĩ, làm cho tôi cũng ngượng. Nhưng chuyện đầu thai lên cõi cũ để viết thêm, thì có. Không phải tôi *lên* một mình, mà cùng lên với tôi có hai ông bạn vong niên là ông Hai Jules Verne và ông Tư Don Quihote là ông Cervantes lâu nay hai trong một. Nhân dịp này tôi hỏi tiên sinh Cervantes hai chuyện. Một là chuyện ông vua Tây Ban Nha mời ông vào cung, mở tiệc khoản đãi, cấp lương hàng tháng. Là có thật hay... tiểu thuyết. Tiên sinh gật đầu xác nhận:

- Có.

Còn chuyện thứ hai là ông với Hiệp Sĩ Don Quihote mua vé máy bay khuyến mãi giá rẻ từ Tây Ban Nha qua Việt Nam có hay là... tiểu thuyết. Nhà Văn Hiệp Sĩ Cervantes chớp chớp mắt, sau cùng mới nói:

- Có mua vé máy bay thật, nhưng chính Don Quihote gan dạ vậy mà cũng chạy xít. Không dám đi... vì ớn quá là ớn.

Tiên sinh Cervantes không nói rõ là Hiệp Sĩ Don Quihote... ớn sợ máy bay thả điều. Hay là sợ máy ông quan liêu trong ngành chữ nghĩa. Gì chứ bắt giò về chữ nghĩa, tuy không thành án, nó chỉ treo thì mệ cũng lia.

Cuộc thử nghiệm

Trở lại chuyện - Tản Mạn Thử Nghiệm Về Ngoại Cảm - *Chữ nghĩa gần nhau như vậy cho ấm.* Cũng đã chín muối. Vậy thì chúng ta cùng vào trò chơi này, với lý do là nếu bạn chưa biết, không tin thì càng nên thử, sẽ có điều vui về thú vị đấy. Thử nghiệm cách nào, không khó lắm, ban đầu thì chính tôi, trong lúc buồn hiu, tôi cũng mày mò tìm ra, và thấy vui vui.

Xin nói trước với các nhà khoa học, và các nhà nghiên cứu về tâm linh. Ở đây không phải tôi muốn nói rằng. Tiếng nói thứ hai là - Tiếng nói *nội tâm, âm ảnh, ẩn ức* gì - Nó chỉ là những tiếng - mà trong trường hợp nào đó, mình phải sử dụng, khi nào không thể - Và cũng không nên nói bằng miệng - không nên nói ra tiếng thành lời.

Trường hợp nào sử dụng cái phép trời cho này, chút nữa tôi sẽ dẫn ra nhiều trường hợp, khúc khuỷu

buồn cười. Cho nên nếu bạn thực hiện trò chơi này khéo léo. Càng sớm càng tốt, vì tôi tiên liệu rằng, khi cuốn tản mạn của tôi ấn hành vài chục ngàn bản, tranh đua với cuốn *Cánh Đồng Bất Tận* của cháu gái Bé Tư - nổi tiếng tới nỗi bên Tây Ban Nha cũng có bản trong tiệm sách - Vua Juan Carlos cũng có một cuốn - nhưng lần này tới phiên nhà vua đứng dưới quảng trường, không phải nhà vua sẽ cầm cuốn tạp văn này. Mà ngài cầm cuốn *Cánh Đồng Bất Tận* bằng hai tay, đưa lên mắt, ngài không cười mà khóc tức tưởi, nước mắt ràn rụa. Vì hoàn cảnh của Hiệp Sĩ nông thôn, tác giả của cuốn sách này.

Bạn hãy thực hiện ngay trò chơi. Vì không sớm thì muộn, nó sẽ có nhiều địch thủ không hay cho bạn. Ta thử hình dung, trong quán bia và các quán khác không có bia, mọi người sẽ thử *ứng dụng tiếng nói thứ hai*. Cho nên bạn phải thử nghiệm mau lên, thực hành liền tay.

Nói cho cùng bạn mua cuốn tản mạn này có bị nhiều. Mà trong tay bạn sẽ học được, khám phá được một *tiềm lực* quá ngon. Giống như lâu nay bạn cứ ca ư ử trong miệng. Giờ thì hát lớn lên - Bạn có giọng ca vàng, mà bạn không biết đấy thôi!

Khi nào bạn và mọi người sử dụng *tiềm lực* này đúng chỗ, đúng lúc, chúng ta sẽ có cảm giác dễ sống hơn. Theo nghĩa không phiên ai. Bởi vì khi biết phản

ứng bằng cách... *nói không ra tiếng*, phương pháp đơn giản này, cũng giúp chúng ta bớt căng thẳng - một cách xả xú bấp khá hài hước.

Hòa hoãn, hòa giải, để đi tới thỏa thuận. Mà khỏi phải dùng động tác tay chân - *đánh lộn* ngoài đường phố - khi va chạm cọ quẹt, vì cái nón bảo hiểm *che* hết mặt, vì đường thì đào lên thì *dễ*, mà lấp lại thì *làm biếng* - Vì *đường đi* lồi lõm gây phiền hà, té ngã sanh đánh lộn. Chuyện bạo lực bao giờ cũng khó coi. Thì bởi. Vì phần nào, nhiều là đảng khác, luôn có hình thức chiến tranh - Ngay cả kẻ sinh dùng bạo lực như ông Bin Laden cũng có đôi khi thấy mới là đảng khác.

Không chơi trò bạo lực, không phải nhát, mà chơi coi kỳ. Ai rồi trông thấy mình đảng xa, cũng chạy trốn ba cây số, cũng sợ mình, rồi mình chơi với bạn nào, chơi với ai.

Nay trong sách tán mạn này, có chỉ ra thủ thuật gây lộn không thành tiếng, thiệt mà. Miệng cứ cười toe toét, mà trong vỏ não chửi thề tá lá, được việc hơn.

Lại thu hoạch nhiều cảm tình với người khác hơn, công việc làm ăn vui hơn, nụ cười trên môi đơm hơn. Mọi người là bạn hữu hảo của nhau - *Nói không thành lời* - Theo tôi cũng nằm trong cái túi khôn, của con người, tiềm lực lâu nay bị bỏ quên. Bạn đọc truyện Tam Quốc Chí sau đó xem phim này. Về nhân vật Tào Tháo, bạn thấy gì. Theo tôi có lúc ông ta cũng không

nói. Nhưng trên trán lóe sáng một vài chữ. Tôi được tiếng khéo léo, trong cuộc sống, không phải đâu. Được như vậy là nhờ tôi biết cách nói không ra tiếng. Và thú thật, đôi khi tôi cũng văng tục *chửi thề* trong vỏ não.

ÔNG BẠN XE HONDA GIÀ CỦA TÔI

Sống trên đời - Cũng không khác chi, như mình đang chạy xe ngoài đường, luôn luôn cảnh giác, sợ phải va chạm, cọ quẹt. Sống do dự, sợ làm phiền sợ va chạm, sống trong nhà không khác chạy xe trên đường, sau cùng hình như người ta chạy xe và sống linh động hơn.

Nhưng ngày nay có khác, trường hợp gọi là hi hữu. Càng chạy *càng sống* cẩn thận thì càng có nhiều *cơ hội* bị va chạm. Đương cử như bạn đang di chuyển, *cũng là đang sống* trên chiếc xe gắn máy, đằng xa là đèn xanh. Nhưng nó cũng không còn đủ thời gian cho bạn chạy qua. Nhưng đó chỉ là bạn thôi. Còn người khác thì khác, có người *đur sức* ráng chạy qua, nhiều người khác cũng ráng bắt chước vượt theo vút qua đèn đỏ. Bạn do dự, có khi bạn chạy qua luôn, cũng có khi làm dằng dứng lại, và nhìn chung quanh tự hào: *Thấy chưa ta là người tôn trọng an toàn giao thông số một*. Nhưng trong vỏ não của bạn phản biện: *Đầu phải, tui chạy qua không kịp chứ bộ*.

Đúng rồi, chúng ta hãy quay lại vài hình ảnh, chiếu chậm xem sao. Xe bạn phóng tới là đèn vàng ngay.

Khi bạn trông thấy chốt đèn. Vài chiếc xe gần máy khác cố gắng vượt qua bên kia, lúc đèn vàng, vô cùng nguy hiểm vì đường ngang vẫn còn tín hiệu xanh.

Đầy mới là chuyện cẩn thận tai họa. Chúng tôi thấy bạn thắng lại ở làn ranh, đúng lúc tín hiệu bên phía bạn đèn đỏ. Và rồi bạn sẽ bị một cú va chạm như trời giáng từ sau lưng. Tín hiệu... *mới* vừa đèn đỏ mà bạn dừng lại đúng luật giao thông, than ời chính là lúc người ta có thể tranh thủ vượt qua. Nhưng vương phải người cẩn thận là bạn. Cẩn thận là một biểu hiện trong nếp sống văn minh, cách sống của người ở môi trường đô thị. Nhưng nó cũng *góp phần* vào tai nạn chết người. *Tại* sao bạn lại thắng quá gấp khi đèn mới vừa đỏ. Bạn chạy xe hay là sống cũng phải linh động chứ còn như vậy, bạn là người bảo thủ, lạc hậu mất rồi.

Ngồi lên yên xe, khởi động số 1, qua số 2 và số 3 cho nhẹ máy, chạy xe cẩn thận cũng là *cách sống*. Chạy xe ngoài đường tuân thủ luật pháp một cách *linh động*, người viết ra bộ luật và những người thừa hành, vẫn nằm trong số những *người không hoàn chỉnh* kia mà. Sống và chạy xe, cùng nhiều sinh hoạt khác một cách *linh động*, cũng là một phong cách của người thành phố.

Tôi nghĩ dừng lại nơi đèn đỏ, khi đèn đỏ *thật* là chắc chắn đúng. Vì có khi người ta sử dụng đèn tín hiệu giao thông tự động, mà bộ điều khiển nó có vấn

đề thì khác. Cộng thêm anh cảnh sát giao thông không có ở đó, người sử dụng xe máy và nhiều xe khác *cực kỳ linh động*, đèn xanh đèn đỏ chỉ thì tha hồ, vì nó là cái máy, ai lại đi tuân thủ một cái máy hỏng, và tha hồ kẹt xe cứng đường, vì mạnh ai nấy chạy, chứ sao nữa.

Nhiều người còn tốt hơn là vậy, người ta *tự tế* dừng xe *sau*, và xa làn sơn của dải phân cách, không phải là thượng tôn chấp hành an toàn giao thông mà *chính là nơi đổ bóng mát* của cành cây lớn. Việc tôn trọng luật lệ giao thông *tích cực* như trên thường diễn ra vào những mùa nắng nóng. Nóng tới muốn quau nầy. Tôi đang nghĩ tới bạn đọc 10 năm sau. Có thể lúc nầy trời sẽ dịu cơn nóng. Có thể sẽ không nóng quá đáng, như cái nóng dữ của năm 2006 nầy.

Cho nên các bạn sẽ không biết chuyện nắng nóng, đã khiến cho một trận đá banh trở thành trận đấu vô đài. Chuyện bóng đá thì vậy, còn đèn xanh, chạy qua hợp lệ, cẩn thận sang số thì máy sẽ bền hơn. Bạn nhớ là, khi bạn cho bất cứ ai mượn chiếc xe của bạn, khi trở về với bạn, chiếc xe sẽ khác, tay vận ga cứng hơn, cần sang số tuột ra trước, thậm chí là cong queo. Cho nên không phải là xấu, nhưng tôi sẽ không bao giờ mượn xe gắn máy của ai. Mà tôi cũng không cho ai mượn ông xe ngựa thổ già của tôi. Tôi vẫn hay chịu khó như vậy, đã thành thói quen. Không phải tôi nói vậy, cho ông xe ngựa thổ già của tôi nghe, rồi ông

nói cái gì tốt về tôi. Bạn có thể nghe ông nói gì thì nói, tôi không xúi ông.

Ông Honda thở, nãy giờ đứng yên, bây giờ ông thở nhẹ, sục sục mũi, tức là chỗ đèn báo xin đường chớp chớp tín hiệu. Ông xe nói cảm ơn:

- **Cám ơn** ông bạn già Mạc Can. Từ ngày tôi được ông chủ người Hoa, làm nghề chở hủ tiếu, nước đá trong Chợ Lớn bán tôi ra ngoài đời với giá bèo, tôi vô nằm trong kho cửa hàng dịch vụ xe cũ. Tôi nằm đó nhiều năm, bụi bám nhện giăng, người ta cũng không làm máy, hay sơn sửa gì tôi. Mà tôi cũng muốn ngủm cho rồi. Cả đời tôi đã làm việc nặng nhọc, chuyên chở như con lừa, đã quá oải. Một buổi sáng ông Can nhớ không. Tôi lim dim ngủ, khi hé mắt, thì tôi thấy ông đứng nhìn tôi. Tôi là chiếc xe, nhưng tôi cũng có con mắt, hay coi ké truyền hình, trong nhà chủ cũ của tôi, chỗ dịch vụ này cũng có truyền hình. Tôi biết ông, ông Mạc Can, khi nhìn thấy ông. Tôi thấy trán ông chói sáng kỳ lạ, tôi không biết chữ, nhưng mấy sợi chỉ trên trán ông, thì tôi nhìn ra đó là chữ, là ý muốn của ông. Ông chủ Can ơi, lúc đó tôi nghĩ là trời thương tôi, dẫn chân ông tới chỗ bụi bám này, ông muốn chuộc tôi ra để cùng đi giang hồ đây đó đi đây với ông. Nhưng khổ chưa, giá tôi bèo vậy mà ông cũng không đủ tiền. Thôi cho qua chuyện cũ, từ ngày hai bạn già mình rong chơi ca múa khắp chốn cho tới

nay. Sở dĩ tôi dám nói vậy, dám kêu ông bằng bạn mình. Là vì ông không ý có một triệu rưỡi chuộc tôi ra cái dịch vụ xe cũ, mà ăn hiếp tôi. Ông thương tôi già, cái khóa xăng rờ vẹt mòn cũ, bao tử, ruột gan phèo phổi lộn tung phèo, hao xăng. Ông cho tôi nằm viện đúng một tuần, siêu âm rồi đại phẫu, thay pít tông thay bạc, sên cam, thay phốt nhớt, làm máy lại cho tôi. Bây giờ tôi khỏe khỏe rồi, ông đi đâu tôi đưa ông đi. Nói thiệt tình thiệt ông Mạc Can đừng buồn, ông đi dữ quá, ngựa thồ ra nặng đã quen như tôi còn phải... phải khoái chí. Ông với tôi chạy tuốt lên Bào Lộc, ông đóng vai trưởng thôn phim Xóm Suối Sâu, tôi cũng mừng cho ông lần đầu tiên đóng vai chánh. Phim cũng được bà con lao động các xóm nghèo đồng cảm, có người hỏi: Cái xóm Suối Sâu đó ở nơi nao, tận phương trời nào mà bà con sống tốt với nhau quá trời vậy, có người muốn lên xóm đó sống, lập nghiệp nữa đó ông Can. Tôi với ông cũng chạy lên khu du lịch nước nóng Bình Châu, đóng phim U6 và U7. Phim này có đạo diễn Mỹ Khanh nhất định chọn tôi đóng với ông một cảnh, ông chạy tôi chở một bà ca sĩ đi kiếm đạo diễn, dàn dựng chương trình thời trang UUU. Cảnh đó ông chạy tôi bạo quá, ông chạy mấy lần xuống ổ gà ngập nước sinh. Vậy mà coi hay quá, ông Can ơi, tôi cũng đóng phim được được. Mỹ Khanh nói cái tướng tôi ngộ, đèn đóm sùng mô coi ấn tượng, lại còn cái бага lớn tổ chẳng, làm cho tôi giống tài tử

diện ảnh, phải không ông. Có phim gì cho tôi đóng
án theo ông nha bạn già. Nói vụ bạn già tôi mới nhớ.
Ông không ý tiền chuộc tôi ra mà ông hà hiếp tôi.
Nhắc hoài tôi buồn ông nha ông xe. Dạ thôi, tôi không
nhắc, nhưng ông cho phép tôi nói cái vụ ăn sáng. Sáng
nào ông cũng dẫn tôi ăn xăng sáng mấy chục ngàn no
nóc ké. Còn ông thì ăn xôi hai ngàn. Tôi ít thấy ông
rửa mặt chà răng, tắm thì năm khi mười họa ông mới
chịu tắm. *Người ta nghe kia ông xe.* Tôi khen ông mà
ông Mạc Can, người ta nghe cũng đâu có sao. *Chuyện*
tắm táp nghe kỳ kỳ. Không sao đâu, ba con độc giả
biết không, ông Mạc Can không tắm... nhưng mỗi tuần,
có khi một tháng, cũng có khi một tuần hai lần, ông
ghé chỗ tắm xe, thay nhớt, bơm dầu cho tôi. Máy bạn
kia xịt nước xà bông đảng hoàng, tắm rửa cho tôi
từng ly từng tí, gội đầu cho tôi kỳ cọ chà đất hai bánh
trước bánh sau cho tôi. Mặt mẽ sạch sẽ như hồi còn
trẻ tôi ở bên Nhật. Lúc ở bên, tức ở bên đó tôi cũng
chở hàng cho một công ty. Rồi tôi không làm ở đó
nữa, ở Nhật và các nước giàu có lệ, chỉ xài các sản
phẩm một thời gian ngắn ngắn, rồi cho hư non. Người
mua tôi và một vài container rác điện tử, là một ông
chủ Việt Nam. Tôi lại chở hàng trong Chợ Lớn và chợ
Kim Biên, ông chủ cũ của tôi già, ông nghỉ việc chở
hàng, bán đồ bán tháo tôi đi. May cho tôi, như tôi kể
lúc này, ông Can chuộc tôi ra, khi tôi bị phế thải,
đúng vào lúc người ta định làm thịt tôi bán ngũ tạng

lục phủ của tôi ra chợ Tân Thành. Bây giờ ông Mạc Can, bạn già của tôi đi đâu, thì tôi chạy đưa ông đi tới đó, ông vui tôi vui, ông buồn tôi buồn. Có khi tôi nghe người ta hỏi ông: Ông Mạc Can ơi. Ông là nghệ sĩ có tiếng tăm. Sao ông không tậu con Pe-Si, hay là con Éch-Sờ-Quai tay ga. Nó chở ông đi chạy số đóng phim, chụp hình, viết lách nầy kia, cho khỏe - Bà con ơi. Tôi muốn rót nước mắt khi nghe ông Can ông nói vậy - Tui nghèo, thì ông bạn già Honda Si- Kèn -Hen của tôi đây cũng nghèo. Ông có ho hen thì tôi đem ông vô bệnh viện nằm nghỉ. Ông xe nầy giúp tôi nhiều, coi ông vậy chớ đời nào ông lên dẫu, ông vạt tôi giữa đường giữa sá như mấy thằng Éch-Sờ-Quai tể xe non Pít-Ton, chạy bằng dây trăn nhèo nhẹt, quây phá kia. Tôi cảm ơn ông xe nầy không hết, sao lại nỡ lòng bỏ ông. Hai bạn già hủ hủ vậy mà vui. Tôi vui thì ông xe cũng vui.

Câu chuyện của tôi, cháu chất mấy đời của ông Honda bên nước Nhật Bản hội ngộ với Hiệp Sĩ già Samurai Mạc Can là vậy đó.

CHÚNG TA THỬ NGHIỆM

Bạn nhắm mắt lại. Khi quen rồi thì không nhắm mắt cũng được. Bây giờ bạn cần răng lại. Khi nào có kết quả rồi, cũng không cần phải cần răng. Nếu không gương mặt của chúng ta xấu đi, người khác lại ngộ nhận, cứ tưởng bạn là người hay giận, hay cáu kỉnh,

làm lè. Điều này còn được gọi là “chánh” chính vì khi cắn chặt răng, xương hàm nổi gân, nhúc nhích. Đừng có thể hiện điều chỉ mạnh trên mặt bạn, nếu có thì toi. Đó là một điều vô cùng tai hại, hơn nữa, nó sẽ làm mòn răng sớm hơn tuổi.

Cho nên thử nghiệm nhẹ nhàng thôi, mình chỉ cắn mím chặt môi là đủ, sau đó thì giãn cơ mặt ra thật nhanh, thoát khỏi kiểu cách của thử nghiệm, vốn đã cứng nhắc - Làm cho khuôn mặt tự nhiên - Nghĩa là miễn cách nào... tùy chọn. Miễn sao mà bạn ngăn không cho *tiếng nói thoát ra khỏi miệng* là được.

Chúng ta thử nghiệm, tôi dùng chữ *thử* thay chữ *thể* cho lạ mắt, và lạ tai. Chúng ta thử nghiệm lần thứ nhất nhé:

Bạn đếm chậm 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 xong. Lần thứ nhất có kết quả như thế nào, à bạn nghe tiếng đếm trong miệng, ngoài sau môi, có khi dưới lưỡi, và trong cổ họng. Bạn có thể làm lại bao nhiêu lần, và một lần như vừa rồi rồi cũng được.

Rồi, bây giờ bạn thử nói tên một người, tên người con gái mình yêu, xem sao, *con gái* hay *đàn bà* cũng được. Còn như, và nếu như bạn mới có người yêu - Thì gọi *thầm* tên em ví dụ như *Quỳnh* nhé, tôi mạn phép đề cử *Quỳnh* vì cái âm vang của tiếng *Quỳnh* nghe dễ thương. Bạn khe khẽ nói *Quỳnh*. Nói một cách âu yếm, và nhớ tới có ấy một cách triu mến xem sao *Quỳnh*.

Khi gọi tên *Quỳnh* lần này bạn có quên lưỡi, và cuốn họng của mình nha *Quỳnh* hoặc là *Diễm Quỳnh* hay là *Thúy Quỳnh* càng tốt, tức khắc khi bạn vừa dứt tiếng.

Thì rõ ràng tiếng *Thúy Quỳnh* hay là *Diễm Quỳnh* vang lên sau não, có thể gọi là gáy, tín hiệu dịu dàng này gọi cho bạn nhớ nụ cười, tiếng nói. Rồi cũng có thể là chiếc răng khểnh, rất có duyên của cô ấy, cái tên quen thuộc “thân yêu” lại vang nhẹ ở đâu trong vỏ não bạn *Diễm Quỳnh... Diễm Quỳnh*. Khi đó bạn không cần mím môi... nhắc lại nữa cái tên của người con gái ấy vẫn vang vang.

Tôi sẽ sang một trang khác. Còn các bạn có thể vừa thử nghiệm. Vừa đọc sách, là *lắng tiếng nói thứ hai* sau vỏ não *Diễm Quỳnh*. Có thể đó là tiếng gọi. Gọi hoài thì có nhỏ sẽ ách xì cho mà coi.

RỐI LOẠN TIỀN ĐÌNH

Ngữ cảnh (viết như vậy cho có vài chữ sang trọng làm vốn) mà bạn đang đọc trong cuốn sách này - vừa có chút cuồng si, ngây dại lãng mạn, thỉnh thoảng lại như là bốn cột. Thi thoảng kiểu cách khô khan hướng dẫn. Tôi đã viết đi viết lại khá nhiều lần mới bắt gặp *nhạc cảm* này. Không những là hướng dẫn, và *nhạc cảm* mà còn *thử nghiệm riêng của tôi về chuyện ma quái của chữ và nghĩa*. Kỳ lạ thay, để tôi nhớ xem.

A tôi nhớ rồi chính vì viết lại nhiều lần, có sửa

chứa ngắt câu. Khi ngắt câu thêm bớt chữ. Thì trên màn hình xuất hiện ngay sau đó, từ hai tới ba, lắm lúc nhiều hơn *những bé chữ* lạc loài bắt buộc phải xóa bỏ. Khi đã xóa bỏ nhóm chữ hư hỏng này, lại phải *mua giá chợ đen* vài chữ tốt khác. Còn những dòng bôi trơn chỉ ít thôi, mà khổ là không bôi trơn, thỏa hiệp, lại khá lo lắng, không an tâm. Trong một số trường hợp tôi phải làm nhòe đi các lần ranh. Nhiều ý tứ phải chấp nhận đồng thuận tương đối.

Viết đi viết lại, gần như toàn bộ. Hàng triệu chữ phối thai ban đầu, đã phải quỵ sinh. Tôi vốn nhạy cảm, bỗng nhiên tôi muốn khóc, vì những *chữ nhỏ* rồi thì nguyên một *dòng chữ* quen thuộc với tôi, coi như bạn hiền, cùng nhau trò chuyện, trong tĩnh mịch của đêm trường, giờ thì chết tiệt, có *chữ* đột nhiên chạy trốn. Có chữ đứng im *run rẩy* có lẽ vì sợ đụng chạm thiệt thân.

Song, chữ sẽ phục sinh, và lần lượt thập thò trở lại, cười với tôi. Có khi chạy ào tới cả một dòng, mà nghĩa khác, có lúc chỉ là một *bé chữ* ti ti buồn cười, đứng bên lề trang, khóc mếu máo xin được sắp vào dòng. *Chữ* và *nghĩa* tình nghịch và có quyền lực riêng. Theo lời một nữ diễn viên, là cô Mai Hoa, thì những *bé chữ* khá là ma quái. Một chữ cũng đã có nghĩa, nhiều khi nếu có cách nào nói cho rõ, thì cả một dòng chữ đầy đặc cũng không bằng.

Bé chữ mà tôi vừa nói, nó khóc nhè, dậm chân bỏ đi cực nhanh. Trời ạ, vào lúc tôi lại thiếu đúng cái chữ biết khóc ấy, lúc này chính tôi *mếu máo* tìm nó, nhưng nó đã trốn đâu đó sau vỏ não, một ngăn tủ khóa kín hết sức bí mật. Có khi một tuần lễ trôi qua, mà tôi vẫn không tìm được, không nhớ ra, cái tên người mà bé chữ là biểu tượng.

Cho đến khi tôi phải tạm dùng một chữ khác, thì tôi nhớ lại *bé chữ* khóc, nhưng phiên chế trên trang đã đủ. Tôi *phải lưu giữ người bạn khóc của tôi vào cuốn sổ nhỏ. An ủi bạn - Bạn ơi tôi vốn nhà nghèo, ít học, thiếu chữ, bạn đã tới giúp tôi trong lúc túng quẩn khó khăn. Bạn ngủ nhé, khi nào tôi có việc cho bạn tôi gọi bạn dậy nha.*

Hình như đó là thứ thú vị tuyệt vời riêng của nhà viết tiểu thuyết, *nhà văn*. Tôi có thể ngồi suốt ngày, hay quanh năm suốt tháng để trò chuyện với chữ. Nếu không thì với công việc ngồi một mình, thui thủi, cũng như tự sát này, sẽ không vui. Rồi mỗi khi viết cuốn sách nào, tôi cũng tìm gặp lại nhiều bạn lớn bé tên là chữ, mà lần trước các bạn đó *tạm trú* ở trong các cuốn Tầm Ván Phóng Dao - Cuộc Hành Lễ Buổi Sáng - 100 Đô La Âm Phủ chẳng hạn. Người Nói Tiếng Bỏ Câu chẳng hạn.

Nhưng lần nào tái ngộ, với các bạn đó, thì cũng là lần xót xa, khi bị hao hụt *chữ* và *nghĩa*. Có những

chữ chết, có nghĩa ra đi không bao giờ trở lại, chữ cũng tự sát, với nỗi ngậm ngùi, con người bạc đãi, có mới nói cũ, không còn dùng tới. Thời gian trôi đi, thì chữ nghĩa và vài lời nói cũng già đi và lạc hậu. Cần phải có nhiều chữ và cách sắp xếp trẻ trung hơn cho tiểu thuyết mới. Nhưng lạ chưa, tuy báo chí, truyền hình, phát thanh vẫn thích nói là tôi ít chữ, song chữ lại thích tôi và thương tôi, khi tôi buồn chán, tị ngòi, không còn tìm ra một chữ hay. Thì các bạn ấy *chữ và nghĩa* đã kéo tôi đông như kiến cỏ, trong nào tôi - một dạng tài trợ vô ưu không hoàn vốn.

Khi khởi động dòng đầu cho cuốn sách, cuốn nào cũng thấy thương. Thường thì tôi khá lúng túng chưa tìm được mạch viết. Lạ thay, người viết vốn chủ động xây dựng câu chuyện bằng chữ. Nhưng với tôi có khi các *bé chữ* rời rạc tự động xếp hàng, lựa chọn chỗ nào *bé* ngòi. Chỗ nào *bé* đứng, chỗ nào *nằm*.

Chữ cứ chạy loanh quanh *xếp chữ*, cho tới khi nối hàng, có chút ý nghĩa nào đó rồi. Khi đó *các bé chữ* mới chịu đứng im, nhìn tôi chờ đợi. Tôi nhìn lên màn hình đầy *chữ*, tôi biết tánh tình từng *chữ* một, mà các bạn người *chữ* tí hon nầy, cũng biết tánh tôi. Trong nỗi cô đơn cùng cực, tôi hay gọi *chữ* như tên người, một em bé, ấy là “bé chữ” thân yêu. Hãy lắng nghe *chữ* nói. Những đứa con thật sự của tôi lên tiếng:

- Bố Can ơi khuya lắm rồi.

Hay là:

- Bố Can ơi gà gáy gần sáng rồi đó.

Và:

- Bố Can đi ngủ nha, ngoan nha.

Chữ là *nhà văn* giỏi nhất, giỏi hơn người, cho tới bây giờ tôi mới phát hiện. Cũng không muộn. Còn người viết giỏi hay không, phôi thai những đứa con như thế nào... thì tùy chọn. Già làng trong nghề là Hiệp Sĩ Nguyễn Quang Sáng tiết lộ. Một câu chuyện dài, về chữ nghĩa, khi anh viết cuốn Đất Lửa *không phải viết một mạch mà được, phải viết trong nhiều năm*. Già làng đã viết nhọc nhằn như vậy, hướng hồ “cây bút trẻ” như tôi.

Mặc dù hai sản phẩm Nhà xuất bản Trẻ đặt hàng lần đầu với tôi, là cuốn Tàn Mạn và tiểu thuyết phiêu lưu Phóng Viên Mồ Côi mà tôi đã chuẩn bị từ lâu. Nhưng nghe thì dễ nhưng chạm tay vào *khó khó*. Tôi khởi động bằng cách mở liên tu trên bàn phím máy vi tính. Nó khó, không thua gì bốc lửa lên tay. Tôi thừa với “cổ đông” của tôi là biên tập viên, nhà thơ Phạm Sỹ Sáu:

- **Tôi chưa** viết tàn mạn lần nào. Nhưng tôi sẽ tổ chức công việc như thế này. Cài hẳn ba file trên máy, chọn tên:

1: *Phóng viên Mồ côi (tiểu thuyết)*

2: *Mặc Can Tập Bút.*

3: Người Ruồi (tiểu thuyết liêu trai)

4: Tiếng thét dài trên... (chuyển một truyện ngắn trong tập truyện Cuộc Hành Lễ Buổi Sáng của tôi thành kịch bản phim truyền hình dài 90 phút).

Tôi ghi lại vào sổ tay, nhiều dữ liệu, con số. Theo kiểu viết nhật ký, để sau biết mình đã làm việc như thế nào. Chừng khoảng giữa tháng 3 năm 2006 tôi... mới viết có *một* chữ cho mỗi truyện mà tôi ghi trên. Tôi lần lượt ghi thêm vài chữ khác, cho Phòng Viên Mồ Côi, rồi vào cuối tháng 3, đầu tháng 4 cho tới ngày 25 của tháng nầy. Phòng Viên Mồ Côi nhớ giờ, thu hoạch tất cả, khoảng hơn hai trăm trang nháp. Tôi nghĩ có thể vừa chạy vừa sắp hàng, liền đảo chữ và ra sức dựng lại các phân đoạn. Trong khi chăm chút cho Phòng Viên, tôi có bỏ quên Tập Bút một lúc khá dài.

Tôi nhớ Tập Bút, và rồi một đêm, sau khi chạy xem lại khá chi tiết, về cách thức đảo chữ cho Phòng Viên. Có phần nào yên tâm, và khi trong vỏ não của tôi, cứ dâng tràn những hình ảnh thú vị, tiểu thuyết cho Phòng Viên lớn dần, lớn dần, một cách trơn tru. Lập tức tôi cất tin hiệu vui đó sau vỏ não. Bất thần tôi chuyển sang viết một mạch khoảng 300 trang cho Tập Bút. Tới đầu tháng 5, tôi chấm dứt viết Tập Bút, cho nó nằm ngủ yên trong một file riêng ở trong *thùng rác*. *Một ngày nào đó tôi sẽ làm gọn nó lại, mặc áo đẹp cho cháu nhỏ, dẫn cháu nhỏ có tên là Mạc Tập*

Bút tôi gặp nhà thơ Phạm Sỹ Sáu. Dự trữ vào giữa tháng 4, hay đầu tháng 5 thì vừa việc.

Tôi khó viết được thêm, nếu như tôi không đi thăm, các người bạn *khề khà* của tôi, ở quán cà phê số 81 đường Trần Quốc Thảo. Cũng là để lấy cớ nói dóc và uống vài ly trà đá. Những lúc kiệt sức vì *chữ nghĩa* như vậy, tôi không hề nói gì về *vấn học* hay *đại loại*. Tôi cần phải *quên chữ* một thời gian. Tôi biết và hạn định cho mình, không được quên lâu, vì công việc khá khẩn trương, cũng là vì tôi tha thiết nhớ chúng. Qua tháng 5 thì tôi trở về với cái “Xác Ướp Ai Cập” của tôi.

Chiếc máy vi tính xách tay... không nổi, hiệu Nec cà khổ dân băng keo, và cột giấy kẽm, để bảo an toàn thân cho nó. Nhưng giữa khi tôi chú tâm hết cỡ, cho hai cuốn sách được mua tác quyền thì chính là lúc cái máy vi tính của tôi hờ mản hình. Nó lâm bệnh. Khi hiện khi không các biểu tượng, các file. Tôi mua chai keo Con Voi về cặm cụi dán cái khung máy, tôi thử máy bằng cách *thứ* ghi tên hai truyện ngắn. Mà trong đầu chưa có một hình ảnh gì, cũng không có ý muốn viết. Nhưng sau đó thì câu chuyện ngược lại khoảng chừng một trăm tám chục độ.

Một là *Người Ngắm Trăng* và hai là *Hè Muộn*. Chỉ là hai cái tựa thôi, còn trong đầu tôi thì chưa hình dung, sẽ viết ra như thế nào. Nhưng trong khi thoa keo vào khung máy vi tính bèo của tôi, tôi lại vô tình làm đổ

keo trên ván sàn. Mà tôi không hay. Sau đó tôi phát hiện ra, một bàn chân của tôi, tệ thật - Ngón chân cái của tôi không thể nào nhấc lên được, vì dính keo.

Tôi bị keo dán sắt *quán thúc* bất ly cục cựa, trên cái gác nóng như lửa, từ buổi trưa hôm tôi vừa kể, cho tới mãi sáng hôm sau. Không ai, không một người nào ngoài tôi, hay biết cái cảnh khổ của tôi. Thật sự là trong hoàn cảnh bị keo dính khấn một cách lạ kỳ, tôi không thể ngồi không, cũng không thể viết tiểu thuyết Phóng Viên hay Tản Mạn. Mà tôi viết những cảm giác đau đớn của *Người Ngắm Trăng* đang chết dần vì bị keo ăn vào tận tim. Truyện ngắn này may mắn được biên tập viên Nguyễn Thanh Bình, ở Nhà xuất bản Thanh Niên nhận đọc, nó được in, trong lần tái bản của tập truyện ngắn 100 Đô La Âm Phủ với tựa mới mà cũng là tên của truyện ngắn *Người Nói Tiếng Bỏ Cầu*. Riêng truyện *Hè Muộn* thì tôi gửi tới nhà văn Hồ Anh Thái, và họa sĩ Trần Đại Thắng, cho tới nay, chưa có hồi âm. Mỗi khi gửi những đứa con đi xa hay gần, Sờ di tôi không hỏi thăm vì tôi sợ *cháu nó* có số phận hẩm hiu.

Tháng 5 tôi lao vào sửa chữa Phóng Viên Mồ Côi. Tôi đọc phần mở đầu cuốn tiểu thuyết này suốt hai ngày. Thật ra thì tôi cố ý, sau một lúc cố tình bỏ quên. Nhằm khi đọc lại tôi sẽ phần nào khách quan hơn. Đọc như một người khác, không phải là cha đẻ

của nó. Mặc dù như các bạn biết, khó có thể nào được như vậy. Tuy nhiên nhờ phương pháp *lãng tránh* này. Tôi tìm được *mạch viết* rất sung, gạt bỏ nhiều chương *bất hợp lý*. Viết nhiều *kiểu*, nhiều *cách* khác thường.

Như ở đoạn nổ ở phòng trà Tự Do, tôi cho chiếc xe taxi vô tình chạy ngang đó, nó cháy phừng. Vô hình trung chường ngại vật *tường tượng* này lại *ăn khớp* với phong cách phiêu lưu của viên họa sĩ LeChan, một nhân vật ngộ nghĩnh, và là nhân chứng sau sẽ bị triệt khẩu. Chiếc xe taxi con cóc này, cũng là chỗ tập kết, nơi tác nghiệp của Điệp, nhân vật phóng viên, vai chính của tiểu thuyết.

Điều này lạ với độc giả. Tôi muốn viết cuốn Phóng Viên Mồ Côi cho thật hấp dẫn, nó có thể là cuốn tiểu thuyết *sau cùng* của tôi. Biết làm sao được, các bạn hãy *tha thứ* cho tôi, nếu như tôi viết tẻ quá. Song trong đầu tôi luôn nghĩ tới độc giả. Tôi hiểu chuyện *sanh tử* của tôi lúc này, là tôi phải viết Phóng Viên Mồ Côi phải hoàn toàn *khác*, khác hoàn toàn kiểu bi kịch tự sự, của Tấm Ván Phóng Dao. Tôi ốm đi, mất ngủ và *hầu như* không ăn cơm trong lần *tác nghiệp* lần này. Hy vọng các độc giả chờ đợi cuốn tiểu thuyết của tôi, sẽ có cái để đọc. Tôi chọn cho mình cách viết tiểu thuyết sao cho hấp dẫn, nhiều chi tiết giải trí.

Tôi mừng vì một lần nữa Phóng Viên... tự mình có một đường đi riêng. Lúc này tôi có việc ở Phan Thiết,

khi ra đó tôi gặp nhiều độc giả, hầu như các bạn đều mong cho Phóng Viên Mồ Côi chào đời... sớm. Còn tôi thì nghĩ, mình đã hết sức cố gắng, nhưng mà viết một cuốn sách không giống như đóng một cái tủ. Với trang sách, khi ra mắt bạn đọc rồi, khó mà nhớ định ra đóng lại.

NGƯỜI TA ĐÃ GỌI TÔI LÀ... NHÀ VĂN

Tôi đã trở thành một người mua gạo bằng tiền nhuận bút. Một cảm giác vui khó tả, khi được làm người viết tiểu thuyết. Một cái nghề mà nhà văn Hồ Anh Thái, cho biết là nhọc nhằn.

Và anh cũng chính là người - trao cho tôi sự nhọc nhằn đáng yêu đó. Đầu tiên là sự xúc động chuyển mùa, cuộc đời tôi sang trang khác. Tôi nhớ lại - Từ Hà Nội, anh gọi ngay cho tôi, qua nhà văn Nguyễn Thị Minh Ngọc một cuốn Tấm Ván Phóng Dao còn thơm mùi mực.

Đó cũng là cảm giác của một người bình thường, nay bước qua khung cửa vốn là hẹp của nghề văn. Anh Hồ Anh Thái muốn trao cho tôi cảm giác lâng lâng, có khi là tí phũ cũng không mua nổi. Cảm ơn anh Thái, không lạ với anh khi tôi viết như vậy. Anh cũng đã đưa tay cho khá khá cây bút mới ra nghề, anh giới thiệu họ bằng nhiều cách không vụ lợi.

Vì anh là một người giàu có, đúng theo ý nghĩa

hào phóng của hai chữ này. Cảm ơn anh, và các bạn khác, đôi khi các bạn ấy cũng không muốn tôi cảm ơn hoài. Mà muốn rằng tôi tự thân tìm ra mình, và con đường riêng của mình.

Tôi hay trò chuyện với các nhà văn thực sự, trẻ trung. Khi xong các việc chuẩn bị cho vài cuốn sách mới, tôi gói cái máy tính cà khố của tôi lại, cho nó ngủ dưỡng sức. Rồi tôi cỡi con ngựa thồ của tôi, chạy nước kiệu, vòng quanh các quán cà phê vỉa hè, quán cóc, tụ điểm bia bọt.

Tìm những người tôi quen, rồi làm như vô tình trò chuyện đôi câu. Các bạn hiền này, sẽ giúp, có khi là cùng đi một đoạn với tôi, cho đến khi tôi đi được một mình. Trên một *con đường mòn* khác, giờ thì còn ẩn trong cỏ hoang lùm bụi.

Trong đầu tôi bắt gặp nhiều ý. Một lúc cho cả bốn chuyện mà tôi cài trên máy. Chuyển một chương sôi nổi hơn - Với Phóng Viên Mồ Côi. Tôi cho một vụ nổ lớn tại phòng trà Tự Do - lên chương 1. Cùng lúc giới thiệu các nhân vật chính, trong số có Trần Huy và Điệp, bên cạnh Thanh Y Dạ Khách. Song tôi vẫn ngần ngại mỗi khi viết về Ông Tướng Không Cười. Nhân vật này có thật, việc gì đã qua thì cho qua, tôi chỉ xin ông một vài nét.

Khởi động, tạo nên một bối cảnh *huyền ảo* cho tập Người Ruổi. Tôi lại cũng mừng rơn, vì đã... *thấy*

phần nào *chán dung* lão phù thủy này, với cả *con rắn* biết nói của ông ta. Người Ruổi, tên người tí hon, nhà và cửa của hắn, ở trong lỗ tai của lão phù thủy. Khi hai thầy trò rời làng quê theo chuyến phiêu lưu, thầy có thể bay, nhưng trò là Người Ruổi thì di chuyển dưới cát. Không khác chi cách thức của con... dế nhũi, bị Người Ruổi đánh cắp bản quyền. Người Ruổi bắt ngờ có thêm bạn đồng hành là Gà Mái, cho vui trong chuyến phiêu lưu tưởng tượng. Rồi cũng phải gặp nhiều yêu quái có cỡ như những người *săn mồi* chẳng hạn.

Tán Mạn thì tôi sẽ gọi các bạn, có nhân vật hư cấu nữa, là Hiệp Sĩ. Còn kịch bản phim 90 phút tôi sẽ viết chen cạnh với ngô khoai và lúa. Nghĩa là tôi viết cùng một lúc bốn câu chuyện. Tất file này tôi lao qua file khác. Bây giờ, theo thói quen trước khi trối mình vô công việc cực không kém quai búa tạ rèn sắt, luyện kiếm. Tôi dạo quanh. Và thật là bất ngờ, trong khi tôi ngồi bù khú với nhà thơ Bùi Chí Vinh ở cà phê 81 thì Vinh điện cho đạo diễn Nguyễn Vinh Sơn, mời anh tôi chơi. Nguyễn Vinh Sơn, đạo diễn phim Đất Phương Nam lúc trước, cho tôi đóng vai bác Ba Phi, lần này cho tôi món quà lớn. Anh nói đạo diễn Hồ Quang Minh đã đọc *Tám Văn Phóng Dao*, và anh Hồ Quang Minh muốn thực hiện câu chuyện sông nước này thành phim truyện nhựa.

CẬU HOÀNG CON

Người thứ nhất tôi gặp là nhà văn trẻ, mà cũng là nhà báo: Nguyễn Vĩnh Nguyên. Xin phép cho tôi giới thiệu Nguyên. Nguyên còn rất trẻ, có học, viết rất giỏi nhiều dạng tin bài, trong đó có mảng Văn Hóa Văn Nghệ Sân khấu - Điện ảnh - Sách báo - Hội họa v.v...

Chúng tôi điện thoại hẹn gặp nhau ở quán cà phê cóc. Nguyên uống cà phê đá, còn tôi muốn năm vẫn là *trà đá*. Sau vài câu chuyện về sách, về... đủ thứ. Tôi chợt nhớ ra là chưa chuẩn bị trước. Câu chuyện *đào giếng* tìm nguồn *nước ngọt*, vốn có vẻ *huyền hoặc* này. Sau một thời gian dài cắm đầu vào chữ, tôi mất thói quen, nói *tiếng thứ hai* qua vỏ não. Bây giờ tôi nghe lại vài chữ như trên *in nghiêng* như *đào giếng* và *huyền hoặc*.

Với Nguyễn Vĩnh Nguyên, tôi mào đầu bằng chuyện vừa phải khác. Chuyện Hiệp Sĩ Don Quihote, với mũ mào phức tạp thời Trung cổ, nhân đó cũng khá gần. Với chuyện bắt tay chào hỏi, giữa người thường với nhau, không có gì kiêng cử dị ứng nhiều. Nhưng trong giao tế có đa tầng, có đẳng cấp, lại nhiều khề. Không thiếu gì sự ngớ ngàng nếu mình không biết, khi đưa tay ra trước, một cách hồn nhiên tội nghiệp, nhiệt tình và vô tư ngây thơ. Tôi là người thường lâm vào cái cảnh, đưa tay bắt bóng.

Người kia hững hờ, lạnh nhạt nhìn tôi. Bạn có khi nào gặp cảnh đó chưa, người ta *không thèm* bắt tay bạn, cũng có khi bắt tay, nhưng bàn tay ông ta lạnh như xác chết, bắt rất nhẹ. Tất nhiên là *hờ hững một cách quý tộc, trưởng giả*. Hóa ra, ấy là do đẳng cấp chênh lệch nhau - bắt tay kẻ thấp hèn, thì người cao sang sẽ mất uy tín, với chung quanh. Từ đó tôi mất dần thói quen bắt tay, nếu bắt tay - tôi quan sát người trước mặt khá kỹ.

Có người không bắt tay, nhưng cười toe toét, đưa tay *mắm mẽ* nút cà vạt. Hay là sửa cái cổ áo, ve áo cho thật tươm tất - cổ áo của bất cứ người nào vô phước, đứng trước mặt ông ta.

Tôi với nhà văn trẻ này, coi như chủ cháu đồng nghiệp, nên cho qua các việc phiền hà, chào cũng được. Mà không chào cũng chả sao. Nói chi chuyện bắt tay.

Khi đã... giồn tan câu chuyện làm màu, tôi hỏi Nguyên:

- Tôi có chuyện này muốn thử nghiệm. Tôi đã thử nghiệm trong tôi tốt rồi. Bây giờ cậu có thể giúp tôi trải nghiệm lại và đặt cho nó một cái tên.

- Chú nói thử xem là chuyện gì.

- Tôi thường nói chuyện một mình, kể cả khi ngủ say...

Nguyên vẫn nhìn tôi, như mọi lần. Bằng cặp mắt bình thường.

- Cũng có khá nhiều người như vậy.

Tôi công nhận ngay:

- Phải, tôi ghi nhận là có. Tôi có dịp ngủ chung phòng với một Hiệp Sĩ già, nhà viết tiểu thuyết nổi tiếng. Đêm đầu không cách nào tôi ngủ yên, nếu tôi có ngủ. Nguyên ời, lúc đó thật sự không cách nào, mà tôi tự làm cho tôi khỏi ngạc nhiên. Ông ấy cứ nói suốt khi ngủ. Chuyện đó không lạ phải chưa nào. Nhưng có điều là khi ngủ say ông ấy nói dài, nói có lớp lang, kể lại nguyên một câu chuyện có đầu có đũa. Đêm hôm sau. Lại là một câu chuyện khác hoàn toàn. Và cứ như thế... vẫn như vậy.

Nhà văn trẻ có vẻ như mỉm cười:

- Một dị bản của truyện dài kiểu Một Ngàn Một Đêm Lẻ. Nhưng khi thức dậy ông ta có nhớ lại không chú.

Trên trán Nguyên ánh lên chút ít tò mò. Tôi vào chuyện:

- Hoàn toàn không. Tôi có để cái máy thu âm nhỏ bên cạnh ông ta. Khi ông ta ngủ, ông lại nói. Nghe lại thì đúng là một câu chuyện hẫ hoi. Sáng - Tôi cho ông ta nghe cả một cuốn băng. Ông nói - Vậy sao - có vẻ như ông rất thích. Ông lại nói - Ông Can, ông làm ơn đi mua giùm tôi một máy thu âm riêng, khi ngủ tôi mở máy đặt bên gối. Tất nhiên là hao pin, nhưng được lợi là ghi chép trực xạ, nghề mình là phải viết truyện ngắn, tiểu thuyết lia chia. Hay quá, đây là một

trong những tiềm lực bị bỏ quên - *nói trong khi ngủ*
- Chính danh là nguồn tư liệu... dồi dào. Nguyên liệu
xịn, viết thỏa thuê - Nguyên có khi nào nói dài *không*
biên tập. Trong giấc ngủ của mình không?

Nguyễn Vinh Nguyên vào cuộc:

- Lạ quá, theo như sách Thiền thì đây là một dạng
rối loạn tiềm thức. Hay là tiền đình.

Sau đây là câu hỏi chính, khiến cho tôi phải tham
khảo nhiều người:

- Nguyên à. Chú có chuyện lạ, đêm rồi *đúng ra là*
đêm khác cũng lâu rồi chú bị nghẽn cơm nguội nơi
cổ họng, suýt chết. Nhưng may quá còn sống. Từ cái
đêm hôm đó. Bỗng nhiên, có khi tự nhiên, chú hay
gù gù như con bồ câu.

- Ông Suda.

- Rồi khi nói chuyện với ai, như là nói chuyện với
Nguyên bây giờ, chú nghe tiếng của chú vang vang
nhè nhẹ chỗ nấy, sau trán, sau sọ não. Liệu có phải là
ức chế hay là bệnh gì khác. Nguyên biết điều đó *khoa*
học hay *y học* hoặc *tâm lý* hay *thần học* gọi là gì
không.

Khuôn mặt dễ thương, lúc nào trông cũng như là
em bé của Nguyễn Vinh Nguyên càng lạ hơn. Cậu nhìn
tôi, bằng con mắt biết cười:

- Chú có *năng lực* đó thì tốt.

- *Năng lực* Nguyên có khi nào nghe trong não mình có tiếng nói không?

Nhà văn trề mím cười, dim mắt, hơi ngược mặt lên trời. Trong cơ hội ngắn này, tôi nói tiếp:

- Chẳng hạn như ở trường hợp miệng thì nói - Đồng ý - Nhưng cái bụng thì chưa ưng.

Nhà văn trề nhú mày. Tôi đồ rằng, hình như Nguyên vừa thoáng nghe tiếng nói gì đó, trong sọ não của mình. Tôi thấy ánh chớp lóe trên trán Nguyễn Vinh Nguyên, đồng thời Nguyên cũng nhìn lên trán tôi chăm chú. Khuôn mặt “em bé” cười tươi:

- Có, vừa mới nghe.

Tôi hỏi:

- Tên người yêu à.

Nguyên lại cười cười:

- Không.

Tôi đang đọc trên trán Nguyên, biết là gì rồi, nhưng làm bộ hỏi tiếp:

- Chuyện khác.

Nguyên lại cười.

- Bí mật.

Vài ngày sau, đọc một bài viết của Nguyên trên báo Văn Hóa Thể Thao. Tôi thấy dòng chữ trên trán của Nguyên hôm nọ hiện lên trên giấy.

Nhà văn trẻ Nguyễn Vinh Nguyên gọi tiếng nói trong náo là một sự *rối loạn tiền đình*. Hay quá, nhận định rất *ấn tượng*. Còn khi gặp người thứ hai, tôi cũng lặp lại những câu hỏi như vậy. Anh nghiêm trang nói rằng đó là phương pháp Yoga. Lại cũng *không kém ấn tượng*. Yoga, anh nói ngồi thiền theo nhà phù thủy Ấn Độ. Tập trung mọi trức ắn một nơi, điểm chánh là giữa trán, một lúc sau hầu như bụi bặm trên ai sẽ bay hay tan đi, người ta sẽ quên mọi sự, có người giữ khoảng *thình không* đó khá lâu, có người không. Đạt hơn nữa, chỉ còn nghe tiếng - *không nói* - của mình thì thảo. Có khi hiện lên chữ Phạm, hoặc nghe tiếng - *Hết* - mà *Hết* cũng có thể gọi là *Khải Huyền*.

Nhưng tôi lại ở vào trường hợp khó hơn. Tiếng nói vang trong vỏ não của tôi. Tôi nghĩ điều đó không lạ, không khác gì chuyện ca thảm một bài hát trữ tình, mà hình như từ bao lâu nay *từng lời* đã vào sâu trong vỏ não của tôi. Hay là khi tôi đọc thảm bài báo. Điều lạ chính là, sau đó hay ở một thời gian khác, chữ *lóc* lên trán của tôi.

HỌA SĨ ĐỒ

Sau Nguyễn Vinh Nguyên, tôi đưa câu chuyện trên chu du, giới thiệu cùng các bạn khác. Có bạn lắng nghe cười khẩy, có vị trầm ngâm, mà cũng không thiếu người *lơ là* không thềm để ý tới ba cái chuyện nầy làm gì.

Lần này, tôi đem chuyện *tiếng nói thứ hai*, nói với nhà thơ, họa sĩ Đỗ Trung Quân, một người mà tôi rất thích trò chuyện. Anh Đỗ Trung Quân, với tôi anh là người viết tản mạn, tạp bút, và vẽ những bức tranh minh họa, mảnh nhỏ, nhìn dễ thương, thông minh. Tôi thích những mảnh minh họa cho truyện ngắn, của anh, in trên báo.

Có khi một bức minh họa nhỏ, lại có giá trị bằng ngang với cả truyện. Đỗ - là một trong ít họa sĩ làm được việc đó. Họa sĩ - đồ - ngay họ của mình, anh cũng không màng viết chữ hoa. Anh sử dụng thành thạo các dấu chấm. Tôi - biết - và miễn - đồ - vì những tác phẩm - gọi là nhỏ - của anh. Trước khi quen và được coi là bạn, với con người... lớn lao, thích trêu chọc chính mình. Tôi hỏi anh, vì tôi tin là anh biết, vì tôi ít chữ, cũng như sử dụng chữ, chưa mềm như anh, chọn lọc như anh:

- Xin hỏi Bà Tước *tản mạn* có khó viết không.

Trong khi tôi hỏi anh, thì thật là bất ngờ, nhưng không làm tôi ngạc nhiên nhiều. Trán anh đang ở ẩn sau món tóc bông bênh, bất thần lóe sáng tia chớp in rõ hàng chữ *phải tìm cách phóng vấn cha nội này một chút* xong, chữ trên trán nhà thơ tắt, như người ta vẫn thường tắt tivi. Lúc này nhà thơ nói vui:

- Tản mạn khó viết hay không. Là tùy người. Nhưng tản mạn là gì? Thì tôi nói. Nó có thể viết gì cũng được. Và viết kiểu nào cũng được.

Tôi **vấn** nhìn lên trán anh. Khi anh phát hiện rằng tôi cứ nhìn hoài lên trán của anh. Tôi bèn làm bộ *điễn*, nhìn cao một chút. Nhìn qua khỏi mái tóc lãng tử của anh, lúc đó ngoài sau anh có *cánh lá*, vài con chim se se *riú rít*.

- Còn tiếng nói thứ hai trong vỏ não. Kiểu như nhà *ngoại cảm* nhìn vài việc nào đó xảy ra sớm hơn, có thể như là lúc nó chưa xảy ra thật. Sáng hôm sau *đúng* và *gần* đúng như người ta in trên báo. Như câu chuyện về xăng. Phát thanh viên Truyền Hình, mặc dù chỉ đọc bản tin một cách thần nhiên là đủ lương. Nhưng có gái lại tỏ ra, tức là trên trán lóe sáng sự ngạc nhiên. Vì sao cơ quan thương nghiệp X chẳng những nói không tăng giá xăng, mà vài ngày sau chuyện không lại là có. Có cái gì khó nói trong việc thông tin. Chẳng hạn như giá vàng lên, hay đại loại. Giá xăng nói là không lên, nhưng lần nào nói hay không nói, thì người tiêu dùng cũng mỉm cười. Chuẩn bị mua *giá khác* chứ không phải là tăng.

Tôi nói với - đồ - cũng là câu chuyện tôi nói với Nguyên. - đồ - phi phà ống điếu, ống điếu cũng nhỏ và *tiểu tụy*. Anh lim dim lắng nghe.

Tôi nói tiếp:

- Tôi muốn viết sách tản mạn nầy theo kiểu hướng dẫn độc giả tập luyện cách nói chuyện và trả lời trong vỏ não.

Nhà thơ không có vẻ gì ngạc nhiên anh nói:

- *Ấy thế thì tốt. Nhưng mà tiếng nói trong vỏ não ra làm sao.*

Nhà thơ hỏi như là đã đoán biết tôi tìm gặp anh để làm gì. Tôi thấy anh nhìn trên trán của tôi, mặc dù thói quen của tôi là hay đội nón, cốt để che giấu những suy nghĩ của mình. Nhưng... họ - đồ - vẫn nhìn ra. Hay là anh đã luyện môn này lâu luyện trước khi tôi cho rằng mình là người phát minh.

Bình thường không gặp, tình cờ gặp suốt buổi lại không nhiều chuyện nói. Nhưng tìm gặp lại là chuyện khác, cho nên nhà thơ tặng cho tôi quyển sách mỏng của anh. Đồ Trung Quán... kiệm chữ, kiệm... vẽ, anh viết ít, vẽ ít... nhưng bao giờ cũng làm cho người đọc thao thức. Cuốn t.a.p.b.u.t.đồ của anh, có lời để tặng tôi. Lời để tặng chữ nho nhỏ, chạy thẳng hàng giống như những con kiến cụng râu trò chuyện. Cũng không khác dạng chữ mà tôi nhìn thấy trên trán của anh, hay của ai đó mỗi khi suy nghĩ:

Bản của nhà văn Mạc Can nếu mắt ngủ đọc cái này sẽ mau ngủ.

đồ-trung-quản

Tôi không phải là người mất ngủ, chắc là *kiếp trước* tôi giận ai hay giận cái gì đó, chính tôi cũng không biết, tôi hờn mát, nên nhóng nhéo không thèm ngủ - *chỉ có vậy*. Được sách và lời chỉ phải này, tôi đã cười

được cái áo giáp nặng. Nó được may ở hiệu may Tự Ti, tôi không còn cần cái áo cũ ấy, cho lúc này nữa.

Tôi bắt đầu viết tản mạn *theo kiểu* của tôi. Chọn một hình thức có đối đáp. Mà xương sườn, xương sống, cột kèo, cây đình của cuốn sách. Là câu chuyện vây quanh chứng bệnh giả định như là Rối Loạn Tiền Đình. Hay là Yoga Khải Huyền đầy trăm tư mặc tưởng. Còn *giễu hài* là bộ như là mình đang đi tìm *gương mặt* những Hiệp Sĩ, kiểu Don Quihote.

Nhưng tôi sẽ lược mềm, hằm như các thứ, gia vị rau củ quả, nhiều vitamin cho nước lèo ngọt lịm mới thôi. Và cho vào đó những món dễ chịu. Như là món *choi chữ, giễu hài*, dàn dựng thêm cho có vẻ trúc trắc và bí mật. Những chuyện, những câu. Không ai nói với tôi, mà tôi cũng không gặp ai, hỏi gì nhiều cho lắm. Cuốn sách *tản mạn* này, chỉ là *cốt ý* mua vui cho được vài trống canh, có thể đúng như lời thi sĩ “đổ” nói - đọc - những cái nẩy - sẽ vui và mau ngủ.

Vì rằng những người thức khuya, không thèm ngủ, vốn đã tội nghiệp mình, và thương người. Tôi nghe ý nghĩ của mình, reo lên trong não. Không được nhiều người hài lòng cho lắm, như là *tiếng la* đặc biệt khó giống ai của MC Nguyễn Vũ, của chương trình tivi Hát Với Ngôi Sao.

- À đúng rồi.

Tuy cũng đã có, đôi điều chữ nghĩa, nói rằng: Chỉ tay ra trước rồi la lên - *Biết Rồi* - cũng có vị chua - cay - đắng - chát. Không nói về chuyện *đùng rồi* nữa. Về sau này, trước khi cuốn tán mạn của tôi phát hành. Họa sĩ Đỗ viết cho tôi một bài báo lạ và vui.

Trong bài này họa sĩ Đỗ phong cho tôi danh hiệu Bá Tước. *Và trong thâm tâm* tôi nhà thơ họa sĩ - đồ - cũng là một Bá Tước rất ư là sang trọng và... *tiểu tụy*. Tuy nhiên theo anh thì hôm đó anh phỏng vấn *trượt vở chuối* với tôi. Vì sao tôi biết, vì trên trán - đồ - hiện lên những câu hỏi. Tôi vinh hạnh được nhiều nhà báo phỏng vấn nên rút ra nhiều kinh nghiệm. Vừa rồi có một nữ phóng viên hỏi:

- **Sau khi** Tấm Ván Phóng Dao ra đời. Báo chí gọi đây là một sự kiện văn học. Ngộ nghĩnh hơn hết mọi sự lúc đó. Chỉ vì tác giả của nó là một... *diễn viên hài*, ông cũng ít chữ và rất mộc mạc. Thưa ông, ông có buồn không, nếu ông không có Tấm Ván Phóng Dao hôm nay. Vì theo những gì chúng tôi biết... ông cũng chưa là người nổi tiếng, và thành công cho lắm, trong *tất cả các lĩnh vực* mà ông tham gia. Sân khấu hài, nhà ảo thuật v.v... Ông có *buồn không* - nếu như ông không may mắn trở thành Cây Bút Trẻ - Người Của Công Chúng.

Tôi nói nhanh:

- Thành công ở *tuổi 62* gần đất xa trời làm cho tôi

khá ngạc nhiên. Nói là không vui, thì rõ ràng là khách sáo. Nhưng nếu, tôi không trở thành người của công chúng như cô vừa nói - Mà tôi là một tên vô danh tiểu tốt, *chết vùi* xó nào cũng được, không ai biết. Tôi cũng lại có niềm vui riêng thật sự, như hằng mong ước của tôi. Tôi vốn yêu sự cô độc. Tôi vốn là người cô độc thì hư danh không có chỗ nơi thâm thâm nầy. Chuyện tôi trở về cõi miền đó 'trong vô danh, là tất nhiên, là một hiện thực, làm cho tôi vui và hết sức bằng lòng mình.

Sở dĩ tôi trả lời như vậy là tôi không muốn người ta nói tôi sinh hư danh. Mà với - *đỗ* - thì sở dĩ tôi né tránh phóng vấn trực tiếp của anh. Chính là mở đường cho anh thấy một sự thật mà chưa có phóng viên nào thấy về tôi. Cũng là vì tôi không muốn anh viết không hay, có nghĩa là tôi không muốn anh viết hấp dẫn, khuôn sáo, cũ mòn như các bài báo trước kia, của người khác viết về tôi. Anh cũng không chuộng sự hấp dẫn sáo rỗng như vậy. Cái hay của - *đỗ* - trong bài báo là anh gọi thẳng thắn nhược điểm của tôi. Sau đó có xót xa, chỉnh một tí, gọi lại là ưu điểm, làm tôi khoái chí. Và bài báo - *không phóng vấn* - Bá Tước Mạc Can trên báo Thế Giới Văn Hóa - là một bài báo.

Trước tiên là lạ, thứ hai là dễ đọc, tới thứ tư thì chính là một bài báo dí dỏm và hay. Cảm ơn Bá Tước Hiệp Sĩ - *đỗ* - Tôi không nói với - *đỗ* - chuyện nầy,

nhưng hôm nay thì viết ra. Không thể viết gì thêm, vì đã quá hay quá đủ.

Trước đây có lúc tôi cũng làm *nhà báo*. Cũng viết *bút*, máy ghi *âm*, máy *ảnh*. Lặn lội đi phỏng vấn các ca sĩ, nghệ sĩ viết bài. Song tôi khó làm tiếp được, vì tôi là diễn viên mà viết về diễn viên thì *rành rề* quá. Song nói cho chu đáo thì đó cũng là điều thuận lợi về nguồn tin. Mà cũng bất lợi cho tôi, khi các bạn cùng trong làng diễn viên ngộ nhận về tôi. Cho tôi là... gián điệp hai mang.

Cho nên tôi *không làm* nhà báo nữa, mà chuyển sang viết tiểu thuyết. Nhà viết tiểu thuyết có thuộc tính là hư cấu. Do vậy mà khi các bạn báo chí phỏng vấn tôi... suốt nhiều năm nay. Mỗi một cuộc, để cho các bạn ấy có bài viết hay về tôi, mà các sếp cũng nhìn bạn thiện cảm.

Vì vậy mà, mỗi lần được phỏng vấn - kể cả trong Nam hay ngoài Bắc, báo viết hay báo nói, báo điện tử. Trả lời trực tuyến giao lưu. Mỗi một cuộc. Tôi đều tìm cách *nói khác* - có khi tôi hư cấu một chuyện ly kỳ. Như tôi nằm chiêm bao thấy tôi đi tìm người yêu, nhưng trong giấc mơ mới mòn của... *kiếp người*, thì nơi đó càng tới gần, thì là như nó lùi ra, biến mất trong nỗi buồn không thể tả. Núi cũng lùi lại, khi tôi bị *méo mó* nghề nghiệp viết tiểu thuyết. Cho nên *hậu quả* sau khi được phỏng vấn tôi, các bài báo đều khác

nhau xa, có điều bài nào cũng hấp dẫn. Đại loại tôi cứ nói toàn là những câu chuyện khó có. Chỉ có trong chiêm bao hoặc tiểu thuyết mà thôi. Trừ cuộc phỏng vấn chạy của nhà thơ - đỗ - thì tôi không thuê dẹt gì cả, bởi tôi nin thính, cũng có nghĩa là tôi ở phút nói thật nhất. Phóng viên - đỗ - viết những gì lóe sáng trên trán tôi.

Kết quả hàng trăm bài báo về tôi đều lạ, từ hay cho tới khá hay - Không có bài trung bình - Tôi viết tiểu thuyết cũng vậy, phần nhiều là tưởng tượng - Và phần nhiều hơn chính là muốn vàn chuyện tôi quan sát hơn 50 chục năm nay. Đó là nguyên liệu chính, như dầu thô, cũng còn phải nấu, tinh lọc nhiều.

Tôi có một cái kho tàng lớn về tiểu thuyết. Và chỉ là tiểu thuyết mà thôi. Cầu trời giúp tôi... như nhà thơ Phạm Sỹ Sáu phát biểu trong buổi phỏng vấn truyền hình vừa rồi.

Tôi cứ áy náy, nếu như cuốn tản mạn này được in, thì... 10 năm sau - có thể là vào năm 2016. Tôi vẫn cứ lo là vào những năm này, độc giả của tiểu thuyết, một nghệ thuật viết chữ, dù cho là viết bằng máy siêu vi tính, đọc cho máy ghi chép ra chữ chẳng hạn. Liệu lúc đó bộ dạng của tiểu thuyết sẽ như thế nào - Tôi cứ bi quan rồi - Cũng vậy thôi - Khi các rào cản vẫn cứ còn y như cũ. Khi nhà phê bình, và các nhà quản lý văn hóa đọc, không mấy hòa thuận - đọc

giả sẽ bơ vơ trong những trận đồ khó định hướng của chữ nghĩa tiểu thuyết.

Người ta sẽ đối xử ra sao với tin mừng năm 2006 này. Khi xảy ra một sự cố gay cấn về cuốn sách của một Hiệp Sĩ Nòng Thôn. Cái chính là người ta cho phép tiểu thuyết được hư cấu, và tưởng tượng bao nhiêu phần trăm, dù cho lợi ích của tiểu thuyết là hướng tới cái đẹp, nhân văn, toàn mỹ hơn.

Khi một độc giả cầm trên tay cuốn sách này. Tôi nghĩ là ông hay bà cũng ngạc nhiên vì sao mà nó được in. Khi nó có những vấn đề nan giải - không chỉ là bản thân cuốn sách. Tác giả của nó, và nhiều chuyện hài lẫn nghiêm trang về một số vấn đề xã hội. Trong bộ nhớ đã cũ của tôi hiện dần lên khung cảnh buổi tiệc Ly. Có thể là như vậy, trong tiểu thuyết Phóng Viên... khi đó Trần Văn Điệp nhân vật trung tâm chưa biết mình bị bán đứng cho quân dữ. Anh đang trên đường đi tới đôi sọ.

NGƯỜI THỰC HIỆN HAY NHƯT

Giờ thì có thể đặt tên thật kêu cho *tiếng nói thứ hai* - Một dư chấn mà người ta gọi là - *rối loạn tiền đình* - theo như phát hiện của Nguyễn Vinh Nguyên. Còn một nhà viết tiểu thuyết lớn tuổi khác, bất cứ khi nào tôi tới thăm ông, thì luôn thấy ông có vẻ buồn. Thường thì cả hai, tôi và ông, ngồi yên không nói gì.

Tôi chờ anh nói, anh chờ tôi nói, ai nói trước thì người kia cảm ơn. Thật ra ai cũng lười biếng, chờ người khác nói trước chỉ là để cho có trốn.

Ngoài kia, nắng vẽ lên các cành cây, trong khu vườn nhỏ nhà anh, những vệt sáng chạy dài. Nắng *đuối theo* lá, như truy bắt vài chiếc lá cuống quýt, hình ảnh một người hóa thân thành chiếc lá, chạy trốn chết, chạy thoát thân. Mà nhìn thì không có ai ngoài sau ông ta, như chuyện rượt đuổi bình thường, như ma rượt. Thật ra với các nhà văn thì người chạy trốn và kẻ rượt đuổi cũng chỉ là một.

Một lúc sau. Cũng vẫn là tôi, như các lần khác. Tôi bắt đầu kể vài chuyện đường xa xứ lạ, để làm màu và lấy trốn. Hình như con người ngày nay có vẻ lười hơn, song nó cũng có vẻ đẹp của sự tiết chế trầm tư, người ta sợ tai nạn. Ông nhà văn có vẻ như lắng nghe, miệng cũng có vẻ mỉm cười. Người ta nói về ông cũng nhiều. Như là, tự thân ông không viết được chuyện gì? Ông không thêm tự phát sáng, ông cần thận. *Ông như tấm gương phản chiếu cái có trước nó.* Khôn thật. Còn nếu như chung quanh ông chuyển mưa, ông sẽ viết rất hay về mưa, nếu là động đất, ông sẽ có tác phẩm lớn về động đất. Ông Tư cũng thường được các trường đại học mời nói chuyện về sách - Những quyền tiểu thuyết mới của ông.

Nhân đó ông sẽ có - vài ý kiến nhất định - của

mình, rất thường khi vào các trường hợp trên. Ông Tư nói chuyện rất hay, song nếu lắng nghe cho kỹ, thì ông vẫn giữ biên giới giữa hai bên tuyệt đối an toàn, tất nhiên. Khi anh dừng lại, uống chút nước trong cái ly, mà người ta mang tới, đặt trên bục cho anh. Lúc đó hẳn nhiên là Anh không nói. Tôi lại ngờ rằng già Tư đang chơi trò tiếng nói *sau* vô não.

Trời đất yên lặng, con người không xôn xao, ông nhà văn ngồi im mìm cười.

Ông nhà văn nhìn tôi qua tròng kính trắng, chỉ cười cười mà không nói gì. Có khi tôi nói hết một buổi chiều, mà ông *cũng* còn chăm chú lắng nghe. Sau này tôi mới biết ông không nghe nhiều. Như tôi nghĩ. Khi nghe ai nói, ông cũng chăm chú như là nghe. Thật ra ông suy nghĩ chuyện khác. Bất ngờ ông hỏi:

- Ông Can, nghề chánh của ông là nhà ảo thuật. Cái vụ người cha làm trò ảo thuật chặt đầu. Sợ ý làm cho lưỡi dao rớt xuống chém đứt đầu con gái. Có thật không ông.

Ông cười. Nụ cười hiếm hoi này, xảy ra sau vài ngày tôi gặp ông, chỉ sau khi kể câu chuyện ảo thuật miên man huyền thoại xong. Tôi kể cái chuyện tôi bị ghen cơm nguội và mắc chứng - *Tiếng nói thâm trong não* - Câu chuyện kéo dài, tôi nói với ông cứ *thử nghiệm* xem, thì cũng vui hơn là ngồi *im lặng* không có việc gì làm.

Có lẽ sau khi tôi ra về, ông đã *thử nghiệm* vài ngày. Khi tôi trở lại thăm ông. Ông cho biết, đúng như tôi nghĩ, ngồi không làm gì cũng buồn. *Nhiều* lần trong vài ngày, ông *thử nghiệm* tí mĩ, ông nhắm mắt rồi lắng nghe... tiếng nói *sau* vỏ não. Ngay lần đầu ông đã thành công. Ông nói lâu nay không không tin chuyện *duy tâm*, nhưng cái này vừa không phải *duy tâm*, mà là giữa *duy tâm*, vừa là trò chơi cũng được. Cả hai chữ vừa ông bỏ giữa hai chữ *mà là* rất khéo. Rồi ông hỏi:

- Ê Can. Cha học cái môn này ở đâu vậy.

- Dạ *thủ thuật* này ai cũng có *tiềm ẩn* trong người. Khám phá ra rồi tập được ít buổi là xài được rồi.

- Phải *biết* người đầu tiên *khai phá* vụ này chứ.

Tôi nói với ông rằng - Những phát minh, nhiều khi có hơn một người nghiền ngẫm *thử nghiệm*, giải Nobel về hóa học, về thuốc ngừa ung thư, nếu có v.v... Cũng có khi người lãnh giải dựa theo các *thử nghiệm* trước của người khác. Chỉ trừ một người, nếu như là một người phát minh bom hạch tâm, thì người ta chỉ phát đúng một giải. Chống Nhân Loại. Đang lìm đim *thử nghiệm*, ông già mở mắt ra hỏi:

- Vậy là chú mày là *người thứ hai*.

- Nếu có người *thứ nhất*, thì em không biết. Nhưng từ cái đêm mà em kể cho anh nghe rồi đó. Sau khi em

nuốt được cục cơm nguội xuống bụng. Tự nhiên trong đầu của em, ngay chỗ cái trán nè, vang lên tiếng nói... *Giỏi quá sống rồi.*

- Ai nói câu đó.

- *Em* nói, không phải nói bằng miệng mà trong vỏ não. Em cũng nhìn thấy sau vỏ não của người khác. Lắng *nghe* coi có *câu* gì vang lên. Nhưng hiện nay, trình độ *nghe* chưa cao, chỉ mới *đọc* được vài chữ, ngắn thôi.

Ông già nói:

- Đọc là thấy, nghe là không, hay chưa thấy. Nói theo Can thì nó chưa hiện chữ. Vậy thì hiện giờ anh Tư nói gì trong vỏ não. Cái này kêu bằng đoán, đoán thử coi.

- Anh tập trung *nói* đi, em phải nhìn lên trán của anh. Khi nào trên trán của anh lóe lên hàng chữ, như phụ đề phim. Em mới đọc được. Đọc là thấy không phải đoán.

Ông già Tư sờ trán của ông:

- Chữ *thuyết minh* phim hiện lên trên trán. Ngộ nha - rồi chấp nhận, chú mày nói coi. Trên trán anh Tư *hiện* lên chữ gì.

Ông dựa đầu vào lưng ghế nệm, ngửa mặt, mắt nhắm lại. Vài giây trôi qua, trong ngôi nhà to lớn, rộng thênh thang, mà chỉ hai vợ chồng già ông Tư ở.

Ông vẫn nhắm mắt, tôi nghe tiếng lá vàng chết, rơi ngoài vườn cây nhà ông. Hình như tôi nghe cả tiếng xào xạc của lá xanh, còn sống trên cành. Ngoài ra chung quanh vẫn im lặng. Ông nhà vẫn vẫn nhắm nghiền mắt. Ông vừa hỏi *mà là* vừa nhắc:

- Anh Tư đang nói gì?

Tôi trả lời:

- Anh đang *chửi thề*.

Ông già mở choàng mắt, như một người vừa qua giấc mơ dữ. Khuôn mặt ông, không giấu nổi vẻ thảng thốt. Như vậy nghĩa là gì, tôi đã *đọc* đúng trên trán ông có hai *từ*. Đó là *hai chữ*, thôi thì nói *chửi thề* cho nó hay hơn:

Ông nhắm mắt lại, khuôn mặt lúc này căng thẳng. Giờ thì giãn ra. Những nếp nhăn hằn sâu hai bên mép, sự khắc khổ nầy thường ngày làm cho ông có vẻ buồn rầu - hầu như tan đi rồi. Ông già được tánh kin đáo, đang hoang trong từng câu nói. Nay lại *chửi thề*, ông tò mò hỏi tôi:

- Sao em biết anh *chửi thề*. Nghe hay là thấy.

- Em đọc trên trán anh...

- Ờ... như vậy là thấy chữ, như là thuyết minh phim, chữ chạy trên trán.

- Nó lóe sáng, chạy qua cực nhanh. Như là chữ điện tử, trên bảng đèn quảng cáo sản phẩm tiêu dùng.

- Đọc một lần nữa thử coi.

Tôi nhìn lên trán ông già, lần này ông vẫn *chửi thề*:

- Anh *chửi thề*... như cũ. Hay là anh mới *chửi* em không biết, vì *hai chữ* giống nhau.

Tôi lại kể chuyện nửa đêm tôi mò xuống bếp lục cơm nguội. Ông già mở mắt ra nói:

- Chuyện đó nghe rồi.

Vừa kể chuyện Nguyễn Vĩnh Nguyên nghe *tiếng nói thứ hai* trong vỏ não, kể chuyện họa sĩ - đồ - phóng vấn *chạy*. Tôi vừa kể chuyện - mà mỗi lần kể là mỗi lần khác - tôi vừa chăm chú nhìn lên cái trán hẹp của nhà văn già. Tôi không biết ông thứ mấy, vậy mà tôi hay gọi bằng ông Tư. Ông vẫn không cái chính.

Hình như ông Tư đang thương thức, *một cách nói ngấm tự mình hiểu*. Bình thường thì ông Tư cũng ít nói rồi, thủ thuật nói không nghe tiếng, có vẻ thuận tiện cho ông. Cho nên ông cứ nhăm mắt suốt, mỗi ông lại mím cười, làm như ông khoái trò chơi này.

Tôi hay tới nhà ông chơi. Ông thích tôi không thì tôi khó biết. Nhưng ông vẫn ngồi nghe tôi... *nhiều chuyện*. Tôi thấy ông thường ngồi chăm chú nín thinh đọc báo, ông ít tỏ rõ cảm xúc của ông trên cơ mặt và lời nói, kể cả khi ông... nhậu. Đây là con người gói kín đầy chuyện *công nghệ cảm xúc* của mình - Gói một cách tài tình nhất.

Trong khi tôi cũng say mê *nói sau vỏ não*. Với ông già Tư thì, dù cho tôi giữ bản quyền, *nói cho vui vậy*, về chuyện *tiếng nói thứ hai trong vỏ não*, ông Tư cũng cương quyết công nhận là nó vang ở *sau* chứ trong phải là *trong*.

Tôi có dịp thao dợt, thể nghiệm nguyên lý của trò - đọc chữ lóc sáng trên trán - Cuộc thử nghiệm khoa học, trên thân thể một người sống... xin lỗi, là ông già Tư khó chịu nấy. Và tôi thấy không biết bao nhiêu là *chữ*, trôi nổi trên cái trán ông già gần 90 tuổi đời nầy. Tất cả *chữ* trên, chắc là *vốn liếng bất tận* của ông nhà văn. Ông có vẻ *lo lắng* có lẽ vì ông... *biết* nhiều chuyện quá. Mà tôi là người đọc được, may cho tôi là ông tốt bụng, và nhân thân của tôi trong trời.

Có khi ông ngồi viết, trông như bức tượng, hết sức tập trung vào việc viết, rồi đọc tư liệu, rồi thì viết, viết chậm chắc, cẩn thận tỉ mỉ, như tôi thấy. Những con kiến tha chữ đặt vào trang giấy. Viết một lần là được, không sửa lại. Ông viết tay không hề đánh máy. Kể luôn máy cơ cũ kỹ và máy vi tính tiện lợi, bây giờ ai cũng xài.

Nhưng ông Tư nhìn nó và nhìn tất cả *tiện nghi* văn minh một cách hững hờ. *Con người vẫn sống không cần phương tiện văn minh*. Tôi không thấy toàn cảnh chuyện sau đây, nhưng khi nhìn nhà văn, tôi hình dung được.

Vì khi ông ngồi viết hay đọc báo - tôi nghĩ các thứ tiếng động *phảm tục* chẳng nên quấy rầy ông. Nhưng trên đời thiếu chi chuyện ngược lại. Lúc nào cũng như lúc nao, bà vợ của ông cũng ngồi cạnh ông, tốt thôi. Nhưng có điều là bà nhà nói bằng miệng, tất nhiên rồi, mà bà lại nói dai và nói lớn quá, nói không ngừng, không cho đối tượng nghĩ... nghe.

Tôi suy ra tại sao ông bạn già làm nghề viết tiểu thuyết lại khoái chí mỉm cười. Ông rất yêu vợ của mình, bà là người đầu tiên, mà cũng là người sau cùng đến với ông. Đời nào ông nói cái gì cho bà buồn, ngay cả khi ông viết, mà bà cứ nói suốt những chuyện đầu đầu. Nhiều khi ông mượn cớ đi vào toa lét, hay là tới cái bàn lấy cây thước gì đó, để né cường độ nói, như dội bom vào tai, tiếng nổ vượt bức tường âm thanh, của bà.

Nhưng bà vẫn say chuyện... nói với theo, cũng có lúc bà đi theo sau lưng của ông, vừa đi vừa nói. Và để nói tiếp, nếu không thì bà quên, lỡ chuyện. Ông đi vòng vòng và trở về chỗ bàn viết, bà áu yếm ngồi cạnh ông... *trục tiếp* phát thanh, chẳng lẽ ông la bà, không hề có chuyện đó. Nhưng sau khi tôi trình bày phát minh của tôi. Ông sẽ có cách la - không lớn lắm:

- Tôi khổ với bà quá, ngày nào tôi ngồi đọc báo, tôi cũng phải nghe cái chuyện con chó Tuna của bà bạn của bà nó rưng lông. Nó bị bệnh đường ruột, nó

số mũi. Nó phải ăn một tuần hai chục hột vịt lộn, nó phải đi bác sĩ chích một mũi thuốc 60 ngàn đồng. Còn tôi, ách xì liên tục, bà cho qua. Và chuyện ông Pete Pan bên Mỹ về đi chơi Mũi Né với con nhỏ Tạng. Ông Pan cho tiền nhỏ Tạng lột da mông, phun màu hai đầu nhũ hoa. Chuyện ông Pan đòi hái hoa nhỏ Tạng trước khi cưới nó, để biết chuyện trên giường của nó có ăn ý với ông không. Chuyện “chát” của bà Bận với một ông Mỹ. Theo bà Bận khoe thì ông làm việc ở... Ngũ Giác Đài? Ông Pauman muốn cưới bà Bận nhưng yêu cầu bà phải gởi hình nội thân của bà, cho ông coi địa hình đồi núi, sông ngòi, hoa lá, cảnh trí của bà. Xem coi còn xanh tươi không. Bà ơi tôi không muốn nghe bà nói... trong lúc tôi đọc báo hay ngồi viết nữa, **biết chưa.**

Ông Tư bạn già của tôi - la - một câu dài như vậy, sau cùng ông *mím chặt môi*... hét lên: **Biết chưa** - Ông đã thành công trong việc làm cho tiếng nói giận dữ của ông - *không âm thanh* - môi ông mím cười nhìn bà, sau cái trán nhăn nheo của ông. Ông già khoái chí lắng nghe toàn bộ câu nói của mình, **sau** vô não. Và ông cười nhìn bà, bà cười nhìn lại ông, trong nhà tràn đầy hạnh phúc.

Bà nhà rất vui vì ông chồng của bà, biết *lắng nghe* vợ nói chuyện. Dĩ nhiên toàn văn trong phát biểu trên của ông, tôi ghi lại bằng *chữ in nghiêng*. Đó là câu

nói dài nhất, về thuật - nói mà không nói - Đáng được giải Gui-Nes-Sờ. Tôi kể lại cho bạn nghe, chuyện ông già Tư viết tiểu thuyết, và bà vợ cụ nhân viên đi bán thẻ bảo hiểm của ông. Giờ thì bà ở nhà, nhưng vẫn nhớ nghề... nói dài. Như cũ.

Tôi kể cho dài thêm mấy trang, điều này tôi có lợi, vì *tản mạn* thông thường, không nhiều hình ảnh minh họa, thì tôi không biết viết. Nhưng nếu tôi phải kể lại lần thứ hai thì tôi xin nói trước. Tôi sẽ kể khác hẳn, có khi không cần phải là lần thứ hai. Ở lần đầu tiên khi kể tôi cũng vẫn... pha chế được như thường.

DIỄM QUỲNH

Chúng ta tiếp tục cuộc thử nghiệm. Bạn nghe gì chưa, bạn nghe tiếng *Diễm Quỳnh* vang lên, nhưng nghe ở đâu. Thấy chưa, bạn nghe tên người mình yêu sau trán, nào bạn thử lại lần hai, nhưng không là *Quỳnh* nữa, bạn nhớ ở phần trên, lúc này tôi viết là bạn thử nói tên một người mình yêu.

Nghĩa là trong số người bạn yêu có *Quỳnh* cái tên khiến cho bạn bồi hồi ấy, cô gái mà hình ảnh theo suốt bạn nhiều năm, mỗi lần qua một con phố. Mỗi lần bạn nhìn mưa rơi, mỗi lần bạn vào một hiệu ảnh. *Quỳnh* - có thể là mối tình đầu của bạn, đã xa rồi. Đau và nhớ nhứt là những mối tình sâu, tình ngây, tình dại, tình khờ, tình si đầu đời trời ơi đất hỡi. Và

đau khi nhớ những cái tên, đã vượt mắt như vậy, đau, đau đến chết tiệt, cho đến cuối đời.

Hãy cố quên *Quỳnh* đi. Bây giờ bạn gọi tên. Một người yêu nào đó mới đây của bạn. Cái tên *biểu tượng* cho một nhân vật mà mỗi người trong chúng ta đều biết. Cuộc thử nghiệm lần này cũng cách thức cũ, mím chặt môi, thoát nhanh ra, thư giãn khuôn mặt, vận dụng trí tưởng tượng, y hệt như mình đang hôn... *Hằng Nga*.

Hằng Nga tên đẹp trùng với tên người trên cung trăng. Bạn nói đi *Hằng Nga*, nhớ là nói *tiếng thứ hai sau vỏ não*. Già Tư nói dùng nó vang lên *sau vỏ não*, còn *lúc* chữ thì *trên trán*. Hai việc khác nhau. Rồi bạn sẽ thấy khác hơn lúc đầu - *Hằng Nga* - gần như vang lên ở trong mũi và mắt của bạn nữa. Tôi sẽ tới thăm ông già Tư, báo cho ông biết phát hiện mới, về tiếng nói. *Sau* hay là *trong* mũi và mắt.

Ở trường hợp mà người tôi trò chuyện này giờ là một bạn nữ, nếu như bạn chưa có người yêu, bạn chưa yêu ai, và cũng chưa ai yêu bạn thì bạn có thể gọi tên *Quang Dũng* hay là *Đức Huy* nhé. Không có gì dễ nhớ hơn là tên các ca sĩ nổi tiếng. Tôi nghĩ hai ca sĩ đẹp trai này cũng sẽ không phiền hà gì.

Những người nổi tiếng thường *bị* và *cho* mượn tên. Có khi người ta còn mượn tên hai bạn, để đặt tên cho một con báo, thậm chí là công trình nào đó, hay là con ngựa đua, chưa chừng.

Bây giờ chúng ta, không gọi tên người yêu nữa. Mà nói, nói không hờ mồi, nói nhanh như hát nhạc rap, tên một loạt ca sĩ mà bạn ái mộ. Tôi không biết bạn ái mộ ca sĩ nào, thường thì các ca sĩ nổi tiếng mới được ái mộ. Bạn thử gọi *Mỹ Tâm, Hồng Ngọc, Thanh Thảo, Hồng Nhung, Mỹ Linh* thử xem.

Bởi vì thông thường khi người ta vui tới tột đỉnh, hay là tuyệt vọng cũng không kém. Thì mặc nhiên, người ta sẽ la lên một hoặc hai tiếng: *Trời và Trời ơi*. Vì nghệ sĩ **Ông Trời** này nổi tiếng không ai bằng, dễ nhớ nhất, khi vui, cả lúc buồn.

Người Mỹ, trong phim, hay la lớn “*Ô Mai Ga*” thì bạn la *Trời ơi*. Hay là như vậy cũng tiện, có một giới hiện nay nổi tiếng không thua gì Trời. Là các ca sĩ, bạn hãy gọi tên họ thay cho việc “*Ô Mai Ga*” và Trời. Tương kế tựu kế, dùng ngay trong công việc luyện tập *tiếng nói thứ hai* cũng tiện. Vì các ca sĩ, mà phải là ngôi sao, đôi khi cũng cỡ chừng như “*Ông Trời*” hoặc “*Bà Trời*” không kém cạnh gì.

Tôi biết một ca sĩ nữ khi tới tụ điểm thì luôn cầu nhàu, đòi hát trước. Đòi hát trước là mode, là giữ thể thượng phong, chứng tỏ ta đây nhiều show. Nhưng cô nàng tôi vừa kể là ca sĩ mới, chưa... có tên. Ấy là cách nói phân chia đẳng cấp trong làng ca nhạc. Cho biết rằng, tuy nữ hay nam ca sĩ còn mới toanh thì vẫn có quyền... lên đầu, như thường, có kèm chị kèm em gì.

Trở lại chuyện, nếu bạn là nữ, thì có thể bạn vẫn gọi chung với phái nam như vậy cũng được, bạn gọi *Đức Huy* hay *Quang Dũng*. Nếu như bạn thích *Đàm Vĩnh Hưng* cũng như các ca sĩ nào khác thì tùy chọn. Chữ *tùy chọn* nghe lạ tai, bạn biết rồi nó hay nổi lên trên màn hình máy điện thoại di động. Thôi thì cứ gọi tên nào khác hơn dần ca sĩ tôi chỉ để nghị. *Tùy chọn* bạn nhé. Còn nhiều ca sĩ nổi tiếng mà.

Bây giờ đã có kết quả, trong nào bạn lên tiếng. Tên của các ca sĩ rồi. Không khó lắm, giống như đọc báo thăm, những dòng chữ thời sự trong ngoài nước. *Hamas* chẳng hạn. Hay là cuộc biểu tình ở Thái Lan. Nó đang vang nhẹ ở sau trán, không phải sau gáy, cũng như chưa bao giờ ở nơi khác, tiếng *vỏ não* chỉ ở sau trán. Bạn cứ giữ yên như vậy là được.

Mỗi ngày, lúc nào cần thư giãn, có khi đang viết mà tịt ngòi, tôi hay *nói bằng vỏ não* đủ thứ chuyện trên đời. Bây giờ thì tôi có thể nói một tràng dài - *không thành tiếng*. Không có một tiếng nào rớt ra khỏi miệng.

Chương trình thử nghiệm có thay đổi một chút. Không đếm, mà hát thử một câu dài. Cũng không hát bằng miệng như thông thường, mà bạn phải hát bằng não. Tôi đang nhìn lên trán bạn, tôi đã tập được cho mình *tiềm lực* này, để khi nói chuyện với ai, tôi đoán khá trúng. Đoán là người ta đang không bằng lòng

mình, để tôi biết là tôi đã nói lỡ lời, và tôi sẽ kịp khẹp môi mớ lại cho khỏi mất lòng. Chớ không phải là giữ an toàn, có ai cấm mình nói phải đầu mà giữ an toàn.

Bây giờ tôi thấy trán bạn... *lóe* những nốt nhạc vui, bạn bắt đầu hát. Để cho người đọc cuốn sách khá lạ nẩy dễ hiểu, bắt đầu từ mấy trang trước, tôi đã dẫn nhiều chữ *in nghiêng*. Cho tới trang này, tiếp tục. Nếu có gì đặc biệt thì sẽ *in nghiêng* tới lúc chấm hết cuốn sách. Những chữ *in nghiêng* sẽ là *tiếng nói thứ hai*. Tôi thì không nghe *tiếng thứ hai* của bạn, chỉ có bạn nghe, nhưng theo kinh nghiệm tôi đoán bạn hát:

- *Tôi đi giữa hoàng hôn khi ánh chiều buông khi nắng còn vương. Thường thường, hai đứa...*

Nếu cứ tập nhiều lần, bạn có thể đoán được *tiếng nói thứ hai*. Của tôi và của những người khác. Thật là thú vị khi mà ai cũng có khả năng này. Vui biết mấy khi trên trán mọi người nổi lên tiếng nói, tiếng hát, nhưng những ý nghĩ thâm kín thì phải có mặt nạ. Như là chuyện tôi viết về ông Tư nhà văn già. Ông có riêng một tấm bảng, *chuyên dùng* để đọc dòng chữ thuyết minh. Cho cả cuốn phim truyện trên trán ông. Cũng không cần mở hay khóa má.

Cũng có cách tập luyện nói *không thành tiếng* kiểu khác. Nội dung khác. Nếu ở trường hợp bạn không thích ca nhạc. Bạn có thể nói lớn, hay nói không thành

lời. Nói một cách ghen ngạo, ví dụ như những chương trình chiếu phim truyền hình, mà bạn không thích. Hoặc thích, nhưng lại khá phiền, vì những mẫu quảng cáo ngắt ngang, một cách vô phép.

Bạn cũng có thể dùng để tập, bằng cách *nói hai kiểu*, thay đổi khác nhau. Hay là thử nói về các tờ báo hàng ngày chúng ta... mua để đọc, những phiền hà khác trong ngày. Chúng ta bắt đầu. Bạn cứ nói, những tiếng tôi nghe, và những chữ tôi sẽ thấy lóe sáng trên trán của bạn:

- Tôi thích đọc nhất là hai tờ báo có chữ T đứng đầu. Nội dung hình thức tuyệt vời. Tin bài ảnh cập nhật bổ ích. Chuyện lớn là vậy mà chuyện nhỏ lại gây chút trở ngại. Số trang không biết vì sao có khi sắp xếp hơi không đúng chỗ. Ví dụ như trang số 3 xong là trang số 4 chứ, nó lại là số 9, chẳng hạn. Chuyện nhỏ này làm yếu chút, một chút thôi về... uy tín của tờ báo. Và cho biết thói quen xếp báo lộn xộn khó sửa.

Câu này bạn không cần thiết phải nói không thành lời. Chúng ta nên giúp cho các tờ báo mà chúng ta thích đọc. Bằng cách nói lớn... vừa phải, đủ nghe. Để cho các trang báo và số trang nằm đúng chỗ của nó hơn.

- Trong việc vỡ ra vụ PMU 18 chi đó, tôi đọc báo thì biết rằng bản thân tôi là người dân quen. Nhưng mấy ông đó ăn tiền về viện trợ của các nước bạn

giúp mình. Chẳng hạn như là nước Nhật. Tôi nghe nói là dân thường cũng thiếu nợ, cũng có dính chấu, cũng chịu nợ chung, cũng bị ảnh hưởng gián tiếp, mà có người không biết. Tôi cũng mù mờ quá. Tôi nói vậy có sao không.

Không sao vì hiện nay chỉ mỗi mình tôi nghe và thấy, câu hỏi về PMU 18 của bạn. Vậy là tạm được, chúng ta đồng ý một chuyện. Trò chơi tiếng nói an toàn sau vỏ não. Đã là thông thường, mà tôi lại quan trọng hóa và nâng nó lên, thành một trò chơi tàn mạn. Trò chơi này trong khi chơi, cũng có vài nguyên tắc phải giữ. Khi chúng ta im lặng thì cũng là lúc chúng ta nói chuyện, có khi là nói nặng vì giận, nhưng cái miệng vẫn cười, đúng không.

Cũng có thể sau này, khi mọi việc thoáng rồi, người ta mua bản quyền của mình thực hiện Game Show trên màn ảnh truyền hình thì tuyệt quá. Các vấn đề khó nói nhất, nhạy cảm nhất cũng được nói công khai một cách hấp dẫn, nhiều kịch tính và khôi hài. Bởi vì lúc nào *đá sỏi thăm lạng* cứ vẫn là nhưng tiếng nói sau vỏ não cần nhất, tốt nhất, cần nghe nhất, cho những nhà quản lý con người, quản lý xã hội.

Xin phép các bạn tôi vào nội dung phần một của tàn mạn, bằng một câu chuyện. Của chính tôi. Có thể không nói nói bằng nào, hay là nói ít thôi.

TIẾP THỊ NÓNG

Tôi sinh ra ở Mỹ... Tho trên sông nhưng lớn lên tại Sài Gòn. Chưa chắc, tôi vừa nghe phản ứng của vô não. Bạn nhớ từ khi tôi thoát chết vì nghẹt corn nguội trong cổ. Tôi liền bị chứng bệnh này *Không sao cả, sự đời nhiều khi vẫn xảy ra.* Tôi nghĩ là MC Lại Văn Sâm, đang “meo” với tôi.

Ông Lại Văn Sâm là một MC... lâu nay vẫn vậy, cách thức trò chuyện, dẫn chương trình, tác phong cổ điển, cố định, không thay đổi, mà tôi và nhiều người vẫn rất thích. Có thể gọi ông Sâm là ông bạn mới của tôi. Ông bạn mới gặp một lần ngoài đời của tôi. Gặp ông khi ông đáp máy bay vào Sài Gòn dịp cuối năm 2005 làm MC cho chương trình Những Nhân Vật Thành Tựu Nhất Trong Năm 2005.

Và sau đó tôi vẫn cứ gặp ông Sâm hoài, khi tôi ngồi nhà coi trên tivi. Tôi thường thấy ông Sâm, tất nhiên rồi, trong chương trình Ai Là Triệu Phú. Nhưng tôi còn quan sát và nhìn lên trán của ông anh mình, mặc dù là cách ngăn mảnh kính dày của máy hình. Nhưng tôi thấy thỉnh thoảng trán ông Sâm cũng lóe sáng.

Một lần khi thí sinh yêu cầu sự trợ giúp của khán giả. Mà sự trợ giúp này chiếm khá nhiều phần trăm. Nhưng Trời ạ đáp số của số nhiều, lại không trúng. MC Lại Văn Sâm duyên dáng nói câu dẫn trên. *Không sao*

cả, sự đời nhiều khi vẫn xảy ra. Và trên trán ông lập tức lóe sáng hai chữ Trời ạ. Tôi còn nhớ cả nụ cười của ông khi ông bước xuống cái ghế cao. Từ từ tiến tới giữa sàn diễn, ông nói lại, nhưng có điểm xuyết:

- Không sao cả... đôi khi khán giả vẫn trật. Trong cuộc đời nhiều khi là thế.

Còn tôi, dù cho qua màn ảnh truyền hình, và cách xa thí sinh ấy cả ngàn cây số. Tôi vẫn thấy trên trán người thí sinh nầy lóe sáng. Anh nổi lên dư chấn rồi loạn tiền đình. Tức là tiếng *nói thứ hai* đầy hối tiếc *Tôi cũng biết thế, nhưng từ lâu tôi không dám nói. Đám đông, cũng có thể hiểu là Nhiều Người chẳng những đôi khi trật, mà cũng hay thay đổi ý kiến bất thường. Tôi không dám nói. Chính những điều hôm nay trong Ai Là Triệu Phú đã nói hộ tôi...*

Mình tiếp tục chuyện của tôi nhé. Tôi sinh ra ở nông thôn và lớn lên nơi thành thị. Vì vậy mà tôi là người nửa thành thị, nửa nông thôn. Nói một cách thời thượng thì tôi bị đô thị hóa. Học vấn bấp bênh, tướng mạo không ra hồn người. Tôi không có nghề nghiệp... đang hoang, không chừng chác cũng không đạo mạo. Thu nhập ăn đong, ngày nào xào ngày đó. Rất nhiều khi treo niêu.

Tánh tình khi mưa lúc nắng, thuộc dạng tự ti, hay tự trào và lúc nào cũng viêm túi. Có khá nhiều người biết tôi, có người “*đặc biệt*” ái ngại giùm hoàn cảnh

của tôi, mà thực sự cũng có người thương mến, có người ái mộ.

Thương mến rõ nhất là khi tôi đi tiếp thị, quảng cáo nóng cho một hiệu bia. Xe của hàng bia chở tôi đi khắp nơi. Từ những tỉnh thành, lớn nhỏ thuộc miền Trung. Cho tới thành phố, huyện, xã, ấp, thuộc đồng bằng Tây Nam Bộ. Dự trữ còn ra tận Hà Nội cơ.

Tiếp thị nóng là gì? Cũng là bà con gần với anh quảng cáo, nhưng không phải thu hình trên băng hình video, nói cười khen bia ngon. Cũng không phải chụp hình ôm chai bia, cười khoe hàm răng sún để đăng báo.

Tiếp thị nóng chính là tôi, tôi tay xách nách mang, đồ nghề ảo thuật. Diêm dúa, lom khom đi vô cửa từng... quán bia, chào hỏi, xin phép mấy ông nhậu, làm ơn cho tôi được biểu diễn giúp vui mấy ông, sau cùng làm... em - mờ - xi, kể chuyện Bác Ba Phi,逗 vui có thưởng .. bia, cũng cho mấy ông nhậu, nhậu thêm cho họ càng bỏ niềng.

Mới đầu vừa đi vừa *chạy tiếp thị nóng*. Tôi chưa quen sân, ngại ngừng và mắc cỡ quá, dù gì tôi cũng có chút tên tuổi, người lớn có khi thích, mà chính ra con nít khoái nhiều hơn. Tôi tủi thân và mắc cỡ khi đi *tiếp thị nóng*, tôi nhớ mình cũng có khán giả ở những tụ điểm *không nhậu nhẹt*. Song cùng lúc tôi cũng nghĩ. Mình bèo bọt viêm túi quen rồi, với lại chỗ nào có người coi thì mình diễn, bình dân vậy, có chết chẳng

Tây nào. Mình có quyền chức chi đâu, có tham những của ai, có xí gạt ai đâu, mà tui.

Hơn hai tháng dạo quanh, vào hàng trăm quán bia đủ kiểu, tiếp thị nóng, lần hồi tôi quen việc, chai mật, dạn dĩ. Khách giá, tức là mấy ông nhậu, trong những quán bia thượng vàng hạ cám, nồng nhiệt la hét cổ vũ nghệ sĩ Mạc Can.

Có vị còn cảm kích rằng, cái thân phận tăng thấp, tới ngày say xỉn của mình. Nay lại được phục vụ ảo thuật và bia uống không tốn tiền, mang tới tận nơi, tận bàn, còn nói gì nữa. Lại được quàng vai, hun hít, cụng ly cùng nghệ sĩ... lớn tuổi như tôi thì sướng quá - *Nói vừa thôi nghe, chuyện cũ rồi thật thà quá người ta khinh.*

Tôi đi tiếp thị nóng, quảng cáo bia, trong quán lẩu dê thượng hạng, trong nhà hàng đặc sản, làng nướng, làng nấu lẩu chà dẻ nhúng giấm, tức con cá kèo lột da tắm nước dừa, làng chiên con ếch luôn da, trong quán bia ôm.

Xe chạy vòng quanh các thành phố, cứ chỗ nào có bia là xông tới. Khổ nỗi, lúc đó các cơ quan địa phương chưa biết gì về *quảng cáo nóng*. Mà bây giờ hay gọi là Hot. Tức tiếp thị tận ổ. Xin phép Hot, thì thông tin văn hóa lương lự không ký. *Diễn Hot cái gì trong quán bia, chỗ đông người, hay gây hấn vậy trời.*

Cơ quan chức năng về văn hóa cũng có lý. Cho nên vô hình trung tôi kẹt cò, đi quảng cáo chui, hể nghe rục rịch thì cuốn tượng. Vậy còn chưa đủ, còn có lúc phải lặn lội, tiếp thị trong mấy cái quán tạp hóa nhỏ có bia, ở xóm lao động nữa.

Không quán cóc có bia nào mà tôi không vô. Và đây là chuyện vui muốn khóc. Có khi đang diễn ảo thuật, thì thấy đằng xa, chỗ cái bàn mấy ông nhậu đang la, vô vô om sòm, thì bỗng có mấy người vui vẻ, ngắt ngưỡng... ráng đứng lên.

Ông nầy tựa vai ông kia, lừ đừ cùng tiến lên sân khấu. Nói sân khấu cho oai chứ, nó là mấy thùng bia chồng lên cao cao, mà người ta biểu tôi đứng lên đó:

- Lên phá... phá cái thằng cha Mạc Rệp nầy chơi.

Mấy ông bạn mới *vui tính* chọt cái nầy, là mấy trái banh bong, lấy cái kia, là cái khăn màu, là con gà giả. Làm cho tôi, khó diễn ảo thuật quá chừng. Sau cùng một ông nói:

- Mấy cha nầy phá người ta hoài, dzia chỗ làm khăn giả, cho ống hát thực coi chơi. Vớ nha ông Mạc Rệp.

Ly bia tôi tấp, tôi vớ mỗi ly một hộp, mà cũng muốn ngắt ngư. Xong một tụ quán bia *cóc cấn*, tôi cuốn gói trốn ra xe, tiếp tục vô quán bia *énh ương chiên xù* khác. Quán nầy diễn suôn sẻ, mấy ông nhậu không la, nhưng có một bàn mời đích danh tôi, phải

tới, ngồi nói chuyện đời chơi. Nói qua nói lại, nói tới nói lui, thì một ông nhậu... nhìn tôi, nói hơi lớn *nguyên văn*:

- Ông... Mạc Cưa, xin lỗi nha, ai cũng biết ông Mạc Rệp, và Mạc Từ Đường nổi tiếng. Sao rồi ta... à ờ à ợ nhưng mà ông là nghệ sỹ lâu năm, ông là nghệ sỹ lớn... tuổi. Ông sống làm sao coi cho nó được thì ông sống. Miễn bàn, tới ông luôn, được không nào. Nhưng mà. Nguyên một nhà tui nè, gồm là ba má tui, con vợ tui và mấy đứa... con cháu của tui nè ông Mạc Can, *gắt* là trân trọng ông... Mấy tui bày để tao nói hết với ông. Mình thương ông thời mình mới nói, mình không ái mộ thân thương với ông thời nói làm mẹ gì, để cho ông chết cha ông cho rồi. Ông Mạc Cưa ơi, tui phiền ông quá, ông đã từng lên tivi mà, tui thấy hoài chớ đui sao không thấy. Hỏi thằng ông, tại sao ông là người lên tận tivi rồi, mà ông nỡ lòng nào làm cho tui, một khán giả *gắt* hâm mộ ông phải vô cùng thất vọng vì ông như vậy. Lý do nào, một người danh giá, đã từng bước lên tivi. Mà ông đành lòng đi bộ xuống, lết vô cái quán con *ếnh ương* chiền xù, tùm bậy tùm bạ nẩy, biểu diễn cho mấy thằng cóc cắn, hèn hạ như tui tui coi. ĐM ông khi để tui tui không có tiền, mua vé vô rạp hát, coi ông biểu diễn đàn hoàng há.

Chết tôi rồi. Ông anh rầy tôi trong nước mắt, níu chặt hai tay tôi, ôm hun tôi. Rồi đòi phang cái ly vô

mặt tôi. Vì tôi là người của công chúng, người của đám đông, tôi là tài sản chung, tôi không phải của riêng tôi. Mà tôi lại làm mất mặt của ông giữa bạn bè. Tôi không buồn ông bạn này, mà tủi cái thân mình, ông anh ơi, ông biết không cái thằng Mạc Cua này nè, suốt đời như con trâu cày mà không được hưởng.

Tôi chưa làm ra đồng nào, thậm chí hợp đồng đóng phim chưa mãn, thì đã thiếu nợ từ xa, tức là từ ở nhà của tôi, nợ này không phải tôi làm ra, mà do người nhà của tôi xài lớn quá, nhiều việc phải tốn tiền quá, mà mấy người đó không chịu làm ra tiền. Chính vì vậy mà tôi không bao giờ có tiền.

Tôi gánh nợ vì tôi là vai chánh, trụ cột trong nhà. Túng thiếu quá mà, mượn ai bây giờ, thôi thì, lết cái thân già đi *tiếp thị nóng* kiếm tiền trả nợ. Tôi khỏi nói đích danh mất lòng. Ông anh rầy la dữ dằn như vậy, tôi hiểu cái tình của người khán giả hết lòng thương yêu tôi rồi. Ông nóng, ông có *chửi thề* thì thôi cũng là vì thương tôi.

Nhưng cũng có nhiều ông anh khác, không la không rầy, mà ôm hôn và khóc mùi mẫn. Có ông nhất định rằng Tứ Hải Giai Huỳnh Đề. Bốn hay là năm sáu bảy tám cái biển đi nữa, cũng là anh em một nhà. Có ai thông cảm được cái nghèo của tôi. Gì thì gì, giấy rách phải giữ lấy lề, tôi còn cái lề đâu mà giữ mấy ông ơi.

Cánh tình khó khăn về mặt tình cảm, khi tiếp thị

nóng trong quán bia, cũng không gọi là bát chầu. Nhưng mà bối rối nhất là cái cảnh này, diễn xong khó qua lọt cánh cửa. Huỳnh đệ cảm ly bất vô một trăm phần trăm, mệt như ứ ự. Lại có ông bắt ngồi tại bàn không cho rời bước. Đò là anh Năm, anh Sáu, anh Tám có vị trí ở địa phương, mà tui cũng không dám không ngồi. Khi chia tay tôi đứng lên chúc:

- Mạc Can nâng ly này tạm biệt anh Năm, anh Sáu, anh Tám. Chúc anh Năm may mắn và hạnh phúc.

Bổng tôi hết hồn hết vía, vì anh Năm chửi thề:

- ĐM anh nói, anh chúc như vậy anh nghe được hông. Có may mắn mới có hạnh phúc há. Tui không có may mắn thì sao.

Thôi. *Chết tui rồi, Có lẽ mình chúc... nhằm cái ông suốt đời xui rủi. Công danh lận đận.* Chuyện này cũng hơi giống một câu chuyện năm xưa. Tôi đi làm xưởng ngon viên cho một gánh Đại Nhạc Hội... chui dưới quê. Trước khi diễn, tôi nói lời cảm ơn khán giả, các vị khách quý như vậy:

- Kính thưa bà con cô bác...

Từ hàng ghé thiệp mời, một ông khách cao lớn đứng dậy la.

- Đẹp, đẹp, tôi nói đẹp, hạ màn liền. Ân nói giới thiệu... như củ cái vậy há. Bà con cô bác, ở đây có bà già, có cô có bác. Nhưng ai là con, tui là con của mấy

hà. Trời ơi là trời, cái thằng hề nầy nó kêu tui bằng con. Ai là con của mày... xuống đây tao biếu.

Nhu trên, có nhiều người la rầy tôi, mà cũng không ít người... nổi quạu với tôi. Cũng có người tình thương mến thương với tôi. Nhất là khoảng vài năm trở lại đây, càng nhiều người biết tới tôi hơn, vì tôi làm tới hai ba nghề.

Nghề nào và nghề gì nói mau. Tôi đang nhớ lại coi trong cuộc đời éo le, gay... cắn xương sườn, xương sống của mình, tôi đã làm bao nhiêu nghề. Nói cho có văn hóa thì tôi đã tham gia bị nhiều lãnh vực nghề thực, kiếm sống. Đến nỗi người ta bèn tặng cho tôi một giải thưởng Guinness: Người Tham Gia Nhiều Lãnh Vực Nghề Thực Nhất Việt Nam. Tôi xin chiết lại, tình lọc lại ba nghề.

- Một trong ba nghề đó có nghề tiếp thị nóng quảng cáo bia Diễn viên đủ thứ. Biết rồi, viết tiểu thuyết. Phải chi lúc tôi đi quảng cáo bia, làm MC cho gánh hát chui mà tôi biết nói tiếng thứ hai thì cũng đỡ. Vì tiếng nói trong não thì anh Năm, anh Sáu có nghe, có biết đâu mà giận. Tiếng nói phụ nầy cũng tựa tựa như mình biết chút ngoại ngữ, mà người đối diện không biết, hay là chỗ đó. Nhưng lúc câu chuyện xảy ra, tôi dốt quá, chỉ biết nói một thứ tiếng, là tiếng mình. Chỉ biết nói tiếng mình, thì đi làm thủy thủ tàu viễn dương cũng không được mà đi làm Hề cũng bị bắt lỗi...

DIỄN GIẢ NGHIỆP DƯ

Mới đây báo *Mực Tím* mời tôi tới tòa soạn. Vào đúng ngày chủ nhật. Tạo điều kiện cho tôi giao lưu, nói chuyện về *Văn Học*, với khoảng chừng 20 sinh viên trẻ. *Tôi mà nói chuyện về Văn Học thì cũng lạ*. Biết tôi lo, cho nên nhà văn Mai Sơn, người chủ trì, giải thích trấn an:

- Thì anh tới, nói chuyện vui với các cháu. Nói kinh nghiệm viết thực tế của anh thôi. Lo gì.

Nói chuyện về văn học. Tôi lo muốn té, lo còn hơn lúc đi đóng phim, đóng kịch, mà thoải dài thậm thụt, *thoại đọc* chứ không phải *thoại nói*, chữ nghĩa rối rắm, lộn nhào từng phèo như hát xiếc. *Nói chuyện văn học, nói chuyện văn học*. Dịp này bộ não của tôi luôn thử nghiệm, *vang lên* bốn tiếng đầy khó khăn này. Tôi cố kềm cho trán đừng lóe sáng bất tử, không thì chết tiệt.

Tôi phải nói những gì về Văn Học!? Trong khi tôi mới viết có một *em nhỏ* tiểu thuyết, *hai ba* cháu truyện ngắn, vài *bé con* tản mạn, *tạp văn* ngắn cùn cợn, vài *chuyện* vừa đăng báo. Số vốn trong ngân hàng chữ nghĩa, của người viết văn không chuyên, như tôi, bèo bọt, hạn hẹp và ít ỏi quá.

Song tôi hiểu lý do, vì sao, mình được mời. Tôi biết chậm hơn giới truyền thông. Những phóng viên

xông xáo, tốt bụng đã tạo *hình ảnh* mới cho tôi. Truyền hình, báo chí, phát thanh mọi miền, *biết* tình hình của tôi hiện nay nhiều hơn.

Từ một diễn viên hài hước giấu nguội. *Chẳng may* là do cuốn tiểu thuyết Tầm Vân Phóng Dao bất ngờ thành công. Cho nên thân phận tôi mới bị *nổi tiếng* như vậy đây.

Trước mắt công chúng và báo chí. Tôi vẫn còn là lạ làm sao, và tốn nhiều giấy mực, mọi người tò mò muốn nghe tôi nói về chuyện tôi viết tiểu thuyết - là tại *làm sao*? Lý do gì. Chính vì tôi là chú Cuội từ trên trời rơi xuống, thoáng chút thành "*cây bút trẻ*" cho nên không chỉ là *Mực Tím*, mà *Viết Bis* hay báo *Điện Tử* cũng muốn mời tôi tới - như một hiện tượng sao Hỏa - nói chuyện ngô nghê chút đỉnh, cười cho vui, cho biết.

Buổi giao lưu diễn ra thân mật. Các sinh viên nam nữ ngồi dọc theo cái bàn dài, tất nhiên là ngồi trên ghế. Tôi chào - chào trước cho có không khí - *Tôi đang có dịp thực hiện bài tập, làm cho các cơ bắp trên mặt phải cười*. Tôi vốn xuất thân từ sân khấu, nên có kinh nghiệm gây ấn tượng lúc ban đầu. Có khi thành bại là do đó. Các diễn giả nhiều kinh nghiệm trợn mặt, rất biết nhưng *làm như không* biết điều này. Cứ chỉ lời nói của diễn giả xịn, tự nhiên mà có duyên và vui.

Tôi nói:

- Chào các cháu, cảm ơn các cháu và tòa soạn báo *Mực Tím* cố ý tạo điều kiện, cho chú gặp gỡ, giao lưu trò chuyện về... *Văn Học* với các cháu. Các cháu vui lòng hỏi dễ dễ, hỏi khó quá chú không biết làm sao mà trả lời.

Tôi nghe tiếng sọ não của tôi, nhai đi nhai lại, như con bò nhai cỏ. Tôi nói *Văn Học Văn Học* và nghe bên ngoài có tiếng các cháu cười nhẹ. Một người bạn viết văn trách tôi: Ông viết văn, viết truyện mà nói tới *Văn Học*, kêu ông là Nhà Văn thì ông... chối, ông co rúm người lại buồn cười.

Tôi thì buồn cười là đúng, không biết tại sao tôi sợ hai tiếng Nhà Văn tới phát rét. Chính vì Nhà Văn lớn lao lắm. Máy vị đó hay bị tai nạn, mà tôi vừa nhỏ bé lại vừa nhát, cho nên thiếu dũng cảm nhận sứ mệnh. Cũng hơi giống như tôi sợ rạp chiếu bóng Rex, đường Tự Do, cuối đường có cái tòa nhà xưa kia là khám Catinat vậy. Tôi chỉ muốn. Nếu may mắn thì tôi nên trở thành một người viết tiểu thuyết, bình thường, kiếm sống. Vậy là vừa là đủ với trình độ *thạc sĩ nội ngữ tự trang bị* của tôi rồi.

Ngồi gần tôi ở đầu bàn, là một cô nhỏ, mặt tròn xoe. Xa hơn một chút, khoảng giữa bàn, có mấy cô bé trông tinh nghịch vui tính. Không biết tại sao, vì sao, từ lúc nào tôi lại có năng khiếu quan sát, ghi nhận bắm

sinh. Cho nên tôi đo lường các *ngịch cảnh* éo le, sắp xảy ra cho tôi. Đo lường một cách cẩn thận, tỉ mỉ.

Xa hơn, về phía cánh trái, tôi thấy... *đối thủ*, hai chàng trai có hai *gương mặt* nghiêm nghị. Hai cặp mắt tò mò sau bốn mảnh kính trắng. Ấy là vì quá lo, cho nên tôi gọi các cháu là *đối thủ*. Gọi như vậy, cũng tội nghiệp cho các cháu.

KHÔNG NÊN GỌI AI LÀ “GIÁO SƯ THẠC SĨ”

Có lần tôi gọi một người bạn của tôi là *giáo sư thạc sĩ*. Bỗng nhiên anh ta giận tôi tím mặt. Cho tới bây giờ tôi cũng chưa hiểu tại sao anh giận. Có lẽ vì anh không phải là giáo sư, hay là thạc sĩ, tiến sĩ gì ráo. Mà tôi nói oan cho anh.

Một thủ thuật sân khấu được tôi áp dụng. Tôi nhìn thật kỹ, nhìn cho thật rõ. Từng khuôn mặt xa gần. Thủ thuật này có hiệu quả tức thì, tạo sự gần gũi, làm cho *diễn giả* nghiệp dư tự tin hơn. Tôi thấy các cháu dễ thương thật, những khuôn mặt trẻ trung tươi vui.

Tua đầu toàn những câu hỏi tương đối trùng tu, trùng khía. Tôi đáp ngắn, và nín thinh chờ đợi câu khác. Nhưng lần lượt tiếp theo, càng về sau càng khó. Cuối cùng một trong hai cặp kính trắng hỏi tôi:

- Tại sao chú viết văn. Theo chú thì ở tuổi nào mới viết văn.

Câu hỏi mở cửa sau, gài chặt cửa trước. Nhưng khó thoát vì quá nghiêm nhặt, lại vừa không rõ. Tôi chuyên môn né tránh những câu hỏi lớn, câu hỏi nhỏ, câu hỏi trúc trắc đã quen. Nhưng lần này, bất ngờ quá, né không kịp. Buộc lòng tôi phải trả lời rằng:

- Không phải *tại sao* mà vì *chú thích*. Chú thích làm nghề viết như bác Sơn Nam.

Tôi không chạm vào hai chữ Nhà Văn, hay là Văn Sĩ. Mà nói là *nghề viết*. Mọi người im lặng lắng nghe câu sau. Nhưng vì tôi khá lo cho nên tôi quên câu hỏi tiếp, tuy nó không dài. Tôi nhờ nhắc lại câu hỏi kế. Cô nhỏ mặt tròn xoe, ngồi gần tôi, và cô bé có ánh mắt tinh nghịch, ngồi giữa bàn nhắc câu hai. Tôi lưỡng lự chút xíu... rồi cười.

- Nói số tuổi nào - *thì mới* - viết văn - cháu không nói rõ. Các *số tuổi* đó, có nên viết hay không.

Tôi mào đầu, chờ cho sự im lặng thật chín muồi, cho tới lúc tự nó bung nổi phá vỡ. Tôi mới nói câu của tôi:

- Tất nhiên là tuổi nhỏ quá, như em bé còn nằm trong nôi thì khó mà viết cho được.

Mọi sự vỡ òa ra trong tiếngỒ như tôi muốn. Rồi thì tôi nương cơ hội, vượt qua một cách im lặng, cái câu không *trả lời* cũng không sao nấy. Tiếng cười nhiều hơn, vui hơn. Tôi thoát nhanh ra khỏi nơi ẩn nấp và

thoải mái hơn. Đồng thời tôi cũng *bất* được cơ hội. Nói về chuyện tôi biết nhiều nhất. Kinh nghiệm bản thân, khi tôi viết truyện.

Thật ra tôi viết không khó khăn cho lắm, tôi không tuyên ngôn, lập ngôn gì cho tôi. Tôi trải lòng mình với những người nghèo cùng khổ như tôi, tôi cũng gặp nhiều tai nạn khi bệnh vực họ. Và cuối cùng tôi ứa nước mắt nói về thầy tôi. Người thầy dạy tôi không ai khác hơn là đường phố, những xóm nghèo tôi ở, những con kênh nước đen bùn sinh, nơi mà những mảnh đời vô danh kêu gọi tôi viết về họ. Lập lại cuộc đời cho họ, sống vui, lạc quan và sống sung sướng thân thiện hơn.

Truyện Tờ 100 Đô La Âm Phủ và truyện Xóm Eo Éch xuất phát từ đây. Cuối cùng thì buổi giao lưu cũng đi vào kỷ niệm. Một cháu gái đứng lên cảm ơn “*Cây bút trẻ*” tặng hoa và chụp ảnh lưu niệm. Trong bài cảm ơn tôi khoái nhất câu này.

- Chú Mạc Can ơi, ban đầu nhìn chú tui cháu tưởng chú khó lắm, không ngờ chú nói chuyện về *Văn Học* và phương pháp viết truyện ngắn, viết tiểu thuyết sâu sắc, nhiều kinh nghiệm, lại dễ hiểu. Chú không xa cách người nghe, các cháu cảm ơn chú.

- Chú cũng cảm ơn các cháu.

Ơn trời May là các cháu hỏi ít, hỏi nhiều là tiêu rồi. Trong khi tôi cười là tôi lúc tôi cố kềm cho mũi

của tôi đừng thút thít, mắt đừng cay cay. Trong cuộc đời gian nan của mình. Có ngờ đâu bây giờ dám to gan, đứng đây nói chuyện chữ nghĩa, với những người trẻ nhưng có học vấn đang hoàng.

- Cảm ơn báo Mực Tím cảm ơn nhà văn Mai Sơn.

Sau cuộc nói chuyện Văn Học. Vào buổi tối, khi đã về tới nhà. Tôi điện cảm ơn nhà văn Mai Sơn. Tiếng của anh thảng thốt bên kia máy.

- Tôi và báo Mực Tím cảm ơn anh mới phải.

Anh Mai Sơn là người tuyển chọn truyện ngắn cho tập “Truyện Ngắn Sài Gòn” do Nhà xuất bản Văn Nghệ ấn hành, tôi có truyện - Nhà Áo Thuật - trong tập truyện này. Nguyễn Vinh Nguyên và Nguyễn Danh Lam cũng có. Tôi vui, vì bên cạnh mình có những cây bút trẻ thật sự có nghề, và hạnh diện vì các bạn trẻ này là... bạn của tôi. Rồi thì Trần Nhã Thụy một nhà văn viết khá lạ, tôi thích đọc, cũng có mặt.

Vì tôi bận đóng phim ở xa, không có mặt ở Sài Gòn trong khi tập truyện ngắn nhiều tác giả này phát hành. Cho mãi tới lúc Hội sách năm 2006, nhà báo nữ Phương Quyên ở báo Người Lao Động nói:

- Truyện Nhà Áo Thuật chú viết lạ và hay.

Truyện ngắn - Nhà Áo Thuật - viết theo lời mời của nhà văn Mai Sơn. Theo anh thì sẽ in trên báo *Mực Tím*. Do vậy mà tôi viết gò cho nó trẻ, theo *suy nghĩ*

của tôi là viết cho... *con nít* đọc. Chính vì vậy mà Nhà Áo Thuật trở thành truyện... không thể in trên *Mực Tím*. Khi đọc Nhà Áo Thuật trong tập truyện ngắn Sài Gòn tôi mới thấy - Nhà Áo Thuật - này dành cho người lớn đọc, có thể *người lớn* còn chưa hiểu hết, mà chính tôi cũng *ngờ ngợ*.

Có một nhà báo khác nói về tôi:

- Thật ra, ông ấy *người này muốn nói là tôi* cũng không muốn làm văn sĩ. Ông Mạc Can không muốn làm gì cả, kể cả viết truyện. Nhưng mà do biết nhiều quá, ông phải viết đó thôi.

Xin cảm ơn lời nhận xét thấu đáo và chí tình này. Đúng là như vậy. Tôi là một kẻ không biết gì nhiều, và cũng không muốn biết thêm. Tôi không *muốn thờ* nữa là đảng khác. Tôi là một thằng người cực kỳ lười biếng. Lười biếng tới nỗi không muốn đi diễn hài, làm trò ảo thuật nữa. Làm biếng nhót thây, chỉ ngồi hoài một chỗ *làm bộ* khêu khêu mấy chữ trên cái máy vi tính, cho người ta tưởng là có việc làm. Khêu một chút rồi bỏ đi chơi.

Đúng là như vậy, có khá nhiều câu hỏi. Mà tôi trả lời hoài, bằng lời nói, và bằng chữ viết. Vẫn chưa có kết quả. Nghĩa là tôi càng nói, càng viết thì tôi càng bí. Trong tôi, quá khứ của tôi, phía trước của tôi, còn nhiều việc quá. Mà tôi đã 62 tuổi rồi, còn gì. Cho nên trong buổi giao lưu, tôi nói thật:

- Các cháu ơi. Chú không còn nhiều thời gian nữa. Chú cố làm được điều gì tốt nhất thì chú làm.

Cháu gái có gương mặt tròn xoe, ngồi gần tôi nhất đưa tay xin phát biểu, cháu nói ngắn gọn:

- Dạ cháu ngồi gần chú nhất cho nên cháu biết, cháu xin nói. Câu hỏi của bạn gì đó không khó. Chú nói hai ba câu thì đúng rồi. Nhưng chú lại sợ không đúng hần, hay chú nghĩ là chỉ đúng phần nửa. Cho nên chú nói thêm và nói hoài.

Thì ra là vậy. Tôi đã trả lời trúng tâm điểm của câu hỏi đó. Rồi vội vã chạy thoát ra vì *sợ trật*. Chưa bao giờ có người nói về tôi... *chính xác như cô bé dễ mến này*. Tôi chờ ở đâu, tới chừng nào, tôi mới nói cho rõ hơn, cho ai cần nghe hơn, ngoài những nhà văn tương lai này. Ngay cái ngày chủ nhật vui vẻ đó.

Rằng: Một cuốn sách, hoặc là một truyện ngắn, đều có đời sống riêng. Cả khi người ta gởi trả lại bản thảo hay là không. *Tốt nhất là nên tự in ra, lưu lại nhiều bản thảo. Có dịp, nên đọc kỹ lại, và viết hoàn chỉnh hơn, khắc cho tới bến, viết đi viết lại nhiều lượt. Như tôi, đừng có lười biếng.*

Vì có khi mình sinh ra vài đứa con duy dinh dưỡng, thiếu tháng, khó nuôi. Đem gởi nhà trẻ hay bệnh viện, thì người ta không nhận. Ở đâu cũng trả lời là: *Đem cháu về, nó muốn ăn gì thì cho nó ăn*. Trường hợp

các *cháu nhỏ* có bị ăn hiếp như vậy thì cũng hãy khoan vội dứt sữa. Chưa phải và không phải là hết thuốc chữa cho nó đâu.

Nhớ đồ cho cháu nó *ngủ* cẩn thận, nhớ chiếc giường nào *em bé* nằm. Tôi đã làm như vậy với những tập truyện, tiểu thuyết của mình. Cùng đau với niềm đau bị chối bỏ, bị hắt hủi với *các em*. Và nhiều khi cũng có tré tự chết, cũng có khi hưởng vinh quang với *bé*.

Các cháu nên nhớ, mỗi nhà xuất bản có một ban hay một người biên tập. Mỗi người, mỗi ban có *tang* *đọc* khác nhau. Vừa qua lại với thêm một chuyện mà ai cũng biết - Con người, dù là *thần* biên tập cũng chưa bao giờ hoàn hảo, không thể có cuốn sách nào mà không ít hay nhiều lỗi. Có người còn nói: Ngay quyển Thánh Kinh trang đầu đã có lỗi. Những lỗi chính tả, câu cú, chỉ mắc cỡ thôi. Cùng đâu có gì sợ cho bằng lỗi về nội dung.

Biên tập viên là người rất trân trọng tác giả, có thể nói là ông hay bà ấy, còn không dám đưa bút sửa một dấu chấm. Có thể là như vậy. Biên tập, đừng có hiểu lầm mà oán trách người ta tội nghiệp. Các vị này chỉ hướng cho tác phẩm, đi tới cái hay nhất trong có thể. Còn lỗi phải, có đúng là trách nhiệm của người sửa bản in hay không, tôi cũng chưa hẳn biết.

Có hay không, chỉ một ban biên tập, cùng trao tay đọc chung một tác phẩm. Sòng tôi vẫn ít thấy hai

ba người, thống nhất một ý kiến, về một cuốn sách mà một người cũng vậy. Tôi đã gặp một trường hợp rất... chưa.

Khi gởi một bản thảo hơn sáu tháng, theo tôi sáu tháng là thời hạn cuối cùng mà chính mình tự đề ra, về tương lai cuốn sách. Nó có thể bị bỏ xó đâu đó trong ngăn tủ, có thể người ta bỏ quên trên bàn nhậu, làm rơi trên đường đi. Có khi người ta lại hỏi - Ủa anh hay là chị có đưa bản thảo cho tôi rồi hả - Đó là chuyện thông thường, đừng có giãy nảy hay giận hờn ra mặt, nhất là to tiếng. Hay là giận đối với người chịu khó đọc cuốn sách chưa có tương lai của mình.

Nghề đọc là một nghề nhứt đầu và khổ nhọc. Có lần - tôi đã gởi, song tôi không được - chính người đọc - mà tôi rất trân trọng, cầm bản thảo trả lại cho tôi, với lời an ủi hay hướng dẫn, mà là một cô công văn khô khan nào đó. Chạy ra nhét vào tay tôi. Trông có nhỏ như là người sợ bệnh hủi.

Cô ta thậm chí còn cười mũi. Chỉ trả bản thảo cho tôi, một cách vội vàng, mà không nói lời nào. Nhưng trò đời buồn cười thật, cũng chính ngay bản thảo đó, lại được một biên tập viên khác, cùng một nhà xuất bản, cùng trong ban biên tập... nhận in. Mà cũng có khi nhà nầy, xua đuổi nó thì nhà khác lại bảo bọc cung chiêu khen là... bé ngoan. Đó là câu chuyện muôn đời, không phải chỉ xảy ra một lần và một nơi. Trong

cái nghề mà nhà văn Hồ Anh Thái nói là nhọc nhằn, có lẽ nhọc nhằn nhất là khâu... đọc.

Tôi kể chuyện bán thảo. Trong tiếng cười sau vỏ náo của tôi, cười như chưa bao giờ được cười. Trong tiếng cười thoải mái, yêu đời của những người trẻ tuổi thân thiện, ngày chủ nhật hôm đó. Thỉnh giả thanh thiếu niên thật vui. Thì tôi chỉ nói về tôi thôi, chẳng hạn trong một khoảng thời gian dài. Tôi vừa đi diễn ảo thuật hài cho các tụ điểm, nhà hàng, rạp hát lại vừa cặm cụi viết văn, có khi tôi viết khi hóa trang xong, nhưng chưa tới màn mình ra diễn... tôi cũng viết.

Tôi lại cặm cụi viết tiếp, viết sau hậu trường sân khấu, chỗ nào đứng viết được thì tôi cũng viết - *Không phải tại sao chú viết văn, mà vì chú thích viết, chú muốn làm nghề như bác Sơn Nam.* Tôi đã trả lời như vậy với sự thật một trăm phần trăm, viết bằng chữ. Bởi vì lúc tôi còn trẻ, như các cháu bây giờ. Tôi tò mò đi theo sau lưng nhà văn Sơn Nam. Một thằng nhỏ lưu lạc con nhà nghèo như tôi, thích đọc sách, rách rưới, dốt nát và đói khổ như tôi, làm cách nào có đủ gan làm quen với nhà văn nổi tiếng. Nhưng bốn chục năm sau, tôi chờ Anh Ba Sơn Nam sau ba ga của chiếc ông xe thổ của tôi. Anh Ba nói:

- Đáng lẽ, chú mày làm cái nghề viết lách lâu rồi. Làm cái nghề hể, cái nghề diễn viên là chú đi lộn nghề.

Anh Ba ơi, anh không biết đầu mà em cũng không nói. Em không ái mộ các ngôi sao biểu diễn sân khấu, điện ảnh. Em chỉ hâm mộ. Và muốn sống một cuộc đời, nhọc nhằn và nghèo rớt mồng tơi, của người viết tiểu thuyết. Em đã tò mò đi theo sau lưng anh, hồi em còn nhỏ mà. Chuyện như vậy cũng chưa có gì là sai, anh đừng có la em nha.

ANH BA SƠN NAM. CHIM QUYÊN XUỐNG ĐẤT

Vừa đi diễn ảo thuật hài, lúc nào có rảnh thì viết văn, viết truyện ngắn, đăng báo kiếm chút đỉnh. May quá, trời thương, đời thương, mà các nhà văn *thứ thiệt* cũng cảm kích. Nhà văn *không phải, hoặc chưa phải thứ thiệt* thì giận, thì ghét. Nói rằng Can nầy mà làm được cái chuyện gì, sau khi Can làm được thì cũng các vị đó lại lạnh nhạt với Can, cũng có cách nói khác rằng Can *ăn may*. Có việc gì mà con người ta không nói được nì. Chỗ nầy cho tòi lướt qua, vì nói nhiều không tốt.

Anh Ba Sơn Nam là một trong những người vô tư. Nhưng xét ra người ta không khoái tòi - là tại tòi. *Lỗi* tại tòi mọi đàng. *Nó tài đáng ghét, nó tài có tội*. Thương ghét gì cũng tại cái nhiệt tình, của mình, vì cái nghèo, cũng như sự thiệt thà quá đáng của mình. *Người* trung thực tình tào, và đứng trước lợi danh, không xao xuyến, thì tìm đọc, sàng lọc, sau cùng phong cho vài giải thưởng.

Đặt cho thương hiệu “*Cây bút tre*”. Có thương hiệu nhỏ rồi, tôi càng phải giữ gìn *uy tín* cho thương hiệu. Giờ thì tôi bắt đầu viết. Viết ít, nhưng rảnh viết cho kỹ, là lạ, bà con đọc cũng thấy ngộ ngộ, vui buồn lẫn lộn.

Ai cũng nói *văn tôi viết như tôi nói*. Giống như nhà văn Sơn Nam, chính vì tôi cũng là người Nam Bộ rặt như Anh Ba của tôi. Văn viết như *văn nói* bình dân dễ hiểu = cũng tốt. Nhưng tôi biết, nói là khác, nói để nghe, còn viết thì để đọc. Cứ viết *bình dân* như nói, vậy hoài, cũng chưa chắc tồn tại trong nghề. Tôi dự tính, và đang pha trộn cả hai. Thỉnh thoảng nếu được, tôi viết hẳn thứ văn *để đọc* rõ ràng. Ban đầu thứ lộn xộn có vẻ chỏi, song lâu dần tôi hàn kín các mối hở đó, có lúc tôi không nhận ra vết chít. Cho tới khi nào tình luyện tới mức - chỉ còn một. Thì tôi còn phải phải học, và đọc nhiều nhiều.

Tôi may mắn có quen với nhà văn lão thành Sơn Nam. Tôi không nhớ quen vào dịp nào, chỉ là lần hồi gặp rồi quen. Tôi thường gọi nhà văn Sơn Nam là Anh Ba, có nghĩa là vừa Anh lại vừa Ba. Một hôm có dịp chở Anh Ba đi lãnh nhuận bút của Anh. Anh Ba nói:

- Ông chở tôi tới đường Bùi Viện, là khu Ngã tư Quốc Tế... *hồi đó*. Sau rạp Nguyễn Văn Hảo cũ. Quẹo vô gần hẻm Sáu Lèo, tôi lãnh nhuận bút của cái tờ báo... báo gì ta. Thôi kệ mình chạy tới gần tới nơi, mà chưa nhớ thì tới thiệt, thế nào cũng nhớ.

Anh Ba nói tới đó rồi nin thình. *Chạy được một đỗi, bỗng nghe tiếng Anh Ba nói khá lớn sau lưng:*

- Chết cha, tôi quên. Bài đó in hai ba năm rồi. Mà bây giờ mình mới nhớ. Có khi tờ báo đó... đóng cửa rồi. Mà mình không biết Mạc Can ời.

- Dạ.

- Thôi *de* lui về chỗ cũ, quán cà phê cóc báo Văn Nghệ.

- Dạ.

- Ông Can.

- Dạ.

- Dạ hoài, hỏi thăm cái nấy chút coi.

- Dạ được.

- Ông họ Mạc, là người Hoa hả ông Can.

Chuyện nầy chính tôi cũng mù mịt. Khi cuốn Tấm Ván Phóng Dao ra đời. Trong đó có thằng nhỏ man man, ai cũng nghĩ nó là tôi. Còn có bà mẹ người Hoa lai Miến Điện. Một nhà văn điện thoại cho tôi, hỏi rằng: Thật ra anh là người gì? Tôi chưa nói với nhà văn đó, tôi là người gì. Tôi thiếu nợ anh khoản khai sanh lý lịch xuất thân, vì tôi không biết về mình nhiều lắm *chữ nghĩa ma quái thật*. Bây giờ tôi thưa với Anh Ba Sơn Nam:

- Dạ, không phải. Em họ Lê cái tên cũng còm đủ chữ

là Lê Trung Cang. Vì nghèo quá. Anh em kêu bằng Mạc Rệp... Mạc Can Không Nổi. Riết rồi thành Mạc Can.

- Mạt nghèo, nghèo Mạt là chữ T cuối chớ. Mạc này là quý tộc mà. Dòng dõi Mạc Cửu ở Hà Tiên phải không, vậy thì chú mày là quý tộc bị sa sút phải làm hề. Ha ha.

- Em cũng có đi Hà Tiên giễu hài trong mấy cái đại nhạc hội đường dài. Xe chạy quảng cáo alô om sòm. Người ta có alô cái tên Mạc Can của em. Nhưng không có bà con nào ra nhìn.

- Theo ông nghĩ thì tại sao. Bà con không nhìn.

- Dạ thứ nhất là khán giả, nếu trong đó có bà con với em. Thì người ta cũng biết Mạc Can là cái tên nghệ sỹ của em. Chớ em đâu phải họ Mạc chánh hiệu. Thứ hai là có lẽ nhà Mạc quý tộc... mắc cỡ vì có một người trong dòng họ đi làm hề.

- Vậy thì ông là Mạc gì ông Can.

- Em không biết là Mạc C hay Mạt T. Thôi thì nghèo Mạt Rệp cũng được Mạt Cua cũng quý. Anh Ba.

- Vụ việc gì.

Tôi tranh thủ nói với ra sau:

- Anh Ba ơi, anh còn cuốn Chim Quyên Xuống Đất cho em một vài cuốn Anh Ba. Em kiếm mua không có.

- Chim Quyên Xuống Đất há. Cuốn đó hay lắm, ông chở tôi về Gò Vấp tôi lục cho vài cuốn

Trên đường từ Sài Gòn cho tới khi... chưa tới Gò Vấp, Anh Ba Sơn Nam cất nghĩa cho tôi nhiều chuyện hay:

- Ông Mạc Can, ông biết tại sao người ta kêu chỗ này là Ngã ba Chú Ía không.

Nhà văn Sơn Nam nói rành rẽ về sự tích này. Nhưng tôi quên tuốt rồi. Khi tới Gò Vấp, ông chỉ tôi chạy khi vô khu có căn nhà... vườn của ông. Mà lần trước không phải quẹo chỗ này:

- Cửa trước chủ nhà xây bít rồi, mình vô... nhà mình bằng cửa sau.

Đúng là... nhà mình có cửa sau. Anh Ba vô nhà lục một hồi lâu, không tìm ra cuốn Chim Quyên Xuống Đất. Anh nói:

- Ông đừng buồn, tôi biết chỗ còn. Ông làm ơn chở ngược tôi ra nhà sách, kế bên Nhà xuất bản Trẻ.

Trên đường từ Gò Vấp trở lại Sài Gòn, Anh Ba ngồi yên sau chiếc xe ông Honda ngựa thồ của tôi. Chiếc *ông xe già* mà ai cũng nói, cái tướng (của chiếc xe) của ông, nó kỳ cục không thua chi cái tướng rở của tôi. Xe gì mà бага tổ chàng, ngồi rất khó, còn gài thêm cái thùng đồ nghề ảo thuật chạy show. Nhưng Anh Ba khen:

- Ê, chiếc xe này vui à nghen. Ông Mạc Can, tôi lấy làm danh dự có quen với ông, mấy người đàn bà già

trong xóm tôi thấy ông là biết Hề Mạc Can liền. Tôi khoái cái trò hát thuật ra cái cà vạt dài thông của ông, nó vui.

Trời **thần** đất lở. *Em phải hăng diện khi quen với Anh mới phải chờ Anh Ba.* Tuy đang ngồi trên chiếc xe gắn máy, lưu thông trên đường tôi vẫn Yoga thiền định, trong não tôi có *tiếng nói thứ hai* phản biện. Một lúc sau, vẫn không nghe Anh Ba nói gì ráo trọi. Lúc này coi bộ Anh Ba hơi yếu. Anh đang viết những tập hồi ký. Tôi có viết một bài khá dài câu chuyện mà tôi - Một thằng nhỏ hăm mộ các nhà văn, người mà tôi hăm mộ nhất hiện rất gần gũi tôi. Bài này được in trên tờ báo Sài Gòn Giải Phóng mới là oai. Ngồi sau yên chiếc xe bèo của tôi, Anh Ba lại nói. Một câu mà anh... nói rồi:

- Đáng lẽ ông viết văn hồi còn trẻ, coi bộ ông đi lộn nghề rồi. Ờ mà cha có viết cái gì chưa?

- Dạ rồi, mấy truyện ngắn in trên báo Văn Nghệ TP. Hồ Chí Minh. Chỗ nhà thơ Chim Trắng và nhà văn Lê Văn Thảo.

- Ờ.

Lúc đó tôi làm cộng tác viên cho báo Văn Nghệ Thành Phố. Cũng thường thấy Anh Ba đi ra đi vào. Hồi này trong nhà Anh Ba, tôi thấy cái gì Anh Ba cũng có... *một cái*. Một cái ghế, một cái bàn, một cái giường

xếp. Máy chữ cũng một, nhưng sách thì nhiều, sách lũ khũ. Cuộc sống của nhà văn đậm bạc làm cho tôi thấy tủi thân anh, và... tủi kiêu luôn thân tôi. Ra tới nhà sách Trẻ, Anh Ba nhiệt tình đi kiếm cuốn Chim Quyên Xuống Đất, nhưng nó đã *thất tung*. Tôi mua cuốn mới nhất của Anh Ba là cuốn Hồi Ký Sơn Nam:

- Anh Ba ký tặng em

Anh Ba ký: *Tặng Mạc Can cuốn sách, rảnh đọc chơi*. Tôi nâng niu cuốn sách mới, lo xa:

-Anh Ba ký cho em một cuốn nữa, em đi gánh hát xiệc lang thang, rùi sợ ý hay là có người mượn cuốn nầy rồi quên trả. Em còn cuốn khác.

Anh Ba chấp thuận cái rụp:

- Được.

Tôi mua thêm một cuốn Hồi Ký Sơn Nam, cũng vẫn là cuốn một. Nhà văn Anh Ba lại viết lưu niệm và ký tên tặng với dòng chữ không thể nào quên: *Tặng Mạc Can thêm một cuốn nữa. Rùi làm mất cuốn kia có cuốn nầy. Ký tên Sơn Nam*. Hiện tôi làm bìa cứng cho hai cuốn sách *một thứ* nầy làm kỷ niệm. Nhân đây tôi xin có ý kiến về chuyện tặng sách. Tội nghiệp mà. Nhà văn đâu phải là nhà xuất bản, cũng không phải là nhà in.

Thành ra mỗi lần có cuốn sách mới, nhà xuất bản cũng chỉ tặng nhà văn, nhiều nhất là 10 cuốn, gọi là

sách nhuận bút rồi thôi. Muốn có... thêm sách nhà văn phải dùng nhuận bút thiết của mình... mua sách của mình. Bạn hâm mộ nhà văn thì cũng nên... nghĩ lại cái hoàn cảnh của đương sự.

Nên nhất là bạn đi mua như tôi, mấy cuốn cũng được, tác giả sẽ không ngăn cản. Rồi xin nhà văn chữ ký lưu niệm, như tôi đã thực hiện với nhà văn Anh Ba Sơn Nam, và nhà văn Nguyễn Đông Thức là chính chu nhất xứ.

Nhiều người cũng kỳ, không có quen lớn gì cũng trách nhà văn: Ông hứa với tôi rồi đó ghen *thực ra có quen với ông đâu mà hứa tặng sách* rồi cũng có ông là làng *không có sách thì lấy tiền nhuận bút ra tùm sách mua tặng tui*. Nhiều việc lắm, rất nhiều chuyện về ba cái vụ, tặng hay không tặng sách nầy, đâm ra lộn xộn.

Rồi một lần khác. Có công ty quảng cáo hỏi tôi - Ông Mạc Can biết ai rành về chuyện xuất phát của chiếc áo Bà Ba không - Tôi nói là biết, người biết bắt cứ chuuyện gì trên đời, sá gì chuyện đó, chính là nhà văn Sơn Nam. Tôi hàng hải chạy lên Gò Vấp chờ Anh Ba của tôi xuống tới đường Võ Văn Tần, Sài Gòn, có cái nhà lầu cao, sang trọng. Nơi đặt văn phòng của hãng quảng cáo con Ó.

Khi chiếc ông xe còn chạy trên đường. Anh Ba ngồi sau бага. Sở dĩ tôi tả cảnh tôi chạy xe chờ Anh

Ba, mà chẻ ra thật nhiều chi tiết, viết tới lui xoay qua xoay lại đủ kiểu như vậy. Nói coi cho kỹ, *là do tôi sợ cái mục bắt giờ trên báo*. Cho nên tôi tả cảnh Anh Ba ngồi bánh tòn sau yên xe của tôi, mà ngồi ở đâu, cũng phải viết cho rõ. Với lại, viết kỹ, viết dài như vậy mới *là tán mạn chánh phẩm*. Tôi tha thiết dặn Anh Ba, không phải tôi làm tài khôn. Nhưng cũng có chuyện người già thiếu kinh nghiệm... *hiện thực* không ngờ tới chớ:

- Anh Ba, vô trong hăng quảng cáo ngồi rồi. Khi nào em... khều anh thì anh mới nói, hay là viết nha.

- Ờ.

Sở dĩ tôi phải cẩn thận như vậy, không phải tôi lo cho tôi... mà cho Anh Ba. Mình nghèo mà, ăn chắc mặc bền, lo xa tốt hơn. Lúc đó mấy cái hăng quảng cáo mượn đầu heo nấu cháo là chánh. Chuyện của tôi thì tôi nhất, còn chuyện của Anh Ba tôi phải dặn.

Khi nào tôi lấy giùm Anh Ba chút tiền tạm ứng, mà họ đưa tới tay cho Anh rồi. Anh cầm chắc thiệt là chắc rồi thì tôi sẽ khều, ra tín hiệu cho Anh nói, hoặc viết. Lúc đó anh mới chính thức mần việc. Không cẩn thận có thể bị xù là chuyện thường ngày.

Leo lên nhiều bậc thang, hai anh em tôi thấy một cái phòng quét vôi trắng toát, bày biện đủ thứ giấy tờ lộn xộn, như là cố ý dàn cảnh bộn rộn. Lại *trang trí*

thêm cô thơ ký ngồi đánh máy lộp cộp. Anh Ba chấp tay sau lưng, đi tới đi lui, coi cái này hỏi cái kia. Hồi lâu có một tay tre trẻ, râu con kiến, coi lém lỉnh. Mờ cửa nhỏ bước ra, điệu bộ tay nẩy như đang diễn kịch. Tôi giới thiệu:

- Đây là nhà văn Sơn Nam.

Tay nẩy vừa chào, vừa hỏi ngay vô chuyện... gốc gác của thiếc áo Bà Ba. Tôi nhanh mắt thấy anh ta mở cái máy thu băng nhỏ. Anh Ba nhanh chóng vô đề, gài luôn số 3 nói rất say sưa về nơi xuất xứ của chiếc áo bình dân nầy. Theo Anh thì nó từ một hòn đảo nhỏ có tên là Bà Ba, ngoài khơi quần đảo Mã Lai. Tôi chen vô:

- Chuyện nầy phải nói cho rõ, hóm rồi tôi có nói rành mạch. Phải quy định công việc nầy là viết tay. Hay là thu băng. Tất cả đều phải tạm ứng trước, khi nào giao bản thảo hoàn chỉnh sẽ lãnh đủ số còn lại.

Tay tre trẻ kia nói:

- Không sao mà, nhưng bữa nay giám đốc với tài vụ đi vắng. Bác cứ nói. Tức là chúng ta cứ làm việc trước, nay mai sẽ trả đủ nhuận bút.

Tôi luôn tay khều Anh Ba. Chừng như lúc nầy Anh Ba mới nhớ lại lời dặn dò của tôi. Anh cũng nói... nhưng nói qua chuyện khác. Nói một lúc, nghe hơi lảng, thì tay tre trẻ kia mới là xin phép bước vô cái

cửa nhỏ. Sao mà lúc đó tôi thấy nó giống như cái *cánh gà* sân khấu. Khi ra anh ta bước ra *cánh gà* tay anh ta cầm một bao thơ mỏng nhẹ.

Anh ta vờn quanh Anh Ba Sơn Nam của tôi. Tay cứ cầm bao thơ. Chừng như mỗi câu cá. Anh Ba ngồi hút thuốc, ho. Ho rồi hút thuốc tiếp. Mà không nói câu gì ráo. Tôi chưa khều mà. Anh chàng kia coi bộ chờ lâu nóng ruột, nên vừa nói vừa đặt bao thơ lên bàn:

- Dạ để cháu đại diện giám đốc tạm ứng bác Sơn Nam năm trăm ngàn đồng. Khi nào tụi cháu làm cái chương trình thời trang chủ đề Chiếc Áo Bà Ba, tụi cháu mời bác Sơn Nam tới làm cố vấn. Lúc đó, sẽ trả luôn hết nhuận bút cho bác là hai triệu.

Bây giờ Anh Ba Sơn Nam nói gì thì nói, tôi không khều anh nữa. Cờ chừng vài tiếng sau Anh Ba mới ngưng câu chuyện. Tôi biết không phải vì tiền, mà tại cái tánh Anh Ba muốn nói cho bất cứ ai cũng được nghe để biết những điều anh biết. Anh Ba không khi nào giấu nghề. Tôi với Anh Ba xuống thang, lúc chờ Anh về tôi nghe Anh Ba cần nhân:

- Khều khều hoài.

Tôi nói:

- Phải vậy thôi.

Cái chương trình thời trang Chiếc Áo Bà Ba diễn ở đâu, có trời mới biết. Có lẽ diễn dưới tình hay là ở

miền Trung. Nhưng mà chỉ một tuần sau, tôi chạy ngang qua đường Võ Văn Tần thì cái công ty quảng cáo con Ó cũng bay mất. Dù cho Anh Ba cần nhân, thì tôi cũng lấy được chút tiền... nhuận nói cho Anh rồi.

Con nhà nghèo, lúc hèo, đau bệnh cũng đỡ quá, cái chánh là không bị xí gạt. Mà mình cũng không xí gạt ai. Nhà văn như Anh Ba cũng là thương gia, sản xuất ra chữ, và bán chữ. Thượng đế cần chữ, cứ đặt mua sòng phẳng cho nó quen, đừng lại chuyện xù bạo là vừa. Anh Ba nói:

- Nay ta đã có luật bảo vệ bản quyền rồi đó nha. Nhà văn *tại mình* cũng đỡ khổ.

Chúng tôi. Tôi hớn hờ bởi hai tiếng *tại mình*, trong đó dưới mắt nhà văn Sơn Nam tôi cũng là... nhà dzân chớ bộ. Chúng tôi các Hiệp Sĩ nghèo, bữa ăn đạm bạc, giấy viết tạp phẩm, lật bẻ trái còn trắng làm bản thảo. Sản phẩm cũng có khi ế, thì treo nêu là cái chắt. Tuy nhiên rất tự trọng và nghiêm khắc, với đồng tiền, tức là tiền xu.

Nghe tin Anh Ba đau, nhà văn Nguyễn Đông Thức và tôi chạy lên nhà Anh Ba. Lối xóm, tức là mấy bà giá nói: Người ta chở Anh Ba lên bệnh viện quận rồi - Nhà văn Nguyễn Đông Thức và tôi, chạy xe gắn máy lên bệnh viện nầy. Vắng hoe, chỉ thấy một nữ y tá đi ra, tay xách cái gà-mên. Hỏi thì cô vui vẻ trả lời:

- Xe chở bác Sơn Nam lên bệnh viện... Nhiệt Đới rồi.

Buổi trưa, nhà văn Nguyễn Đông Thức tới bệnh viện Nhiệt Đới thăm và tặng quà cho Anh Ba. Còn buổi chiều thì tôi vô bệnh viện với đạo diễn Nguyễn Vinh Sơn, phim Đất Phương Nam... cùng vô thăm Anh Ba.

Bác sĩ nói:

- Bác Sơn Nam nằm trong phòng... lạnh, hít thở ốc xi.

Tôi với anh Vinh Sơn... lên vô phòng Anh Ba. Thấy Anh Ba nằm trên giường, nhắm mắt như ngủ. Cái lỗ mũi của Anh Ba có chụp kín một cái khuôn nilon. Hít thở dưỡng khí. Hình như nghe tiếng chân người. Anh Ba hỏi:

- Ai đó.

Tôi nói:

- Dạ em là thằng Mạc Can.

Anh Vinh Sơn nói:

- Dạ thưa anh Sơn Nam, em là Nguyễn Vinh Sơn đây. Chào anh khỏe.

Anh Ba nói nhỏ nhỏ:

- Mạc Can thì biết rồi. Vinh Sơn đạo diễn phim Đất Phương Nam nổi tiếng cũng biết rồi.

Ngưng một chút, Anh Ba nói:

- Ê cái chụp lỗ mũi nầy... tốt à ghen.

Nói tới đó, ngộ chưa, tôi và anh Vinh Sơn đứng mới chân chờ hoài, cũng không nghe nhà văn Sơn Nam

nói gì thêm. Ông đã ngủ khò khò, ở trong bệnh viện, được nằm giường nệm thay cho cái ghế bố quần lung. Máy lạnh chạy rì rì êm tai, mát mẻ. Anh Ba của tôi ngủ ngon là phải.

Chừng Anh Ba hết bệnh, về ngồi lại cái quán cà phê trước cổng Nhà Truyền Thống quận Gò Vấp. Tôi cời *ông xe ngựa* thồ tới thăm. Anh Ba cười cười:

- Hôm trước mấy ông vò thăm tôi. Mà tôi quên chưa nói chuyện này. Cha bác sĩ trong bệnh viện đó tốt thiệt. Cô y tá nhứt định không cho tôi hút thuốc trong phòng và cả ngoài phòng. Cho nên tay bác sĩ nói nhỏ nhỏ với tôi: Khi nào bác đi bộ giải lao ngoài vườn cây kia kia, thì bác có thể hút thuốc, nhưng một điếu thôi nha. Cha này tốt thiệt.

Chữ nghĩa Mấy vì tính Bệnh đau mắt

Thời thì hai trong ba nghề này. Ảo thuật hài của ông già truyền cho kiếm ăn qua ngày. Nghề quảng cáo nóng hay nguội cũng xong. Nghề mới, viết tiểu thuyết nghiệp dư, nếu làm cho khéo, được nhiều người thích thì dễ nổi tiếng.

Nổi tiếng vì đáp ứng nhu cầu đọc sách và coi hát giễu cợt, để giải sầu cho con người. Tuy nhiên cũng phải nói cho rõ. Không phải tôi thích nổi tiếng, mà tôi làm diễn viên hài, và... viết tiểu thuyết. Thực sự tôi yêu mến hai cái nghề tréo ngoe với nhau này. Làm diễn viên ảo thuật hài, là tiếp cận đám đông khán giả nhộn nhịp. *Trái lại*, thì thức trắng mắt, ngồi thui thui một mình, cô đơn cô độc, mỏi mắt, mỏi xương. Cùng với

chứng con mắt bị lóc sáng, và thấp khớp, với máy vi tính... xách tay không nổi, vá víu, cột kẽm, cột thun tả lả.

Cái máy vi tính hiệu NEC mà họa sĩ - đồ - ngạc nhiên vì sao mà nó có chữ. Cái máy vi tính mà Bill Gates, nếu là cha đẻ của nó, cũng không dám làm giấy khai sanh cho con, cho nó mang họ mình. Có lẽ do nhìn hoài, nhìn tối ngày sáng đêm vô cái màn hình, nó cứ chớp chớp mà đôi mắt mơ huyền mờ của tôi bị *bù lạch ần*.

Tôi tới bệnh viện mắt, không thể ngờ, có nhiều bệnh nhân khỏe mạnh, tới lui như không, *mà là người bệnh*. Chính ra thì do chỉ do mắt kẽm, có cườm, nhiều loại mắt bệnh. Một cô ý tá sồn sồn đang đi bỗng dừng lại vẫy tôi:

- Ông Can khám mắt:

- Dạ phải phải... phải.

- Ông này lúc nào cũng giỡn. Giỡn quen tánh. Rồi khi nào ông khổ. Ông muốn nói thiệt. Khi ông nói ông bệnh. Ai tin ông.

- Có tin, có sẽ tin.

Cô y tá dẫn tôi, hay là tôi bỗng nhiên đi theo cô. Vì câu chuyện chưa dứt, thì khó biết. Cô dừng lại trước một căn phòng nhỏ, lúc này cô nghiêm trang hỏi tôi:

- Nói thiệt đi, mắt ông bị gì.

- Bị *bù lạch ần*.

Nếu như nữ y tá tiểu lâm kia hỏi mắt tôi bệnh gì tôi sẽ nói khác. Tôi nói mắt tôi bị con *bù lạch* trong cái máy vi tính ăn. Cô y tá có lẽ nghe thấu. Nhìn màn hình vi tính hay là xem, hay coi truyền hình, cũng phải cho hai con mắt nghỉ giải lao. Cô nàng không thể nhịn cười được nữa, vừa cười vừa chỉ ngay vào trong phòng nhỏ, trong đó, một nữ bác sĩ đang *khám mắt* cho một bà già.

Trong phòng cũng còn một người đàn ông ngồi chờ, tôi cố ý lật cái nón xuống, hai tay cầm cái nón cũ xi, chấp tay trước bụng, mắt nheo nheo nhìn quanh. Ngồi xuống bên cạnh ông bệnh nhân. Ông nẩy nhìn tôi có một con mắt. Rồi bà già đi ra. Bác sĩ mời người đàn ông một mắt ngồi cạnh tôi. *Phải viết cho kỹ từng chi tiết.* Tôi còn nhớ. *Tôi vô sau ông* bỗng nhiên ông ta nheo *một con mắt* nhìn tôi cười:

- Ông coi, tui còn có một con mắt, mà nó cũng *phản bội*, nỡ lòng nào đau cho được. Ông Mạc Can, ông *có tới* hai con mắt. Ông khám lâu hơn, ông khám trước đi.

Lòng tốt và sự mến mộ, đưa người bệnh này, tới chỗ hơi khờ khờ *ông ta chỉ nhìn tôi có một mắt* tội nghiệp vậy đó. Tất nhiên là tôi *hơn ông tới* một con - vậy mà ông nhường cho tôi khám trước - Khiến cho tôi chột nhớ bốn chữ. Bây giờ, người ta hay dùng nhất *Thân thiện, chia sẻ.* Ông bạn tốt bụng hỏi nhỏ tôi:

- Hai con mắt ông Can bị gì.
- Hai con mắt của tôi bị bù lạch trong máy vi tính ăn.
- Ông Can lúc nào cũng vui ha ha ha.

Tôi lò mò hỏi:

- Còn một con mắt của ông sao... ông

Người đọc nhân cười toe:

- Ông Can có đọc truyện *Vết Thương* của Nguyễn Ngọc Tư không. Tôi là thằng nhỏ bị kiến ăn *trốc* hết một con mắt đó.

Có thể người đàn ông vô cùng lạc quan này, là nhân vật trong truyện của Bé Tư. Cũng có thể nhân vật này có thật ngoài đời mà Bé Tư chứng kiến. Cũng còn có trường hợp khác hơn, như ông đọc giả này, đọc xong truyện *Vết Thương*, thấy đứa trẻ bị bỏ rơi, bị kiến ăn mắt không khác gì mình. Thì những *Vết Thương* đâu phải chỉ có một. Làm sao mà tôi đành đoạn giành khám mắt trước ông cho được.

Ông một mắt ngồi lên ghế *khám mắt* vẫn còn cười. Tôi ít gặp người nào cười tươi tắn, hể hả và *vui thiệt tình* như ông bạn này. Toàn bộ *gương mặt* của ông cười, miệng cười là điều tất nhiên, người ta hay nói con mắt biết nói. Tôi nghĩ rằng một người còn đủ *hai con mắt* thì dễ thấy mắt nói hơn. Ông bạn đọc nhân, chỉ con một con mắt, mà *Vết Thương* này vẫn biết cười. Người Việt Nam chúng mình xịn thật.

Khám xong ông bạn mới của tôi cũng còn cười:

- Mìn, mìn nổ tung, ăn đứt của mình một con.

Ông bạn nhìn tôi nói vậy. Tuy nhiên ông cũng không có vẻ gì buồn. Tôi nói một câu tức cười về mìn bầy:

- Ba cái thứ lựu đạn hay mìn bầy, nó có bà con với ai đâu.

Ông bạn nói:

- Bởi vậy ai mà cà chớn, tung tung, người ta nói đồ lựu đạn là phải.

- Phải phải phải.

Nữ bác sĩ nhìn tôi nghiêm khắc. Tội nghiệp tôi, tôi có tật nói dóc như Bác Ba Phi. Tôi nói chuyện không có như nó có thật. Đôi khi cũng chưa thích hợp với hoàn cảnh nào mà cần nghiêm túc cho lắm. Nói dóc vui chơi cũng có lúc giải nhiệt. Cũng có lúc làm cho người đang hoang phải cau mày. Cho nên nhiều khi đang nói dóc ngon tròn, buộc lòng tôi phải thẳng lại, de lui. Mà cũng ngộ, nói dóc lại đòi hỏi người nói có óc tưởng tượng, càng phong phú càng tốt. Cho nên về già, nói dóc tức là *tưởng tượng bằng chữ*, là một trong nhiều ưu điểm của tôi. Nhiều người nói: Chuyện gì ông Mạc Can nầy nói cũng trôi. Cho nên tôi mới chọn cái nghề... viết tiểu thuyết. Nói như vậy cũng chỉ là đùa. Viết tiểu thuyết không hề là nói

dóc, nói trặng, mà tiện ích trông thấy là giải nhiệt, cao hơn nói dóc là vậy.

Mới đây qua vụ án Cảnh Đồng Bất Tận các Hiệp Sĩ khẳng định rằng: Các nhà viết tiểu thuyết có quyền hư cấu, miễn là đưa tới hiệu quả giáo dục, nó như chuyển đồ ngang, đưa con người tới bến thân thiện và chia sẻ với nhau.

Tôi nhớ người bệnh nhân *dách co ngạn*, trong bệnh viện mắt. Tôi dịch *dách co ngạn* từ tiếng Quảng Đông ra, có nghĩa là... *Độc Nhân Đại Hiệp*. Không tin cứ điện thoại hỏi Anh Hai của tôi - Nhà Kim Dung Học Vũ Đức Sao Biển, ông anh của tôi sẽ nói cho biết... là hơi đúng như vậy.

Nữ bác sĩ chuyên khoa mắt, vừa hỏi vừa khen tôi:

- Chà, lúc nãy chú làm nhà văn hay quá há. Cháu có đọc cuốn Tầm Ván Phóng Dao của chú. Bộ thằng nhỏ quá trời khổ là chú hà chú.

- Dạ cũng có một phần. Thằng nhỏ đó đại diện cho nhiều thằng nhỏ khác.

- Vậy sao. Chú Can, mắt chú bị gì.

- Tự nhiên màn hình bên mắt trái bị lợt sáng... *Như cái máy quay phim cũ xì từ thời ông vua Bảo Đại tẩm ở truồng*... còn con mắt bên mặt thì buổi sáng làm như có một bầy ruồi bu, đen thui thui lui. Ngửa hai con mắt, nhìn cái gì cũng ngửa, nhìn không rõ con nọ nào ráo.

Nữ bác sĩ chuyên khoa mắt tuy không còn trẻ, nhưng rất sang trọng, còn rất đẹp, lại tử tế, mà nói chuyện nghe bình dân, tốt bụng. Hình như bà nghĩ rằng, tôi nói *ngựa con mắt nhìn cái gì cũng không rõ* là tôi nói mịa mai. Không phải vậy đâu, con mắt tôi ngựa thật, nó có ghê hay sao ai mà biết. Ngựa không cách nào giải được. *Nửa đêm ngựa mất dụi mắt khóc rần.* Như con nít ngựa cu đái dầm.

Bà bác sĩ cũng lấy làm lạ, về bệnh mắt của tôi. Bà biểu tôi che mắt bên trái, nơi... *màn hình bị... lợt sáng.* Ấy là theo cách nói giễu của tôi. Bà chỉ đủ cỡ chữ in trên tấm bảng, cách xa tôi vài thước. Tôi nói đúng hết, lại che mắt bên phải, đọc lại các cỡ chữ, lần nầy tôi cũng đọc đúng, chỉ có hai ba bốn chữ ráp lại mà nhỏ quá là tôi... *thấy* nhưng... không biết chữ gì. Bị vì nó là chữ... Tây. Lời giải thích chi đó khi khám mắt.

Bác sĩ viết toa thuốc, đúng là chữ... bác sĩ, đọc hoài mới *không* biết. Riêng bệnh của mắt tôi, nó có tên chuyên môn rất lạ. Theo chữ Hy Lạp cổ, tên của loại bệnh mắt nầy là tên một nữ thần mù. Tôi hỏi, vừa hỏi vừa lo:

- Bác sĩ ời, có mớ con mắt tui hông? *Tôi lo là vì mớ hai con mắt, băng bó cả tuần lễ. Không diễn hài, không viết truyện hấn sẽ là treo niêu.*

Bác sĩ nghiêm trang nói:

- Mắt chú không có bệnh, tịnh dưỡng, nhỏ thuốc

cho mát, uống thuốc bổ mắt, uống dầu cá. Chú viết trên máy vi tính, thì nên nghỉ giải lao, cứ khoảng một giờ thì nghỉ mắt, coi truyền hình, thì chịu khó ngồi xa một chút.

Tôi khoe:

- Truyền hình cáp.

Bác sĩ cười:

- Vậy sao, nhớ coi ít thôi, mắt không thấy bệnh, nhưng mắt già rồi. Phải thương hai con mắt của mình chứ. Cứ vậy. Vài ngày là hết... *lóc sáng*, hết *ruồi bu*, hết *ngứa*. Chú vui tánh quá, con mắt gì mà *có ghê* không biết.

Nữ bác sĩ đưa tôi ra cửa, những bệnh nhân khác nhìn tôi cười:

- Ông già đó là nhà văn hề, coi lù khù. Mà đọc báo, coi truyền hình, nghe đài phát thanh nói cuộc đời của ông khổ lắm.

Một người bổ túc thêm về cái sự khổ:

- Khổ hơn đời cô Lựu.

Người kia nói tiếp:

- Từ hồi nhỏ cho tới khi ông lớn lớn, ông không biết chữ. Ông tự học riết, rồi cũng biết chút đỉnh, ít chữ vậy mà viết hay lắm đó. Đọc vừa cười vừa khóc chết luôn.

Nữ bác sĩ nói với tôi:

- Tôi với mấy bà bác sĩ khác, đọc cuốn Tấm Ván Phóng Dao, tới đoạn cô Tư bị thương, chớ vô bệnh viện huyện. Không có thuốc gây mê, mổ sống. Mấy bà bác sĩ vừa đọc vừa khóc đỏ con mắt, mà tôi cũng khóc. Con gái tôi mượn đọc nó cũng khóc.

- Dạ cảm ơn bác sĩ.

Tôi cũng lạ, và cũng kỳ cục thấy bà luôn, thuở giờ *Người ta đọc sách của mình, người ta khóc buồn, chớ có cười vui đâu, mà mình cảm ơn người ta.* Nhưng những người đọc cuốn sách đó mà khóc thì là người còn tốt. Biết thương xót, đồng cảm với nỗi đau của đồng loại.

Bác sĩ lại nói:

- Nhà văn “Cây Bút Trẻ” về nhà, nhớ uống dầu cá nha. Tịnh dưỡng, nhưng mà *nhớ* khi nào ra mắt cuốn khác, đăng báo cho biết. Nhớ viết cho đúng chính tả nha chú Can. Các bác sĩ trong khoa mắt thích đọc sách của chú lắm. Dễ hiểu... có điều là ai đọc cũng khóc. *Tội nghiệp...* chú với những nhân vật trong truyện quá.

Những chữ in nghiêng, trong câu nói của nữ bác sĩ là do tôi thấy trên trán của bà lóc sáng. Còn tôi thì đau đớn nói thầm *Không sao*. Tiếng *nói thứ hai* trong tôi cho biết tôi thuộc loại lý đòn. Tôi lại khoái làm những chuyện khó và khá mạo hiểm. Tôi thích phiêu

lưu, cho nên truyện nào cũng có chút hơi hướm vượt khó. Tôi cũng khó lòng biết tôi muốn làm nghề nào là chánh. Hai nghề khác nhau hoàn toàn, không nghề nào giống nghề nào. Hai cánh sống... chênh nhau như vậy, nhào nắn tôi thành *con gì, nhà gì, người gì* chính tôi cũng chưa biết.

Tôi chỉ biết rằng không phải chỉ một, mà nhiều người trong tôi. Tôi hay ngấm nhìn tôi, với nhiều nghĩa, và lắng nghe những sự là lạ trong tôi, tôi chưa hỏi người nào... ngoài tôi ra, có ý nghĩ và sinh hoạt như tôi không.

Chẳng hạn ban đêm, ngược đời chưa, tôi lại không hề ngủ, tôi cứ thức cho tới sáng, sáng phải ngủ chừng năm ba phút rồi chạy xe dạo quanh, chiều tới tối thức cho tới sáng hôm sau. Ban đầu, thì đây là một nỗi khổ triền miên cho tôi, vì cứ thức trắng mắt, nhìn người ta ngủ.

Tôi trơ trọi trong đêm trường, đi tới đi lui, va chạm rột rẹt, đánh thức, làm khó chịu những người thân, họ nhìn tôi thơ thẩn, có lẽ hơi giống hoàng tử Đan Mạch là Hamlet. Người trong nhà tôi, họ phiền trách, mà không giúp tôi được gì. Tôi như là người cố bơi vào bờ, thấy đất liền mù khơi, chỉ hy vọng tới bến khi đã chết.

Tôi đọc báo, thấy có người tự nhiên... không ăn cơm. Chắc cũng tự nhiên không thèm ngủ như tôi.

Nhưng cái sự không ngủ của tôi chẳng phải là bệnh hoạn chi, đơn giản chỉ là tại tôi không thèm ngủ, vậy thôi.

Tôi không biết phải làm cái giống gì khi tôi cứ thức, mà một đêm, trời ạ đâu phải là ngắn. Tôi bắt đầu... tập viết văn trong khi chờ sáng, khi viết mà bị tắt nguồn, tôi mò xuống bếp lục cơm nguội, như tôi có nói, tôi bị nghẹn cơm suýt chết mà mọi người trong nhà tôi nào biết, tôi muốn la cứu cứu nhưng mà có la được đâu.

Mất tôi thì nhìn thấy họ ngủ ngon *những người thân yêu của mình ban ngày nhìn quen mắt, nhìn họ thấy họ rất đẹp, nhưng vào lúc khuya muốn nếu nhìn họ thì như người chưa bao giờ quen, không quen, mà mặt nào mặt nấy cũng thấy ghê lẫm.* Có lẽ ban đêm, khi ngủ, mọi người là những con ma. Tôi cũng vậy, và cố nuốt từ từ cục cơm nguội xuống, tôi... nghe ngực tôi đau nhói khi cục cơm khó khăn trôi và... rồi *tôi không chết.*

Cho tới sáng tôi vẫn chưa phát hiện, trong người tôi có gì lạ, sau *tai nạn* đó. Nhưng vào buổi chiều thì có. Chiều, bỗng tôi nghe *tiếng nói* của tôi, vang lên sau cái trán, nghe rõ ràng là tiếng nói, ví dụ như tôi nói bằng miệng:

- Can

Thì tôi... nghe tiếng *ơi* rõ ràng ngay trên trán, nhưng không phải bên ngoài mà *sau* cái vỏ sọ:

- *Ơi.*

Lâu ngày tiếng nói trong vỏ sọ của tôi *nhiều* chữ hơn, nó thành một câu dài. Khi nói chuyện với ai, ngoài những câu tôi nói bằng miệng, phát thanh ra tiếng, tôi còn các câu hỏi và *trả lời thứ hai trong vỏ não.*

Vài người bạn của tôi như nhà thơ Đỗ Trung Quân, hay nghệ sĩ hài Trung Dân. Ánh mắt giễu giễu của hai bạn nầy khi nhìn tôi, làm cho tôi *hơi nghi* là, mấy trụ nầy cũng có... *tiếng nói thứ hai.* Nhưng còn sợ mình kỳ cục, còn sợ người ngoài biết, người ta cười. Người ta sợ, vì tưởng hai ông đi đầu cũng mang theo *con rệp* tức là máy ghi âm siêu tần số dùng... nghe lên. Cho nên hai ông anh chưa dám nói với người thứ ba.

Tôi còn nghi thêm, *mà không dám nói* trong số những người thông minh đó, có nghệ sĩ Thành Lộc. Tôi đoán chắc rằng Thành Lộc biết cách nói *tiếng nói thứ hai.* Mỗi khi đọc báo thấy anh được báo phỏng vấn, nhìn ảnh Thành Lộc in trên tờ báo, tôi thấy giữa trán anh cũng *lóe sáng.* Hình như Anh có *tiếng nói thứ hai* trước ai hết, cái thứ tiếng *nói thứ hai* sau vỏ não. Nhưng anh giấu kín. Các nhà hài hước nổi tiếng nầy rất thông minh.

Tôi ngờ rằng vài người bạn khác, và những nhà văn đàn anh của tôi, như anh Trung Trung Đĩnh, Nguyễn Khắc Trường, Tạ Duy Anh, Lê Minh Khuê, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Thị Anh Thư, Hồ Anh Thái, Nguyễn Quang Sáng, cũng có *Yoga* nhưng không biết là có *tiếng nói sau vỏ não* chưa. Riêng nhà văn Lê Lựu tác giả cuốn tiểu thuyết nổi tiếng *Thời Xa Vắng* thì chắc chắn có tiếng nói riêng.

HIỆP SĨ LÊ LỰU

Khi tôi ra Hà Nội lãnh giải thưởng Văn Học của Trung Tâm Văn Hóa Doanh Nhân do anh làm giám đốc. Tôi tạm ở một khách sạn nhỏ và chật, trời rét, phòng tôi tận trên lầu bốn, vắng hoe, mà không có thang máy. Anh Lê Lựu *Yoga* biết sự bất tiện của tôi. Anh điện hỏi tôi khỏe không, và mời tôi tới ở nhà anh. Một điều mà tôi nhớ mãi là cách thức anh chiêu đãi khách. Anh Lê Lựu, một nhà văn lớn, lại nhường cái giường duy nhất của anh cho tôi ngủ. Tôi hỏi:

- Vậy rồi anh nằm ngủ ở đâu?

Anh cười và chỉ dưới sàn gạch. Thật tình là tôi khó mà ngủ được khi chủ nhà nằm dưới gạch, mà mình lại nằm trên giường của ông. Nhưng nhà văn Lê Lựu *ting queo* với chuyện đó. Tuy tôi ngủ trên giường của anh gần một tuần. Tôi cứ nghĩ - trong một thời gian khá dài như vậy. Anh sẽ nghĩ lại, nghĩ khác và

hối hận với cái chuyện khá bốc đồng, là nhường giường cho ai đó, buồn cười rằng người đó lại là tôi, một thằng cóc cấn. Một con bé xiu. Một người xa lạ, chỉ mới quen với anh ít phút.

Nhưng tôi nhiều tưởng tượng quá, anh không nhớ, và nghĩ gì về chuyện đó. Hay siêu hơn tôi nghĩ, anh có nhớ tới mà không *hối hận*. Tôi đọc cuốn *Thời Xa Vắng* của anh, kỳ lạ là ngay chương đầu làm tôi *ngạc nhiên*. Sau đó tôi chính suy nghĩ của tôi lại - Tất nhiên rồi và đó là nhà văn Hiệp Sĩ Lê Lựu mà - Anh lúc nào cũng nói rằng mình là nhà quê, mà ai cũng thấy rõ như vậy, kể cả tôi. Vậy mà văn chương tỉ mỉ và siêu quá, anh tả cảnh trời rét ở một vùng quê thật tới nỗi, tôi cảm ngay cái lạnh không gì bằng đó. Mà ngay trong giấc ngủ chập chờn “*hối hận* sao tôi lại nở lòng nào nằm trên giường anh” - Cho tới khi anh đi vào xem tôi ngủ có ngon không. Vì trời rét đậm mà tôi là người phương Nam chưa quen với rét. Chính anh Lê Lựu, ông già *nhà quê* viết văn, đã đắp tẩm chăn ấm cho tôi.

TIẾNG NÓI THỨ HAI. CHIM BÁO BẢO

Ban đầu tôi cứ nghĩ một cách khiêm tốn và giới hạn. *Phát minh có nhiều người biết trước của tôi* chỉ có thể nghe tiếng nói vô sọ hay vô não của chính tôi thôi, còn với người khác thì... bù.

Nhưng sau đó tình hình sáng tác có biến chuyển

khả quan hơn. Làm cho chính *nhà phát minh* là tôi cũng hết sức ngạc nhiên. Một hôm buồn buồn, thường khi buồn buồn thì tôi đi ăn càri, hay ngồi viết truyện cho đỡ buồn buồn.

Nhưng hôm vừa kể thì hai món giải sấu đó hình như đã bị lờn, ăn càri rồi về nhà ngồi viết vẫn buồn buồn nặng ký thêm. Lúc đó tự nhiên tôi muốn soi gương, phần nữa lâu quá tôi không thấy cái *gương mặt* mình. Tôi soi gương mà không nói gì *sau* vỏ não, có lúc buồn buồn thì cũng chán cái trò chơi đó.

Bỗng nhiên tôi thấy trên trán tôi lóe sáng dòng chữ *Cha nội nầy nấu càri hết ngon rồi*. Đúng là đĩa càri mà tôi phải cỡi ông xe ngựa thổ của tôi tới cái quán chuyên bán món đó để ăn - Cái ăn cay bốc khói mũi, cay hít hà cho đỡ buồn đó - hôm nay lạ thay, lại *không ngon*. Lần nầy tôi ăn không hết đĩa, không phải tại no, có khi nào tôi no đâu. Mặc dù giá của đĩa càri không đổi, nó vẫn mắc. Bây giờ khi về nhà thì trên trán tôi thuyết mình *Cha nội nầy nấu càri hết ngon rồi*. Tôi chợt nhớ không phải cái ông bếp thường ngày nấu, mà bà vợ ông nấu, hèn gì không ngon là phải. Người nào nghề nấy, và lại ăn món càri ông Hai nấu đã quen miệng rồi. Thì ra nếu buồn buồn mà chạy đi ăn, nhằm món không ngon thì không hết buồn được. Mà nổi buồn còn nặng ký hơn. Không phải tôi chú trọng cái ăn thái quá, mà chỉ trong trường hợp *buồn* thì chí lý quá.

Tôi nhìn lên trán tôi, nó lại *lóa sáng* rồi hiện lên dòng chữ khác *Viết cái gì cũng chán, viết tiểu thuyết liêu trai thử coi*. Thì ra tôi buồn là do cứ viết hoài một truyện. Tôi nhảy qua cái file truyện Phóng Viên Mồ Côi. Khi đó hình như đụng nhằm mạch nước ngầm. Tôi viết truyện dài Phóng Viên Mồ Côi ráo riết cho tới sáng hôm sau, được thêm gần gần 100 trang *dấu thô* nguyên liệu, chưa pha chế thành xăng.

Thì ra mình có thể nhìn lên trán mình, để thấy những nỗi buồn của mình, mong ước của mình. Có thể nhìn nhau khi nói chuyện, để mà đoán ra các nỗi buồn khác, của thiên hạ không. Sau đó tôi đi tìm Nguyễn Vinh Nguyên rồi tới tòa soạn báo Sài Gòn Tiếp Thị ngồi uống trà đá, len lén nhìn lên trán của Bá Tước - đổ - tôi thấy trán anh *lóa sáng*. Anh cũng lại nhìn lên trán của tôi anh cười.

Lần hồi, tôi khám phá ra một chuyện kinh khủng. người ta cũng có thể nhìn lên trán tôi, để biết những suy nghĩ thâm kín của tôi. Nhưng những trò *tiếng nói thứ hai* này - cũng như các trò ảo thuật nho nhỏ khác - mà tôi diễn với nhà thơ họ - đổ - cũng như cùng diễn với MC Lại Văn Sâm, thì hầu như chỉ là để giải trí, không lo chuyện con bò răng trắng. Hay là trắng răng.

Tôi nhìn lên trán anh Lê Lưu, tôi thấy rằng nhà văn này có lòng tốt, sự khăng khải cương trực bẩm sinh. Anh tặng cho tôi cuốn tiểu thuyết Thời Xa Vắng.

Anh ti mi viết: *Thương mến tặng nhà văn Mạc Can trong chuyến ra thăm Hà Nội*. Anh đã viết biết bao nhiêu là cuốn tiểu thuyết giá trị, được nhiều giải thưởng cao quý. Anh đã tốn hao tâm lực với một thời gian quá dài. Còn tôi là kẻ hậu sinh, mới tập tễnh bước vào nghề, thì lời đề tặng của anh là một món quà quá lớn đối với tôi. Khi Hiệp Sĩ Lê Lựu vào Sài Gòn nhận cúp vàng dành cho doanh nhân. Tôi lại ở xa thành phố. Nhà thơ Bành Thông gọi điện cho tôi, tiếc quá tôi lỡ mất một dịp chiều dài hai anh ở Sài Gòn.

Nhà thơ Đỗ Trung Quân tặng tôi một cuốn t.p.v.ã.n.đ.đ, tôi còn mua thêm hai cuốn tạp văn của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh và Nguyễn Ngọc Tư tham khảo thêm cho biết. Sau khi *vi không ngủ* mà tôi viết được một cuốn tiểu thuyết và vài tập truyện ngắn. Tôi phải học thêm bằng mọi cách là vì vậy.

NHỮNG HIỆP SĨ CỦA NHÀ XUẤT BẢN TRÉ VÀ BÁO TUỔI TRÉ

Tôi không có ý định viết tản mạn, tạp văn, song tôi viết là do, tôi tò mò hỏi một người khác. Xem thử bút lực của tôi có thể viết một cuốn tản mạn được không. Người tôi hỏi, là một biên tập viên, nhà thơ Phạm Sỹ Sáu, làm việc ở Nhà xuất bản Tré. Anh Sáu chính là người biên tập cuốn *Món Nợ Kịch Trường*, tập truyện ngắn đầu tay của tôi, cách đây nhiều năm.

Tới đây xin cho tôi cảm ơn một người nữa, cũng trong Nhà xuất bản Trẻ đó là anh Hoàng Phú Ngọc Phan, anh ít nói nhưng anh có khuyên tôi một lời vàng ngọc. Là tôi cứ viết theo kiểu mộc mạc của mình, sau này có nhà phê bình Phạm Xuân Nguyên và nữ văn sĩ Nguyễn Thị Thu Huệ cũng khuyên như vậy trên Báo Thể Thao Văn Hóa.

Trước đó. Suýt chút tôi háo thắng bắt chước viết cao giọng, thời thượng, viết mới. Viết lạ hơn và kỳ quặc hơn - song may cho tôi, bởi số tuổi của tôi, đã hơn 60, tôi biết khá nhiều điều, tôi kịp thời ngăn chặn kịp - Nếu không, vì nóng đầu, vì nóng nổi, rồi viết ngông cuồng thời thượng. Thì tôi đã *rớt đài* không có ngày nay. Tôi thận trọng với chữ nghĩa, như giữ gìn con mắt của mình. Anh Hoàng Phú Ngọc Phan đã có kinh nghiệm viết lách, nhờ anh mà tôi giữ được chính bản sắc của riêng tôi, ngày ngày tôi trau dồi thêm.

Như nghệ sĩ đứng trên sân khấu nhận giải, tôi có coi *trên truyền hình* buổi lễ trao giải Oscar. Thì ra ở đâu các nghệ sĩ cũng nói khá nhiều lời tri ân. Giải Cánh Diều Vàng của mình cũng vậy. Cho đến khi việc đó đến với tôi. Tôi cũng có dịp lên sân khấu lãnh giải thưởng. Lúc đó mình nhớ tới nhiều người. Tôi cảm ơn anh Lê Hoàng nguyên là giám đốc Nhà xuất bản Trẻ. Anh cũng là người trao giải Cù Nèo Vàng cho tôi. Khi tôi nhìn thấy anh từ dưới sân khấu Nhà văn hóa Thanh Niên bước lên, tôi chào anh:

- Chào anh Lê Hoàng.

Có ba người năm 2005 được giải Cù Nèo Vàng là Ông 10 hót tóc Trung Dân, ông bầu Huỳnh Anh Tuấn... và tôi. Anh Lê Hoàng xin phép hai bạn kia:

- Cho tôi trao giải cho anh Mạc Can trước.

- Cảm ơn anh Lê Hoàng.

Còn một người tôi không thể quên đó là cô Quách Thu Nguyệt. Khi cuốn truyện gần đầu tay của tôi được in theo kế hoạch A. Tôi bần thần vì niềm vui quá lớn. Tôi đang ngồi quán cóc trước Nhà xuất bản Trẻ thì một người ngồi xuống cái ghế thấp cười hỏi tôi:

- Chúc mừng anh in cuốn sách. Anh biết tôi là ai không?

Thật tình là tôi mới chân ướt chân ráo bước vào làng văn, chưa kịp biết hết, tôi thưa:

- Dạ tôi chưa biết...

- Tôi là Quách Thu Nguyệt, chính tôi ủng hộ cuốn truyện Món Nợ Kịch Trường của anh.

- Tôi xin cảm ơn cô Nguyệt. Tôi chỉ viết chơi vậy thôi, chứ không có nghề.

Cô Nguyệt nhìn tôi. Cô nói rất nghiêm trang:

- Nghề văn không viết chơi được. Dù anh đi đâu làm gì, anh cũng nhớ nghề này rồi về mà viết.

Lúc đó thật tình là tôi không biết cô Quách Thu

Nguyệt làm chức vụ gì trong Nhà xuất bản Trẻ. Nhưng nhiều, nhiều năm sau. Khi tôi lưu lạc khắp chốn và nhớ nghề, trở về. Ngày 21 tháng 3 năm 2006 tôi... ngồi ký bản hợp đồng chuyển nhượng bản quyền hai cuốn sách của tôi. Cuốn Tập Bút nầy và cuốn tiểu thuyết Phóng Viên Mỏ Côi. Với chính cô Quách Thu Nguyệt.

Phóng Viên Mỏ Côi là cuốn tiểu thuyết, mà tôi thao thức vì nó suốt nhiều chục năm, nó là *anh* của cuốn Tám Ván Phóng Dao, nhưng dễ khó. Phóng Viên Mỏ Côi là cuốn sách mà tôi đã viết xong, vài năm trước. Tôi lại xé đi hẳn bốn trăm trang. Vì nội dung nói về tổ chức buôn ma túy, dính dáng nhiều nhân vật có thật, cũng như những điều tế nhị khác, tôi ngỡ rằng sẽ không ai nhận in.

Trong vài cuốn tiểu thuyết của tôi, rất nhiều khi, tôi và cuốn sách, có những số phận lao đao lận đận. Sách mình viết ra, chẳng khác nào các đứa con ruột thịt trong nhà. Như cuốn Những Bầy Mèo Vô Sinh thì chính tôi là cha đẻ của nó, cũng không thể biết trước được, số phận của nó sẽ như thế nào. Nhiều khi một đứa trẻ ra đời, có lúc phải do tự lực của nó.

Người cùng ký kết với tôi, Bà Quách Thu Nguyệt, nay là giám đốc Nhà xuất bản Trẻ, cũng chính là người mà năm xưa nói với tôi rằng: *Dù anh đi đâu làm nghề gì anh cũng nhớ nghề nầy về mà viết*. Tôi cũng nhớ nhà báo Nguyễn Chương, và biết ơn Báo Tuổi Trẻ, có

Trung là người *cố động phát hành* tình nguyện cho cuốn Tấm Ván Phóng Dao trong các nhà báo, trong đó có lẽ người nhiệt tình nhất là anh Nguyễn Trọng Chức, nhà tổ chức *sự kiện* văn học. Các anh chị *động lòng* mua giùm tôi, mỗi vị một cuốn.

Một điều đáng nhớ, ngay từ cuốn Món Nợ Kịch Trường non nớt. Nhà báo Nguyễn Chương, chính anh đã hướng dẫn tôi đi giao sách nhuận bút, cho một nữ Mạnh Thường Quân khác. Nguyễn Chương đã viết trên Báo Tuổi Trẻ những dòng chữ về cuốn Món Nợ Kịch Trường, bài viết có tinh cách dự báo, tiên liệu trước về tương lai *viết lách* và *chân dung trích ngang* của tác giả. Nguyễn Chương vẫn theo dõi từng bước đường *cống danh* của tôi. Mới đây khi gặp lại anh. Anh cười nói:

- Lúc đó. Cũng có người nói, tôi nhiệt tình quá đáng, trong bài viết về Mạc Can và Món Nợ Kịch Trường. Chuyện đó cũng có phần đúng. Nhưng người ta lại ít thấy điều *tiềm ẩn* là *bút lực* của những cuốn sách, hay truyện ngắn khác của anh, về sau.

Tôi cảm ơn Báo Thanh Niên và phóng viên nhiều báo khác, cảm ơn các đài truyền hình, cảm ơn những nhà phê bình trong và ngoài nước, đã viết những lời tốt đẹp về cuốn Tấm Ván Phóng Dao. Tôi có lỗi vì không thể cảm ơn hết mọi người trong cuốn sách nhỏ này. Tôi đặc biệt cảm ơn nữ đạo diễn Việt Linh. Chị

đã bỏ tiền túi mua nhiều cuốn Tấm Ván Phóng Dao để giới thiệu nó bên Pháp.

Và viết những lời tốt đẹp cho tôi. Tôi hết lòng cảm ơn nhà văn Nguyễn Đông Thức khi anh nhất định chọn in truyện ngắn Người Nói Tiếng Bồ Câu của tôi - in trên Tuổi Trẻ Chủ Nhật.

TÔI: NGƯỜI NGOẠI ĐẠO VĂN CHƯƠNG

Mà sau truyện ngắn đó, tôi mới bước một bước dài vào nghề văn. Thật là một ngày khó quên, mà sau này, mỗi lần ra Hà Nội, địa chỉ tôi muốn tới nhất, nhiều khi không vô, mà chỉ đứng bên kia đường lặng lẽ ngắm nhìn, nhà số 65 Nguyễn Du. Là trụ sở nhà xuất bản của Hội Nhà Văn.

Tôi đã tới đó, khi trong tay cầm cuốn Truyện Ngắn Hay Năm 2002. Nhà văn Hồ Anh Thái, rồi thì một nhà văn mà cũng là biên tập chuyên nghiệp, cô Lê Minh Khuê, nhà văn Nguyễn Thị Anh Thư, đã chọn truyện Người Nói Tiếng Bồ Câu vào tập truyện. Tôi cầm cuốn sách theo, làm bạn đường, đồng thời để có cơ tới thăm và cảm ơn Nhà xuất bản Hội Nhà Văn. Nhưng tôi cứ do dự ngập ngừng, toan tính rút lui, vì nơi này trang nghiêm quá.

Các Hiệp Sĩ nổi tiếng quá, còn tôi thì bé xiu xiu, may cho tôi vì đó là *giờ... linh*. Nếu như tôi nhớ không lầm thì lúc đó là 9 giờ sáng, trời Hà Nội khá lạnh, tôi

thoảng thấy một phụ nữ, với gương mặt trầm tĩnh, phúc hậu, bước vô cửa Nhà xuất bản Hội Nhà Văn. Bỗng nhiên bà quay lại nhìn tôi rồi nói:

- Mạc Can.

Tôi chưa thấy người phụ nữ này lần nào, nhưng tôi có linh cảm rằng đây là người tốt. Người mà tôi cần phải gặp suốt bao nhiêu năm nay. Bà dừng lại ở dưới thang, vẫn nhìn tôi mỉm cười:

- Tôi là Lê Minh Khuê... mời anh vào văn phòng uống trà.

Ngôi nhà cũ kỹ, có lẽ xây từ thời Pháp thuộc, tường dày, nhiều thang, nhiều vách ngăn phòng nhỏ hẹp. Tôi bước sau nhà văn Lê Minh Khuê, mà chân cứ muốn thối lui. Tôi sẽ nói gì, trong khi tôi là kẻ rụt rè nhút nhát, tự ti. Chị Khuê trấn an tôi:

- *Tôi có xem anh Mạc Can đóng phim, phim gì nhỉ, à hình như là Đất Phương Nam. Mạc Can đóng vai Bác Ba Phi nói trạng vui thật.*

Tôi không nhớ là ai, tôi hay là chị Khuê nói câu khen ngợi này, có lẽ là tôi tự nói trong não, *tiếng nói thứ hai của tôi*, nhưng cách nói của nhà văn Lê Minh Khuê. Cái tên của một người mà tôi vừa chạm khắc vào trí nhớ. Đồng thời, cho tới bây giờ tôi - vẫn tin rằng chính tai tôi nghe cô Khuê nói như vậy.

Nếu hôm đó tôi không gặp cô Khuê thì tôi không có Tấm Ván Phóng Dao được in. Cô Khuê hỏi:

- Thế *nhà văn* có mang bản thảo truyện gì mới không.

- Da tôi đang viết và có đem theo, trên đường, lúc nào viết được thì viết tiếp.

Tôi đã trao cho nhà văn, biên tập viên Lê Minh Khuê *nửa cuốn* tiểu thuyết Tấm Ván Phóng Dao và rút lui nhanh, tôi sợ cô đọc trước mắt tôi thì ngượng chết, vì chữ nghĩa của tôi lạ lẫm, chắm phết cũng *vô thường*. Câu chuyện sau đó, khi nhà văn Hồ Anh Thái trích một đoạn *để đọc* mà tôi kể về ông nội, in trên Báo Tuổi Trẻ Chủ Nhật thì mọi việc bùng nổ.

Nhưng trước đó một chút. Nếu không có bà Miên, một cán bộ về ngành xuất bản đã nghỉ hưu. Bà Miên là người có gan nhận in sách, cho một tác giả, chưa mấy người quen tên là Mạc Can. Không có nhà văn Hồ Anh Thái, nhà thơ Hữu Thịnh cùng ban tuyển chọn chu đáo và nhiều phản văn của Hội Nhà Văn Việt Nam. Không có nhà văn Nguyễn Quang Sáng và anh Trần Thanh Giao, anh Nguyễn Thanh Sừ ở Hội Nhà Văn Tp. Hồ Chí Minh cho biết tin. Thì tôi vẫn còn đi đóng phim, không có, và mất đi một dịp tốt đẹp, chỉ có một lần trong đời là ra Hà Nội lãnh giải thưởng Văn Học.

NHÀ THƠ. HIỆP SĨ. PHẠM SỸ SÁU

Còn một chuyện thật là vui, và phấn chấn. Người nhận bản đề cương của cuốn Phóng Viên Mỏ Còi lại là

nhà thơ Phạm Sỹ Sáu. Trái đất tròn thật, sau bao nhiêu năm gặp lại, từ cuốn Món Nợ Kịch Trường. Giờ thì anh là trưởng ban khai thác bản quyền. Anh nhận biên tập cuốn Phóng Viên. Mọi việc tốt đẹp cho tôi cũng diễn ra tại cái quán cóc này, quán cà phê và trà đá trước Nhà xuất bản Trẻ.

Hôm đó cách đây bảy tám năm. Tôi ngồi quán cà phê cóc này, xoay lưng vô vách, mắt thì nhìn ra đường ngắm cảnh. Anh Vũ Đức Sao Biển (Đỗ Bi) nói chuyện với nhà thơ Phạm Sỹ Sáu về cuốn sách của anh. Tôi ngô nghê có biết gì về sách đâu. Hai anh nói hết chuyện, anh Sao Biển giới thiệu tôi với anh Phạm Sỹ Sáu:

- Đây là nhà ảo thuật hề Mạc Can. Anh cũng có viết báo, viết truyện ngắn chơi. Anh Mạc Can có đem theo truyện ngắn nào trong... cái giỏ đệm của anh không.

Quả thật lúc nào tôi cũng có vài *truyện ngắn*, viết ngô nghê theo kiểu tôi, tác giả mà độc giả cũng là mình. Tôi thường bỏ trong cái giỏ đệm. Mà quả thật tôi cũng không biết xử nó làm sao. Trao nó cho ai, đừng nói chi tôi dám, hay có dịp đưa tận tay một biên tập viên.

Nhờ anh Sao Biển mà tôi có dịp ngồi quán cà phê văn, trao... những truyện ngắn, mà sau đó nó trở thành cuốn Món Nợ Kịch Trường, “tác phẩm” đầu tay của *cây bút trẻ* Mạc Can.

Nhưng cũng sẽ còn thiếu, nếu hôm đó không có nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Phan (Hoàng Thiếu Phủ) về tới. Anh đang đi vào cổng Nhà xuất bản Trẻ thì anh Phạm Sỹ Sáu trao cho anh Phan nguyên... một cái giỏ đựng, đầy nhóc bản thảo truyện ngắn của tôi. Vài tháng sau Món Nợ Kịch Trường ra đời. Nhưng nó chưa phải, và chưa đúng thời kỳ mà Tấm Ván Phóng Dao, *em của nó* viết khá hơn và *gặp vận may*.

Cho nên nếu có dịp ngang qua nơi đây. Mà không bận bịu nhiều, tôi thường ghé xe lại thăm Hiệp Sĩ Phạm Sỹ Sáu. Lần nào gặp tôi, anh Phạm Sỹ Sáu cũng gọi cho tôi một ly trà đá, thức uống duy nhất mà tôi thích, một phần là vì nó rẻ. Lần nào tôi cũng thấy, mắt anh Sáu kín đáo nhìn tôi, có lẽ vóc dáng và cách nói chuyện của tôi ngộ nghĩnh, khiến cho mắt anh cười. Nghe tôi nói về nội dung Tạp Bút, và Phóng Viên Mổ Còi xong, anh Sáu suy nghĩ một chút rồi nói:

- Anh viết đi.

Sau đó vài ngày, gặp lại anh cũng ở quán cóc đó, anh nói:

- Ngày 21 tháng 3 này. Anh đừng đi đâu, ăn mặc cho đàng hoàng. Rồi tôi báo giờ, báo nơi anh tới.

Tôi không biết anh dặn tôi như vậy để làm việc gì. Tôi chỉ biết ngày đó nằm trong những ngày Thành phố diễn ra một Hội Sách lớn. Lúc đó tôi nhìn lên trán anh, và tôi thử đoán câu vô não của anh. Tôi thấy

trán anh Sáu lóe sáng, *chữ nói như vậy Tay nầy mà viết tản mạn là biên tập nhiều đây. Nhưng chắc chắn lạ và vui.*

Tôi thấy anh Sáu nhìn lên trán tôi. Tôi không rõ anh có biết chuyện, người ta có thể nghe *tiếng nói thứ hai* không. Có lẽ, nhà thơ Hiệp Sĩ Phạm Sỹ Sáu đọc được, câu nói nào đó trên trán, hay là ánh mắt lo lắng của tôi. Cho nên anh cười:

- Tản mạn, tập bút khác tập văn. Nguyễn Ngọc Tư viết tập văn thành công là do đồng cảm với người đọc.

Vừa lắng nghe anh Sáu giải thích, tôi vừa trách mình, hay là tôi nhiều tưởng tượng chăng. Anh Sáu là người vui tính, vóc dáng anh to lớn, nhưng nói chuyện nhỏ nhẹ, và hay cười. Anh giúp tôi một cách vô tư và có nghề, anh biết nhược điểm của tôi và cũng biết ưu điểm.

Trong lúc đó nhà thơ Lê Minh Quốc từ bên kia đường, chỗ có tòa soạn Báo Phụ Nữ, nơi anh làm việc, đi về phía chúng tôi. Nhà thơ Lê Minh Quốc vui vẻ ngồi xuống nói chuyện với anh Sáu, tôi cũng tham gia vài câu... và nhân tiện, lên nhìn lên trán của hai anh.

Nhưng tôi không thấy và không còn đoán được tiếng nói hay dòng chữ nào trong sọ não của hai anh. Nhưng nhà báo có cách “tắt” cái thứ tiếng đó, khi không cần xài. Mà bộ não của tôi thì chỉ mở ra, không

có nút tắt, nó đang lo chuyện khác, tôi lại nghe tiếng nói thứ hai của tôi:

- Tôi sẽ viết tản mạn, mặc dù tôi không hiểu cặn kẽ hai chữ này cho lắm.

Hai nhà thơ vẫn nói chuyện chữ nghĩa với nhau. Gần như là tôi bị bỏ quên, hay chỉ một mình tôi tưởng tượng, lại làm khổ mình. Ngồi không cũng buồn, tôi thử viết hai chữ, chữ **tản** và chữ **mạn** trên tờ giấy lót bao thuốc lá, rồi tôi nhìn ngắm nó, hai chữ này rất gọn, nghĩa là cụt ngủn. Nó lùn tịt như hai con cút cụt đuôi, tôi nghiệp chưa, cả hai em đều không có chữ **g** ở cuối. Trông có vẻ kỳ cục như tôi, ngộ nghĩnh, thấy tội nghiệp, thường bị chế giễu và cô độc.

Cút cụt đuôi ai nuôi mấy lớn. Dạ thưa thấy em lớn mình em. **Xưa nay** tôi vẫn nhận mình là con ruồi hay con cút, nghĩa là sống tự lập. Nhưng cút ơi, mấy quá cục đơan, xấu tốt gì cũng sống có người bên cạnh, tình bạn và tình đồng nghiệp nương tựa với nhau chớ.

Tôi sẽ tản mạn để bạn thấy nhiều việc khác thường của tôi, và những người tôi gặp hàng ngày. Như buổi sáng hôm nay, tự tôi nghĩ rằng khó có ai hài lòng hẳn. Với ứng xử của tôi, do tôi do dự lúng túng, do tôi hậu đậu, do tôi thiếu tự tin khi đứng trước bất cứ ai.

Rõ ràng là dù cố gắng cho lắm, mọi người vẫn ngộ nhận về tôi, chẳng hạn như chuyện này. Nhưng

khoan vội, cho tôi tán mạn một vài chuyện về quảng cáo trên truyền hình. Có câu “giảm hẳn” theo ngụ ý của tôi, chữ “giảm” là không tuyệt đối. “Hẳn” cũng có thể hiểu là “hết”. Nếu là “Hết hẳn” mới là tuyệt đối. Quảng cáo nầy *án gian* về chữ nghĩa quá xá. Thua xa hai anh Phạm Sỹ Sáu và Lê Minh Quốc. Chỉ vài giây anh Sáu đã tìm ra mấy chữ mà nhà thơ Lê Minh Quốc cần. Chữ nói về mọt Măng.

Cho ông xe honda ăn sáng

Thường lệ, khi bắt đầu một ngày mới, từ nhà chạy xe ra đường, tới phim trường, tòa soạn báo, sân khấu hài, tập kịch truyền hình, hay là Nhà xuất bản, v.v... Tôi cũng đã để dành chút tiền, nhiều khi nhét vô cái ống tay ga, vụn vặt rút kinh nghiệm. Nửa đường hết xăng - thì moi ra cho ông xe ăn xăng - Ngộ ghê, tôi hay hỏi mấy bạn già của tôi:

- *Ngộ ghê*, khi nào trong túi mình còn chút tiền thì xăng trong cái bụng chiếc xe cũng còn, không nhiều thì cũng rờ vệt.

- Phải rồi, có tiền chút đỉnh thì hay ghé thăm thêm xăng. Thành ra xe cũng còn no.

- Cũng ngộ ghê khi nào trong túi rỗng rỗng mấy xu, thì bánh xe không xếp. Ruột xe không lỗ một, cũng ít khi cán đỉnh.

- Ờ sao kỳ vậy ta.

- Và đúng vào lúc tình hình tiền tệ cấp bách. Ví dụ như cả tuần hay nửa tháng... không có một cái nhuận bút nào. Lại kỳ là khi nào viêm túi, thì nó kéo theo một chuỗi bi kịch. Không có kịch cũng không có phim, lẫn tấu hài, ảo thuật mà làm. Thì ào tới, nào là xe hết xăng dọc đường phải đẩy bộ. Đồng thời, không cán đình thì, ruột xe cũng tự xì vì lỗ mọt v.v...

- Ờ cắt nghĩa không nổi.

- Cho nên sáng sáng, tôi hay ghé vào *nhà hàng* trạm xăng, cho ông xe Honda ngựa thồ của tôi... ăn sáng trừ hao, vì lo xa. Bụng mình đói mà ngồi trên chiếc xe no xăng cũng là phải phải. Tôi thì thường ăn sáng bằng gói xôi, giá niêm yết khó lên xuống, giá cứng nhất cũng còn nằm yên, đứng giá, khoảng hai ngàn. Còn ông xe của tôi ăn sáng bằng xăng, đừng có nói xăng mắc hay là xăng lên giá. Khổ cho ngân sách nhà nước bù lỗ mỗi ngày. Chỉ nói ông già Honda - chiếc xe ngựa thồ của tôi, ăn sáng tới hai chục, có khi ổng đói quá phải ăn tới ba chục. Có hôm tới năm chục ngàn mới đầy bụng. Thỉnh thoảng, tôi cũng có nghe người nói, đã phát minh ra thức ăn mới cho ngựa máy hai chân, và ngựa máy bốn chân.

- Xe hơi bốn bánh và xe gắn máy hai bánh chứ gì.

- Đúng vậy. Vì có xe dành cho phụ nữ cho nên kêu bằng *Honda Đam*, tức là bà xe. Ông bà gì, nếu không

ăn xăng, thì sẽ ăn sáng bằng cách nạp điện, mang bình ắc quy trong bụng. Hay là uống dầu cái, nước cất tinh khiết không xả khói v.v... Nhưng hiện nay toàn thể những ông bà ngựa máy đều ăn xăng hay dầu. Con ông ngựa của tôi, chủ trước của ống là một ông già chuyên chở hủ tầu và chở nước đá. Sinh quán của ông xe tại Nhật Bản, tên trong khai sinh là Honda 50 cc thô.

- À loại xe này ở trong quận 5 hơi bị nhiều. Chợ Lớn chợ Kim Biên người ta dùng chở hàng. Có nhiều chiếc sút tay gãy gọng, tới tuổi về hưu mà vẫn còn mạnh giỏi cày bừa.

- Ờ, Ông xe thô của tôi, gọi cho lễ phép vì ống lớn tuổi rồi. Ông được làm riêng theo hình dáng con lừa, lùn và ưa chở nặng, do máy mạnh, ông ăn sáng khá nhiều xăng. *Tất nhiên rồi vì ống chở tôi suốt suốt ngày tháng năm mà. Ông còn nài thêm nào là đồ nghề hát xiếc, giấy sách, máy vi tính xách... tay không nói, vắn vắn và vắn vắn. Làm nặng thì phải ăn nhiều.*

- Vậy chở sao.

- Chuyện ăn uống của ông ngựa thô này làm cho tôi chợt nhớ thời kỳ còn cơ chế bao cấp. *Đêm trước của đổi mới.* Ôi thật là lòi thối cho cái thời bao cấp. Chuyện là vậy. *Bây giờ thì nói được rồi. Cha này nhất quá!* Biết rồi, bởi vậy bây giờ tôi mới dám nói, tìm cách nói và trừ bớt đi nhiều.

- Trừ gì, tôi mới mua cuốn Đêm Trước Đổi Mới nè. Cuốn đó có bảng số đi đường rồi. Nghe nói nhà xuất bản còn tập hợp nhiều chuyện phát hành cuốn nữa có sao đâu. Ông anh là nghệ sỹ mà cũng bị bao cấp nhai hà.

- Lúc đó tôi làm hề trong một đoàn ca múa nhạc tạp kỹ. Ban quản trị và Hội đồng Nghệ thuật quy định. Anh thổi kèn co, tiêu chuẩn gao khá hơn anh chơi ghi ta chút đỉnh. Anh đánh trống cả hai tay đều đánh, cả hai chân đều đạp pê đan, chập chã thì gao nhìn hơn tay ghi ta bass chỉ đứng khều khều tung tung.

- Còn Hề.

- *Hề xiếc gao khác*, hề ảo thuật gao khác, không chênh nhiều. *Chuyện gao* coi như xong, còn tiêu chuẩn nhu yếu phẩm mới là nhiều khê. Có khi bắt thăm như xổ số, tức cười, đàn ông mà trúng quần lót, áo ngực đàn bà là chuyện thường. Xăng và vỏ xe nghe mới ngộ. Anh nào có xe Honda thì mỗi tháng, bất kể đánh trống hay chơi ghi ta, đều được cung cấp xăng, và vỏ ruột xe. Anh nào đạp xe điếc, tức xe chạy bằng nước... trà đá, không phải đổ vào xe mà uống vào bụng tài xế. Thì làm sao mà cung cấp xăng, chỉ cấp vỏ ruột xe mà thôi.

- Đúng rồi.

- Đúng rồi như ông chắc là tình hình bao cấp trở lại, hay là diễn kiểu khác quá. Chưa nghe xong mà la lên đúng rồi, sao giống MC Nguyễn Vũ quá vậy.

- Kể đi.

- Còn anh nào không có xe Honda mà cũng nô đùa xe đạp, tức là cái anh nghèo nhất trong đoàn, cái anh mặt từ đường, đói khổ nhất trong đoàn, cái anh chuyên môn đi bộ, không hề thấy... ăn sáng. Thì sẽ... không được cung cấp xăng, tất nhiên rồi. Và cũng không có vỏ xe đạp.

- Đúng... mà hình như chưa đúng. Nó có trật chìa khóa cái gì ta.

- Trật chìa là phải rồi. Lúc đó tôi có suy nghĩ, may là tôi chưa kịp nói công khai, thì tôi đã bị kỷ luật *cút xéo*, buộc phải nghỉ... làm hề. Chuyện tôi bị kỷ luật. Nếu có dịp thì tôi sẽ viết trong cuốn Tăm Ván Phóng Dao 2. Vì đoàn này, và các đoàn xiếc chui hời trò này cũng có tiết mục phóng dao.

- Anh nghĩ sao nói nghe chơi rút kinh nghiệm.

- Hết bao cấp rồi rút kinh nghiệm gì nữa. Lúc đó tôi nghĩ gì? Chắc các bạn cũng muốn biết. Tôi nghĩ như thế nào. Tôi trộm nghĩ. Các nhà tư sản quý tộc kia có xe Honda, có xe đạp rồi, chỉ có vài kẻ bần nông vô sản, làm hậu đài dàn cảnh lại không có gì, tay trắng thì phải lợi bộ. Tôi nghĩ, hát được quá, tiền vô như nước, một ngày diễn tới ba suất, khán giả rong rã xếp hàng mua vé, mà còn có vé chợ đen nữa. Thì quý phúc lợi đâu mà không trích ra, mua chiếc xe đạp cho công nhân.

- Phải phải phải.

- Phải mà chưa phải. Không may cho tôi, khi tôi tin cậy, thủ thỉ với một ông cán bộ 30, ông ngoại này thổi kèn cũng không hay, mà làm cái giống gì cũng không được. Nhưng ông lại có cái tướng nghiêm trang, ít nói. Cho nên người ta bèn bầu ông, quay một trăm tám chục độ sang nghề chỉ tay năm ngón, làm tôi chức phó đoàn nội vụ trong gánh hát ca múa nhạc xiếc hài này. Ông nghe mình nói mà không trả lời, chỉ một tuần sau tôi bị kỷ luật về tội ăn cắp.

- Kỳ đời vậy trời.

- Không kỳ không cục gì ráo. Hình như con đề của thời bao cấp nó là như vậy.

- Vậy sao.

- Về sau tôi mới biết cái quỹ phúc lợi đó, đâu phải dành cho việc mua chiếc xe đạp. Mà là dành cho việc đi sinh nhật anh Bảy, anh Tám, anh Tư. Dành cho việc mua cái dàn âm thanh thổ tả, mua chiếc xe tải mà con heo dầu bị bệnh trầm kha. Đêm nào cũng trích quỹ công khai tài chánh sửa con heo dầu.

- Sửa hoài sao.

- Mua chiếc xe tải xong, chiếc xe được phát hiện là hư con heo dầu. Xe nằm ụ sau phòng sản khấu, sửa con heo dầu suốt nhiều năm... mà tiền mất tật mang.

- Ghê thiệt.

- Cũng ghê, không thua Cái Đêm Hón Ấy Đêm Gì của nhà văn Phùng Gia Lộc. Có điều rằng nó xảy ra ngay tại thành phố, và trong gánh hát. Ăn nhậu riêng tư, lúc đó tờ giấy chứng nhận là thành viên của đoàn tập thể là rất quý, chúng chứng nhận với phường khóm, cơ quan công lực gần dân nhất. Rằng mình có công ăn việc làm, là người đảng hoàng.

- Thiết tình là có vậy.

- Mới là khổ cho ai thật thà. Sống nghiêm chính. Nhưng mà trong số người thật thà đó, lại là tôi, tình cờ một buổi ngồi quán cà phê trước rạp, tôi nghe tôi thấy những người lạ mặt, không phải là thành viên của đoàn, lại trưng ra khoe thẻ thành viên. Hóa ra họ là bạn nhậu hữu hảo của ông cán bộ 30, và của nhà Mạnh Thường Quân riêng của Ban Quản Trị và Hội Đồng Nghệ Thuật.

- Ông ở phe nào?

- Tôi không ở phe nào, mới là hoạn nạn. Tôi chỉ hằng nói chuyện phải trái. Vì vậy mà tôi bị dính chấu, con tôi đi học có người đi theo, muốn bắt cóc nó, còn tôi thì bị đi tê tái.

- Không có gì lạ, kẻ *trung gian* được tính như chống cả hai bên.

- Và đương nhiên được coi như là kẻ phát hiện, cái vụ việc tiêu cực này, đồng thời người ta bẻ chia làm

sao, khiến cho tôi lật cánh trở thành kẻ phá rối. Là cái gai trong mắt của thiếu số nhưng quyền hành số một trong đoàn.

- À.

- Tôi cũng không được đa số những người, chịu đấm ăn xôi, nhát gan, thụ động không thích lắm. Cuối cùng quả là vì tôi mà tập thể có chuyện hoải. Nên bị vu là ăn cắp, buộc thôi việc. Cái tướng ốm nhom của tôi, hai con mắt thụt sâu vì đói của tôi rất phù hợp với lời phao rằng tôi là kẻ cắp.

- Vụ việc ra sao?

- *Thì trong một đêm biểu diễn.* Một kẻ nội gián nào đó lén bỏ cái áo của ai tôi nào biết, vào cái thùng đựng đồ nghề ảo thuật không hề khóa của tôi - là xong - Thời bao cấp nhiều chuyện lạ, kỳ cục như vậy. Cũng như chuyện của ông già ruột của tôi, một nhà ảo thuật giỏi nghề, lúc đó cũng là một thành viên tích cực của đoàn tập thể. Ông diễn mỗi đêm có ký lương, hàng tháng có lãnh gạo. Cho tới khi *Tổ Chỉ Đạo* xuống đoàn dựng lại chương trình.

- Có lẽ là uốn nắn lại nội dung.

- Phải... nhưng uốn nắn trong các đoàn kịch thì nhiều. Xiếc ảo thuật tập kỹ thì có tích chuyện gì đâu. Mà nó cũng xảy ra vài chuyện. Người mình hại mình.

- Chuyện lạ.

- Người ta nói chương trình dài quá, ngay đêm đó anh đài trưởng cắt ngay tiết mục của ba tôi, ông không có diễn cho nên không có lương. Đêm sau ông cứ tới đoàn nhưng chương trình đã thành nếp... không có tiết mục của ông. Ông hỏi nhưng không ai biết giải quyết cách nào, cho tới bây giờ sau nhiều chục năm, ông cũng... còn lấy làm lạ. Vì ông không biết tại sao... tự nhiên ông bị nghỉ việc không lương mà cũng không còn gạo. Tôi thì biết, bởi có một anh nhà giàu. Không phải ảo thuật gia thiệt. Nhưng sấm nhiều đồ nghề bự, thùng rương xôm tụ, đi nhậu với Hội Đồng Nghệ Thuật, xin trốn vô đoàn cốt là tránh né lao động công ích ở phường nhà. Cho nên người ta cho nghệ sĩ giả về quê cắm cầu.

- Thời bao cấp *khùng khiếp*. Giống như người ta nuôi bầy gà trong chuồng. Rải chút lúa, bầy gà tranh ăn cắn xé nhau. Nhớ lại kinh khủng quá, may là người ta đã xóa bỏ nó kịp lúc.

- Có một chuyện khác cũng khá hài. Sau khi phúc khảo xong, mấy anh ở trên *Tổ Chi Đạo* hỏi Ban quản trị và Hội đồng Nghệ thuật có ý kiến gì nữa không. Không có ai nói gì, cho nên các nhà *Chi Đạo* ra về. Ông cán bộ 30 tiền chân các anh *Chi Đạo* nghệ thuật ra gần tới cửa rạp hát. Bỗng ông 30 khúm núm xoa xoa hai tay... thưa với anh Bảy như vậy: “Anh Bảy coi tụi em còn sơ sót gì khác không để tụi em sửa chữa

cho nó chinh chu” - Các anh đã nói và nhận phong bì hết rồi. Mà bây giờ còn có người hời ngang. Kẹt cò quá, anh Bảy gãi gãi cái đầu nói mau: “Thì thì coi lại cái màn xiệc chống người, cho nó chinh chu - Tôi thấy nó không vững, có lẽ cái anh đứng dưới cùng yếu quá hay sao đó”

- Chắc là nói cho có nói trước khi đi nhậu.

- Nhậu hay không là chuyện của người ta. Chỉ thương và xui rủi tới cho người diễn viên xiếc, có tên là Khoai Lang. Chính anh ta đứng dưới cùng, với sức mạnh để năm người trên vai. Tiết mục này diễn ở đâu cũng được khán giả vỗ tay nồng nhiệt. Anh Khoai Lang to con, lực lưỡng ăn khỏe, anh ta hiền như củ khoai, không hề có ý kiến gì trong các cuộc họp đoàn. Anh chỉ lo để người trên vai, và ăn cơm vậy thôi. Sáng hôm đó phúc khảo sớm. Mà nhà Khoai Lang thì nghèo. Anh ta... ăn sáng khiêm tốn cho nên... khi phải để năm người trên vai, chân anh hơi run. Thế là có một cuộc bàn luận trong Hội đồng Nghệ thuật. Không biết bàn vô bàn ra làm sao mà Khoai Lang bị... cho nghỉ việc. Anh chàng vẽ làm nghề... vá xe đạp trước cổng nhà ga xe lửa Bình Triệu. Tất nhiên là không lương cũng không gạo. Cho tới khi anh nghe trong đoàn có bầu ra một Ban Quản Trị mới. Khoai Lang có tới hỏi trưởng hợp của mình. Ban Quản Trị mới nói “không biết gì về chuyện đó. Ban Quản Trị cũ không bàn giao mà cũng không nghe ai nói gì sất”

- Ngộ thiệt. Vậy là cái tập thể nghệ thuật đó cũng không ăn chắc mặc bền. Hay lo lắng gì cho người lao động chân tay và lao động nghệ thuật.

- Không hề. Chỉ có lãng phí và thâm lạm. Tổ công khai tài chánh xuống đoàn. Thì đêm trước tài vụ và ai đó theo lệnh của ban quản trị đốt và xé bỏ các phiếu chi. Các Quan Bao Công lúc đó cũng khổ, mà làm cái việc mò kim đáy biển như vậy cũng hao gạo. Cho nên hột kê huê.

- Khoai Lang thì số phận ra sao.

- Đã nói là xui cho Khoai Lang. Ngay lúc đó các sinh viên học nghề xiếc bài bản ở Liên Xô về tới. Người ta sử dụng lực lượng nghệ sĩ chính quy. Không thêm xài diễn viên... *rừng* tự phát, như Khoai Lang nữa. Coi như vớt chanh bỏ vỏ. Khoai Lang trở về nhà ngồi vá ruột xe, mà ngẩn ngơ không hiểu tại sao... *minh hiển như củ khoai mà cũng khổ*. Đoàn hát xiếc này có thêm vài tiết mục ca nhạc. Trong một buổi biểu diễn. Anh chàng ca sĩ trẻ đang vui vẻ ca bài Hoan-Ta-Mê-Ra thì ông trưởng rạp nhảy lên sân khấu làm dữ, ra lệnh hạ màn. Khán giả cũng không biết vì sao mình mua vé vô rạp coi hát đảng hoàng mà nửa chừng không được coi. Còn đoàn hát xiếc thì hạ bằng hiệu nằm tại chỗ... học tập. Xấu mình nhất là anh ca sĩ, sau đó thì mọi việc như không có gì. Hình như bài hát đó là của Nam Mỹ hay sao đó, lại là của nước Cu-Ba anh em. Anh chàng

ca sĩ sau đó dọt sang Mỹ và nổi tiếng, làm ăn cũng được. Có một điều khá lạ, ca sĩ trong tập thể thì hát không hay, không nổi tiếng. Nhưng chịu không thấu bỏ *hợp tác xã* này đi hát chui... thì lại thành ngôi sao. Khi còn trong đoàn thì lương chết đói. Bây giờ *tập thể* mời tăng cường thì lương gần đụng trần.

- Cho nên một số đồng nghệ sĩ có tài rời bỏ tập thể. Cho tới khi *hợp tác xã* hát không có ai coi, các đoàn kiểu *hợp tác xã* cha chung không ai khóc. Sùm bà chè.

- Tôi bị triệt buộc không chì là tội dám nói về chi tiêu. Mà còn khoảng hai tội nhỏ khác. Khi đó Ban Quản Trị và Hội Đồng Nghệ Thuật của đoàn thấy tôi làm nghề hát xướng lâu năm. Cho nên cắt tôi làm... Đài Trưởng mỗi tối tới rạp sớm, viết tiết mục trên dưới, trước sau vô hai ba tấm giấy. Một tấm dán ở cái kính lớn trong phòng hóa trang. Hai thì cài kim tây nơi cánh gà phải. Ba thì cũng gài kim tây nhưng bên cánh gà trái. Tôi vừa làm hể *độn* vừa dòm ngó đôn đốc cái tiết mục. Năm đó nữ ca sĩ Thanh Lan còn xuân sắc. Mỗi khi ra ca, khán giả phần nhiều là người Hoa, khu rạp Lệ Thanh trong Chợ Lớn khoái quá la bis bis bis rùm trời. Là ý thiết muốn nghe Thanh Lan ca tiếp, hay là nhìn Thanh Lan hát, chứ không phải là nghe hẳn, vì Thanh Lan còn đẹp. Chị vợ của ông Trưởng Đoàn cũng là một ca sĩ nổi tiếng, có tài nhưng từ hồi

xưa lặn. Khi chị ra hát, khán giả cũng bis bis bis om sòm. Nhưng tôi thấy họ không... *thiệt tình* muốn nghe hay nhìn chị. Mà tôi *ngoại cảm* biết được cái đám khán giả quây nầy chọc chị cho vui. Cái tội của tôi là dám nói, sự thật phũ phàng đó với bà Trương Đoàn: Chị ơi. Buộc lòng tôi phải nói thiệt với chị. Thanh Lan thì khán giả muốn nghe cổ hát thêm. Còn chị thì tội nó, tức là một số khán vì quây phá tội nó la bis bis là chọc chị cho vui. Chị hát hai bài rồi vô cho khỏe.

Bà Trương Đoàn hét lên:

- Không. Con Thanh Lan hát sáu bài thì tôi phải hát sáu tới bảy bài.

- Tưởng nói vậy thôi. Bà Trương Đoàn còn méc với ông. Ban Quản Trị và Hội Đồng Nghệ Thuật nhóm chợ. Cộng hai tội, cho tôi nghỉ việc, về chuyện cái áo của ai ai bỏ vô cái thùng đồ nghề ảo thuật không bao giờ có ống khóa của tôi.

- Cậu nói hai tội nhỏ.

- Á tội nhỏ hai vừa thấy ghê vừa buồn cười. Cũng vào lúc khó sống nầy. Trong đoàn có một anh chàng điếc không sợ súng. Anh ta vừa là ca sĩ vừa là nhạc công. Trong bất cứ cuộc họp đoàn, dù lớn dù nhỏ cũng không thiếu lời ăn tiếng nói châm biếm của anh ta. Mà đối tượng là các quan chức thành viên trong Hội Đồng Nghệ Thuật. Kiềm thêm ban *cắt triệt* nhân sự không ăn cánh. Một hôm ông *hung thần sẵn mồi*

sai tôi đi mua sơn màu vẽ quảng cáo. Nhân tiện ông cho tôi ngồi sau yên xe Honda của ông. Và nhân tiện ông có hẹn với một trong các vị giám khảo có quyền sinh sát, của cuộc thi ca múa nhạc giữa các đoàn *tập thể* với nhau. Cả hai ngồi trong quán bia tươi, còn tôi thì ngồi chung bàn chờ *hung thần* sẵn *mối* chờ về rạp hát. Một lúc sau chính tôi còn không tin cái tai của mình. Tôi cứ tưởng là *hung thần* nói lộn.

- Nhưng ông ta nói gì?

- *Hung thần* gọi anh chàng ca sĩ kiêm nhạc công kia đi thi.

- Tốt thôi.

- Nhưng ông ta hẹn với ngài giám khảo uy quyền kia trong quán bia tươi. Là nhờ ông giám khảo này đánh điểm, làm sao thì làm, cho tay ca sĩ châm biếm kia rớt đài.

- Vừa cử đi mà vừa nhờ người trong ban giám khảo cho điểm rớt. Lại chỉ quá vậy.

- Thi rớt. *Bộ anh tưởng là chuyện nhỏ* à. Để khi anh chàng này ôm đầu máu về tới đoàn, *Hung thần* và *Hội Đồng Nghệ Thuật* mới có cơ hợp, đánh giá và cho anh ca sĩ nghỉ việc. *Đêm trước đổi mới* đầu chỉ có tem phiếu kinh tế, mà có cả những đêm đen thui, số phận con người cùng cực, sau bức màn nhung, trên sân khấu, văn hóa nghệ thuật nữa đó.

Những năm sau đó, dù cho có nghệ sĩ xiệc học bài bản nước ngoài, nhưng hát xiệc khó đối tượng, cho nên khán giả coi tung hứng quả ngô hoài cũng ngán. Chẳng những là hát xiệc, mà hầu hết những đoàn kịch nói, ca múa nhạc *tập thể* hồ quảng, cải lương theo mô hình *hợp tác xã*, sa sút, tan rã. Những cán bộ *chỉ đạo* nghệ thuật hét ra lửa, của thời gian nầy cũng lụi tàn. Trong số đó có ông *hung thần người sân* mỗi triệt cát mà nghệ sĩ nào cũng ghét.

Hiện nay đã có những cán bộ chỉ đạo nghệ thuật trẻ, có học và năng lực. Lại đúng vào lúc mở cửa, cơ chế thị trường, xã hội hóa đủ chuyện. Lại có những khó khăn mới. Câu chuyện văn hóa văn nghệ thậm chí khó - đĩa CD lậu - sân khấu hải lậu- ca nhạc hải ngoại pha nội địa - phim thương mại - và dòng phim nghệ thuật v.v... Sân Khấu Màn Ảnh và Cải Lương xã hội hóa, một mô hình nhai lại kiểu *Hợp Tác Xã* tuy có hơi dễ thở một chút là có ông bầu chi chu. Nhưng cũng ềo ụt, cơ chừng phải sập tiệm, tình hình vẫn rối rắm tựa mớ bông bong. Tôi nghĩ là phải tiếp tục đổi mới hơn nữa, mới là được được.

Ça xăng tình người

Bây giờ thì thi trở lại chuyện... ăn sáng. Không phải chỉ mình tôi mà nhiều người khác cũng cho ông bà xe ăn sáng, chiếc xe không tự ăn được cho nên phải có người đút ống bả, nói cho đúng thì những chiếc xe... uống chứ không phải ăn sáng.

Hầu hết những người cho xe... uống sáng, thì ai cũng nòn nong, vội vàng, gấp gáp như ai, trong môi trường này bạn dư sức nghe cái cách mà các *tiếng nói thứ hai, tiếng vô não*, hiện ra trên **từng cái trán** phẳng phiu hay là nhăn nheo.

Một ông sồn sồn chen chiếc Honda, lần vô cho gán người cầm cái vòi bán xăng, ông này cười thật tươi, khi nhìn tôi lúng túng dời chiếc ông thổ của tôi, tìm cách nhích qua một bên. Ông ta nói, tiếng nói phát ra từ miệng:

- Bữa nay mới thấy ông Mạc Can ở... ngoài đời, y

chàng như trong tivi, ông... tốt bụng, nhường nhịn, vui tánh quá. Xe ông đây sao. Ông giàu thấy mỡ mà giả nai, sao không mua chiếc Pê-Si-Po chạy cho nó êm.

Và rồi lập tức, tôi nhìn thấy trên vầng trán âm u *ưu thời mẫn thế* của ông, lóe sáng một dòng chữ. Dòng chữ này không ngay ngắn, nó lăn quăn theo nhịp múa của mấy nếp nhăn, và những giọt mồ hôi. *Cái thằng cha chú ba lùn này, nghệ sĩ người của đám đông rồi. Mà còn giành với người thường dân đòi đồ xăng trước.* Tội nghiệp ông, ông cũng đã trải qua bao điều, cho nên bây giờ khó tin ai, cũng không tin chuyện chi là tốt. Có người nói *Đêm Trước Đối Mới* thì qua rồi. Còn *Đêm Sau Đối Mới* có nhiều khi còn ác liệt hơn. Tham những tràn lan, nói mang tội chết.

Hôm sau, tôi cũng cho ông xe ăn xăng như vậy. Hôm nay tôi dùng quyền của mình, vì tôi tới trước, tôi nhường chỗ của tôi cho một phụ nữ cũng lại có vẻ nôn nóng vội vàng. Thật tình là tôi quen tánh làm tốt, chớ không biểu diễn gì, tôi dựa xe đứng chờ.

Cũng khoan vội cho là tôi tốt. Mà chỉ vì tôi là người của đám đông, khá nổi tiếng, dễ nhận ra. Tôi phải chịu thiệt thòi, giành coi kỳ, khán giả nhìn thấy, có thể viết thư nhờ đăng trên báo, về hành vi xấu xa này thì khổ. Tôi lùi xe và chờ. Lại là cái ông bạn ưu thời mẫn thế hôm qua. Ông nhìn tôi cười thân mật hỏi vui:

- Ông Hai Đùng, trưởng thôn đi đâu đây?

Tôi biết ngay là ông bạn có xem phim Xóm Suối Sâu, một câu chuyện từ tể, hiền lành, mà tôi vinh dự đóng vai trưởng thôn. Phim chiếu liên nhiều tập trên màn ảnh nhỏ. Đây là lần đầu tiên, sau hơn bốn mươi năm, chuyên môn đóng vai phụ. Thì vai trưởng thôn này, coi như tôi đóng chánh. Tôi cười cảm ơn sự ái mộ, vui vẻ chuẩn bị cho xe *uống sáng*:

- Ông bạn diễn xuất mê quá, phim Việt Nam giờ vàng nhiều khi dờ ẹt. Có phim như Xóm Suối Sâu là trên cả tuyệt vời. Bà con trong xóm tôi cứ chờ ông *trưởng thôn* tốt bụng, lành xăng xuất hiện. Ông Can ơi, ông diễn hay quá. *Trưởng thôn* trong phim tốt bụng. Mà ngoài đời ông cũng tốt bụng thật. Nhưng mà nói ông đừng buồn phim là giả ông coi ngoài đời người ta giành giật nhau từng chút một, đồ xăng mà cũng giành trước sau. Xóm Suối Sâu thiệt tình là mấy ông tướng tượng chó làm gì có thiệt đầu mà ham.

Ông bạn mới quen khi cho xe *uống sáng*, khen ngợi tôi hết lời. Tôi lùi lại chờ khoảng trống sẽ có, sau khi xe ông bạn đầy xăng. Nhưng tôi cũng không kịp vô, vì người khác nhanh hơn. Ông bạn của tôi, đúng ra chỉ là gặp nơi trạm xăng. Khi đạp máy xe xong, nói như vậy vì ông phải đạp nhiều lần máy xe ông mới nổ, ngồi chễm chệ trên yên.

- Đời bây giờ quý lộng rồi, cái gì cũng giả, bằng cấp giả mà, xăng cũng giả.

Ông trở quê. Nhìn tôi bằng đôi mắt mang hình viên đạn. Làm như tôi là người từ cung trăng rơi xuống. Ông không nói bằng miệng, tôi không nghe ông nói, nhưng một lần nữa, cái lóc sáng lại hiện lên trên con mắt cào bằng, nghi ngờ hết ráo của ông. Trên cái trán ưu tư, thiếu tin tưởng và phiền muộn của ông lộ hẳn dòng chữ thứ hai - *Diễn viên mà, diễn cái gì lại không được, giành không lại ai, làm bộ tốt lui xe diễn miến đứng chờ y như thật.* Các bạn à, oan ức cho tôi và các đồng nghiệp của tôi quá. Nhưng cũng ông kia, một hôm lại nói:

- Ông Mạc Can, thật ra từ khi có kịch, có diễn viên kịch, sau này là phim đã xảy ra nhiều chuyện ngộ nhận, tôi biết các anh, ngoài sân khấu thì khác?! Trong hậu trường có khác!? Chính các diễn viên với nhau nhiều khi còn không tin nhau. Nói chuyện trên sân tập hay chốn cà phê bia bọt cũng trách nhau - Thôi mà *diễn* hoài, lại *diễn*, *diễn* suốt ngày - *Diễn* trên sân khấu không đã sao mà còn *diễn* ngoài đời. Phải nói là trong *giới diễn viên*, có nhiều câu nói cay độc còn hơn người thường. Đồng nghiệp với nhau mà còn vậy. Thì huống hồ gì người ngoài nghề như tôi.

Tôi hỏi ông bạn, vừa nói xong những lời chanh chua rằng:

- Sao ông biết những chuyện hậu trường sân khấu kiểu đó. Nó vẫn còn những điều tốt đẹp hơn kia mà.

Tôi nói như vậy nhưng cũng thừa biết những khán giả như ông bạn này rất thích những bài báo. Viết về đời tư nghệ sĩ. Mà thú thật rằng khắp thế giới. Chỗ nào có nghệ sĩ nổi tiếng, kể cả các chánh khách nổi tiếng nữa, thế nào cũng có những kẻ tò mò. Ông bạn trả lời theo kiểu giật lùi hoãn binh:

- Thì chính tai tôi nghe bạn của bạn tôi kể lại.

Tất nhiên là tôi phải bênh vực các đồng nghiệp của mình. Tôi nói:

- Nói vậy chớ đâu phải diễn viên nào cũng diễn, cũng nói cay đắng như ông nghe bạn của bạn ông kể. Giới nào cũng vậy. Có người xấu thì phải có người tốt cân bằng. Còn chuyện con người, thì diễn viên cũng là con người.

Ông bạn, khán giả, độc giả quen khi cùng cho xe uống sáng cũng không tin tưởng, cái khổ là nhiều khi ông ta nói người được khen là giúp vui cho đời. Ông anh không dùng chữ - vai nào óng như là chuyện bằng cấp giả hay là xăng không đúng tiêu chuẩn:

- Đâu phải tôi nói lúc nào diễn viên cũng diễn. Tôi nói cái gì mà diễn viên diễn không được, diễn viên chuyên nghiệp mà.

Tức là sau một thời gian dài các diễn viên mang tiếng *xương ca vô loại*. Bây giờ thì mang tiếng khác. Khổ cho diễn viên - Ông ta không nói - *vai gì* - Mà

ông nói - *cái gì* - Hiện nay một số diễn viên, ca sĩ trẻ không được lòng khán giả cho lắm. Ông bạn kia chỉ nói chung là nghệ sĩ, cũng rất mặt. Ông ta còn nói:

- Cho nên trong tình yêu, hôn nhân các nghệ sĩ và diễn viên khó tìm được hạnh phúc.

Khó tìm chứ không phải là không tìm được, vì nếu như người hôn phối của ông là trong nghề diễn. Thật sự ông khó mà tin bà, bà đi diễn gì mà đêm nào cũng gần sáng mới về tới nhà. Một quá lần đùng ra ngủ, có khi lưu diễn trong nước hay ra nước ngoài vài tháng, hay vài năm.

Nữ diễn viên bóng sắc, nhiều người dòm ngó, muốn làm quen, sinh hoạt buông thả, dễ dàng so sánh chọn lựa. Tức thì ông bạn kia vịn ngay vào *yếu điểm* đó. Để ông có cớ nói một cách khắc nghiệt:

- Cặp bồ chơi thì được. Nhưng cưới làm vợ thì phải cưới người khác. Không thể tin các diễn viên hay nghệ sĩ gì ráo.

Còn một cặp hôn nhân trong nghề diễn với nhau, thì có khi cả hai cùng diễn, và cũng có lúc không tin nhau cho lắm. Do họ là người của đám đông, và chuyện di chuyển nhiều, diễn nhiều vai, xung đột tâm lý thành thạo, thành thạo. Trong môi trường phóng túng, nên không bình yên như người có nghề bình thường.

Mà đâu phải chỉ là diễn viên, mới hay tan nát cõi lòng, khi hạnh phúc thường ra đi, mà người bình thường,

như công chức, thư ký v.v... cũng khó tìm được hạnh phúc, ấy có lẽ là do trong người có máu nghệ sĩ. May lắm mới có - nhưng ít cặp nghệ sĩ sống đời ở kiếp với nhau.

Không thể tàn mạn qua chuyện khác, khi chưa tàn hết phân đoạn cho xe uống sáng. Sau khi cho xe uống sáng xong. Lại vì muốn nhường chỗ cho người khác. Tôi vừa lui xe ra một chút, miệng nói lớn, cho người bơm xăng và thu tiền nghe rõ tiếng của tôi:

- Tôi lui ra cho rộng, nhường chỗ người khác đổ xăng, rồi trả tiền nha cô.

Cô nàng bơm xăng, mang găng tay dài, mang khẩu trang chỉ chừa cặp mắt, long lanh tia nhìn *nghỉ ngờ* về phía tôi. Tôi đang đóng vai sứ giả thiện chí, tôi lại thấy trên trán của cô nàng lóe sáng, hiện lên hàng chữ *Trả tiền đi làm bộ lui ra trốn hả*.

Cô nàng bỏ ống vòi phun xăng, tắt tả chạy ra chỗ tôi đứng. Tôi móc bóp trả tiền, trong những cái nhìn *nghỉ ngờ* của mọi người. Thiên hạ vốn hay tò mò và cũng ít thời gian *rảnh dỗi mà xía vô chuyện người dưng*. Bây giờ tôi lắng nghe tiếng tôi nói, không phải bằng miệng, lời tôi nói tôi nghe trong não, nghe rõ ràng ngoài sau cái trán của tôi: *Hình như người ta đang sống trong những mối lo âu và nghỉ ngờ tất cả*.

Nhưng mà chính tôi, cũng đang đã bị *nghỉ ngờ*, vì tôi là diễn viên. *Diễn cái gì lại không được*. Ai hiểu cho

tôi, tôi lại khác, làm tốt bẩm sinh. Lòng tốt của tôi là thật, tuy có chút ngây thơ. Nhưng mà không thể nào chứng minh nổi. *Tôi không làm chuyện bất chính đó.*

Tản mạn trên tựa là Xe Honda Ăn Sáng, khi vào chuyện đổi thành Uống Sáng - Cái tí nhỏ Ga Xăng Tỉnh Người nhái theo vở kịch trứ danh Sân Ga Tỉnh Người của ông bạn kịch tác gia Lê Bình. Xem ra, tựa này lại kêu to và khốp hơn. Người ta hay nói Phán Xạ nhưng ở đây thì: Ngộ Nhận có điều kiện. Nghe hay. Đọc lại thấy có vẻ lạ hơn, hay hơn, tản mạn hơn.

Điều tôi sợ không phải vì người ta nghi ngờ tôi. Và nghi ngờ linh tinh về giới hát xướng, trong đó có tôi. Tôi sợ vì ngày càng nhiều người không tin cả mình. Và không tin ai, không tin chuyện gì chung quanh. Các phương tiện truyền thông nói rằng bộ Thương mại đã cố ý không hợp báo, về tin giả xăng đột biến, điều đó cũng có nghĩa là, có khi người ta nói giả xăng không lên. Sau vài ngày thì ngược lại.

Lạ thay chính phương tiện truyền thông, đã không tiên liệu mình lại gieo ảnh hưởng tiêu cực tới những khách hàng. Khi đưa tin về việc làm trái khoáy của bộ Thương mại. Đưa tin với sự trung thực đáng quý, vô hình trung, sau đó lại khiến cho người dân lúng túng. Và nghi ngờ, không phải nghi ngờ báo chí và truyền hình. Mà nghi ngờ cơ quan nhà nước, trong câu chuyện xăng vừa nêu, gieo rắc tò mò, bất mãn.

Thủ phạm chính là bộ Thương mại. Cũng tương tự. Cầu đường, Thể thao cũng lại càng nghi ngờ thêm. Vị đại biểu của sự nghi ngờ - là cái ông có lẽ là con người thất bại triển miên, bất chấp thời cuộc nào đang đứng đố xằng mà cái miệng cứ cằn nhằn kia kia. Những ông *thất bại đủ kiểu* này, thậm chí đập máy xe nó cũng không nổ. Rốt cuộc đâm ra bất mãn lung tung. Ông khách mà tôi quen khi cho xe Honda án sáng. Ông này đang sợ. *Sợ* là một thuộc tính của các việc mất mát. *Sợ* người có quyền lấy đi của mình cái gì đó. Sự sống hay là tiền của. *Sợ* cũng chưa nguy bằng *ghét*, *ghét* người đang giữ quyền. Điều đó *cực kỳ nguy hiểm* cho các nhà quản lý xã hội.

Trường Làng tôi

Cách đây vài năm, cũng như năm... gần đây. Và năm 2006 mới tức thì bây giờ. Năm nào, gần Tết, tôi cùng tình nguyện, kiêm tự động... chạy xe đi diễn hài ảo thuật. Vừa làm ông bầu đi tiền trạm, vừa làm diễn viên diễn trò *đủ thứ* giúp vui. Diễn miễn bán vé cho một vài trường tiểu học, hay là nhà nuôi trẻ mồ côi, hoặc trường khuyết tật câm điếc.

Người ta nói tôi kỳ cục, lập dị, nói vậy oan cho tôi. *Thiệt ra, tôi khó tánh lắm, thường không mấy hào hứng khi diễn ở các trường giàu có, khá giả, con nít mập ú u. Giàu có, mập ú thì tốt, không có sao, nhưng trường giàu, đầy đủ tiện nghi. Mấy cháu coi thiếu cha gì văn nghệ, đầu máy. Game Show tá là.*

Cho nên tôi khoái diễn ở các trường neo đơn cơ nhờ, khô queo, ở ngoại ô thành phố, vùng xa vùng sâu. Nghe quảng cáo hoài mà văn nghệ cũng nó tới.

Thầy giáo hay học trò cũng đen thui, ốm nhách, ngóng trông mỗi món, cái cổ model cao nhông. Tuy không có những chiếc vòng chồng lên.

Năm nay cũng vậy, tôi chạy *không phải chạy chức, chạy mời ông lớn ăn cơm, chạy tội, mà chạy xin diễn chay cho con nít coi vui*. Tôi chạy tới một trường nhà nghèo, xin được diễn chay thì thấy trò cô giáo, bà bếp, bác gác cổng trong trường cười thật là tươi.

Bà bếp già sún răng nói:

- Chưa có ai kỳ cục, lạ lùng, như chú Mạc Can. Nghệ sĩ gì mà ăn cơm nhà rồi chạy đi diễn chùa.

Cô giáo bện cái áo dài màu cháo lòng nhỏ nhẹ:

- Chắc chú nhớ mấy đứa nhỏ nghèo nghèo. Như chú, hồi chú... còn con nít. Chú chạy về thăm.

Bác gác cổng la lên:

- A, chú Mạc Can đây nè. Mới hồi hôm, coi truyền hình thấy chú Mạc Can đóng vai mù phù thủy. Cỡi cây chổi bay lên trời. Coi tức cười muốn chết.

- Mù phù thủy là quá trời là. Tiếng của chú, thiệt há chú Can. Nhỏ con mà la lớn dữ hén.

Có chuyện về mù phù thủy trong phim cổ tích như vậy. Sở dĩ nhà đạo diễn Nguyễn Minh Chung chọn tôi đóng vai mù phù thủy, vì tôi đóng vai... ác và vai phản diện coi... tức cười. Chớ con nít coi không thấy sợ. Một phụ huynh học sinh khen tôi:

- Cuốn băng video Út Cưng 1 chào đời cách đây mười mấy năm. Ca sĩ diễn viên nhí lúc đó còn con nít trần, mà chú Mạc Can cũng còn trẻ trẻ. Vậy mà tới nay cháu nội của tôi vẫn còn khoẻ - Tối ngày chỉ đòi mở Út Cưng. Ngộ lắm, coi Út Cưng với chú Mạc Can làm Em mờ Sí, nghe Út Cưng thiệt hát một hồi. Cháu nội cháu ngoại của tôi ngủ khò. Thấy tụi nó ngủ say, tôi tắt máy thì tụi nó thức. Út Cưng hay thiệt, thức thì coi thì nghe, mà ngủ cũng nghe. Tắt thì thức.

Trường nghèo cái sân trường cũng nghèo, cảnh cây ngọn cỏ cũng xác xơ. Tôi diễn xong một xuất trong lớp học, nhìn lên nóc trường thấy cả trời xanh. Tình nguyện diễn thêm một xuất nữa. Vì khán giả phụ huynh học sinh lợi ruộng tới coi.

Khi diễn xong thì có người thầy giáo ốm nhom, ốm lòi ba sườn. Từ trong cái phòng nhỏ chạy ra, tay cầm một cuốn báo. Thầy tặng tôi một cuốn báo *Phụ Nữ Chủ Nhật*. Tôi ngạc nhiên, bởi món quà này, không phải vì nó đơn sơ, nhưng hơi lạ, vì không hiểu vì sao lại tặng báo *Phụ Nữ* cho Phụ Nam là tôi. Thầy giáo gầy gò cười tươi:

- Chú Mạc Can. Chú có đọc chuyện của nhà văn nữ Nguyễn Ngọc Tư chưa.

Tôi nói với thầy mà trong bụng tôi phải thầm xin lỗi, nữ văn sĩ trẻ này rất nổi tiếng, nhiều người biết. Tôi cũng nghe tên, biết và hâm mộ, đáng lý tôi phải

đọc rồi, nhưng mà khổ thay. Cho tới nay, nói ra thì tôi có lỗi với thầy, và Ngọc Tư. Tôi lại chưa đọc truyện nào của Ngọc Tư. Thấy giáo bạn bịu, chạy vội đi, thấy không nói rõ về tờ báo Phụ Nữ mà thầy nhiệt tình đưa tận tay tôi. Có lẽ khi nào tôi về già *chữ nào gọi nhớ chữ khi nào về hưu* mất mùi lem nhem, đầu óc lộn xộn tôi sẽ không nhớ nổi *guong mặt* Hiệp Sĩ Don Quihote của thầy. Song tôi nhớ rõ vóc dáng *tiểu tụy* của thầy khi thầy mở lòng chạy tới tôi.

Một điều không lạ, vì suốt đời tôi, tôi chỉ hâm mộ các Bá Tước Văn Sĩ, và quý thầy cô giáo xứng danh Hiệp Sĩ. Tôi cho rằng đây mới chính là giới quý tộc bị sa sút với *ý nghĩa tốt và thiện cảm*.

Một mình trên lưng ông ngựa thồ, mắt neho nhìn con đường lấm bụi. Một mình giữa trưa nắng gắt, từ huyện Cần Giuộc về Sài Gòn, bụi mịn nhẹ tựa phấn hồng, tạo chút khinh bạc và lãng mạn, ngay khi nắng đổ mồ hôi hột, con đường bốc bụi mù mịt. Đàng xa có bóng cây, dưới tán lá là quán nước nho nhỏ, tôi chạy tới, dừng xe, vô quán ngồi trên cái ghế đầu, lột nón ra quạt quạt.

NHỚ VỀ CÀ MAU XA XÔI

Ngoài sau ngoài trước, chung quanh nắng gắt, vắng hoe. Cà Mau có vắng hoe dưới nắng, như nơi nầy không, tôi hình dung là có, những cánh đồng miền Nam không

khác nhau. Trong thanh vắng tôi nghe lại tiếng cô giáo ở ngôi trường nhà nghèo lúc này nói:

- Chắc chú nhớ mấy đứa nhỏ nghèo nghèo như chú. Hồi chú còn con nít. Chú chạy về thăm tụi nhỏ.

Không sai, tôi nhớ ngôi trường này, cánh đồng và dòng sông nơi xa xa kia. Cô giáo Hiệp Sĩ có *ngoại cảm* tốt. Đúng là như vậy, tôi về thăm lại trường cũ, mặc dù tôi có ngôi trong lớp đó đầu. Nơi này là những bối cảnh thời thơ ấu, mà một phần tôi miêu tả trong Tăm Ván Phóng Dao, kể luôn mấy đứa nhóc tí.

Huyện Cần Giuộc, Cần Đức, Thủ Thừa, Tân Trụ, Ngã Tư Sài Gòn v.v... Khi ghe hát của cha tôi tới huyện nào, thì tôi chạy tới trường huyện đó, đứng ngoài vách trường, lắng nghe và học... lóm ba cái chữ.

Tôi mở cái túi, lấy ra tờ báo *Phụ Nữ Chủ Nhật*. Cầm tờ báo trên tay, cũng chưa biết vì sao mình được tặng. Tôi lật các trang báo, cho tới khi thấy bài và ảnh, viết về nhà văn Nguyễn Ngọc Tư. Đó là lần đầu tôi biết mặt cô, nhưng chỉ là trên báo. Tít của bài báo phỏng vấn Ngọc Tư, chính là câu nói đầy khẩu khí, khá lạ tai, cũng ít khi thấy, lẫn lộn mắt - khi đọc thành tiếng rồi nghe. Một trong những câu nói, nổi tiếng như không, của nữ văn sĩ Nguyễn Ngọc Tư “*Tôi Là Đứa Giang Hồ Vật*” Ngay cái tít cũng làm tôi lo ngại, không phải lo cho tôi. Mà lo cho Ngọc Tư *thông thường là vậy, nhà ngoại cảm trong tôi có nhiều kinh nghiệm về diễn biến sớm của một tai nạn*.

Cũng như các bài viết, hay phỏng vấn các nhân vật nổi tiếng khác. Có người hỏi và có người trả lời. Giữa đó là lời bình của phóng viên. Có một câu nói của Ngọc Tư làm tôi sừng sốt. Phóng viên hỏi cô có dự định viết tiểu thuyết không. Nhà văn nữ tuy còn ít tuổi, nhưng đã là đàn chị của tôi trong nghề. Ngọc Tư đã viết và chiếm nhiều giải thưởng *khi tôi chưa viết gì*. Trên báo Phụ Nữ, Bé Tư trả lời đại ý như sau:

Cô chưa có ý định viết tiểu thuyết, vì khi đọc cuốn Tầm Ván Phóng Dao của tôi xong, trong nguyên văn Bé Tư *gọi tôi là chú Mạc Can*. Cô nói rằng mình chưa hoặc không dám viết vì sợ viết không hay bằng tôi.

Phát biểu khiêm tốn, tự làm *yếu* mình đi, lại là trả lời phỏng vấn trên báo chí. Chuyện như vậy ít người dám làm. Thật ra theo ý riêng của tôi *Vì nó nguy hiểm*, độc giả *thường tin* những gì in trên báo, dĩ nhiên rồi, nhưng lại tin một cách *chiếm tỉ lệ chín mươi chín phần trăm*. Sau đó những bài báo *hot* được bàn tán, và trở thành công luận.

Tôi đang nghĩ về những câu nói vui của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư trên các trang báo. Ngọc Tư có khá nhiều *phương ngữ* ít người biết. Ví dụ như... *đánh ùm*... Nội dung nhỏ của câu trả lời cũng dí dỏm. Do hoàn cảnh hay là một đặc tính, *cá tính* của nữ văn sĩ các câu trả lời thường dí dỏm - có chiều hướng như là tranh biếm họa bằng lời, bằng chữ viết. (Xin mời các bạn đọc lại phần tản mạn về các Hiệp Sĩ biếm)

Phần tôi thì cứ bồi hồi phân vân. Vì tôi có khá nhiều kinh nghiệm bản thân, về việc người ta chụp mũ cho tôi. Phần khác không biết nhà văn trẻ này, có chơi chữ hay là giễu cợt với ông già tội nghiệp này chăng. Tôi không hề buồn Ngọc Tư và hiểu đây là lời nói tôn trọng. Song đồng thời, tôi cũng nghĩ thấy mùi vị của tai nạn. Thế nào cũng sẽ tới cho Ngọc Tư, nhà văn nữ có lẽ sẽ làm buồn lòng, các quan chức về chữ nghĩa, nếu cô cứ một mạch trả lời trên báo chí kiểu *Ngọc Tư*, nghĩa là rạch ròi với chút đỉnh châm biếm.

Tôi thì khác. Bởi, với tôi thì mọi người hay đùa. Người ta đùa cho vui, gọi tôi là “cây bút trẻ” rồi thì “nhà văn từ trên trời rơi xuống”. Tôi cũng không phiền mà còn *giuu quẻ* vì chuyện phong tặng hài hước, dễ thương đó.

Nhưng với Nguyễn Ngọc Tư thì có khác, tôi *ngoại cảm* biến báo thấy hình như có mùi bi hài kịch. Nhất là sau khi đọc cuốn sách mới nhất của Ngọc Tư. Chuyện cũng nhỏ, một độc giả cho biết ý kiến. Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư đã có cách viết mới, lạ và hấp dẫn. Về văn thì vài chỗ phảng phất... Tấm Ván Phóng Dao.

Tôi lại áy náy về chuyện này. Nhưng theo tôi có giống nhau về ngôn từ cũng không lạ. Nguyễn Ngọc Tư và tôi, cũng như khá nhiều nhà văn Nam Bộ *viết* và *nói* có thể có giống nhau là vì *viết* theo cách *viết* và cách *nói* của đặc thù miền Nam sông nước, con người, tánh tình, xử thế.

Cây Bút Trẻ và Nhà Văn Từ Trên Trời Rơi Xuống.
Hai danh xưng hài hước mà tôi rất thích, nhưng cân đo đong đếm thì tôi có thiện cảm với danh hiệu “*cây bút trẻ*” hơn. Tôi đã 62 tuổi, viết văn mới hai, hoặc ba năm, chỉ tính tuổi nghề non xèo, thì không phải là *cây bút trẻ* hay sao.

Nguyễn Ngọc Tư có lẽ cỡ tuổi ngoài 30 đã viết trước tôi nhiều năm, được nhiều giải thưởng, và là Hội Viên Hội Nhà Văn Việt Nam. Một nhà văn trẻ thật sự định hình phong cách riêng. Tôi phải nói sao với Nguyễn Ngọc Tư, khi một nhà văn nổi tiếng, nói rằng mình chưa dám viết tiểu thuyết vì sợ chưa hay bằng tôi, một “*cây bút trẻ*” xuất thân mù mờ chữ nghĩa.

Chính những điều mờ ảo đó ám ảnh tôi. Từ hôm đó, tức là sau khi đọc bài báo trên tờ Phụ Nữ tôi ước ao có dịp gặp Bé Tư để hỏi vui cô bé rằng: Bé Tư có giấu chú Can không - Tôi nghĩ là không, có lẽ Bé Tư thích cách viết của tôi thật tình. Phần tôi, tôi sẽ cười toe, tìm cách nói lời cảm ơn.

Tôi không thích câu “Trái đất tròn rồi sẽ gặp nhau” hay những câu đại loại. Vì người ta đã dùng nhiều quá, mà nó lại khuôn sáo. Tôi nghĩ thế nào rồi chuyện cũng tới, là nó tới luôn bác tài. Khi đạo diễn Phan Hoàng người quê Cà Mau tự viết một truyện phim. Và rồi anh cũng làm đạo diễn cho tiện. (Một người viết và một người khác làm đạo diễn e rằng sẽ đẻ ra đứa con lai.)

Câu chuyện của bộ phim nhiều tập Mầm Sống, có Hiền Mai, Mai Huỳnh, Mai Thành, Nguyệt Anh một vài diễn viên tại chỗ. Và... tôi trong vai ông Tư Đất. Nhân vật đậm nẩy có rất nhiều điều nói về miền đất này.

Tôi có duyên đóng vai lão nông miền Tây. Vai ông Hai Độ trong phim Nàng Hương, ông Chín Hết trong phim Thời Thơ Ấu - phỏng theo tiểu thuyết của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. Vai Bác Ba Phi trong phim Đất Phương Nam. Vai Hai Đùng trong Xóm Suối Sâu.

Vai Tư Đất nhiều uốn khúc, tôi thích vai này do vậy. Trên xe của đoàn phim về miền Tây, qua nhiều tỉnh thành lớn, những cánh đồng, những cây cầu kè. Nhiều khi giữa trưa, nhìn qua khung cửa xe, tôi thấy những mái lá xiêu vẹo úm mịch trên cánh đồng, những cái chòi nhỏ gió lùa từ phía trước ra phía sau, trong khu vườn vắng hoe xác xơ.

Tôi vẫn còn nhìn thấy, những cảnh nghèo khó, của người dân sông nước miệt này. Nói **vẫn** còn vì tôi tới miền này, tới Cà Mau nhiều lần. Lần tôi mới là thằng nhỏ theo cha lưu lạc trong gánh hát, vài lần sau khi tôi hơn hai mươi tuổi, và lần này tôi đã hơn 60. Có lẽ nơi tôi muốn thấy lại nhất là rạp hát Hương Tràm, nhưng rồi không có dịp, hay là rạp hát này không còn.

Không phủ nhận. Trên các tỉnh, thành phố, thuộc miền Tây rõ ràng có thay đổi nhiều, thay đổi về đường

phố, đường lớn hơn, nhà cao hơn, trù phú và tấp nập hơn. Nhưng có những tồn tại không do ai hết, có thể nói tự nhiên phải vậy và còn hoài hoài như vậy. Những cánh đồng nhìn mỗi mắt, đôi khi hoang hóa, và sự nghèo khó thì vẫn không khác.

Theo cái nhìn lâu nay, hơn trăm năm có khi hơn. Ai cũng nghe nói, và đọc thấy những câu: Miền Tây hào phóng, hiếu khách, thật thà, ruột để ngoài da, quả là có thật như vậy. Nhưng miền Tây còn những thứ khác không nên tồn tại. Vì ở đâu lại không có con người, mà con người thì ngày nay ai cũng biết, khó mà hoàn hảo mười mười, tuyệt đối.

Thật sự là vậy, con người không hoàn hảo song song với cái nghèo tiền kiếp. Biết là như vậy, nhìn thấy rõ đưng, như mới đây trên màn ảnh nhỏ của Đài Truyền Hình Trung Ương người ta nói rằng xây dựng giảm nghèo khu vực đồng bằng Sông Tiền và Sông Hậu không dễ dàng. Nghèo nàn là vậy, phải nói là song song với sự phát triển nhanh chóng. Giàu nghèo phân ranh hai cứ, có phản đối kháng. Mà lại không có người dám nói. Chưa ai nói, hay có mà tiếng nói kiểu hài, và chữ nghĩa theo gió bay đi.

Chẳng hạn như nói và viết sự nghèo nàn, dốt nát, rượu và chuyện tha hóa tình dục. Sự tha hóa mà cơ thể thị trường tự do hay bị đổ thừa nhất. Tha hóa mà bây giờ đây, không còn chỉ là miền Tây mới có. Nhưng

không nên quên, giữa sự tha hóa tạm thời này, còn biết bao người tốt lo lắng tìm cách, tìm nhiều cách xóa nó đi.

Tôi có đọc một cuốn tiểu thuyết nước ngoài. Tác giả viết về những cư dân da trắng tha hóa, nghiện rượu và dâm ô cùng cực. Tiểu thuyết này làm tôi ngẩn ngơ. Những người da trắng, sang trọng, trí thức, hồng hào bụ bẫm mà tôi thường thấy trên đường phố Sài Gòn... là người da trắng nào.

Nói tới người da trắng, người ta còn bị mê tín về mức sống quá sung túc của họ, nền văn minh và những trường đại học như trong mơ của họ. Tại sao lại có người da trắng nghèo và tha hóa. Nhưng điều đó có thật, được người da trắng nhìn nhận là thật. Ví dụ như người ta nói người nghèo, người thất nghiệp ở Mỹ phải ngủ trong cái thùng giấy, thì có mấy ai tin. Nhưng có thật.

Còn ở ta, có lúc, và mới đây nói cách nào cho đúng, có ai giấu được cái dốt nát, nghèo khổ không. Nhà nước còn mở hội lớn nhằm giúp xóa đói giảm nghèo kia mà. Tôi chỉ có thể nói có người duy ý chí *không tin* nghèo và dốt còn đâu đây, nhất là vịn vô chuyện - miền Tây vốn trù phú được thiên nhiên ưu đãi. Lại có chuyện con gái đất này phải làm dâu xứ người để giúp gia đình, hay cất căn nhà tường. Lại có

chuyện nơi khác, hàng chục cô gái phải ngồi, cho người ta ngắm nghía quay phim, để người ta chọn mua, như là mua nô lệ, nghe ra cũng vì muốn giúp cho gia đình bớt khổ, đổi đời. Cái nghèo vẫn trầm trọng.

Do không tin, trong lúc một bộ phận trong xã hội vẫn còn nghèo, và trì trệ vẫn còn đó. Song song với hủ tục và nghèo khổ. Không phải chỉ hủ tục phong kiến, mà những tục mới còn tệ tàn hơn. Cho tới khi văn học và báo chí lên tiếng thì người ta quỳnh quáng phủ nhận nó. Bằng nhiều kiểu cách hành xử theo thời Trung cổ.

NHỮNG CÁNH ĐỒNG BẤT TẬN

Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư, dùng hai chữ Bất Tận trong truyện ngắn Cánh Đồng của cô một cách dửng dưng, thâm thúy. Trước khi tôi đọc truyện Cánh Đồng Bất Tận tôi và nhiều nhà văn khác đã thường nghĩ và viết về những cánh đồng. Đi ngang qua miền Tây, mắt mở lớn, tràn ngập trong mắt là những cánh đồng bao la. Rồi cả khi nhắm mắt, vẫn thấy cánh đồng kia, vẫn chạy dài cho tới tận chân trời xa kia. Nơi nào, kể cả những thành phố lớn, nhộn nhịp ngày hôm nay, mà khi chưa thành làng mạc, thôn ấp, xã phường, quận huyện, rồi thị trấn lại không là bãi sông, cánh đồng hoang vu. Thời thơ ấu của đất, ở đâu lại không phải là một cánh đồng.

Cánh đồng, mà tôi chỉ viết mới được một phần trong truyện ngắn Chuyến Xe Đò Đêm. Nhưng truyện ngắn này làm tôi suýt chút *bỏ mạng*, vì tôi viết *không khéo*. Khi xảy ra câu chuyện này, có nhà văn già tốt bụng, nhiều kinh nghiệm, kinh nghiệm về những tai nạn văn học, khuyên tôi không nên in Chuyến Xe Đò Đêm.

Cũng có người thấy chuyện khá hay, tôi có chút tài nên *không hài lòng* về tôi. Người thì cho đây Chuyến Xe Đò Đêm là chuyện không có thật, tôi bôi đen nó quá. Như có lần tôi viết vở kịch, người ta khuyên nên nhớ tới *tỉ lệ khuôn mẫu* về người tốt và kẻ xấu. Người tốt trên màn ảnh phải chiếm đa số. Nhọc nhằn cho người viết văn - là phải che đậy các sự kiện có thật.

Chuyến Xe Đò Đêm. Chuyện xảy ra trên chuyến xe đò khuya muộn, từ bên kia bắc Mỹ Thuận về bến xe Miền Tây ở Phú Lâm. Ngoài sau hàng ghế cuối cùng của chiếc xe bị kịch, nơi tối tăm thương vàng hạ cảm. Có khách thường, có thương buôn chuyến, có anh lơ xe căng thẳng, có ông già tội nghiệp ngồi cạnh đưa con gái, lem luốc đói khát, có lẽ cô vừa thoát ra, trong tình cảnh khốn nạn nào đó. Đang cố tìm cách quá giang xe, trên đường về nhà.

Truyện ngắn này có mô tả cảnh bên này hay bên kia bến bắc, có nhiều gái mãi dâm. Tôi không viết khác đi những gì tôi thấy. Không làm đen nó mà chủ

yếu đánh động vào những ai còn biết khóc, còn biết xót xa, có lòng tốt muốn giúp người, trong hoạn nạn, đói cơm khát nước, lưu lạc. Tôi viết và tôi hay khóc cho những hoàn cảnh như vậy.

Lòng tốt mà có người nói rằng do cơ chế thị trường, do kẻ quyền chức ăn trên ngồi trốc, gây nhiễu loạn. Lại không bị trừng trị đích đáng, làm cho người ta tổn thương, mất lòng tin và trở nên nghi ngờ tất cả. Và có lòng tốt khá cực đoan, với nhiều nguyên nhân, chiếm lĩnh, từ bỏ những tấm lòng tốt khác. Huy hoại và làm cho những tấm lòng tốt khác tàn lụi.

Người tốt cứ chần chờ, giúp người thì muốn nhưng sợ thiên hạ cho là điên, sợ tai nạn, sợ miệng lưỡi thế gian đàm tiếu. Sợ và do dự, sợ *giúp* và sợ *viết* ra, cho tới khi không còn cơ hội giúp cho ai. Cô gái đói khát bị anh lơ đánh đập, xô xuống đường trong đêm khuya, con đường như một dòng sông trải dài. Bóng người mong manh tội nghiệp, lưu lạc trôi nổi, mất hút trong đôi mắt ông già, cố xoay người nhìn lại.

Truyện Chuyến Xe Đêm do dự, và tôi cũng do dự, với bề ngoài giễu cợt hài hước. Thật ra tôi cứ xót xa làm sao khi không in được truyện ngắn này. Sau nhiều năm *như tôi có nói về việc giữ lại các bản thảo chính*. Tôi moi bản thảo cũ ra, viết lại cho mềm hơn, nó là chuyện Xe Đêm, in trong tập truyện ngắn 100 Đò La Âm Phủ (Nhà xuất bản Văn Hóa) và tái bản sau

đó trong tập truyện có tựa Người Nói Tiếng Bỏ Câu (Nhà xuất bản Thanh Niên) năm nay.

Những Chuyến Xe Đò Đêm. Chuyến xe đò lao vút, xuyên qua bóng tối, trên nền bối cảnh *đốt đồng* khi trời gần sáng. Suýt chút khiến cho tôi trở thành là kẻ “*nói tiếng*” từ vì đạo, khi tôi chuẩn bị mọi thứ lên giàn thiêu. Hệ lụy cũng vì người ta không tin còn một lớp người nghèo trong câu truyện ngắn đó.

Tôi muốn nói những vùng đất, mà ai cũng giành phần, cho rằng chính mình, mới là người có quyền bảo vệ và yêu thương. Những người nầy có thật. Người ta muốn độc quyền bảo vệ nó, cũng không lạ, để che đậy cái nghèo, sự đốt nát tha hóa, vì mặc cảm, cũng có thật. Những người khác yêu thương nơi sinh ra mình, chọn cách nói thật, để nó sẽ khá hơn, nhưng lại bằng *lời*, và *chữ viết* cay đắng. Mà thật tình là cả hai bên cũng bối rối, không biết phải làm gì cho chuyện nghèo khó, tha hóa, tệ tàn đó mau biến đi.

Một bên thì xây dựng những tòa nhà, đường xá, nhà hàng ăn, khách sạn mới. Biểu tượng của giàu có và sung túc. Nhưng cái nghèo lại ở ngay sau những bức tường xa hoa đó, không chỉ ở vùng nông thôn. Mà cả những thành phố lớn. Nghèo giàu cách biệt, phân hóa - là một trong những lo ngại lớn nhất cho người quản lý.

NGUYỄN NGỌC TƯ

Dự định của tôi là tìm tới nhà văn nữ Nguyễn Ngọc Tư, xin cô chữ ký cuốn sách của cô. Cuốn sách tôi mua ở Sài Gòn. Nhưng Bé Tư nhanh chân hơn tôi. Trong buổi tiệc nhỏ tối hôm đó, của các bạn Cà Mau chiêu đãi đoàn phim. Giữa xôn xao, mắt tôi nhìn thấy một phụ nữ trẻ, không màu sắc, rất bình thường, sẽ khó nhận ra là ai, trong đám đông ở *nơi khác* dù cô đã nổi tiếng là người của công chúng.

Nhưng tôi nhận ra Bé Tư ngay, một phần tôi đã thấy hình Bé Tư trên Báo Phụ Nữ, cô ngồi đó không khác trong báo một chút nào. Một phần nữa là... người phụ nữ ngồi bên kia bàn. Không thể là ai khác mà không phải là Nguyễn Ngọc Tư nhà văn. Tôi tuy hơi hột, song cũng phải khoe chút vốn tự có là nhà *ngoại cảm* có kinh nghiệm. Như phần đầu cuốn tản mạn có phần phóng khoáng vui đùa nầy. Tôi là người đi kiếm, khôi phục lại *gương mặt* những trang Hiệp Sĩ. Tôi đã gặp ở đây trong buổi tiệc nhỏ một *gương mặt* Hiệp Sĩ như vậy.

Tôi quan sát khá, không khá thì tập thêm. Cũng phải nói số vốn đó do tôi cập nhật. Là những gì tôi hay gặp phải. Phần nhiều hoạn nạn cũng vì người nóng vội, gây ra cho tôi. Tôi bèn vui vẻ thu hoạch, và thường rút kinh nghiệm để dành xài. *Tập* và *luyện* cách thức võ công, thuật nhìn người đoán tánh, đoán nghề, đoán vận, đã tương đối trúng.

Nguyễn Ngọc Tư đứng lên, vòng qua bàn. Tay cầm cuốn tiểu thuyết Tấm Ván Phóng Dao đi tới chỗ tôi, đặt xuống bàn trước mặt tôi. Tôi ký tặng nhà văn và cố nói vài lời hài hước, để che giấu cái mũi cứ phập phồng cay cay. Tôi vốn là người nhạy cảm, có khi thái quá. Tôi quý trọng các Hiệp Sĩ các Nhà Văn, các Bá Tước, sang trọng trong suy nghĩ, những kẻ hay ngộ nạn, tử vì đạo.

Tử vì đạo thì có ai *ngây thơ* hơn là Chúa. Cũng chẳng qua là muốn giúp người. Hai chữ Hiệp Sĩ, tôi đã thấy danh xưng đó, những con người dũng cảm đó, trong cuốn Đêm Trước Đổi Mới của Nhà xuất bản Trẻ. Đọc suốt cuốn sách xong, tôi tự hào về những người chung quanh mình. Và tôi cũng muốn sống Hiệp Sĩ như họ.

Hôm nay có một nhà văn lớn, một nữ Bá Tước chân đất, một Hiệp Sĩ nông thôn mà tôi hằng mong gặp. Người đó ân cần vui vẻ trước mặt tôi, thì làm sao mà không vui, cho tới nỗi sụt sùi, tiếc chỉ chút nước mắt, may cho tôi là tôi kèm được. Nước mắt ngày càng ít đi, trong con mắt già.

Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư, cũng im lặng ký vào những cuốn sách của cô viết, tặng tôi. Bé Tư ít nói, chỉ thường nhìn rồi mỉm cười. Tôi bắt gặp, nhà văn Nguyễn Ngọc Tư cũng hay nói chuyện vui, trong thế bị động. Đầu tiên do cô là một phụ nữ. Hai là, nơi cô

sinh ra, người chung quanh và cả cô, có cách trò chuyện như, thách nhau uống rượu chẳng. Họ *chống trả* nhau, theo quán tính, bằng *vũ khí* khá hài hước vui nhộn.

Tuy nhiên theo tôi nhìn thấy nhiều lần, lắng nghe cũng nhiều phen, các cuộc đùa giỡn chung quanh chuyển đi trên hobo chẳng hạn. Nguyễn Ngọc Tư có vẻ như giấu biệt *kính nghiệm* chiến đấu, dù cho là lời nói chơi. Hay là Bé Tư *chưa đủ* bài bản khi nói, và cô cũng chưa biết cách nói *tiếng nói thứ hai sau vỏ não*. Nói làm sao mà để *không thành lời*.

Sáng hôm sau. Ngọc Tư điện thoại hẹn tôi, mời tôi đi ăn con ốc, con cá, con cua Cà Mau. Tôi đứng chờ trước cửa khách sạn. Bé Tư chạy chiếc xe Honda bèo bọt tới đón, tôi là khách nhìn Bé Tư thấy còn lạ. Những người cùng quê với Bé Tư thì chắc là quen mặt. Một nhà văn *miệt đồng* nổi tiếng, ăn mặc bình thường, quần áo, cách nói, sống không cách biệt với *đa số* người dân nghèo chung quanh.

Cùng đi với Bé Tư còn có một người phụ nữ khác. Một người đàn ông trung niên khác tới chậm hơn, và ra về thì sớm hơn. Bé Tư cứ mím cười, người phụ nữ kia hỏi tôi vài câu. Rồi lắng nghe tôi nói. Sau cùng câu nói của bà làm tôi e ngại:

- Chú Mặc Can khôn quá.

Khi các nhà văn nói như vậy. Không phải là *khen*

mình khôn trong việc làm ăn gì. Mà chắc chắn *trong* viết lách. Viết mà lách thì lại như có gì muốn giấu, mà giấu *thì* người ta lại tò mò muốn biết. Tội phạm có lúc nào lại muốn nói thật, chuyên môn giấu chuyện thật, có lẽ tôi cũng vậy.

Các nhà viết tiểu thuyết giỏi và thành công, có lẽ đều đứng bên bờ vực của kẻ trọng tội. Tội với ai thì còn tùy, nhưng với độc giả chân chính thì không. Nhà viết tiểu thuyết *giỏi* bao giờ cũng là chuyên gia thiết lập, giới thiệu các sự kiện. Cho nên điều này tức khắc làm vỡ các công sự kiểu cũ. Phô ra những con người không hoàn chỉnh. Những con người không hoàn chỉnh, họ sợ nhà văn.

Tôi cười không nói gì, vì người phụ nữ này vô tư nhận xét thế thôi. Mà tôi thì nhiều tướng tượng, hay là có cách nói khác, tôi có tịch, hay nhúc nhích. Trong hoạn nạn mình sẽ quen dần với việc sử dụng túi khôn.

Nói vậy chứ tôi chỉ cố sống cho khéo thôi. Tôi biết khi nào thì mình chỉ nói *tiếng thứ hai trong vỏ não*, còn khi nào thì nói ra miệng. *Họ và tên của con người. Một kẻ ác tâm chẳng hạn. Không phải chỉ một người có họ đó, mà nhiều người. Có khi họ và tên khác, hình dáng khác. Song nếu là nhà “ngoại cảm” tức khắc nhìn ra, gương mặt đó là người sẵn mồi.*

Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư theo đoàn phim Mâm Sống vài buổi. Có khi ngồi hobo xuôi theo dòng sông

lớn về tận vùng đất mà có người nói nó cứ dòi dài ra, cuối mũi. Bé Tư không nói gì về điện ảnh hay văn học, cô có vẽ như *ngán* nó, *ngán* là chữ của tôi.

Nguyễn Ngọc Tư trên trang viết của mình, ít né tránh, trên báo chí cũng có vẽ không *ngán* điều gì. Điều đó là bản chất của người đi khai hoang, lời nói mạnh mẽ, khúc chiết. Nếu như ngộ nạn. Thì phía kết án không công nhận, kẻ đứng bên vành móng ngựa, là chính danh, là khôn ngoan. Với lại *khổ nỗi* vị quan tòa tự phong còn cho rằng: Thậm chí nó còn gây nhiều ngộ nhận vô ích.

Cô bé chỉ nói những từ đơn, trên báo chí, khi được phỏng vấn. Trong khi cô khá ít kinh nghiệm, về chuyện phải nói dài hơn. Nhưng ít ý nghĩa hơn, cũng trong việc trả lời với giới truyền thông. Nhưng đã *ngộ nhận* thì không cần phải góp thêm nhiều việc lắm. Vì chính *ngộ nhận*, bản chất của nó đẩy những điều nan giải, khó mà dung tha ai.

Trong những trang chữ của Bé Tư, tôi đọc thấy ngôn ngữ hình. Như cô tả cái bến đò, trên trang giấy y như nó có trước mắt người đọc. Như vậy là gì, là Bé Tư biết cả văn học lẫn điện ảnh. Tôi diễn vài trò ảo thuật nhỏ giúp vui, trò sợi dây chui qua trái banh. Trong khi chiếc hobo rê sóng, Bé Tư nhìn chằm chằm ghi nhận, nhưng tới lượt cô thì Bé chưa biết phải lấy trái banh, ra khỏi sợi dây bằng cách nào. *Nhà văn*

Nguyễn Ngọc Tư biết, nhưng không nói ra, có cái gì khép kín giữa mọi người ở đây, không khí hài hước lẫn e ngại.

Tôi chỉ cho Bé Tư một vài trò ảo thuật nhỏ, cô lại mỉm cười có vẻ thích. Ảo thuật không chỉ là trò giải trí, nó có thú vị riêng là luôn có *mặt trái* mãnh mẽ. Tôi nghĩ rằng Bé Tư sẽ thấy điều đó, sẽ còn cơ hội thấy nhiều hơn là *một* nhà ảo thuật *bế* mãnh mẽ chuyên nghiệp như tôi.

Hãy nhìn trò ảo thuật và dàn dựng cho nó một câu chuyện về nó. Như nhìn một củ khoai, đúng nó là củ khoai không thể khác. Nhưng còn câu chuyện của nó *Kiên củ khoai* cũng chẳng tới đâu. Hãy nhìn một vật khác và liên tưởng. Chiếc hobo gậy hần trên sông, sóng của chiếc thuyền máy hiện đại này làm cho các chiếc xuống chèo cạnh nó chao đảo. Hobo tới bến, mọi người lên bờ, xe chở về khách sạn. Hình ảnh mà tôi thấy lúc đó về Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư khó quên.

Bờ sông người ta làm bờ kè xi măng, bên kia phố là tiệm thuốc tây và quán nhậu. Cà Mau khá nhiều rượu, khá nhiều quán rượu và người uống rượu, không hơn không kém, không khác những thành phố vùng miền. Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư, phụ nữ mà có cái tên rắn rỏi, như một người đàn ông. Người phụ nữ rất đỗi bình thường đó, đứng nhìn theo chiếc xe chở diễn viên đoàn phim.

Tôi nghĩ nếu như Bé Tư lên một thành phố lớn nào đó - sống và viết - Tôi lại thấy mình ngáy thờ, nơi nào trước đây lại không phải là một cánh đồng. Rồi tôi chợt mỉm cười. Bé Tư sẽ không đi đâu hết. Vì cô là người Cà Mau. Cũng như tôi là người Sài Gòn, chúng ta là người Việt Nam chánh gốc.

Có thể cô sẽ bước đi, nhưng bây giờ thì chưa, cho tới khi chiếc xe vào ngã khác, tôi vẫn thoáng thấy Bé Tư đứng bên bờ sông, trời sắp mưa, gió thổi mạnh. Chiếc xe vào con đường nhỏ, với những tòa nhà bê tông cao. Khuất hẳn cái bóng của Bé Tư, nhưng trong mắt tôi vẫn lưu giữ. Hình ảnh Nhà Văn đứng mãi bên bờ sông, mà trên trời mây đen bắt đầu kéo tới. Tôi đoán rồi trời sẽ mưa nhưng khó biết lúc nào.

Trên chuyến bay giá rẻ

Tiếp viên hàng không là một nghề luôn luôn phải cười. Tôi rất thích nhìn các cô cười, hầu như không cô nào có hàm răng xấu. Tuy nhiên không có luật nào buộc các cô phải cười liên tục, cười thường trực. Nhưng, nghề này mà không cười, cũng bị người ta ngộ nhận là khó chịu. Thôi thì chỉ ít khuôn mặt phải vui. Càng hàng không - Với bối cảnh sang trọng hoành tráng hơn hẳn, hơn nhiều bến xe đò, hay là nhà ga xe lửa. Cho nên cảnh đẹp thì người phải đẹp, phải lịch sự là đúng thôi.

Song cũng chưa đủ, các cô phải có nhiều ưu điểm khác, đã là ưu điểm rồi, còn phải trên trung bình. Giá dụ như... các vòng eo, của các cô, tương đối không thua hoa hậu. Lâu nay và cả bây giờ, không chỉ ở hàng

không mình mà cả thế giới này. Đã vào khuôn phép chuẩn. Nữ tiếp viên hàng không nhìn chung, phải cao hơn, khỏe mạnh hơn, đẹp thì nói rồi, nhiều thứ hơn hẳn người bình thường. Nữ thì đại khái như trên. Nam phi công và các tiếp viên phải nam, cao to cứng chặc, phần khác thì tinh tế hơn, xin dành cho hành khách phải yếu nhận xét thêm...

Phi công xét về ngoại hình thì khổ người cao lớn đang hoàng, có *râu quai nón* càng hay. Về mặt tâm lý thì hình ảnh bề thế, tự tin của họ. Khi hành khách nhìn thấy, những viên Phi Công của mình, mặc đồng phục, thắt cà vạt, đầu đội kết pi, đẩy một cái valy nhỏ sang trọng vào khu khách chờ. Rồi tiến về phía cửa lên máy bay. Trông thật là oai vệ, hình ảnh như vậy, phần nhiều giúp cho hành khách *yên tâm* hơn.

Đáp một chuyến bay, ngồi trong bụng con chim sắt nặng nề cất cánh. Cũng hồi hộp không kém chi đi nha sĩ... nhớ cái răng. Nha bác sĩ tự tin, mặc trang phục trắng tinh, sạch sẽ. Cô y tá tươi trẻ. Trò chuyện vui, không nên nói gì về chuyện... nhớ cái răng. Tốt nhất là nên *giấu* cái khay kềm búa chỗ nào khuất khuất, còn khi cầm kềm, giấu sau lưng thì tốt. Chỉ khi nào xài thì hãy cho *con người ta* thấy. Làm sao cố giữ kín *cái kềm vô hình* cho tới giờ chót của *tử tội*. Chích kềm thuốc tê, cho nhẹ nhàng chu đáo, giúp người *bệnh nhân răng*, bớt lo lắng càng nhiều càng tốt. Nhớ

răng chớ bộ đi hát Karaoke đâu. Các nữ tiếp viên hàng không, chắc cũng học về tâm lý, dù có khẩn trương tới đâu, nhìn các cô bình tĩnh thì ai ai cũng đỡ lo.

Nữ tiếp viên hàng không. Đẹp vẫn chưa đủ, hàng không khi mở cuộc tuyển các Công Chúa, có nói trước là *dùng* để bay lên trời làm việc. Yêu cầu cao nhất về học vấn, phải biết ngoại ngữ. Chỉ ít có thể hỏi ông bà Tây, ông bà cô bác người Nhật - Thưa ông, ông dùng cà phê, sữa hay nước chanh - Thưa bà cháu nhỏ thích dùng nước cam không - Quý khách vui lòng thắt dây an toàn. Máy bay chúng ta đang vào vùng không khí xấu v.v...

Đẹp vui biết ngoại ngữ rồi còn gì nữa. Lịch sự, nhã nhặn, *không được cáu giận*. Đúng vậy, nhưng trời cao kia, đáng chi thánh, còn giận hờn thay. Tức là sấm sét, mưa gió tới bởi, bão lũ tá lả, hướng hỏ người. Tôi chợt nghĩ, các hãng hàng không tinh tế thật. Tôi chợt thấy có nụ cười khẩy đầu đó *tinh tế ở chỗ nào*, thì ra người mới cười khẩy đó cũng là tôi.

Xin thưa tinh tế ở chỗ. Đó là khi tôi nhìn thấy nhiều lần, cho tới một lần tôi mỉm cười nghĩ về cái màn. Nó là hai mảnh vải màu không sặc sỡ cho lắm. Ngăn giữa khoang hành khách, và cái bếp kiêm phòng vệ sinh chật chội của chiếc máy bay. Há chẳng phải, sự có mặt của bức màn - *gương mặt* - mềm mại và huyền diệu của nó, góp phần hóa giải, những nỗi lo

trên đường bay dài. Ai dám nói là không trúc trắc, vui buồn, suốt một chuyến bay dài, xa tít mù mặt đất, cao tuốt trên các tầng mây. Lần hồi tôi sẽ nói suy nghĩ của tôi về bức màn này.

Trên phi cơ đang bay, mọi người bằng nhau, và thật sự là để trấn an, một cách có ý thức. Không có cái gì đáng nhìn - và an ủi cho bằng... chiêm nghiệm, qua hình ảnh các cô Tiếp Viên. Thử nghĩ - hàng không mà chỉ là đực rựa không thôi. Phải biết, nó buồn và chán ngán như chí cấn. Nữ Tiếp Viên có cái tạp dề trước ngực, hay là trước bụng, tay bưng khay trà, ra vào sau trước tấm màn tôi nêu trên, quen tay kéo mở.

Tôi cứ nhìn các cô kéo mở suốt tấm màn này, cô đi ra vừa kéo ra - thì chính cô với tay kéo kín lại. Một cô đi vào kéo tấm màn ra - thì chính cô lại kéo vào. Tấm màn này, theo mắt nhìn của tôi, nó vừa tội nghiệp vừa hài. Những cái vòng may trên vành màn và tấm màn coi bộ không yên, cứ lay động do tác nhân bên ngoài. Nếu tấm màn biết ngủ nó sẽ than - *"các người đẹp ơi, đừng kéo mình nữa. Cho mình ngủ tí nhá"* - *"Các cô cũng chịu khó ngủ một chút, để giải lao đi"* - "Câu nói sau. Không phải tấm màn nói, mà là tôi nói thầm với các cô. Lý do nào hành khách được ngủ giải lao, mà các nữ tiếp viên lại không.

Khi các bữa ăn đã xong, tôi để ý thấy, mỗi hành khách có sinh hoạt khác nhau. Ông Tây to con kia kia,

ngồi khờ phím vi tính xách tay. Người Nhật nọ thì đọc sách, nhóm hành khách người Pháp ít ngủ, nói nhiều và nói lớn tiếng nhất. Nhiều người thì thao thức... lo lắng, nôn nóng nhìn qua cửa sổ. Lúc nào thì bên ngoài máy bay cũng... vắng hoe, ai ngồi cạnh cửa đứng vào chỗ bên ngoài có cái cánh máy bay như tôi - Người khác thì tôi không biết, chứ còn tôi thì cứ *bị ám ảnh* vì tên của chuyến bay khuyến mãi. Lúc nào tôi cũng nhìn cái cánh sắt dài thông ngoài kia, mà suy nghĩ - "*Có vẻ như... định tán không chắc chắn cho lắm*" - Cho tới muôn đời, nói chung là hành khách vẫn nghi ngờ, về chất lượng của máy bay, của chuyến bay. Nói riêng là tôi cũng vậy - Ấu đó cũng là điều tự nhiên.

Bên ngoài buồn hiu, xa kia đủ thứ mây, chỉ là mây, đầy mây. Không phủ nhận là bầu trời tuyệt đẹp, lại có vẻ hoang đường. Nhưng xin trời đừng mưa, ngồi máy bay mà gặp mưa không thú vị lắm lại còn tiếng sấm sét ì ùng chớp sáng. Ai mà biết ông Thiên Lôi đang vui hay buồn. Một số đồng hành khách không nhìn mây, không đọc sách, cũng không đọc báo. Mà ngồi im lặng, chịu đựng, người ta lo lắng, nhưng ai cũng giấu đi. Chỉ có vậy, là đã hần như vậy, dù hành khách nào cũng chung tâm trạng. Tây hay Ta, Tàu hay Nhật cũng vậy.

Tôi khoát tấm màn đi vào khu bếp. Có tiếp viên trẻ trẻ ngồi cạnh bếp, dựa lưng vào vách ngăn, tranh

thù nhắm mắt một tí. Tôi nghĩ nếu như có thì luật hàng không, chương nhỏ về các tiếp viên, nên bỏ khoản cấm tiếp viên chợp mắt một tí. Ai cũng phải ngủ như vậy mà, có gì phải ngưng, phải giấu. Nhất là người mình, ở xứ nhiệt đới, từ trong bụng mẹ đã quen giấc ngủ trưa.

Khi tôi nhìn thấy cô bé tiếp viên *ngủ một tí*. Cô bé nhìn tôi mỉm cười lịch sự, hỏi tôi cần gì. Thật ra trước khi lên máy bay, tôi đã chuẩn bị cho mình mọi thứ, để tránh đi tới lui trên đó. Tôi nghĩ nếu máy bay biết nói. Nó sẽ nói *làm ơn ngồi yên nha ông Can, ông đi tới lui, cháu mất thăng bằng đấy*. Các tiếp viên đã không luôn cười tươi, và nhắc mãi chuyện đó hay sao.

Khi nhắc nhở và giúp hành khách điều này điều khác, các cô nhỏ nhẽ cười lịch sự dễ thương. Tuy nhiên, màn biểu diễn các thao tác cứu hộ phao, cách giật phao, các điều cơ yếu khác, tuyệt đối đừng có cho nam diễn viên, diễn màn *múa Balé* này. Không thuyết phục lắm, mà về hình tượng mỹ học thì không đẹp mắt. Nữ tiếp viên hướng dẫn tiết mục này, trông sẽ dịu dàng hơn. Được người ta chăm chú nhìn hơn, có khi là nhìn cái ngực, cái hông, cái lưng cô nàng, chứ có nghe chi đâu. Nhưng chăm chú nhìn là tốt rồi. Viên thuốc bọc đường dễ nuốt hơn. Thị phạm các động tác bảo hiểm như trên hàm ý là để phòng rủi ro. Tuy

nhiên về luật pháp, thì các cô có tội, vô tình gây cản ngại giao thông hàng không. Vì bảo nguy, tuy là già định, cũng làm cho hành khách nhạy cảm lo lắng.

Song, cũng không thiếu vài biểu lộ chán ngán. Tôi hay nhìn cô nàng nào đó - Tuy vẫn đẹp, nhưng buồn buồn. Khi ra đứng giữa các hàng ghế, thay cho sân khấu diễn tiết mục trên. Tôi thấy trong khá nhiều suất diễn trò khéo cứu hộ diễn viên như bị bắt buộc phải diễn. Thiếu nhiệt tình, xơ cứng, có lẽ vở kịch diễn hoài, nghệ sĩ nữ tiếp viên hàng không thành thợ. Con người, dù cho là người đẹp, vẫn có lúc vui lúc không vui lắm, chớ bộ cái máy à. Nhưng cứ xét lại - thì cái đẹp cần thiết tiết mục mở giạt phao cứu hộ. Cần cho chuyến bay, đáng trân trọng thật.

Tôi lại nghĩ nếu như hàng ngày, trong nhà mình. Không phải là trên chuyến bay nhé. Chúng ta cũng có thể thiết kế một mô hình máy bay giả, âm thanh ánh sáng như đang bay mà ở dưới đất. Rồi lúc nào cũng có một vài nữ tiếp viên hàng không (thật sự chứ không phải là bà vợ của mình). Các cô mặc trang phục áo dài xanh nhả nhện, lui tới nhắc mình mọi việc như... trên máy bay. Thì cuộc đời này cũng thêm phần đáng sống. Đáng sống và chắc chắn yên tâm hơn vì ở dưới đất.

Thật hạnh phúc, theo tôi tưởng tượng, cho ông chồng nao, mà vợ của mình, là nữ tiếp viên hàng không. Các cô ấy lúc nào cũng tươi cười trong nhà mình (có

bà mẹ chồng thì không biết có cười nổi không, làm sao cười khi giận đây). Khó nhận biết người phụ nữ nào tươi cười *nhưng đang giận*. Ngôi sao điện ảnh thế giới trong các trường hợp như vậy, phần diễn xuất thua xa các cô tiếp viên hàng không. Lịch sự tuyệt đối, trong bất cứ tình huống nào, là ưu điểm tuyệt vời nhất của các cô tiếp viên hàng không của ta. Tôi đã ngắm nhìn biết bao nhiêu lần các nụ cười tươi, trong trạng thái khá mệt mỏi này. Vì sao tôi biết, đừng có quên tôi là nhà *ngoại cảm*.

Nhưng phép lịch sự và nụ cười tươi - chẳng phải bẩm sinh, mà còn phải rèn luyện, hoặc là sống trong môi trường vui vẻ, khỏe khoắn, lành sạch, ngay từ nhỏ.

Người ta hay ví von, chiếc huy chương nào cũng có mặt trái *xù xì*, không sai và hoàn toàn đúng vậy. *Cho tới nay vẫn vậy, sao người ta không chịu khó làm những chiếc huy chương đẹp và rực rỡ. Hai mặt bằng nhau, đều đẹp giống nhau, mặc dù phía bên kia cũng ít khi nhìn thấy.* Nhưng khi nào mà, hai mặt của chiếc huy chương đều là mặt phải thì sẽ lại có câu ví von khác, sự đời và miệng lưỡi thế gian là vậy. Tiếp viên hàng không, giả dụ như là tấm huy chương thì có mặt sau không?

Cười khi vui thật tình thì vui, nhưng cười hoài khi không vui là *nụ cười nghề nghiệp*, nụ cười bắt buộc

thường trực. Cũng gần giống như diễn hoài vở kịch *cải phao*. Làm cho con gái người ta mỏi tay, mỏi mắt, mỏi mũi. Đôi lúc nghĩ lại, thấy tội nghiệp các cô làm sao. Chính mình cũng ngượng nghịu làm sao, dễ thấm buồn hơn. Bao nhiêu tiền của cũng không đủ trả công cho con người ta. Phải cứ cười suốt bao nhiêu tiếng đồng hồ. Tội hơi quan trọng hóa chứ còn có cô ít cười, không cười vẫn thấy vui và có duyên như thường. Nhưng *có bao nhiêu anh hề, và người diễn kịch mà vui hoài trong cõi đời này.*

Cười không đúng cách, không đúng là cười. Điều đó, lúc đầu gây sốc nhẹ, người ta, tức là các cô *tiếp viên hàng không* cứ tưởng như là *một* do công việc nặng nhọc thông thường. Có thể là khi đẩy chiếc valy về tới nhà thì mẹ sẽ hỏi và lo thuốc cho con gái. Cũng có thể các cô chỉ ghé hiệu thuốc tây mua thuốc uống, hay là có mang theo. Mà sao tôi cứ lo, thậm chí các bé sợ thuốc, chỉ uống một lần rồi bỏ qua, coi như khi bị sổ mũi thường là xong.

Sau đó các Công Chúa sẽ thấm mệt, lần theo mỗi nụ cười thường trực, là một nỗi buồn lẫn mệt mỏi, cũng tới thường xuyên. Tôi nghĩ là sau tám màn, có chỉ ít một người đẹp tội nghiệp, buồn hiu không cười nổi nữa. Nhưng có ấy vẫn cố cười khi khoát tấm màn bước ra sân khấu đó thôi.

Vội vã cũng chính là thuộc tính thứ hai. Nhìn kia,

một nhóm nữ tiếp viên bay như bướm, suýt chút va vào cánh cửa kính, lạ thay chiếc áo dài thuần túy lại ăn với chiếc áo ấm kiểu tây khá dày, làm cho các cô duyên dáng thêm. Một cô tiếp viên hàng không khi đi làm trễ, đi cực kỳ nhanh. Nỗi khổ của cái nghề đi đứng ngồi nằm, và các việc khác, ở trên trời nhiều hơn dưới đất. Âm dương không thuận. Cô khác cứ đi vòng quanh phòng chờ lo lắng nhìn khắp chốn hỏi xem người khách tới muộn ở đâu, để cô hướng dẫn ra máy bay. Nữ tiếp viên hàng không thật là tử tế và chu toàn công việc.

Cười mãi, hết ga, lần hỏi các cô sẽ bị trầm cảm cho mà coi. Tuy nhiên, trời thương, các cô cũng có sự chia sẻ của nhân viên bán hàng lưu niệm, bán hàng trong siêu thị, hay là cười toe quảng cáo hàng truyền tiêu. Một vài người bán vé số dạo... cũng như các diễn viên hài kịch, đều biết cách cười cầu tài.

Ấy chớ, các cô ơi chớ vội cười. Tôi chỉ viết tí chút thử nghiệm vậy thôi. Trong công việc của mình, đi diễn show, giao lưu truyền trên hình, quảng cáo sản phẩm, ký hợp đồng viết tiểu thuyết v.v... Tôi thường bị các đối tác ép dùng, hay là *tôi tiết kiệm* vài trăm, dùng phương tiện di chuyển giảm giá, khuyến mãi, 1 triệu đồng/lượt thêm Tp. HỒ CHÍ MINH - Hà Nội và ngược lại (ghi đúng nguyên văn trên báo chí) bằng máy bay, nói sao cho đúng.

Nói đúng mà không mất lòng, hãng hàng không của mình bây giờ. Vì tôi là khách hàng thường xuyên của các hãng. Cho tôi nói nhé: Tôi vẫn vui vẻ đi, nhưng trong tâm lại không thích cho lắm *danh nghĩa* những chuyến bay giảm giá, khuyến mãi, cũng có thể nói là *giá rẻ*. Tiện nghi thì y chang nhau, nhưng mà khó nói... vì sao. Vì sao mà nó gây một cảm giác... không yên tâm. Cho hành khách thân yêu của các bạn, tức hãng hàng không hào hoa, giàu có. Chỉ là một tí xao xuyến về tâm lý thôi mà, sẽ điều chỉnh được thôi.

Phải nói cho nhanh, tôi không ám chỉ điều gì về những chuyến bay giảm giá, khuyến mãi và *giá rẻ*. Nhưng tâm lý người tiêu dùng thì khác. Thói thường, không phải chỉ là đi máy bay. Ở đâu dưới mặt đất này, ai lại không thích ngồi vào chiếc ghế số 1. Ghế hạng nhất, đứng đầu bảng, giải thưởng, hạng A. Những từ đầy tham vọng đó, làm hao mòn sự nhường nhịn chia sẻ, và cũng nó mài sắc tính vị kỷ.

Chẳng những ngồi ghế số 1 mà, nếu không có gì trở ngại, thì tôi phải ngồi trên máy bay *năm bọ oan* chuyên cơ của Tổng Thống càng tốt. Nhưng câu chuyện về máy bay thì không nói trước được, máy bay chuyên canh, chuyên cơm gì, mắc tiền hay rẻ tiền. Chừng nó khủng nó vẫn khủng.

Như những chuyến bay “*Con Cóoot*” ấy là nói theo giọng của nhà thơ họ Bành bạn của tôi ở Hà Nội. Anh

ấy nói: Sang hèn gì cũng một giuộc cả, đáp “Con Coóót”
ư. Khi không nó vẫn cứ khùng.

· **Máy bay giá rẻ** có vẻ như máy bay hạng hai. Quảng cáo những chuyến bay hạng hai. Hạng thấp, đi ngược lại tâm lý thuần túy của con người. Gây nên cảm giác bất an, một lần nữa xin nói cho rõ là bất an về tâm lý. Khi ngồi trong bụng nó. Tức là bụng con chim sất, trời mới biết, nói cho công bằng dù giá rẻ hay không, thì lúc nào đang bay, thì chiếc nào như chiếc nấy. Thôi thì cứ mặc kệ, liệu có được không. Khi nào hành khách đã quen dần với dịch vụ khuyến mãi như vậy rồi thì hàng không cứ tình bơ bán vé giá rẻ, nhưng đừng có quảng cáo rùm beng là khuyến mãi, hay giảm giá làm chi. Cho nó nhẹ thể khách bình dân - nhân đó tránh áp lực tâm lý.

Đáp máy bay giá rẻ, vào Sài Gòn thăm tôi, ông bạn họ Bành nhà tôi tự ái đồn dập. Ông ta cứ nghĩ một cách thiếu thân thiện với hàng không hãng “*Giá rẻ có nghĩa là tiền nào của nấy, chúng tôi sẽ ngồi trên những chuyến máy bay hạng có phân biệt giai cấp hay sao*”. Nhân chuyện máy bay, sau đây tôi nhớ ra, và xin kể hầu các bạn, một chuyện vui về trí thức.

Người ta đã phân loại ra rồi. Trí thức *hình dân* không phải là trí thức *thực sự*. Vậy thì ai mới là *trí thức thực sự*. Những người nào thì người ta chưa nói ra được, mà cũng chưa viết hẳn được. Máy bay dành

cho người *bình dân*, nhà chung cư trả góp, cho người có *thu nhập thấp* xem ra lại không phải là... *máy bay*, hay nhà ở *thực sự*. Trời hỡi sao lại có kiểu phân biệt nghiệt ngã như vậy hả trời. Khi mà trí thức bình dân không phải là trí thức thực sự. Và trí thức thực sự, tôi đoán đây có lẽ là người thượng lưu giàu có, thì cũng bằng ngang nhau khi ngồi trên một chuyến bay. Dù cho chuyến bay đó là khuyến mãi giá rẻ hay là không. Ngay tại nơi kiểm tra hành lý, một ông già hỏi tôi:

- Cậu đáp chuyến bay mấy giờ *hiệu gi* số mấy.

Sau khi tôi lễ phép trả lời, chia vé cho ông già xem. Ông giật mình:

- Máy bay giá rẻ, ở mà cũng chẳng sao, nhưng thà đừng nói vậy, cũng đừng cho biết trước là chuyến bay khuyến mãi. Khuyến mãi lúc nầy làm cho *thượng đế* liên tưởng tới những món hàng tồn kho. Người ta sẽ nghĩ. Máy bay khuyến mãi, nó là loại... máy bay... bay không nổi. Máy bay già. Hết thời gian sử dụng, quá đắt.

Ông già nói thêm:

- Cậu gan quá.

Không thể khẳng định rằng, lúc nào người ta già rồi, thì người ta cũng đúng. Tôi tin rằng tình hình máy bay dân dụng của ta không phải nát đến như vậy. Song máy bay Si- ken-hen qua tay sử dụng là có thật,

máy bay già ho hen, bay... yếu hơn lúc trẻ là có thật. Cho nên hành khách, như ông già quá cầu toàn kia lo lắng, cầu nhàu nhức xương cũng là phải lẽ.

Mặt khác, tôi cứ lo hoài, lo về tâm lý thường thức, thì cảm giác thua sút, không an tâm vẫn theo tôi, là nghệ sĩ, là “cây bút trẻ” nhà nghèo, người nghèo di chuyển bằng máy bay giá rẻ.

Không hiểu sao tôi cứ lăm la lăm lét nhìn cái nước son, rồi khi ngồi cạnh cánh cửa máy bay, tôi cứ nhìn những chiếc đinh vít, cái cánh dài, với những hàm ếch mở ra khép vô của chất liệu *thiếc* thông thường hay là *nhôm* đặc sản của chiếc *máy bay giá rẻ*. Ghế ngồi trên máy bay này là ghế đấu cũng không sao. Nhưng các hình thức khác, nhất là các vật dụng di chuyển trên cao, chí ít phải cho xôm tụ, chắc chắn lấy ăn, và nếu trang điểm cho đẹp, *người đẹp nhờ lụa* thì càng gây thêm tin tưởng. Có hay không trên các chuyến bay khuyến mãi nữ tiếp viên hàng không... già hơn? Còn suất ăn thì không bằng các suất thường khác?

Từ khi phát hành vé, cho dạng máy bay khuyến mãi giảm giá, *giá rẻ* - khổ thay lại phát hành nhiều các chuyến trong dịp gần Tết. Bà con về quê thăm họ hàng, cúng bái tổ tiên là không nên. *Tết là ngày vui kia mà*. Tôi là hành khách gần như thường trực. Nói cho nghiêm chỉnh thì cho tới nay... chính tôi nhiều lần ngồi trên máy bay *giá rẻ* nhiều lúc chập chờn trong giấc chiêm

bao lo lắng. Nhưng có lẽ do tôi cứ tự ti mặc cảm thế nào ấy. Chớ còn cho tới nay tôi vẫn khỏe re.

Mà nhìn chung, cũng không ai, cũng chưa ai thấy mệt mỏi chỉ trong các chuyến bay bình dân vui như Tết này. Do vậy mà tôi còn ngồi đây gõ sột soạt cái máy vi tính cũng *giá rẻ*, tường thuật những điều vui vui trông thấy... trong bụng con chim sắt.

NHỮNG NGÀY ĐẦU ĐÁP MÁY BAY

Trên máy bay giá rẻ, người ta, tức là hành khách *bình dân* có phần sơ suất nhiều hơn. Có khá nhiều gia đình *người miễn quê* bỏ chuyện đi tàu hỏa, nay bắt đầu dùng phương tiện hàng không sang trọng, uy tín, sạch sẽ, là tốt hơn cả. Nói chuyện này không phải phân biệt như là chuyện người trí thức *bình dân* không phải là trí thức *thực sự*. Mà là nói về những hành khác vô tư trên các chuyến bay bình dân.

Người bình dân miền quê, hay người bình dân thành thị của ta. Hoặc người *bình dân* của nước khác. Ở kia, quốc gia nào cũng có người *bình dân* chứ, nhiều hơn *trí thức không thực sự* là đằng khác. Ngày nay họ đi chuyến bằng máy bay trên khắp thế giới chứ sao nữa. Đi chuyến du lịch thăm bà con cùng là gia đình. Nhìn là biết, người bình dân xởi lởi, dù cho họ nói tiếng nước gì. Nhiều người, lâu nay nghe nói, chớ còn có nghĩ tới việc mình... bay đâu nào. Không khác

chuyện cái máy điện thoại bàn ở nhà, mãi bây giờ vẫn có người chưa biết... A lô. Nói chi chuyện bay lên trời mà với con cháu nữa chứ ạ.

Trên những chuyến khuyến mãi giá rẻ *sao ít thấy khách du lịch sang trọng, những người nước ngoài giàu có, thượng lưu như các chuyến bay không giá rẻ khác.* Đứng là vắng hẵn ông Tây bà đầm thượng lưu, trên các chuyến bay *ré tiền.* Thật là người nào của nấy, và thật thà hơn, ta cứ thử... đếm, quả là có nhiều nhiều nhiều bà con cô bác người *bình dân* không sang trọng chi cho lắm, trông là biết nghèo nghèo, tội tội. Không chỉ là người nước trong, mà có cả nhiều nhiều người nước ngoài.

Có nhiều nhiều ông Tây và bà đầm balô, có nam nữ sinh viên da trắng bèo bèo *bình dân nghèo nghèo* dễ thương. Nếu có thêm cho đầy khoan, thì cũng là gương mặt bình dân, Châu Á thì là da vàng rồi. Còn thì bà con Châu Phi và Châu Mỹ La Tinh, không khá lắm, mà vui vẻ tự nhiên vô cùng, dẫu cho đó vẫn là ông Tây bà đầm luôn có ấn tượng sang trọng.

Khi máy bay đã lên cao, hay là bay qua vùng có... ở gà thì các cô tiếp viên yêu cầu mọi người ngồi yên tại chỗ, thắt dây an toàn. Bọn có bay trên chuyến bay giá rẻ quốc tế như tôi chưa. Một anh chàng bèo nhèo người Mỹ gốc Việt nói rất vui:

- Tôi đang đi du lịch kiểu *nhà nghèo* vòng quanh

thế giới. Vậy mà khi về đây, chắc là không biết trước rằng các chuyến bay có thể đến trễ nhiều giờ. Thậm chí nửa ngày, một ngày. Cho nên tôi bị bố kế hoạch về tiền vé. Tôi chỉ còn trông cậy cái vé khứ hồi từ Nha Trang về Tp. Hồ Chí Minh.

Trên chuyến bay khuyến mãi vui nhộn. Không khác nhiều với chuyến xe đò, chỉ có khác là đang bay trên trời. Mà cũng ít có ai để ý làm gì. Rất vui, góc nãy có một em bé khóc, đằng kia lại có một cháu khác cũng khóc. Nữ tiếp viên hàng không pha sữa trong cái bếp hẹp, đem sữa tới trao cho bà mẹ trẻ, bà cho cháu nhỏ bú. Nhưng nó vẫn khóc.

Bà mẹ lúng túng, cứ đứng lên rồi ngồi xuống như ở nhà mình. Cuối cùng thì bà phải rời khỏi ghế ngồi. Bà ẩm đứa con cứ khóc, đi tới đi lui, từ cửa trước ra cửa sau của chiếc máy bay. Khi nó đang bay ở mút chỉ trên trời cao.

Đó là ông già *nói thêm*, chứ còn như chính mắt tôi thấy. Thật ra bà mẹ ẩm đứa con lui lui tới tới chừng vài băng ghế. Trẻ con nhiều khi phải nhảy *cha cha ru* nó, nó mới ngủ. Nó không cần phải biết là đang ở dưới đất hay trên trời.

Người cha thì cầu nhàu, còn bà mẹ cứ dự thi môn *biểu diễn khiêu vũ*, đi lui đi tới vỗ con, như ở nhà mình. Sự *vô tư* dễ thương nhưng làm cho phi hành đoàn, các nữ tiếp viên và mọi người... bất an.

Tôi là người cần thận, bây giờ cũng có nghĩa là lạc hậu. Ai hẹn giờ, tôi tới sớm hơn, tức là tôi tới sai giờ. Còn tôi tới đúng giờ, tôi vẫn phải chờ *ai biểu tới đúng giờ*. Người tới đúng giờ hẹn với tôi. Chính tôi cũng nhìn ông ta bằng cặp mắt ngạc nhiên.

Thời kỳ công nghiệp có lẽ sớm mở màn ở ta. Khi ông đối tác hẹn tôi đúng 6 giờ chiều để ký hợp đồng tái bản lại cuốn truyện ngắn Người Nói Tiếng Bồ Cầu, ông làm cho tôi, như đã nói rất ngạc nhiên về... nếp sống văn minh và tôn trọng người khác của ông. Người đảng hoàng đỏ không ai khác hơn là biên tập viên kiêm nhà báo Nguyễn Thanh Bình của Nhà xuất bản Thanh Niên. Còn có người *từ mặt trăng rơi xuống* như vậy sao. Những con người *chính trực* về giờ giấc, khi đi tiệc cưới đúng như giờ trên thiệp mời, cũng được *người ta* nhìn bằng ánh mắt không hài lòng. *Sao anh tốt như vậy, anh làm phiền nhiều người quá.*

Không nên tới trễ quy định giờ của các hãng hàng không. Tuy nhiên có trễ chút ít thì cũng có nữ tiếp viên hối hả đi vòng quanh phòng chờ, và *loa loa loa loa* nhắc nhở những vị khách lỗi hẹn. Nhưng mà chuyến bay tới trễ với hành khách là chuyện thường. Có qua có lại cũng vui.

Loa loa loa: *Chuyến bay cất cánh từ phi trường...* tới trễ xin quý khách vui lòng chờ đợi - *Phi trường...* hiện đang mưa lớn, có sương mù. Xin quý khách...

ngồi yên tại chỗ, thắt dây lưng an toàn chờ đợi trong các thông tin tiếp theo.

Sau khi bay vòng vòng. Chuyến bay không đáp xuống sân bay theo chương trình. Mà đáp xuống một sân bay khác cách đó khoảng trăm cây số. Hai cái... *bánh xe* dưới bụng máy bay không chịu nhả ra. Nhưng cô tiếp viên không nói gì điều đó. Ngồi trên máy bay không vui, và an toàn cho bằng ngồi... trong phòng chờ ở các sân bay. Xem tivi và ngắm nhìn các nữ tiếp viên hàng không. Người ta chọn phải nữ, làm tiếp viên hàng không là phải lẽ, các cô làm dịu đi nỗi lo trước giờ lên máy bay. Người ta có khi còn hỏi nhỏ hành khách rằng: Bà hay ông hoặc là cô chú có đau tim, lên máu, hay là đau bao tử không nữa là. Đáp máy bay cũng cần có sức khỏe tốt, nếu không người hỏi vậy làm chi.

Ở đây có gì màu thuẫn trầm trọng, cực nhọc như vậy, cái này *nói nhỏ thôi*. Hàng không nước ngoài, và nước trong vì sao cứ tuyển chọn những người đẹp, Tây Tàu gì cũng đẹp, họ *những người đàn bà đẹp* là vốn và giống quý của con người. Sao không tuyển những cô gái Chung Vô Diễm, nhà nghèo, đi làm tiếp viên hàng không, lạ thật. Mà ở ta lại càng lạ, ít và hiếm những cô gái không đẹp, làm tiếp viên hàng không mới càng lạ thêm.

Giờ mà các nữ tiếp viên đẩy chiếc xe nhà bếp

hẹp, tôi cũng làm bộ đẩy thử nó, sao mà nặng ghê. Nặng tới nỗi tôi chạnh lòng *tại vì sao không phải là nam tiếp viên đẩy xe* mời quý khách dùng cơm, dùng mì, dùng bánh. Mời quý khách dùng trà, cà phê, sữa, hay nước ngọt. Còn nữ tiếp viên chỉ nhẹ nhàng đi sau cười thôi cũng đẹp rồi.

Không hiểu sao tôi lại suy nghĩ theo kiểu... người phạm. *Có lẽ là lương của quý cô ở đây cao lắm.* Nhưng quý cô vẫn là công nhân viên chức, thì lương phạt theo chế độ chứ. Nếu vậy thì thu hoạch bồi dưỡng ngoài khá không - để còn cho con người ta sống với chứ - Trong khi phải đẩy chiếc xe nặng *khó phù hợp với sức khỏe của phụ nữ, mà hình ảnh cũng trái ngược với chiếc áo dài tha thướt của các cô.* Có lẽ tôi là người duy nhất khổ tâm, cũng là người duy nhất nhìn thấy nét buồn lẫn mệt mỏi trên gương mặt *luôn cười* của các cô tiếp viên.

Hình như các cô thấy trên trán tôi lóe lên những phiền muộn vì các cô. Cho nên lần nào tới sân bay, từ cửa cho tới quầy kiểm tra hành lý. Trong phòng chờ, đi theo dòng người lên chiếc xe buýt. Hay là nối đuôi đi trong cái ống tròn ra và chui tọt vào bụng máy bay. Tôi luôn nhìn thấy những đôi mắt đẹp áy náy nhìn theo. Một lần ngang qua hai nữ tiếp viên trẻ trẻ, nghĩa là không còn trẻ lắm, nhưng vẫn còn đẹp. Một cô nghiêm trang chặn tôi lại. Tôi chấp hành nghiêm túc,

tôi dừng lại chờ kiểm tra. Tôi nghĩ là người ta kiểm tra vé, mời vô số ghế. *Thật là đúng*. Tôi nghe tiếng các cô gái thanh thoát chào tôi, và sau đó là tiếng cười thân thiện:

- Chào chú Mạc Can. Chú đi công tác... mời chú theo đường này. Số ghế của chú bên trái.

Tôi cũng cười:

- Cảm ơn các cháu. *Chú cũng đi máy bay nhiều rồi, không dám phiền các cháu.*

HÀNH KHÁCH NƯỚC NGOÀI DỄ THƯƠNG

Đi trước tôi là một ông Tây râu ria, tay ông *cầm cuốn sách*. Tôi cũng đã thấy ông trong phòng chờ, *tay cầm cuốn sách*, nhưng không đọc. Đúng hơn là tôi ít thấy ông đọc, lạ chưa như vậy thì cầm cuốn sách khổ đó làm chi cho mỏi tay. Nhìn kỹ thì đó là cuốn hướng dẫn du lịch. Sau lưng tôi là một ông người Hoa, hay là người Nhật, hoặc là Hàn Quốc, sau nữa là ông già cán bộ. Ba ông Châu Á hay là Đông Nam Á, Nhật - Hàn - Trung Quốc, hình thức, quần áo, mắt mũi không khác nhau nhiều. 3 trong 1.

Người Châu Á hiện nay, cao lớn không thua người Châu Âu. Nhưng khó phân biệt hơn người Pháp - Mỹ - và người Úc, mặc dù các ông này vẫn là ông Tây. Tôi nghe tiếng các cô tiếp viên nói với nhau.

- Tội nghiệp chú Mạc Can quá, già rồi mà còn đi máy bay hoài.

Cô kia nói:

- Mình xin ông ngoại Mạc Can về nuôi đi, thấy thương quá hà.

Tôi không dám quay lại nhìn. Trong con mắt của hai cô bé. *Tôi thấy thương quá hà, tội nghiệp già cả rồi mà còn đi máy bay.* Mà là máy bay giá rẻ. Khổ thay, số ghế của tôi lại ngồi lọt thỏm ở giữa hai ông, một ông là Tây ba lô tay cầm chắc cuốn sách, còn ông mặc đồ vét, không mang cà vạt kia, là ông Nhật coi bộ *bình dân*. Vì sao tôi biết, ông *bình dân* này là ông Nhật, vì người *bình dân* ở đâu thì cũng *bình dân* giống nhau, theo tôi, vì tôi bị ám ảnh cái phân tích trí thức. Cho nên tôi nghĩ cái ông gì đó thì không phải là trí thức thực sự. Không phải tôi giận mà tôi cứ nhắc chuyện này hoài. Ông Nhật *bình dân* quay ra sau nói một tràng dài tiếng Nhật, với một ông... khác sau lưng ông. Tôi không dám chắc cái ông sau lưng ông Nhật là ông... gì, có khi là ông Hoa hay ông Hàn biết nghe tiếng Nhật thì sao.

TÔI MỞ CỬA BƯỚC RA NGOÀI KHI MÁY BAY ĐANG BAY

Tôi có cái tật lớn, lên xe đò cũng ngủ, ngồi máy bay, êm tai càng ngủ say, có lúc tôi mua vé xe lửa đi ra

Bắc, mà không có chuyện gì phải xuống ga Hàng Cỏ. Nói chuyện này không ai tin, ngay lúc mới tới chỉ vài giờ sau, vì tôi có mua vé khứ hồi, cho nên chỉ chuyển tàu. Tôi lại leo chuyển tàu khứ hồi, tới toa nằm, nằm ngủ suốt trong chuyến xuôi về Nam, khi xe lửa rít còi báo hiệu vào ga Bình Triệu tôi mới thức giấc.

Bây giờ. Trong khi tôi ngủ trên chiếc máy bay, đang bay rất cao, tôi... nằm mơ thấy mình đi qua tấm màn, đi tới chỗ cửa, tôi mở cửa máy bay... bước ra ngoài bầu trời đầy mây. Đàng xa hình như có một làng nhỏ, cũng chỉ là mây, tôi đang nhẹ nhàng như người không trọng lượng, vui vẻ đi về phía đó. Vui quá, không chút ưu phiền, nói gì là lo lắng. Đi máy bay khuyến mãi có những giấc mơ tuyệt vời. Còn chuyện tôi có trở lại chuyển bay hay không là chuyện của cuốn sách khác.

TIẾNG NHẬT

Tại sao tôi biết ông Nhật bình dân này nói tiếng Nhật, bởi vì ngay tại nhà tôi, con gái tôi đang học tiếng Nhật trung cấp. Ngày lẫn đêm, nó cứ o na cà hoa, cà na tà bon sai, quen tai. Và tại sao, một lần nữa cho chắc. Tôi biết người đàn ông ngồi bên mặt của tôi là người Nhật, mà không phải Hàn Quốc hay là Trung Quốc. Chính vì từ lúc ngồi lên chiếc ghế cạnh tôi *trừ khi các cô tiếp viên mời ông ăn mì* thì ông này cứ chúi mũi xuống cuốn truyện tranh hình và chữ Nhật.

Chữ thì đã đành nhưng sao tôi biết hình Nhật. Bởi vì truyện tranh hình Nhật nhìn là biết... Nhật liên. Nó là tranh Manga gì đó, nhân vật tóc tai dài thông, con mắt xếch lên không ai có. Con nít mình thì mê toi coi bỏ ăn bỏ uống bỏ học.

Ông Nhật lại lật sách từ trái qua phải, như người Hoa. *Người lớn mà khoái coi truyện tranh.* Con gái tôi cười khi nghe tôi kể vậy, vì tôi tự tin nghĩ rằng tôi cũng biết chút đỉnh về người Nhật:

- Ba ơi, ở nước Nhật có in truyện tranh cho người lớn đọc. Truyện tranh người lớn dành cho người lớn. Không phải người lớn đọc ké truyện tranh của con nít đâu.

Con gái tôi làm *thông ngôn*, à không chữ mới là thông dịch viên cho một công ty Nhật. Nó có vài người bạn Nhật tử tế. Một hôm con tôi đem về đưa cho tôi một cái hũ sành, một cái hộp giấy bao sáp. Trong đó có món “Susi”, nó nói:

- Ba ơi, ông Takana gửi tặng ba chai rượu Saké với hộp Susi.

Rượu Saké uống giống nước cơm rượu của mình, nhạt hơn. Nghe nói khi uống, phải hâm hay nấu lại mới ngon, *mắc công quá*, còn món “Susi” thì tôi chiên lại ăn cũng hơi ngon. Thì giống như ngày Tết mình ăn bánh tét không hết, sau đó chiên lại cho khỏi thiếu.

Sáng lại ông Takana điện thoại cho con gái tôi. Hai bên nói chuyện ạch ẹi nghe không kịp.

- Ba ơi ông Takana hỏi ba ăn Susi ngon không.

- Con nói cảm ơn ông Ta...takana giùm ba. Nói ba ăn Su... susi ngon lắm.

Tôi nói vậy không có nghĩa là muốn ông Takana tặng tôi món “susi” một lần thứ hai. Không phải tôi chê món ăn Nhật, nhưng cá sống, dù là cá hồi nghe nói rất bổ, rất ngon và cũng rất mắc tiền. Nhưng mà nó sống nhàn thì cũng khó nuốt. Tôi khoái ăn cá kho tiêu hơn. Con gái tôi nói vô điện thoại. Bên kia có tiếng ông Takana. Con tôi nghe xong quay lại hỏi tôi:

- Ba ơi. Ông Takana hỏi ba ăn làm sao. Làm sao ăn?

Con tôi đi làm thông ngôn, lại quên rồi, làm thông dịch viên tiếng Nhật, tối ngày *oatacàna* cho nên quen miệng. Khi nói chuyện với ba của nó, là tôi, nó nói bằng tiếng má nó đẻ, gọi là tiếng mẹ đẻ. Nhiều khi nó nhăn nhó cái trán kiếm chữ quê mình. Con gái tôi kiếp trước là người Nhật, sinh ở Sài Gòn Việt Nam, mà càng ngày nó càng giống người Nhật - lạ chưa - Khi nó hướng dẫn một đoàn khách du lịch Nhật đi mua hàng ở chợ Bến Thành, mấy bà bán hàng nói - Con nhỏ *người Nhật* này biết nói tiếng Việt Nam, nói rành ghê nời - Bà này nói vậy chớ còn khi ở nhà, nó nói tiếng người xứ mình cũng có khi ngược.

Ví dụ như câu *Ba ăn làm sao. Làm sao ăn v.v...* nghe thì cũng hiểu nhưng mà làm như nó hơi ngược ngược. Bây giờ con trai con gái gì cũng đi học tiếng Anh tiếng Nhật nhiều, người Nhật trở lại làm ăn buôn bán, không còn mang theo cây gươm cây súng. Nhật lập công ty, mời thanh niên thiếu nữ của mình qua Nhật học nghề, rồi trả về nước mình, vẫn làm cho người Nhật lại gần nhà, gần cha gần mẹ người Việt. lại khỏi sợ động đất, hay là sợ chiến tranh giữa “Gan Đông Gun” với “Jamasita Takana” về vụ hòn đảo chi đó.

- Ba, ông Takana hỏi ba làm sao ăn Susi.

- À ờ. Con nói giùm với ông. Ba luộc.

Con gái tôi la làng:

- Ba ơi, món Susi ăn sống mà. Ăn cá hồi sống chấm với mù tạt xanh mới ngon.

Trong cái hộp giấy bao sập đó, nhiều ngăn nhỏ. Cái thì đựng chút xôi trắng, hay là cơm nếp lạnh ngắt. Cái ngăn kia đựng vài miếng cá. Con gái tôi nói đó là *cá hồi* hay *cá voi* sống gì đó. Mắc mà ngon lắm. Nhưng ăn sống mới ngon.

- Con nói với ông Takana ba ăn sống, ba nói ngon nha.

Tôi không muốn ông Takana người Nhật, bạn bè hữu hảo của mình buồn giận thêm vì người Nhật cho

mình mượn tiền. Nghe đầu tiền tí mà một số rơi rớt trong cái vụ Mu 18 gì đó. Người Nhật đang lo, đang hơi giận. Mà ngân hàng thế giới cũng oải cái vụ... tham nhũng của nước mình. Có thể là về sau mượn không được, hay là mượn khó hơn.

Vài ngày sau ông Takana rảnh rang. Ông cho xe tới chỗ tôi với con gái tôi tới tiệm ăn kiểu Nhật. Tiệm này ở ngay chốc trên đường Lê Thánh Tôn của Sài Gòn mình. Ông Takana và hai người bạn Nhật của ông. Một trai một gái cũng hơi sồn sồn, chào hai cha con tôi.

Cả nhóm Việt - Nhật vui vẻ, vô một cái phòng nhỏ máy lạnh. Mọi người ngồi xuống, cái bàn hơi lạ, mặt bàn sát thấp tới cái rún. Nhưng mà ngay dưới mặt bàn, người ta làm một *cái hầm* để quan khách *thọt chân* xuống cho đỡ mỏi.

Hôm đó ông Takana và hai người bạn của ông hâm rượu Sakê cho nóng mời tôi uống. Cả cười vui vẻ mời tôi... ăn thêm món Susi, cá hồi sống lạnh lười. Ông Takana không ngại tốn kém, ông gọi người hầu bàn đem ra cho tôi *hai suất* cá hồi sống ăn thêm. Bởi vì hôm qua tôi biểu con gái tôi khen, nói là tôi khoái ăn món Susi cá **mập**, cá **ấm** sống, chấm mù tạt xanh xanh đựng trong cái tuýp nhựa dẻo *ngon ời là ngon*.

Mù tạt xanh. Đựng trong cái ống tuýp như kem chà răng. Thứ mù tạt xanh xanh và xanh dờn này,

không phải bà con với hột cải màu vàng, dùng để ăn hủ tiếu, hay mì Quảng Đông. Nghe ông Takana nói, qua lời phiên dịch, thông ngôn của con gái tôi. Thì mù tạt xanh này, chiết ra từ một loại cải đặc biệt, nồng và cay tới nỗi ăn *mà không biết ăn*. Ăn mà *không khéo*, thì vị nồng của nó xông lên mũi một cách dữ dằn. Khiến cho mình ách xì rùm trời, mũi dài chảy lòng thông. Coi ngộ lắm.

Món ăn Nhật ít, người nào mà *láo ăn* nhìn tường không đủ ăn. Thiệt ra thì *ít thiệt* nhưng *nhiều* calori, ăn không no cảnh bụng, nhưng *đủ xăng* cho chiếc xe *người* hai bánh chạy, hay đi bộ re re. Mỗi thứ một ít, đựng trên nhiều đĩa, lúc nhúc trên bàn như ăn đám giỗ, món này chấm nước tương đen, món kia chấm cái chất gì đựng trong cái đĩa nhỏ, còn có cái đĩa khác, đựng cái gì như chao chùa...

Nhiều ời là nhiều nước chấm. Người Nhật có võ sĩ Samurai nóng nảy, lại có trà đạo tĩnh táo. Thuật uống trà cực chậm. Không hiểu những chuyện *rùa bò* này, có phải đã giúp họ nghĩ ra cách thoát ra khỏi nghèo túng hay không. Sau cái vụ ông Nhật lùn ăn hai trái bom Mỹ vào năm 1945, mà ai cũng biết.

Sau đó thì người ta nói rằng. Một trong những chuyện, làm cho nước Nhật hồi sinh là biết... *chèo xuồng* đưa thanh niên của mình vượt biển, học cái hay, nơi xứ người, học luôn của thằng Mỹ. Rồi rước

nhân tài của mình, đem về nước mình làm vốn. Bây giờ nước Nhật đứng lên, bằng chính đôi chân của họ, làm ông chủ. Có vốn liếng cho mấy bạn chung quanh mượn. Mua đất cát, mua hãng phim của Mỹ.

Sao mình không được như vậy ta. Mình cũng khổ với ông Mỹ, rồi ông Nhật, đủ thứ ông. Đáng lý mình giàu và giỏi lắm rồi đó. Cũng nên *chậm chậm* để nghe lại. Nói nào ngay, cũng tại bị nhiều thứ, nhà nghèo ít vốn, và một thời gian dài, ngán sông cấm chợ. Cơ cấu quan liêu bao cấp của quyền nầy nọ, nay thì sáng lên rồi, cũng là mừng.

RẾT ĐẬM

Trên chuyến bay giảm giá, khuyến mãi, giá vé rẻ không phải tất cả đều rẻ, hiểu theo ý nghĩa khinh miệt, coi thường. Có những điều đắt giá nhất, là chuyến bay cẩn trọng, đối xử tử tế với hành khách, sự tận tụy lễ phép của các nam nữ tiếp viên. Và sau cùng là lời chào của phi hành đoàn. Điều mà tôi cũng chịu nhất, hài lòng nhất là, các cô hỏi:

- Chú Mặc Can có thích ngồi cạnh cửa sổ không.

Sao lại không - Ngồi bên cửa sổ máy bay, thôi thì đừng có nhìn, đừng có lo gì mấy cái đinh vít trên cánh nó nữa, mặc dù đôi cánh thép có lúc cũng rung theo sức gió. Cứ thoải mái với niềm vui. Được nhìn ngắm từ trên cao, cảnh sắc núi non, làng mạc, thành

phố, ruộng vườn, bờ biển và biển của mình, dưới cánh bay, đẹp quá.

So với nhiều nước khác, mình nhìn lên thì khó bằng ai. Nhưng nhìn ngang - thì mình cũng không chật và nhỏ lắm, đủ chỗ để sống, vui chơi khỏe khoắn. Điều hay nhất là nước Việt Nam là của người Việt Nam, có quốc huy, có lá cờ riêng vang danh khắp thế giới.

Tôi là người Sài Gòn đi nhiều nơi, trong nước và nội nước, *tuy vậy* tức là đi ít vậy, tôi thích Sài Gòn và Hà Nội nhất. Sài Gòn nóng lạnh không rõ, dễ chịu một lúc. Còn hôm nay thì không biết đầu mà lẫn. Cho nên nóng thì bức, gọi là nóng bức. Còn lạnh thì bất tử, nghĩa là bất ngờ, nói chung là lạnh nóng, nắng mưa là chuyện của trời, lúc nào không hay - Lạnh ừ tới, có khi chạy kiếm cái áo ấm không kịp. Nhất là mỗi khi lễ Noel lễ đường đổ ra đồ mặc cho ấm, mà mình quen kêu bằng áo lạnh, ôi thôi cơ man nào mà nói. Những ngọn núi áo quần mặc ấm. Hàng sida từ bên Campuchia đổ về miệt Châu Đốc lủ khủ, lên Sài Gòn đầy phố đầy phường vui ghê.

Hà Nội khi tôi tới, *những lần khác nhau*. Khi nóng khi lạnh, tôi đã hưởng cái nóng kinh người của ngọn gió nồng. Cũng có khi vừa tới, bước xuống cửa máy bay *mừng quá* thì bắt gặp ngay cái lành lạnh, dễ chịu được.

Nhưng lần này thì rét, anh xe ôm chờ tôi từ từ chạy quanh Hà Nội. Anh nói rằng Hà Nội, nói chung là miền Bắc cứ vào mùa rét thì... anh cũng có khó chịu. Dù anh là người sinh ra ở đây. Anh nói:

- Rét thì nhiều cái rét lắm, chú ở miền Nam ra à.

Tôi ngồi sau lưng anh run run nói ra khói:

- Người Sài Gòn.

Anh xe ôm đây, ăn mặc tươm tất hơn anh xe ôm trong mình. Sài Gòn nóng bận quần xà lồn, áo thun ba lỗ cũng xong. Hà Nội lúc trời rét, rét và rét. Phải bận nhiều nhiều lớp áo. Anh xe ôm Hà Nội bận áo pa-đơ-suy như ông Tây. Cởi sang trọng lắm lắm. Ở phố Đội Cấn nhỏ hẹp, nơi có cái khách sạn trước đây là ngôi nhà to đùng, có luôn khuôn viên, vườn cảnh, nơi tôi ở. Các cô lễ tân ăn mặc như người Châu Âu, lúc nào cũng có khăn len quấn quanh cổ, mà quần rất model.

- Trong ấy thì nóng đấy. Hà Nội không chỉ có rét... mà rét đậm đấy chú ạ.

Tôi cứ nhìn đường phố. Có lẽ do rét mà trời Hà Nội có vẻ như thấp hơn thường ngày và... rét đậm thật, rét đậm hơn. Phố mới to lớn có mà phố xưa chật chội nhỏ nhỏ cũng còn. Tôi khoái nhìn phố cổ hơn, vì phố đẹp không... thua *tranh phố* của họa sĩ Bùi Xuân Phái.

Nhìn phố cổ khi xe ôm chạy ngang qua. Thoang thoang nghe anh xe ôm nói... *rét đậm*. Tôi nghĩ cũng chưa có gì đáng than phiền, tôi coi truyền hình cáp trong khách sạn, thấy ở bên Anh - Mỹ - Đức - v.v... đường phố còn ngập cao tuyết, tuyết lạnh phủ đầy các cửa nhà, trên nóc xe hơi, người ta phải dùng xe ủi tuyết... một nghĩ.

Hà Nội vào mùa rét, chính tôi thấy còn lạ và vui là khác. Một người phương Nam chỉ biết hơi lạnh, nay gặp rét cũng ngạc nhiên là thường. Lạnh ở Hà Nội vẫn khác lạnh ở Đà Lạt. Còn rét, chắc là ít nơi nào có. Anh xe ôm sờ tại nói là khó chịu, song với tôi lại thú vị hơn. Anh xe ôm chở tôi một vòng đường phố nhộn nhịp nói:

- Mỗi năm rét lại về, có khi rét cũng đậm như hôm nay. Nhất là buổi tối, và lúc gần sáng thì rét kinh. Bao nhiêu chăn màn cũng đi đông.

Do rét mà Hà Nội trong mắt tôi đẹp thêm. Các cụ già râu trắng như cước, ngồi ngoài hiên, hút thuốc Lào, mặc bành tô nỉ da, xem ra tỉnh tại phương phi. Khuya, các hàng ăn lề đường vẫn còn ánh lửa than đá, đơm nóng trong bếp. Ngày thì ở quán xá dù nhà hàng lớn, quán chật, trong hẻm nhỏ, thức ăn đều nóng và bốc khói. Nước mắm chấm bánh cuốn cũng... nóng.

Ông bà già mặc đã đẹp. Nói gì các cậu trai và cô gái Hà Thành. Con gái Thủ Đô má mơn mơn hồng, cổ

quấn khăn len dài tạo dáng, dễ thương. Một cặp, tất nhiên là hai người, thật trẻ, là một chàng trai nước ngoài và cô bạn địa phương của mình, đứng suốt soa chờ xe buýt. Có lẽ họ là hai sinh viên, sinh viên nước ngoài học chữ và học nói tiếng Việt ở Hà Nội khá nhiều. Song, đôi bạn tôi vừa nhìn thấy, lại nói với nhau bằng tiếng Pháp, người Hà Nội xưa nay, trẻ già vẫn có người ngoại ngữ giỏi.

Cô gái phóng viên, trợ lý cho chương trình Truyền Hình mời tôi tới trường quay, cũng như vậy. Ăn mặc không thua người mẫu thời trang, dù là không chủ ý. Áo len cổ lọ, khoác pa-đơ-suy dài tận mắt cá chân, màu tím than. Cũng một chiếc khăn dạ dài hững hờ nơi cổ.

Công việc thu hình vất vả, nhưng trong mắt cô gái trẻ - Về sau tôi biết thêm không những là một cô, mà nhiều cô trẻ trẻ như nhau - Tôi cũng nhìn thấy ánh lửa nhiệt tình sáng trưng trong mắt. Tuy cũng còn khó khăn, nhưng mà các cô gái Hà Nội *đời mới* tôi nghĩ là siêng việc, yêu đời, yêu người, không kém các cô Nhật hay Pháp, hay ai khác.

Không chỉ có những cô gái mới thời trang, mà cả bà bán cơm bụi, hàng bún chả, phở gà, bánh cuốn nóng *cũng thời trang*. Nói vậy chứ tất cả đều do rét, mà những trang phục chống giá rét hiệu quả nhất, tiện lợi nhất, như ở Đà Lạt thường mặc, vẫn là trang phục nguyên mẫu Tây Phương.

Những con phố bán quần áo ấm ở Hà Nội. Vào mùa rét đông vui, không thua gì phố bán sách và kem, cà phê. Tất cả đất hàng, thuận mua vừa bán, ít câu nệ. Tôi làm khách đi thăm Hà Nội. Ngồi bên bờ Hồ Gươm nhìn Tháp Rùa qua màn sương sớm. Đi vòng các con đường bán sách mới giảm giá, đầy sách và người chọn mua sách.

Không biết trước đây thì sao, nhưng bây giờ người Hà Nội rất yêu sách, và yêu các nhà văn của mình nữa chứ. Hình như cả nước đang trở lại với việc đọc sách, mua sách, và những câu chuyện về sách. Sách Hà Nội trong các hiệu lớn, lại có vẻ không nhiều và dễ mua bằng, sách trong hẻm và quán sách hẹp. Có lẽ cũng không thiếu sách ăn khách in nổi bản, hay sao chép. Chuyện này không vui cho lắm, đối với các Nhà xuất bản, làm ăn thiệt tình

Mua sách chợ sách lẻ đường, nói là lẻ đường thật ra có cửa hàng trong phố, bày chia ra ngoài một chút, coi có vẻ lãng mạn hơn chăng. Các tác giả văn học như Hồ Anh Thái, Tạ Duy Anh, Lê Minh Khuê, Nguyễn Huy Thiệp, Trung Trung Đĩnh, Nguyễn Thị Anh Thư. Và cả già làng Tô Hoài trứ danh, trong các ấn bản Văn Mới của nhà Đông A, của họa sĩ Trần Đại Thắng đang khởi sắc. Sách văn học nguyên tác và sách dịch cũng đủ cho bạn đọc chọn mua.

Hà Nội với các phố sách, vào những ngày rét, trông

như một hội sách thường xuyên. Tôi không biết trước là rét. Vì vậy tôi không có áo ấm, tôi ở Sài Gòn ngày đêm với cái áo thun trần, có lạnh tôi nổi sấm áo ấm đâu, có đâu mà mang theo. Giờ thì chắc phải phong phanh đi mua. Chưa mua thì đã gặp Bành thi sĩ. Anh chàng hộ pháp có tiếng nói ồ ề vui chuyện:

- Bác Mạc Can phải mặc áo ấm, quấn khăn nơi cổ. Không thì cảm ho đấy. Nào vào ký cái nầy đã, sách chưa in xong nhưng ứng trước cho nghệ sĩ nghèo, cây bút trẻ nhà.

Bành thi sĩ chờ tôi ra phố quần áo ấm gần đường Nguyễn Đình Chiểu. Không biết bao nhiêu là áo da, áo giả da. Áo pa-đơ-suy nỉ dạ dài ngắn, cả con đường thật là dài, chỉ toàn là hiệu bán quần áo ấm. Quẹo qua phố khác, lại cũng là khu phố bán áo quần thời trang mùa rét, cấp cao hơn. Tôi chọn cho mình một chiếc áo len ngắn, không tay, màu xám, kiểu... văn sĩ. Mặc khoác ngoài sơ mi.

Coi bộ tươm tất... nhưng vẫn rét. Tạm biệt thi sĩ họ Bành ngang tàng khí phách. Khi tôi bách bộ ngang qua phố Nguyễn Du tôi thấy một tiệm bán kính mát. Người chủ đồng thời cũng là thợ sửa mắt kính... nhìn ra tôi. Sau một lúc hỏi thăm về giải thưởng văn học mà ngày mai tôi sẽ được lãnh, anh chàng mập mập vui tính, không chần chờ tặng ngay cho tôi một cái kính già, gọng đôi mỗi màu nâu rất đẹp:

- Chúc mừng chú ra Hà Nội. Mà lại là linh giải thưởng văn học kia, thế mới oách, vui nhè chú.

Tôi hơi ngạc nhiên, vì tôi nghĩ, nếu như tôi có... nổi tiếng, về viết lách chút đỉnh, thì chỉ ở Sài Gòn. Mà Sài Gòn thì cách Hà Nội non hai ngàn cây số. Tôi tròn mắt hỏi thật:

- Cậu ơi, sao cậu biết tôi.

Anh chàng mập ú ù cười một tràng dài. Cò bán nước chè xanh, đậu phộng mặn, loại đậu kều bằng “húng liêu” trước cửa hiệu kính ngạc nhiên nhìn anh ta:

- Anh sao thế.

Ông mập không nhìn cô hàng nước, chỉ nhìn tôi. Nhưng nói với cô và với tôi:

- Danh hài Sài Gòn đấy, mà lại viết tiểu thuyết, mới khiếp. Châu vẫn là nghệ sĩ mà. Châu thích văn học, thích phim, thích hài. Châu đọc báo xem tivi thấy chú mãi.

- Ờ há.

Cô hàng nước nhìn tôi cười và nói tiếp:

- Ô hay, cháu nhớ ra bác Mạc gì nhì, à bác Mạc “Kan” rồi.

Phương tiện truyền thông hiện đại, làm cho người ta gần gũi nhau hơn. Tôi chào người chủ tiệm thợ sửa mắt kính. Đi nhanh cho tới gần ngã tư nơi có mấy anh xe ôm. Thì nghe tiếng ông chủ mắt kính sau lưng:

- Ôi dào, rét thế này mà chú phong phanh thế.

Tôi hỏi ông nghệ sĩ ruột để ngoài da nẩy nơi nào... bán quần áo ấm rẻ rẻ một chút. Ông chủ hiệu kính cười ha hả thông cảm, tay chỉ anh xe ôm đang đậu chỗ ngã tư, tay dẫn tôi tới chỗ mấy anh đứng đón khách. Ông mập nói với một người đàn ông cao nhổng, giới thiệu ông với tôi:

- Anh của cháu nẩy, không lo. Chú của em đây, chú Mạc Can *nhà văn* đấy mà. Anh chở chú ấy hộ em ra ngay phố Kim Liên. Có khối hàng sida áo ấm, mới cầu chỉ mà lại rẻ. Anh đứng đấy trông chú hộ em nhé. Xong rồi đưa chú ấy về cẩn thận.

Mọi người thân thiện với nhau, bất kể vùng miền. Cho tới nay vẫn còn một ít người dị biệt. Có đi mới thấy. Có va chạm mới hiểu chuyện dị biệt là chuyện nhỏ. Tôi nghĩ rằng ở thì ở nước nào cũng có, người chung một huyện, một thôn, một xóm cũng vẫn xung khác kia mà. Không cần nói tới làm gì, bởi đó là lẽ đương nhiên.

Đường Kim Liên quả là có hàng bán quần áo si da chất lượng. Một bộ vét nhân hiệu Nhật hay Hàn còn mới, không trả giá, mua khoảng 60 chục ngàn đồng Việt Nam. Áo pa-dơ-suy khoảng 40, còn áo khoác giá da màu đen, hay nâu chừng 40 hay 50 một cái.

Nhưng một sơ mi trắng dài tay, mua trong cửa hàng trước nhà hát lớn phải là 200.000. Hàng hóa

ngập tràn mỗi nơi mỗi khác giá bán. Cò phóng viên báo Điện Ảnh chở tôi bằng xe Honda tìm bát cơm bụi. Cơm bụi hay cơm chỉ, chỉ món nào thì xào món đó. Ở Hải Phòng khoảng hai chục năm trước có nhiều hàng, nay tới Hà Nội cũng lại nhiều.

Song bây giờ cơm bụi và cơm chỉ vào nhà hàng, thơm tắt hơn, có tên mới là Cơm Văn Phòng. Đem ở vùng ngoài trung tâm Hà Nội, nói là ngoài trung tâm, nhưng cách chỉ vài con đường lại ngủ sớm hơn.

Chuyện Làm giàu của ông cá và ông xi

Một ông bạn cũ, ông Ngự, người thấp bé hoạt náo vui tính, tôi hay gọi ông là Cá. Ông Cá người Sài Gòn, trước đây, cũng làm nghề giễu hài “hát thuật tạp kỹ” nghèo rớt mồng tơi như tôi.

Một lúc ông không thềm là “Davis Coppipheo” nữa, mà xuống đường bán những con búp bê tự làm, quà lưu niệm cho khách nước ngoài. dịp xuống đường này ông Cá dúi mài ngoại ngữ, ông nắm bắt một lúc ba thứ tiếng Anh - Pháp - và Nga.

Nghe tin ông vào làm trong công ty du lịch nội địa. Bấy giờ ông Cá làm tới giám đốc tiếp thị, cho một hàng nước ngoài... địa chỉ thường trú tại Hà Nội. Chức giám đốc kiểu mới. Công ty lớn phải làm hợp đồng “thuê” ông dài hạn. Phải có tài mới được thuê

đi làm công, làm *osin*, hay ở *đợt* cấp cao, lương vài ngàn đô một tháng là thường.

Sau nhiều chục năm. Cá vẫn thấp người và hạt kê, nhưng cần thận và giàu sự. Cá dẫn tôi lên nhà hàng ăn, ở tầng cao chót vót, như ngồi trên ngọn *ăng ten*, nhìn xuống Hồ Gươm lóng lánh bạc, khu phố sáng choang ánh đèn. Trên nóc nhà *thế giới* nầy hiện diện nhiều ông Tây bà đầm, vài người Châu Á có vẻ như thương gia. Cá ngồi chung chiếu của những người giàu có, nhưng Cá vẫn buồn:

- Em nhớ Sài Gòn.

Ông bạn cùng đi với Cá bật nói:

- Tiền không phải là tất cả.

Ông anh tên Xi, có một sự tích làm giàu rất khôi hài. Ông làm công nhân, theo con đường xuất khẩu lao động. Ông không nói là nước nào, rồi một hôm ông thấy người bản xứ ngồi nhậu, *mỗi* là một thứ rau củ chi đó nhìn không lạ, ép khô bỏ hộp. Ôi thứ rau nầy, quê ta hàng khối, mà chón nầy đắt tiền quá.

Rồi ông cũng quên tuốt chuyện *rau củ* gì đó bá vớ. Ông Xi về nước với số tiền các cụp, dành dụm bao năm công lương làm thuê nơi quê người. Làm cái gì cho chút tiền khổ nầy để ra chút tiền khác, ít nhiều gì cũng có để sống, nếu không ngồi ăn mãi, núi cũng lở. Mà ông cũng có bao nhiêu đầu.

Một thoáng lóe sáng trên trán ông chữ “rau hộp”. Ông Xi nhớ khi còn ở nước ngoài, mấy ông nhậu người bản xứ khoái món *nhậu chay* này. Ông tìm trong nước, thấy có nhiều nhiều. Rồi ông mua thử vài tấn rau củ hay là cỏ bèo bèo trên. Ông gọi điện qua cho các bạn ngoại, nói công việc của mình, xin công thức sấy khô, xuất khẩu. Tất nhiên là nhờ các bạn cũ người... địa phương cùng khổ với ông lúc hàn vi, chạy đi... bỏ mối bên đó.

Lúc đầu coi bộ chưa hợp khẩu vị các ông thần men xứ người. *Rau củ cỏ* vô hộp có vẻ dột, các bạn địa phương cũng muốn hố tổ, tự làm. Nhưng rau bên nó đặc hơn vì là xứ lạnh khó trồng. Rồi người ta... tốt bụng chỉ dẫn công thức sấy khô, *chân không* đóng hộp. Những container đầy ắp *rau củ cỏ* bỏ vô hộp lại xuất khẩu, và xuất khẩu. Ông Xi giám đốc *rau quả củ* xuất khẩu giàu to. Chỉ thua Bill Gates *chút đỉnh*. Nhưng buồn xo.

Chuyện không tiện nói trong bàn đêm đó. Nhưng khi gặp lại ông Cá, bạn nhà giàu với ông Xi. Ông Cá cười nụ:

- Ông Xi gặp xui. Hồi ông ta nghèo rớt mồng tơi thì... dụng cụ gây án của ông rất là lực sĩ, và sung độ. Nhưng vì nghèo và xấu trai cho nên hầu như là không có con ma cái nào... tiếp ống, Cho tới nay ông giàu nứt trứng, tiền tỉ mua cái gì lại không được. Có tiền

mua hàng tá tiền. Nhưng chỉ để dòm ngó rồi thôi. Ông Xi suy nghĩ chuyện làm ăn, chuyện tiền nong quá nhiều, tóc ông rụng gần hết, và... địa phương của ông mỗi mòn, không còn chấp hành lệnh trên. Ông đã bỏ ra không biết bao nhiêu là tiền của... nâng cấp nó. Bao nhiêu phương thuốc, lộc nhung, tai gấu... nhưng vẫn vù như cần.

Lại gặp ông trong một nhà hàng khác. Ông Xi là có khuôn mặt buồn muôn thuở. Tựa tựa Don Quixote. Ông thở dài:

- Mình mời một lúc. Năm sáu em thơm phưng phức. Xịn không, có rẻ đâu. Biểu tài xế đem xe rước em về nhà mình. Lo cho mấy em ngủ nghỉ. Vỗ cho mấy em ăn uống phũ phê, tắm táp nước nóng nước lạnh, ủ dầu thơm sạch bong. Rồi *ngâm ngùi chia tay*, phát cho mỗi em vài trăm đô. Đi chỗ khác chơi. Không thêm ghen.

Ông Cá cười:

- Có nhiều tiền cũng khổ.

Ông Xi mếu rất có duyên:

- Thì vậy đó.

Tôi hỏi:

- Rồi làm sao hết buồn.

Ông Xi chỉ chung quanh ông:

- Thì bỏ ra *vài tí* làm mấy cái nhà hàng chơi. Nhà hàng mà ông đang ngồi là của mình nè. Nhà mình luôn khỏi thuê mặt bằng.

Ông Cá xác nhận:

- Trong ngoài gì cũng *của ông Xi* luôn.

Ông Xi nói:

- Mình mở nhiều nhà hàng kiểu làng nướng, sân vườn, cà phê máy lạnh. Làm chơi chơi vậy thôi, mà người ta kéo vô ăn cái mà mẹ gì, mà ăn nướm nượp. Ngon má tui chứ ngon, ba con cá con ốc nướng tùm bậy tùm bạ mà nói ngon. Chẳng qua là sẵn tiền khoe tiền do thôi.

Cá nói. Hai ông nói giọng miền Nam rất:

- Làm ăn khá mà than hoài. Có người làm ăn xụi bại, nợ nần tùm lum. Thiếu điều thất cổ tự tứ kia cha ơi.

Ông Cá nói với bạn Xi một cách chân tình. Nhưng ông nẩy hờn mắt:

- Chán quá, kỳ cục quá. Làm bán, làm bỏ, làm chơi, mà làm được. Bộ mình khùng sao không biết mừng, bộ man sao không biết quý đồng tiền. Bộ dễ làm ra tiền lắm hả, làm công nhân xuất khẩu lao động, trầy xương khu, sao không nhớ. Nhưng làm ra tiền để làm cái cái cái gì.

Ông Cá nói nghiêm túc:

- *Cưới vợ* thử coi.

Ông Cá thật tình khuyên bạn Xi. Nên có con Xi mãi bơi bơi chung quanh, cũng vui. Ông Xi nhìn ông Cá:

- Ba mươi giây sau khi nó biết sự tình. Nó đem thẳng khác về... làm việc với nó. Cũng như không.

Ông Xi làm chủ nhiều nhà hàng, nhà hàng bãi biển khu du lịch Phan Thiết, Vũng Tàu, Rạch Giá. Nhà hàng sinh thái núi ở Bảo Lộc, Đà Lạt, Ban Mê Thuột, nghĩa là ở nhiều vùng. Nhưng ông nói một cách buồn hiu:

- Làm chơi mà ăn thiệt, làm bán bỏ nhưng tiền vô như nước.

Nói cho đúng là ông Xi có... nước chân. Ví dụ như chuyện làm ăn. Thua keo này, ông dư sức còn vốn bày keo khác. Thương trường mạnh vì gạo bạo nhờ tiền. Nhưng ông buồn vì *nguồn điện* của ông, không đủ âm dương. Cục pin của ông chai, sạt không vô điện. Chiều chiều, rầu rầu. Ông Xi lữ đừ gọi điện thoại cho mấy Bá Tước Hiệp Sĩ hài nói, hài viết, hài điện, hài thơ. Tới nhậu lu bù, trong số có những Hiệp Sĩ nghèo, vô cùng tự trọng, không nhón của ông một xu. Mấy em chơi bởi hạng sang cảm cảnh ông *bo chạy* không nựng nịu gì rào cũng kéo tới an ủi ông X.

Ông Xi như là một Mạnh Thường Quân ham vui. Ông viện trợ không hoàn lại cho vài người bạn văn nghệ viết, cho cả các kiểu nữ bán chuyên nghiệp, trợ vốn một kiểu gần giống như “tối huệ quốc” làm vậy có người nói ông ngu. Nhưng ông Xi cười kệ ngu mà vui.

Có nghĩa là vậy mà ông vui, thiếu mấy cha vẫn nghệ diễn hài, thiếu mấy em hát cải lương tân nhạc bù khú. Ông Xi buồn. Ông ghé Hà Nội đúng lúc trời rét đậm, ông bận áo len dày mo, bận áo vét, thêm hai ba cái pa-dơ-suy đắp thêm mền bông, ông và nó... vẫn lạnh. Lạnh trong xương lạnh ra.

CỦ HÀNH

Tôi đổi chỗ ở từ đường Đội Cấn qua khu Giảng Võ. Ở tạm trong một khách sạn nhỏ, trên tầng bốn lại không có thang máy. Mặc dù tôi đã có nhiều lớp áo, áo len thun trong cùng, sơ mi dày, áo len khoác ngoài kiểu *văn sĩ*, áo vét và pa-dơ-suy như Tây, mới mua ở chợ sida trên đường Kim Liên. Đắp thêm tấm chăn bông - nhưng tôi vẫn rét.

Rét trong xương rét ra. Bá Tước Hiệp Sĩ Lê Lợi cho xe tới đón tôi về nhà, mà cũng là công ty của ông. Ông nhường cho tôi chiếc giường của ông, tôi cứ *rét run vì rét*. Gần sáng *rét buốt*, trong khi tôi mơ màng nửa thức nửa ngủ. Tôi thoáng thấy một Hiệp Sĩ già. Miệng nhai trầu, đi tới đắp tấm chăn của ông trên người.

Tôi còn thức, rồi bỗng nhiên, không biết lý do gì mà tôi chợt nghĩ tới việc bóc vỏ một củ hành. *Người ta hay đi tìm nguyên nhân, hay là bí mật của sự việc. Chuyện đúng không, bằng cách hàm ý - tách dần những lớp vỏ củ hành, tìm cái nhân.* Mới nghĩ tới việc tách

vỏ, tôi đã đổi ý. May là chưa bắt tay vào việc, tôi là loại người mau chán, hay thay đổi.

Tôi viết một cuốn sách rất lâu, vì tôi ít khi nào hài lòng, tôi cứ thay một chữ, hai chữ cho tới nhiều chữ. Tôi viết lại một hai ba bốn và hàng triệu chữ khác. Cuốn sách đầu tiên mà tôi viết dòng đầu khởi động, đã chết mất xác, lúc nào tôi có hay. Một cuốn sách khác đây mà. Và như mọi người, tôi không hoàn chỉnh. Tôi nghĩ tôi là một bản sao, bản viết lại của một Hiệp Sĩ nào đó. Tôi là phó bản của mọi việc. Và tôi lại khóc.

Tôi lại thấy tôi đứng cắt một củ hành, thay cho việc tách vỏ, bóc vỏ, là một thao tác vốn chậm chạp cũ kỹ. Việc bóc vỏ, tách, hay là *cắt củ hành, không khéo để phòng, sẽ có chung một hậu quả, cay cay mất, mũi đỏ ửng, trông giống như khóc.*

Tôi xin ngưng lại chuyện các nhà *ngoại cảm* ở chỗ này. Tôi không bóc vỏ, mà cũng không cắt củ hành làm chi. Giờ thì tài *ngoại cảm* đã giúp tôi chiếu xạ, cắt lớp. Trông rõ được cái nhân củ hành, thì ra tôi suy nghĩ về việc kiếm và khôi phục những *gương mặt* Hiệp Sĩ, trong đó có số phận Chi. Chi chính là hiện thân của Hiệp Sĩ Don Quixote gầy gò xấu xí tới tai hại.

Người bạn tốt bụng, hiền hậu. Nói chuyện nhẹ nhàng dễ nghe, có duyên tột cùng. Tiếc quá, vô cùng tiếc. Các phẩm chất tốt đẹp này lại đựng trong bao bì,

nhiều, quá nhiều *lớp vỏ củ hành* ung thối. Khuôn mặt và tướng mạo di truyền của cha và mẹ. Chỉ có một dấu sắc, Chì thì cũng có một dấu huyền.

Sự chuyển đổi khá là vô ý từ sắc là Chì sang *huyền* thành Chì, cho thấy *chữ nghĩa ma quái*. Anh bạn khổ của tôi, anh Chì sống một cuộc đời đầy ngộ nhận, bị xua đuổi, chạy trốn vì cái tên và khuôn mặt, không được chấp nhận, với biểu mẫu số lý lịch chung.

Khuôn mặt không có *giấy phép* đi đường. Anh ta có muốn điều đó không, không hề. Người hung bạo thì vây quanh đánh đấm anh ta. Kề nhát gan thì sợ hãi lẫn ghét Chì. Bạn tôi muốn có một khuôn mặt thân thiện cũng không xong. Tôi bỗng khóc òa, tôi vốn mang nặng khuôn mặt Hề, khuôn mặt nửa vôi mà họa sĩ Việt Hải đã vẽ thành bìa, cuốn truyện ngắn đầu tay Món Nợ Kịch Trường của tôi.

Đúng ra nó lưỡng diện, che giấu. Một *gương mặt* mà lúc tôi còn quá nhỏ, tôi vẫn thấy *gương mặt* hết sức bình dân này bị xé *toạt* ra làm hai mảnh, một mảnh buồn tủi mếu khóc, bên trái, và một mảnh ngoác miệng vui cười bên phải. Ông Hề buồn phân thân, canh giữ cái đèn văn vương son đỏ phấn trắng. Hề mọn tự phong thần cho mình một cách buồn cười. Thôi về đi, canh giữ làm gì. những mảnh sân khấu tôi tâm. Sau khi đã ghi chép đủ, có khi viết được cuốn tiểu thuyết vài trăm trang.

Khóc hổ người cười ra nước mắt. Sau cùng thì tôi và bạn, bạn biết không, chúng ta là những nhà *ngoại cảm* biết nói thắm sau vỏ não, một cách tuyệt vời. Bạn của chúng ta, các Hiệp Sĩ viết cũng không kém chi. Hôm nào chúng ta sẽ gặp lại, vui vẻ trò chuyện. Những câu chuyện rất hài, mà những *người* ngoài chúng ta sẽ không nghe một tiếng nào. Nhiều khi cả chúng ta, cũng có nghe đâu mà cười.

Chân dung Lý trà đá

Ông To nhớ rất rõ nhiều chi tiết trong đời ông, thường hay kể lại cho mọi người nghe với nụ cười không vui. Hồi nhỏ, nghĩa là bé tí khi mới vừa sinh ra, người ta nhìn ông rồi thốt lên: “Trong cái đầu thằng nhỏ này có viên ngọc?” Đầu ông khá lớn và nặng, do vậy, dù có cái tên cứng còm chính thức trong giấy khai sinh rồi, ông cũng còn cái tên khác, tên thường gọi là Đầu To. Lúc nhỏ gọi là Bé To, lớn dần thì gọi là thằng To. Còn bây giờ thì bá tánh thiên hạ kêu ông là To - Hay là ông To. Ông To hoàn toàn không phải là ông lớn - chỉ là To thôi.!

Ông To hay vẽ. Ông có đi học vẽ ở trường tư vài tháng, tuy học ít vậy mà khi ông lên tiếng, nói về luật phối màu, bố cục khuôn tranh khá có lý, cách nói và giọng nói hấp dẫn thuyết phục. Nhưng

ông lại thích trở thành một nhà khoa học, ông đọc nhiều, hay tìm hiểu. Chuyện nào không biết thì ông hỏi, hỏi về vật lý, về thời kỳ hồng hoang, hỏi nhiều nhất là mặt trăng, mặt trời. Nhật thực Nguyệt thực.

Ngồi bất cứ đâu ông cũng xoay mặt ra ngoài. Đây là một người cô độc bẩm sinh, ông To rất sợ chỗ đông người. Bất khả kháng, khi nào phải ngồi nơi nào sang trọng đông vui. Ông ít nói hăn, hình như ông To tội nghiệp đang suy gẫm vào cõi nào rất riêng, ông như người khách từ đâu lạc loài tới đây, với một ít công việc, *chụp ảnh* nhưng không có máy ảnh, và quan sát, ghi chép.

Vào những đêm trăng vắng lặng, ông To hay để một cái kính soi mặt vô chậu nước, ông say mê ngắm nhìn mảnh trăng tròn. Trăng gợn nước sóng sánh huyền ảo với một chút mây ám khó hiểu. Chính điều này gây cảm giác xa vắng buồn sợ, cho bất cứ ai, nếu nhìn lâu trong đó. Riêng với ông To thì khác thường hơn, ông ngắm nhìn trăng, như là nhìn về quê nhà mình, ông thì thậm chí nói chuyện với mặt trăng, trăng lúc đó là một *gương mặt* cũng đang nói với ông To. Ông lắng nghe, có vẻ nhận một thứ lệnh gì đó, ngoài vũ trụ bao la, lúc nào cũng im lặng sâu thẳm kia.

Nhưng sau cùng ông To lại không phải là họa sĩ, không phải là nhà khoa học, cũng không hề là diễn viên, mặc dù có lúc ông biên kịch và thử đóng một

vài vai. Như mọi người, ông To cũng có khi giấu biệt một vài thất bại của mình. Một hôm ông bản thân trở về nhà, bà nhà chỉ nhìn thôi cũng đã biết ông đang bị tai nạn về *chữ nghĩa*. Có lần bà nói với ông rằng, nếu ông cứ tiếp tục viết những vở kịch phá cách như vở *Sự Đối Phó Dễ Thương* thì có ngày ông sẽ ngộ nạn.

Các bà hay thật, vở kịch truyền hình này, chỉ phát hình có một lần. Người ta hốt hoảng cất nó vô tủ khóa. Và chính nó đã đưa ông To tới những hệ lụy phiền phức. Ông đã phải giải trình suốt một tuần hơn. Từ đó ông To chuyển qua hệ khác, không phải là nhà văn bảo bảo, hay nhà thần học, có vẻ như ông là một nhà *ngoại cảm* thì đúng hơn. Song đó cũng chỉ là bề nổi của một tảng băng trôi. Mà cuối cùng, khá bất ngờ, làm cho những người quen ông lâu nay phải sững sờ ngạc nhiên. Trời ạ, trở trêu thay cho cái ông To, ông lại là một nhà văn, với đầy đủ phẩm hạnh của nghề này. Song độc đáo chưa, ông chuyên cần sưu khảo nhưng hiện tượng về mặt trăng, viết truyện kinh dị viễn tưởng.

Sống lâu lên lão làng, viết lâu năm chày tháng, ông To cũng có chút tên tuổi. Nhưng truyện viễn tưởng ở ta thì còn mới mẻ quá! Gì thì gì văn sĩ To vẫn giữ thói quen viết lách. Nhất là khi đêm về, mảnh trăng khuya buồn hiu, thường in cái bóng của ông gù gù bên cửa sổ xuống sàn gác hẹp, trăng cũng nhìn ông

To suốt cho tới gần sáng. Ông nhai một cục cơm nguội, nuốt không trôi, bị nghẹn nơi cổ, suýt chút đi châu ông bành tổ. Đó là cái đêm ông thấy thần chết gần nhất. Nhưng lúc đó ông nhìn trăng, có phải nhờ chút ánh trăng lạnh đó hay không, mà ông ngủ lịm đi, cho tới sáng khi thức dậy cổ hết nghẹn, ông To còn sống.

Từ rất lâu, kỳ lạ thay kể tới lúc trăng khuyết hình lưỡi liềm mỏng tanh, ông To bé hẳn lại, lác choác như con cua óp. Ông To bỗng nhiên ít nói hơn, và ông cũng ít khi dám ngồi gần bà nhà. Vào những mùa trăng như vậy, con cua mãi thường ăn thịt con cua trống. Ông nằm sát sàn gác, ông có vẻ lắng nghe một thứ tín hiệu gì đó, trong sự im lặng rợn người. Như đó là “mệnh lệnh” của mảnh trăng in hình trong chậu nước, qua cái kính soi mặt.

Lúc này nhà văn To đang viết chương cuối cùng, của một câu chuyện kinh dị. Chủ nhà chơi khăm tên trộm, ông ta cho keo dán sắt 502 khử nó, khi nó mò vào thang gác nhà ông. Cho dù là bước nhẹ, nhưng ở dưới những mảnh ván, ông ta đã thiết kế nhưng cái bẫy nhỏ phun keo, ngay đúng vào bàn chân, như một loại mìn cóc. Nhưng đây là... keo dán sắt, cảm giác đau đớn như thế nào ư. Phóng rát như lửa đốt, đau đớn vô cùng tận, còn có khi hơn tra tấn. Chứ gì nữa, chính là một kiểu hành hình thời Trung cổ. Cái rõ nhất là không thể nào nhấc chân lên được.

Như ngay chính bản thân ông To bây giờ. Khi ông ngồi tập trung suy nghĩ, viết đoạn cuối của truyện ngắn *Người Ngắm Trăng*, ông đang chịu nỗi đau đớn kinh hồn, kiểu tra tấn bằng keo, không ai khác hơn là ông, chính ông sáng tác ra nó. Bàn chân trái của ông, bàn chân trần, suốt nửa giờ qua, đau rát. Nhất là ngón chân cái và hai ngón kế cận dính chặt vào mảnh vải nhựa lót sàn gác. Một lần ông thử muốn kéo ngón chân cái đó lên, nó dính chặt, cố chút nữa, nó như tróc hẳn miếng da chân. Ông To khủng hoảng há hốc định gọi bà nhà để nhờ bà đem lên cho ông một ly trà đá. Ông nghĩ mình sẽ đổ ly trà đá nầy xuống chân trái, hành động nầy ông hy vọng sẽ làm cho chất keo... khô đi, ông nghĩ như vậy với... tưởng tượng như nó sẽ có một hiệu ứng hóa học.

Rồi sau đó, cũng có một ít hy vọng khác hơn với ông... là ông sẽ “bứt” mấy ngón chân của ông ra khỏi miếng vải nhựa. Một cách hòa bình, không đau đớn, ít tổn thất hơn. Vì hiện giờ là không thể.

Trên cái gác xếp nóng hằm, nếu như đứng lên, mặc dù ông To thấp người, thì đầu sẽ đụng trần. Ông To thiết kế cho mình một phòng văn, có cái ghế chỉ còn có ba chân. Nhờ nó mà ông viết được truyện ngắn *Cuộc Hành Lễ Buổi Sáng*. Ông phải đôn một chân tạt nguyên của nó bằng một chồng sách cũ. Có chiếc bàn thấp... làm bằng mấy cái thùng giấy, trên đó ông để

một cái máy vi tính xách tay... không nổi, nó cố lổ nặng nề, thế hệ trước của máy vi tính xách tay.

Chính vì nó mà nên có sự khủng khiếp nảy đây. Cái máy vi tính xách tay của ông vỏ bằng nhựa, song người ta mạ kền nó như kim khí, cái vỏ bị cắn bể nơi màn hình từ lúc nào nhỉ. À từ mấy ngày trước cho nên nó bệnh, khi mở nắp, nó không sáng đèn, không lên hình, không hiện biểu tượng. Ông To nhìn khắp chiếc máy, ông phát hiện nó bị hờ mấy nơi chung quanh màn hình. Ban đầu ông dùng băng keo loại dán thùng hàng, băng bó chung quanh cái khung màn hình lại.

Sáng kiến nảy cho ông một kết quả khả quan... màn hình bắt sáng lên biểu tượng. Ông To mỉm cười tự khen mình, và nhờ vậy ông đã viết thêm nhiều chương, trong các chương đó ông thú vị đọc lại, nó có nhiều *bé chữ* lạ, vài chi tiết bất ngờ cho truyện ngắn mới của mình. Câu chuyện kỳ dị tựa có ba chữ *Người Ngắm Trăng*. Trong truyện ngắn này ông mô tả một người khá lập dị, nhận lệnh từ mặt trăng, qua mảnh gương trong chậu nước - Cái cách mà dân gian vẫn hay dùng coi Nguyệt Thực. Theo lệnh này nhân vật trong truyện truy tìm, tiêu diệt tên trộm truyền kiếp, bằng cái máy ảo phun keo, đặt trong các mảnh ván thang gác.

Có một điều mà ông viết trong vỏ thức. Cũng có những điều ông mơ hồ hình như có ai đó đang nhìn

ngắm, và viết về ông. Câu chuyện không khác cho lắm khi ông mô tả về... tên trộm. Lần hồi... ông To không cần phải soi mặt vào mảnh gương trong chậu nước nữa, ông chỉ cần nhìn vào bất cứ cái gì có *gương mặt* láng và phản chiếu, cũng không cần phải là đèn, ông cũng thấy trắng. Đầu tiên ông To giật thót người khi đi qua một mảnh kính trước khách sạn, trước đây là rạp chiếu bóng Rex, tất nhiên là ông thấy bóng của ông in trên mảnh kính đó... đồng thời là một vầng trắng lạnh lẽo hiện lên nhìn theo ông. Lần thứ hai khi ông nhìn mặt kính đồng hồ đeo tay của anh bạn nhà báo trẻ, mảnh trắng khuyết mờ tỏ nơi những chiếc kim chỉ giờ. Từ đó khi nói chuyện với ai, hay chạy xe máy trên đường phố ông hay nhìn vào những mảnh kính tủ hàng và các vật phản chiếu khác.

Ông To không giấu nổi vẻ lo lắng. Tâm trạng hốt hoảng thường trực của một con người trở thành con vật bị săn đuổi. Ai và nơi nào nghĩ ra tuyệt chiêu này. Lúc nào ông To cũng phân tâm nhưng ông lại cũng có cách lừa gạt chính ông, để cho phần nào thoát ra khỏi ám ảnh, dù là một giây, một phút. Bà nhà không lạ gì ông, không lạ chính vì bà không thể hiểu nổi ông chống lù khù của mình. Ông làm như rất bận bịu, bận rộn một cách cố ý. Ông chăm chú tìm cách dán lại cái màn hình, máy vi tính kỳ cục, không khác chi là ông, chính ra... trong lúc này chỉ ít ông cũng nghĩ ra vài

câu văn đẹp, thậm chí ông còn tinh quái hơn, ông thiết lập xong phần sườn của một cái chết nghịch ngợm, chết không giống con giáp nào, dành riêng cho tên trộm vô hình, nạn nhân trong truyện ngắn của ông.

Nếu như cái máy vi tính không trục trặc, thì... tên tội phạm này đã bị... keo giết chết từ hai ngày trước. Thường lệ vào những lúc kẹt cò, không cảm hứng viết, ông hay leo xuống gác, vào bếp cố nấu một món gì đó, thật nhiều gia vị, khá công phu. Ông To nấu món ăn không khác chi ông viết tiểu thuyết. Ban đầu nó là món này, nhưng ông cứ pha chế, gia vị cho tới giờ chót, món ông nấu không thể đặt tên là gì. Còn truyện ngắn hay là tiểu thuyết là truyện hoàn toàn khác khi bắt đầu viết. Ông To nghĩ rằng chữ cù cũng có thể chết, và chữ mới là chữ phục sinh.

Bà nhà chăm chú nhìn ông chống của mình. Thời gạo cùi khó khăn, ông phải hành nghề lao động chân tay để nuôi bà. Ông đạp xích lô, chạy xe ba bánh gắn máy chở hủ tiếu, bán trà đá và cốm ngọt ở bến xe miền Tây. Rồi ông bán bỏ câu ngoài chợ gà, ông làm hề “kéo ton” trong các kỳ hội chợ, ông tiếp thị nóng trong các quán bia. Đại loại thì đây là một người chống tốt. Đáng lý ông khá lên nhờ biết làm ra tiền. Bà thờ dài... ông lại cứ cặm cụi viết viết xóa xóa, ngay ngoài chợ, trong khi bán bỏ câu, ngồi trên chiếc xe xích lô nặng nề, phải nói là ông say mê viết. Cuối

cùng ông To không làm gì sất, ông chỉ viết tiểu thuyết trong đôi khổ cùng cực.

Nhờ pha chế hành tẩu vô tư, cho các món... ăn không được như vậy mà ông To đồng thời nghĩ ra nhiều cốt truyện lạ. Những tình cảm rất thật cho nhân vật của mình, và không ít tình cảnh khắc nghiệt, ngặt nghèo, cho các nạn nhân, cụ thể là nhân vật trong *Người Ngấm Trăng*. Nhất định tên trộm sẽ dính cả hai chân vào cái bẫy phun keo của ông cho mà coi, có chạy trời cũng không khỏi nắng. Với vẻ ngoài lù khù nhưng khi viết truyện viễn tưởng kinh dị, có lẽ do nội dung đòi hỏi, lâu dần ông To đã quen với việc gài bẫy. Dù cho là ai thì nhân vật của ông luôn luôn bị kẹt dính vào không một thì hai vấn đề nào đó, vô cùng nguy nan, có khi là tối vô lý, làm cho “nó” bất lý cực cực, luôn dẫn tới tử vong.

Nhìn ông To một cách nào đó, như thuật phân tâm chẳng hạn. Khi đó có thể soi rõ *chân dung* ông, hóa ra chính ông là một sát thủ, dù cho chỉ là giết người trên trang giấy. Cho dù các “phẩm hạnh” của ông, cho phép ông nhân danh điều Thiện, thiết lập những hàng rào, luật lệ, những trạm kiểm soát lưu động, chỉ hướng tới những điều tốt đẹp hơn. Nhưng người đọc thông minh sẽ thấy tâm địa của ông, còn không thì họ bị nhiễm độc.

Một lần nữa tôi trân trọng giới thiệu: Ông To là

một nhà văn chuyên biệt, chỉ viết truyện giả tưởng kinh dị. Ông ta khá... xấu trai, nhưng nói chuyện xởi lởi hấp dẫn. Nhiều khi ông nói liền miệng, nói suốt nhiều giờ, tuy là với những dẫn chứng đầu đầu. Tôi tên là Chi, ông To là bạn của tôi từ khi ông bán bò câu ngoài chợ gà, bên cạnh ô của tôi. Giữa trưa vắng bọn con nít mua bò câu, tôi hay lên nhìn ông, ông cứ viết cái gì đó trong cuốn tập học trò lem nhem. Bấy giờ gặp lại ông To đã là nhà văn. Bạn già tôi có tài viết, không giỏi về câu cú, mà mô tả về tình huống thì sống động. Không ai biết vì sao ông To có nhiều kinh nghiệm về chuyện kinh khủng như là phép *bất trộm bằng keo* như vậy, nhờ đọc sách đen chẳng, hay ông ta có thực tế và vốn sống của những kẻ ngoài vòng pháp luật?

Tuy nhiên và... vì vậy, cũng nên cẩn thận và tỉnh tể, kẻo ông lại buồn. Giữ một cự ly vừa phải, có khi cách ly, và ở xa ông ta ra. Vì ai mà biết là ông ta đã “giết” biết bao nhiêu người rồi. Nếu như ông To là người thường, thì khắc phải ra vành móng ngựa, lãnh trọng án cấm cố biệt giam, nhưng ông To là một nhà văn, nhân thân trong treo khá kính, thì có kiểu hình phạt nào riêng cho nhà văn không, ngoài hình phạt trời cho là có một bà vợ nặng nề về tiền bạc, và sự nghèo túng triển miên. Sau cùng tôi xin nhắc lại, nên tránh xa ông ta ra, vì - là - mà chuyện đó, chuyện giết

người trong sách ấy mà. Cũng dễ xảy ra ngoài đời lắm chứ. Tôi còn nhớ khi giải cứu con tin là tôi trong quán bia, ông bạn tôi đã nhỏ nhẹ thương thảo với Chín Lưỡi Cưa. Song khi đưa tôi về tới nhà, ông To đi một mình tới quán bia nói trên, ông ngồi cùng bàn với đám Chín Lưỡi Cưa, về sau tôi mới biết. Lúc đó ông To quan sát người đàn ông nầy, tìm hiểu quy luật đi đứng của anh ta, và sau đó ông To giết Chín Lưỡi Cưa, hấn chết một cách thê thảm trong một... truyện ngắn, đọc nổi cả gai óc của ông ta. Ông To rất ghét những kẻ bất lương. Ông tốt tới nổi... chắc nhất là nên tránh xa ông ra, đó là tôi quen biết ông lâu, tôi nói thật.

Ông To đang cúi cái đầu hói của ông, gần sát xuống bàn phím máy vi tính. Ông già cận thị khá nặng. Khi nào viết hết câu chấm xuống hàng, dịp nầy ông thử đưa bàn tay xuống gần mảnh vải nhựa lót sàn gác, thử gõ một ngón chân của ông đang dính chặt nơi đó xem sao. Trời ạ, nó vẫn dính chặt vào mảnh vải nhựa, mùi xăng thơm thoang thoảng pha mùi keo. Keo là một hợp chất hóa học màu trắng đục khá đặc, thoát trông hiền hậu vô hại. Trong khi ông nghiêng cổ chai dán cái máy vi tính, thì keo nó cháy xuống tận chân ông hổi nào có hay.

Vì vậy mà khi ông mãi lo viết, ông vô ý đặt bàn chân trái xuống đúng nó, tiếng lù keo reo lên như sát

thú. Lúc đó ông vẫn không hay biết, hồi sau ông mới chợt thấy, thì trên trang giấy câu chuyện tới hồi hấp dẫn kịch liệt. “*Thối thì có chết ai chút nữa hãy gỡ chân ra cũng được*” ông To nghĩ vậy.

Nhà văn kinh dị đang say chuyện, có lúc viết còn bỏ cả com kia mà. Do mãi mê viết cho nên ông không nghĩ tới việc rút cái chân hèn ra. Khá buồn cười là trong hoàn cảnh nan giải này, mùi vị của nó, của loại keo gớm ghê kia lại như là nước hoa. Trong khi một giọt của loại... nước hoa này cũng đủ giữ nguyên một chiếc máy bay sắp cất cánh, giá dụ như vậy.

Đúng là nên cẩn thận thật. Như lần trước, ông cũng vô ý, khi dán lại một chỗ nứt trên con tôm trò chơi điện tử, ông To cũng đã vô ý để cho một ít keo dính vào ngón tay, khi cố gỡ nó ra thì keo làm cho ông tróc hẳn một miếng da, bây giờ vẫn còn thấy sẹo. Còn bây giờ là chân, ông đành phải ngồi yên một chỗ với mấy ngón chân dính chặt trên mảnh vải nhựa lót sàn gác. Vì gần một nửa chai keo kỳ quặc dở hơi. Ông To nghĩ, hay là chỉ chịu đựng một chút, khi chất keo khô đi, chừng đó sẽ gỡ bàn chân ra dễ hơn. Song tình thế không hẳn là vậy, cái đầu lớn “có viên ngọc” của ông To nặng dần trên chiếc cổ gầy nhom. Ông To mỉm cười, ông có cái tật lớn, cứ chịu đựng, giống như một người lạc quan, nhưng không phải, ở đây là chấp nhận bị kịch một cách tiêu cực thì đúng hơn.

Ông hay mỉm cười trong hoàn cảnh túng khó của mình. Trong nhiều tình huống xui rủi, mỉm cười với cảnh bất hạnh, đáng vẻ bông đùa như không, pha trộn chút khinh bạc. Bây giờ thì đúng là không thể đứng lên đi đâu cho được nữa rồi. Và... nhìn toàn cảnh thì... có vẻ đã trễ tràng cho một triển vọng khác, dù nghĩ gì làm gì thì cũng bị khóa chặt chân trên ghế, không thể chịu đựng được nữa rồi. Ngón chân cái phồng rất vì thấm loại xăng mạnh, loại xăng thơm dùng cho hộp quẹt máy, mà cũng dùng pha sơn cho mau khô hay là pha keo. Nhưng với keo càng khô thì nó càng quánh chặt. Keo đang bám cứng vỏ bàn chân ông, rồi khi ông khê đứng lên nhón mấy ngón chân, nó đùa đùa nhả ra một chút xong thì keo với sự đồng lõa của chất nhựa dẻo quẹo của mảnh vải lót ván sàn gác, đã không chút thương tiếc, chúng nó lột hần của ông một mảnh da ngón chân dầy mo. Rướm máu, hình như (vì ông không thể nhấc bàn chân lên nhìn được) dưới đó hần là có một vết cắt khá sâu. Mà ông To nhân nhớ nghĩ rằng: Có khi cắt hần ngón chân cho nhanh, giống như người ta nhổ một cái răng, còn dễ chịu hơn là nhùng nhằng, đùa dai. Một lần nữa ông thử nhấc ngón chân cái lên, ông thở dài, thót ruột, trên đời chưa có gì đau đón cho bằng, ông To mỉm cười méo xệch.

Thật là khổ hình. Ông To “nghe” đau rất mà đâu chỉ là ngón chân, sự đau đón này quá khác thường, vì

ngoài cảm giác ghê sợ gớm ghiếc, tim ông còn đập rất mạnh, đập sai nhịp, làm cho ông choáng và buồn nôn, muốn nôn quỵ. Ông còn phải lắng nghe một nỗi buồn khác, khó chịu không thua gì đau đớn ngoại hình, nỗi buồn của sự thất bại lẽ đời. Không có ai có kinh nghiệm này cho bằng những người làm nghề viết văn, mà lại là viết văn kinh dị như ông To. Nó rất giống cái cảm giác lo âu phạm tội, lén lút lẫn hồi hộp khôn xiết, mà mỗi khi ông ngồi nhìn những hàng chữ, nhiều khi ông dụi mắt nhìn, nó tự động xếp hàng trong cái màn hình chói sáng tinh thể lỏng nhấp nháy. Nhưng hàng chữ toan tính xa xảng như được truyền về từ cái cõi thình lảng trên kia, nơi có *gương mặt* bí ẩn, lạnh lạnh, tròn vành vạnh của trăng.

Có khi nào đó mà người ta ngồi tĩnh tại, cố gắng từ cái đầu to ra một cách “giết người” kiểu khác, kiểu mới hơn. Cách “giết” khác, tối tân hiện đại và ghê rợn hơn. Nhiều kịch tính hơn. “Giết” theo hợp đồng đặt hàng, như là chích điện vào đầu con heo. “Giết” theo yêu cầu của người đặt hàng đưa tiền “viết” sách. Hay là viết một truyện ngắn, loại kinh dị khủng khiếp này. Lại thay chữ “Giết” và “Viết” khá gần nhau ở bốn chữ sau. Và rồi vào những lúc như vậy thì trí tưởng tượng vô song, sắc bén quá tải của một nhà văn kinh dị. Khiến cho ông To nghĩ, một chút nữa đây khi viết tới dòng cuối của câu chuyện. Nó sẽ kết thúc khá bất

ngờ, không phải ai khác hơn là chính ông sẽ phải chết. Vì sự bất cần khó có và sao lại hết sức trùng lặp với câu chuyện chỉ có ông biết, ông đang viết. Ông To lại mỉm cười, không lo bởi lẽ cho tới bây giờ... ông cũng chưa nghĩ ra đoạn kết. Cho bất cứ cái chết của ai, tên trộm hay là ông.

Trong khi chưa chết, và - vì - là không thể đặt luôn cái gót chân xuống sàn gác, nhón chân hoài như vậy đầu gối trái của ông mỏi như từ. Bỗng nhiên ông cúi nhìn chiếc cầu thang gỗ, nơi mà ông leo xuống leo lên cả chục năm nay, có khi là để tránh gặp bà nhà, khi trong túi ông không có một xu teng. Nhờ nó mà ông nghĩ ra câu chuyện “giết” tên trộm, khi nó lên vào nhà ông rồi bước lên thang gác. Ông không viết chi tiết là tên trộm sẽ lấy cái giống gì trong nhà ông, bởi ông bà không có vật chi đáng giá. Nhưng câu chuyện khá lạ, ông rất thích vì không có gì vô lý bằng, tên trộm không biết phải lấy cái gì, trong khi nó phải đổi lại một cái chết thảm khốc. Cái nghề viết truyện ba xu, mà tác phẩm chỉ bày trên sạp báo, và trên tay của mấy trụ bán sách tử vi ở bến xe đồ như ông, ông To kiếm miếng ăn cũng khó, vì nó trúc trắc nhiều khe. Nhưng ông chờ một tác phẩm lớn, mà nhiều khi ai đó cũng như ông, phải tốn bao nhiêu thời gian nuôi nấng hoài, cả đời cho một ý tưởng. Nhiều chục năm sau, mới có dịp viết nó ra. Mà cũng viết không trọn.

Trong lúc ngồi chịu đựng sự hành hạ của chất keo dính quái quỷ, hầu như đang dày xéo phá nát bàn chân ông. Lúc khẩn cấp này, ông rất muốn gọi nhờ bà nhà mang lên gác giùm ông một ly trà đá. Nhưng ý nghĩ phải nhờ bà làm ông do dự, tuy nó chỉ có hai từ trong ngoặc đơn, cũng khiến cho và chính nó kéo ông lùi lại hoàn cảnh bí hại trên sàn gác. Rằng đúng thật là ông đang lâm vào hoàn cảnh trở trêu, dở khóc dở cười, khôi hài thật. Nhà *ngoại cảm* khó tiên liệu sự kiện này. Nếu như bà nhà có chịu khó đưa ly trà đá lên gác thật, vì chuyện đó chưa bao giờ diễn ra cho từ tế. Ông sẽ nói dối với bà rằng ông khát nước, chớ không nói gì về chuyện: Ông dính một bàn chân dưới vài lót sàn gác. Có ai đời nào bị như vậy chưa? Tuy nhiên vì ông nghĩ ly trà đá sẽ có hiệu ứng hóa học, cho nên ông muốn gọi bà. Nhưng ông To còn chút sáng suốt, ông kềm ngay được ý định này, vì chính nó sẽ nảy sinh nhưng nguy cơ khác. Nhưng rồi ông lại thờ dài.

Vì thế nào rồi. Sau khi gọi xong, trái tim nhạy cảm của ông sẽ giận dữ. Tức khắc ông sẽ nhìn thấy nhân tiên, thấy rõ, nụ cười mĩa mai của bà nhà, và câu trách móc trong đôi mắt biết nói, lúc nào cũng có sẵn trong ánh mắt hờn oán, nhất là cái câu cửa miệng rất ác của bà. Nó sẽ làm ông tổn thương biết bao, và sẽ hành hạ ông không thương tiếc. Bà nhà với ông

khắc khẩu. Nhất là bà không tôn trọng cái nghề viết chuyện viễn tưởng kinh dị của ông, năm khi mười họa, người ta mới in cho ông một truyện vừa, trong số báo nhỏ. Nuôi làm sao nổi bà, nhà thì không bằng ai lại có thêm ông chồng nghề không ra nghề. Sống không ra sống, trong lúc củi gạo khó khăn, cứ sao bà lại không coi thường ông.

Tuy chỉ có ông với bà, không có con cái gì, vậy mà ông với bà quanh năm vẫn khó khăn. Bai, đầu ông mượn mấy trăm của một nhà hiền kịch, ông mua một cái máy đánh chữ cơ ở chợ trời. Suốt đêm và những buổi trưa, bà lắng nghe ông gõ cọc cạch trên gác, lâu ngày quen tai, nghe tiếng máy chữ là bà ngủ khò. Còn bảy giờ không thể biết ông tìm đâu ra, có lẽ chỉ còn là ở chợ rác bán những con chip điện tử, ai đó ráp cho ông chiếc máy vì tính quèn nấy, nó có vẻ như là vật văn minh quý báu nhất trong nhà. Nhưng qua vài ngày, nó cũng không thân thiện với ông cho lắm, mất ông cứ chớp chớp, ai hỏi thì ông nói là bị con bù lạch ăn. Cái máy ông quý ông thương, dù cho nó không hữu hảo, song trong đêm khuya, ông vẫn thao thức cùng nó, mơn mõi hy vọng, bàn tay chạm nhẹ vào hàng phím, nó không cọc cạch như máy chữ cơ. Nhưng như vừa nói, mất ông mờ dần.

Bao nhiêu năm với chữ nghĩa viễn tưởng vô vọng, ông vẫn cứ lỳ lợm cặm cụi viết. Viết những câu chuyện

đối với người khác là hết sức kỳ quặc, nên chưa có nhiều nơi nhận in, tuy nó không phải là chuyện dị đoan ma quái. Cho nên nhiều lúc trong đêm trường ông ngồi khóc một mình như đứa con nít. Lúc này thì bà nhà nằm dưới nhà ngủ say, ngáy o o o. Đói khổ quá, ông cảm thấy muốn chết cho rồi. Và đã nhiều lần ông tự tử, khi chạy xe ngoài đường, bất thần ông nhúi vô xe hàng, nhưng ông bị nó hất ra, ông không chết, còn thiên hạ nhìn ông cười toe.

Chân trái của ông To mồi như, và mấy ngón chân dính dưới sàn gác như có một bầy thú cắn xé. Tuy vậy ông To vẫn tiếp tục viết, có nghĩa là khi bạn đọc những dòng chữ này thì ông văn sĩ To đang bị chất keo 502 dán dính chân trên căn gác nóng bừng lửa địa ngục. Lúc này ông To thấy nhức đầu, bác sĩ nói bệnh này do tâm lý, ông nghĩ là đúng. Ông nhức đầu mỗi khi... nhìn thấy bà nhà, trời nóng như khô giòn mái tôn trên đầu ông. Da ông ướt đẫm, nhót nhát mồ hôi, ông khó thở. Và ông đau đớn lẫn tức giận, tức tối vì chính nhiều chi tiết vô lý: Do chính ông nghĩ ra, viết ra. Bây giờ khó phân giải, lại đưa ông tới những ngẫu nhiên mà ông đang là nạn nhân.

Một lần nữa, ông To thử nhấc ngón chân cái lên. Nó bông rất cực kỳ, và hình như rách toạc thêm một mảnh da dưới lòng bàn chân. Cho tới khi tai ông To nghe tiếng rì rì như ve kêu, lúc đó da chân ông đang

bị... keo bào móng dần, ông nghĩ rằng chỗ da đó của ông có vô số những là hình sợi, không khác chi cái nốt ruồi bị phá, những cái chân *bạch tuột* hình sợi này hình như bám hút chất keo và xăng đặc chúng. Chúng nó bắt đầu phối hợp để... ăn. Chúng nó... ăn rì rì, ăn từ từ, ăn hết lớp da ngoài, sau đó rúc vào ăn thịt. Lúc keo xăng mới ăn thì ông To... nghe dưới chân nhột nhột buồn cười, nhưng sau đó thì đau đầu những vết cắn nhéo hút. Đau tối nỗi ông To phải nghiêng chặt răng. Bọn khinh binh gồm xăng đặc chúng, và bọn biệt kích là keo, ăn uống khá từ tốn chậm chạp. Ăn rất chậm... càng chậm càng đau. Dù chậm nhưng chúng cũng đã ăn khuyết vào các lồng xương chân.

Không chỉ là da dưới bàn chân ông To. Bọn hạm hầu đôi nẩy nhai tanh tách mảnh vải nhựa lót sàn gác. Bất thần ông To nghe nóng rất chỗ đầu gối phải. Ông cúi nhìn thấy một vết keo đang lan dần. Thì ra khi ông làm ngã cái chai nhựa đựng keo, nó cũng đã rơi vài giọt, xuống một chỗ, trên chiếc quần soóc của ông. Vải quần nơi đó bình thường kéo mạnh cũng khó mà rách. Giờ thì keo làm cho mảnh vải khô cứng giòn rụm. Ông To thử bẻ nó gãy ngay, nó gãy chết tan giòn, thò ra một tiếng “tách” gọn cuối cùng. Như là ai bẻ miếng bánh trắng bánh đa. Tình cảnh cái chết từng phần của cái quần soóc khiến cho ông To lại mỉm cười. Ông To vẫn nghĩ ông chưa kết thúc câu chuyện.

*

* *

Ban đầu, tức là vào buổi sáng ngày hôm qua. Ông To có cái hẹn với anh nhà báo trẻ, mà cũng là tay làm sách. Ông To tới cà phê Niết Bàn. Lúc nầy ông To mình khá vui, ít khi thấy ông vui như vậy. Ông vui vì cái máy vi tính xách tay... không nối của ông, sau khi dán đầy băng keo, nó đã tỏ ra hữu dụng, tuy hình dáng bị kịch như xác ướp Ai Cập. Rồi ông vui và hào hứng hẳn lên khi ông ngồi nói chuyện với anh nhà báo. Theo thói quen nghề nghiệp thì, nhà báo là một người hết sức tò mò, và luôn luôn tỏ ra ngạc nhiên. Mà ông To của mình lại có sở thích, hay làm nhiều trò cho người ta khen và ngạc nhiên về ông. Ông cũng rất sung sướng khi hết sức tìm mọi cách khen người khác để lấy lòng, và cũng nhờ việc qua lại đó, hầu như ai cũng không phiền gì về ông, ông không có đối thủ, mà cũng chẳng có ai ở không, không ai màng tới việc ghét ông làm gì. Người ta còn nói ông To là nhà *ngoại cảm* - biết nói tiếng thứ hai - tức là nói không ra âm thanh. Thậm chí ông To còn thấy được phần thuyết minh lóc sáng trên trán người đối diện với ông. Có người còn nói đó là thuật *Thần Giao Cách Cảm*.

Ông tập luyện cho mình về nhũn nhận thường trực, ông hết sức khiêm tốn trong mọi trường hợp. Song cũng khoe ngầm cái lập dị, nó là một trong khá nhiều

bàn sắc, có thể nói đó là nhược điểm dễ thương rất riêng của ông. Ông To chính là hình ảnh của con tắc kè biết giả trang. Tùy chọn màu theo các bối cảnh chung quanh, ông phải né tránh việc bị những con khác chung quanh ăn thịt.

Người hầu bàn nói:

- Dạ ở đây không có bán trà đá.

Anh nhà báo có vẻ giận:

- Anh đem ra đây ly trà đá. Ông bạn tôi chỉ uống trà đá. Bao nhiêu tiền một ly, tính cho tôi.

Ông To vả vào miệng mình:

- Nó tài cơ tột.

Nói xong ông lấy từ chiếc cặp da rách của ông ra cái máy vi tính hiệu Nec. Nó dày và nặng. Ông To khệ nệ đặt lên bàn, anh nhà báo và vài người chung quanh mỉm cười. Trong lúc đó người hầu bàn đem tới cho ông ly trà đá. Ông To khởi động chiếc máy vi tính, giờ thì dùng pin, màn hình phát sáng cực nhanh, bực bội. Sau đó ông To kéo các file bắt đầu khoe các truyện ngắn mới của ông. Màn hình đầy đặc các file cửa sổ nào mở ra cũng có một câu chuyện. Độc đáo là chuyện câu thang lên gác nhà ông có phòng ngự “thuật” phun keo phòng trộm, song không chỉ từng đó chuyện, mà còn mặt trăng mặt trời, và con người chung quanh.

Bây giờ, sau khi đã nhận một ít tiền hợp đồng với

anh nhà báo, cái máy vi tính bèo giạt hoa trôi của ông To lại trở chứng, nó không phát sáng khung màn hình, vì vậy nó không hiện lên biểu tượng của các file. Làm cho ông To lâm vào cảnh khốn khổ, ông đứng yên và như lệ thường ông mỉm cười một cách bị động trước một cơ hội xấu, là ông khó có thể nào viết kịp câu chuyện giả tưởng về “thuật” phun keo phòng trộm cho anh nhà báo cũng là biên tập cho một Nhà xuất bản lớn. Chính nơi này đặt hàng với ông, hứa với ông rằng chẳng những nơi đây sẽ còn nhờ ông viết thêm, mà còn giới thiệu truyện của ông in trên tờ báo ra ngày chủ nhật, in thành sách với nhuận bút hậu hĩnh, mà còn hơn là vậy - Người ta còn có ý định mua bản quyền làm phim với nước ngoài

Ông To thất thểu trở về nhà, đặt cái của nợ nầy lên cái bàn thùng giấy của ông, ông sốt ruột nhìn cái máy vi tính, ông quan sát nó một lúc, ông chắc lười đoán ra việc. Chính vì nó hờ nẹp khung màn hình, cho nên nó đã từ chối không phát sáng và không cho thấy các biểu tượng.

Lần trước khi nó bị bệnh, ông đã mang nó tới nơi chuyên trị máy vi tính. Các *bác sĩ* đã chữa lành cho nó rồi mà. Thật ra tay chuyên viên vi tính nào đó chơi khăm ông To. Hắn độn một mảnh giấy báo bên trong cái khung cà khổ, vì vậy mà chỉ một thời gian sau nó lại tái phát bệnh cũ. Chuyện nầy ông To không hề hay

biết, nhưng lần này ông không mang nó tới các chuyên gia trước nữa. Mà ông tìm thấy thuốc khác. Chính ông mới đây mỉm cười cay đắng khi thấy miếng giấy báo.

Cái thân phận khổ ải của ông To chưa hết khổ. Ông nhớ lại, sau một giờ ngồi uống nhiều ly trà đá trong quán cà phê Niết Bàn. Với anh nhà báo trẻ, hai người nói qua nói lại một chút về những đề tài khác nhau. Bỗng nhiên ông To buột miệng nói, như là có ai khiến ông nói về chuyện keo!? Nhờ nói qua nói lại trơn miệng, nhất là khi nói mà có người nghe tận tình như anh nhà báo, ông To hào hứng dẫn theo một chuỗi tưởng tượng lẫn hư cấu. Có nhiều chi tiết ông ngồi trên gác nghĩ hoài không ra, nay thì đã ổn. Đó cũng là nhờ cái máy vi tính lảng công mới được vậy. Cho nên khi nào hết hứng viết ông To lại đi tìm bạn bè tán gẫu.

Phương pháp đó thì cũng gần giống nhà báo đi lấy tin. Dúng rồi, đoạn kết ông To chưa nghĩ ra. Anh nhà báo dẫn một câu *cách ngôn*:

- Vật gì còn suy nghĩ thì nó còn sống.
- Cây sậy suy nghĩ cho nên nó tồn tại.

Các nhà văn khác thì cũng có người như ông To. Trong khi ngồi chờ Thượng Đế thì cũng tự mình tự túc tìm cách thoát. Ông To khác thường hơn, lúc nào tắt ti ông lại đứng xào một món gì đó trong bếp, miễn là có xào. Hoặc ngồi chờ người ta sửa máy vi tính cho mình... để có dịp nghĩ ra tiết tấu của truyện hơn, bất ngờ và

ngộ nghĩnh hơn là viết trước đề cương. Nhà văn kinh dị giả tưởng To đặc biệt sẽ có nhiều cảm hứng hơn trong số các bạn bè của ông, là trong những trường hợp khó khăn cá nhân, ông lại rất hay chuyện. Hồi sáng hôm qua, khi nói chuyện với anh nhà báo, ông mô tả rất rõ về cái chết của tên trộm. Khi nó leo lên thang gác rồi bị dính keo dưới bàn chân:

- Vô song. Như người ta sử dụng keo dính chuột vậy mà, nhưng với người thì phải là keo dán sắt đặc chủng 502.

Ông To nghiêng cái đầu lớn, cái trán phẳng phiu, nói với nhà báo trẻ là “vô song” Anh nhà báo rất thích các ý tưởng ngộ nghĩnh của ông To. Cho nên mỗi khi anh buồn, anh hay điện thoại mời ông nhà văn tới quán cà phê Niết Bàn để trò chuyện. Với anh thì ông To là nhà “*ngoại cảm*” có dự báo sự kiện nhạy hơn vài nhà báo. Ông To làm cho người bạn trẻ của mình ngạc nhiên khi ông dự báo, các sự kiện trên thế giới đúng như các bài báo ra sau đó. Ông To viết truyện giả tưởng số một, nhưng tội nghiệp ông chưa gặp thời. Qua lời khen của bạn, ông To cảm kích hợp một ngụm trà đá rồi hào hứng nói tiếp:

- Vô song ở chỗ, tôi viết tới đoạn đó, tôi có cảm giác như chính mình giết mình chết. Một người nào đó... sáng tác ra cái chết của người khác, là giết người ta rồi, nói về lương tâm thì quả là có mâu thuẫn lắm

trọng. Nhưng cũng thật *hạnh phúc* về mặt nghề nghiệp. Khi được cảm nhận khúc chiết, khi được sống trong *cảm giác* rất thật của cái chết đó, làm chủ từng số thịt đau đớn khi bị chất keo và xăng nó ăn dần vào máu vào xương. Điều này chắc là sẽ sống động *hơn hẳn* tưởng tượng. Hoàn cảnh ư, thì đã là số một rồi, cậu thử nhắm mắt lại rồi hình dung xem thú vị quá đi chứ. Trong đêm vắng lặng, tên trộm bước nhẹ nhẹ lên thang gác. Sau đó trong cô đơn cùng cực, nó ngồi gờ từng ngón chân cổ ra khỏi chất keo chết người... *vô song*. Các nhà biên kịch chuyển thể qua điện ảnh chắc cũng cho là *vô song*. À tôi còn phát hiện thêm một pha khác thường nữa, hai bàn tay của tên trộm dính chặt keo, keo khóa tay anh ta lại không khác chiếc còng số 8.

Anh bạn trẻ của ông To cười ngất:

- Keo 502 mà cũng giết người gớm ghê.

Tội nghiệp, nhà văn To nhăn nải chống chế:

- Như vậy mới là truyện kinh dị giả tưởng. Có khá nhiều chuyện như giả tưởng, ngay trong nhà mình, mà ít người để ý. Như tôi có một con tôm trò chơi điện tử. Mỗi khi khởi động nó thì phải ấn mạnh vào cái nút màu đỏ. Nhưng rồi một hôm, tự nhiên con tôm ca hát nhảy múa, tôi lấy làm kinh dị lắm lắm.

- Tại sao vậy?

- Hóa ra nó bị phản xạ nguồn điện... trong điều kiện có hơi nóng của người đi qua. Tôi chỉ cần đi ngang qua nó, con tôm cũng bật điện nháy múa, ca hát. Một chuyện khác, cậu về nhà thử nghiệm xem, cậu tắt máy truyền hình xong, cậu thử đưa bàn tay gần sát màn hình. Bàn tay của cậu sẽ bị hút dính vào trong đó. Mặt trăng trong đêm khuya cũng có hiện tượng gần như thế.

Bống nhiên ông To ngừng nói, ông lại nhấp một ngụm trà đá. Ông To chỉ biết uống có mỗi một món giải khát là trà đá. Ông vội vã nói tiếp về chuyện tên trộm dính keo:

- Một cái chết hấp dẫn người nào thích có cảm giác mạnh. Tên bất lương này chết ở cái thế ngồi hết sức khôi hài. Trên đời này có ai chết mà còn ngồi gờ những ngón chân. Tuy là bốn ngón chân của hấn cuối cùng cũng đã gỡ ra được, nhưng ngón thứ năm là ngón cái cứ dính chặt dưới... *mánh vãi nhựa* lột gổ cây thang. Chất keo ăn khuyết một lỗ nhỏ, hút ngón chân hấn xuống, chôn thật sâu.

Ông To nói, như là khóa lấp chuyện lỡ nói về trăng. Rất dễ thấy vẻ ngượng nghịu của ông già. Nhà báo nói:

- Nhưng người ta không thể chết chỉ vì dính keo dưới chân.

Ông To không chống chế nữa, mà khẳng định:

- Không sai, nhưng chết như vậy mới là tiểu thuyết. Tôi đang nghĩ xem... ngoài keo ra phải có một yếu tố nào do con người tác động, một hiệu ứng hóa học bổ trợ, hay là nước đá, có thể là trà đá chăng?

*

* *

Bây giờ ngồi trên cái gác nóng hầm, viết đoạn kết cho truyện ngắn Người Ngắm Trăng. Với lòng yêu nghề nghiệp và cả việc ngón chân cái của chính ông bị dính keo. Nó đau đớn rất bỏng dân chặt xuống *mảnh vái nhựa* lột sần gác. Lạ thường thay, ngay lúc này nhà văn To vô cùng hưng phấn, ông có nhiều cảm hứng trào dâng, khi viết về câu chuyện mà ông kể miệng với anh nhà báo sáng hôm qua ở quán Niết Bàn. Ông To cảm nhận một thực tế rành rọt ngay dưới chân mình. Chất keo thật ác đạn, sau khi ăn khuyết hết lớp da chân, có găm sâu vào tận nhưng sợi gân máu. Ông To lẳng lặng chiêm nghiệm một vài cảm giác khác. Trong số đó đúng là có một cảm giác khác thường. Như là keo nóng dần lên đang chạy dài trong các sợi thịt, nó chạy từ ngón chân cái của ông lên sống lưng, rồi nó... tìm đường bò lên bộ não.

Khi phát hiện những dải băng quán quanh khung hình máy vi tính không còn hiệu quả cho chiếc máy

ăn điện, và phát sáng. Ông To nghĩ ra một cách khác
bổ trợ - Ông cột cái ống tròn gần hai cái loa của chiếc
máy, bằng hai vòng giấy kềm nhỏ. Cách này làm cho
thành vách của chiếc máy không hở ra được khi cái
nắp mở lên. Và như lần trước, màn hình bức bối chớp
tắt lên biểu tượng. Ông To làm việc cho tới trưa, theo
thông thường khi nào ông say chữ, ông cũng giữ mình,
cố gắng nghỉ trưa một lúc.

Nói là nghỉ trưa, song thực ra ông lìm dìm chỉ một
lúc, để cho thần kinh ổn định, ông hay tỉnh dường
như vậy trước khi viết kết thúc câu chuyện, rất cẩn
thận nhưng không thay đổi, tất cả cho một cú hạ màn
giờ chót tuyệt hảo. Chính ông khi nào có dịp đọc lại
vài truyện ngắn của mình, ông cũng thấy rộn ràng cá
tim gan vì quả là lạ, cũng như nhiều câu văn đẹp tới
không ngờ. Không thể viết lại cho hay hơn. Cảnh đời
trong truyện dù là của ông tưởng tượng, cũng làm
cho ông ứa nước mắt.

Nhưng thật bất ngờ khi ông nghỉ giải lao một chút,
ông nhìn quanh và phát hiện, nơi bản lề của chiếc
máy vì tính khở sở của ông, có... vết thương làm mất
đẹp chiếc máy, nhìn thấy khó chịu. Nó bị nứt và rơi
xuống sàn gác một mảnh vỡ nhỏ. Điều này làm ông
To xót xa, ông không thể viết tiếp truyện ngắn *Người
Ngắm Trăng* nữa. Ông bị phân tâm phải tức tốc cứu
thương cho chiếc máy trước. Và như vậy là vẫn còn

đầu đó một định mệnh, nửa chai keo dán sắt đặc chúng mà lần trước ông vụn chặt nắp, bỏ đầu đó quanh quẩn trong các thùng giấy. Khổ thay, cuối cùng ông To lại tìm ra nó.

Đáng lý con người ta cần phải có nhiều, thật là nhiều những giây phút ít ỏi để lim dim buổi trưa. Để làm chậm lại những tai bay họa gió. Với nhà văn To, lim dim cũng là giây phút kéo giãn, thận trọng giữ gìn chữ và nghĩa, cẩn thận là tốt cho cái nghề viết lách này hơn. Song ông không còn một dịp nào như vậy nữa rồi. Vì cuối cùng ông đã tìm được chai keo, nó còn trong bụng hơn một nửa chất trắng trắng coi hiên hậu vô hại. Đúng là nó chỉ có công việc hàn gắn những mảnh vỡ là hết. Nhưng chai keo vô hình trung lạc vào chuyện khác. Cái nắp chai ăn chặt cổ chai, vì cũng là keo loang trên đó. Ông To phải dùng cây kềm nhỏ, khéo léo vụn khe nó ra, mũi nhọn của vôi chai keo cũng bám đầy keo, ông To tỉ mỉ xoi cho nó một lỗ tròn. Ông cẩn thận bao nó lại bằng một lớp vải mềm, cho keo rui có rơi thì không vương vào tay.

Ông dùng cái kẹp nhỏ râu, gấp mảnh vỡ của máy vi tính, run run cho nó nằm vào chỗ cũ, nhưng nó cứ rơi ra, nơi vỡ và mảnh vỡ không ăn khớp, sau cùng ông tìm được chìa của nó, trong lúc như vậy bỗng trong não ông lóe sáng một vài câu văn hay. Nhưng ông không thể chép nó vào sổ tay hay vi tính. Ông To

bắt đầu mở nắp chai keo, ông cố gắng giữ câu văn đẹp trong não, chính vì vậy ông... quên là trên tay của ông bấy giờ có chai keo. Ông To cho cái vôi nhỏ của đầu chai keo vào đúng mối cần han dính, keo trong vát trên nền bối cảnh mờ ảo của cái gác như lò xống hơi. Ông không thấy dòng chảy của keo tuồn qua các khe hở của vết vỡ trên khung máy. Tuy nó gắn chặt chỗ... vết thương như nhiệm vụ của nó. Nhưng do ông To cẩn thận hơn, ông nghiêng hẳn miệng chai, keo đã khô trên vết nứt cũng không ngăn nổi dòng chảy tràn qua. Keo chảy xuống một chỗ nơi chiếc quần soóc của ông, nó chạy xuống sàn gác, đọng một vũng nhỏ trên tấm vải nhựa.

Khi chợt nhìn thấy ngón chân cái của ông trên vũng keo, trong não của ông vẫn lóe sáng câu văn đẹp. Ông không hề có ý nghĩ dời ngón chân của ông ra khỏi nó. Trong cái đầu lớn của nhà văn chỉ còn có mỗi một việc quan trọng, là viết cho kịp những dòng chữ cuối cùng của câu chuyện, viết cho thật hoàn chỉnh. Ông đang nghĩ tới độc giả, ông kính trọng người đọc và muốn cống hiến. Truyện viễn tưởng dù cho ít được chú trọng, song theo ông nó cũng chuyên chờ những ý hay.

Còn một chuyện, chính ông cũng khó biết? Làm sao mà biết được, mà cũng không còn có cách nào biết, lúc nào và do gì mà tình cảnh xảy ra như trước

mắt ông. Bên cạnh ông, dưới sàn gác... tự nhiên lại có một... ly trà đá - Ly Trà Đá - nó chứa trong cái ly thủy tinh những viên đá lạnh, lóng lánh trên nền hổ phách của chất trà thơm ngát. Ông già To nhìn ngáy ngất món quà thưởng bất ngờ nẩy một chút. Rồi ông nhất định với tay xuống, cầm ly trà đá, *mổ hôi* của nó tuơm ra ngoài ly, bàn tay ông lạnh tê tái, ông uống một ngụm ly trà thơm, nước trà nhạt mát lạnh từ cổ họng cho tới cuống phổi, tận ruột già ruột non, xuống tận những ngón chân. Song đồng thời ông cũng đón nhận một loại nồn nao mới - cực nóng - mà ông chưa từng có kinh nghiệm - ngón chân trên keo của ông nóng như hòn than - Phản xạ có điều kiện, ông đổ nửa ly trà đá xuống chân, bàn chân ông run lên căm ớn. Ông nhìn bàn chân, ngón chân trái của mình đang dính đầy keo, mỉm cười - “có thể chứ, chút nữa lấy ngón chân lên một cách nhẹ nhàng, và sau đó mọi sự trở lại bình thường” Ông To còn nhớ câu văn đẹp, và rồi ông cảm cùi tìm cách cho nó nằm một cách hợp lý, thân thiện theo dòng các chữ khác, nó đã tồn thêm ý nghĩa của một câu dài.

Ông To bỗng nghe tiếng *con thần lằn* chắc lưỡi. Là chưa? Nhà ông lâu nay chỉ có một *con thần lằn*, nhưng ngày hôm qua khi mở cánh cửa sổ nhìn ra ngoài, chính mắt ông thấy nó *chết khô* trong kẹt cửa. Ông lại mở cánh cửa, *con thần lằn* còn đó, trời nóng đỏ lửa, nó

đã khô quắp bốn cái chân ngắn, thân bụng thì chưa, nhưng nó đã hỗn lia khỏi xác. Tất nhiên là nó... nín thinh. Ông To lại nghe tiếng gì tanh tách, lần nầy ông nhìn xuống chân ông. Đúng là keo, keo đang nhai tanh tách mảnh vải nhựa lót sàn gác. Keo ăn mòn và níu rách da ngón chân cái của ông. Nhà văn To nghĩ tới một hiệu ứng hóa học, mới đây ông đã đổ nửa ly trà đá xuống chân, và cảm thấy dễ chịu, ông thông thả bỏ nhẹ cục nước đá nhỏ xuống cạnh bàn chân và các ngón chân lam nạn của ông.

Cục nước đá tan, chảy một ít nước không lạnh lắm chung quanh bàn chân ông. Đầu tiên là một cảm giác êm đềm, mát mẻ dễ chịu như là ngâm chân xuống một dòng suối. Ông lại viết... một lúc sau ông vẫn còn viết, trong vô thức ông To thấy... hình như có một sự cố gì đang diễn ra khủng khiếp, rất khẩn trương tập trung chỉ một nơi, dưới ngón chân cái của ông. Ông To cúi đầu nhìn xuống, sau khi tỏ rõ mọi chuyện, ông mỉm cười tha thứ. Ông To ơi, ông thật là một người lơ đãng, vụng về và hậu đậu. Xem cho kỹ kia To, ông lại gây tai hại cho ông, bằng một bất cẩn mới, lần nầy thậm chí nguy vì thiếu kiến thức... về hóa học.

Ông nhà văn nhìn trần trời cục nước đá lạnh toát, chạy trơn tuột vào kẽ ngón chân ông. Chính NÓ - ông To mỉm cười chua chát - lại nằm đúng vào lư keo

đang cắn chặt ngón chân cái của ông, nơi đó đang bốc khói ánh lên chút lửa xanh rì rì, như tim chiếc đèn cồn 90 độ. Đúng là hiệu ứng hóa học nhưng ngược lại tri tưởng tượng của nhà văn To. Hay đây là trò ảo thuật Chiếc đĩa Lửa mà nhà ảo thuật sử dụng hóa chất, hơi lạnh của nước đá gặp chất xăng khô, loại đặc chủng, pha thêm keo... bùng cháy?!! Ngọn lửa như chiếc lá xanh xanh chuyển qua tím tím lạ kỳ. Những ngón chân của ông To co quắp lại trông thấy rõ, với tiếng tanh tách keo nhai mảnh da nướng giòn.

Ông To “nghe” từ vết thương dưới ngón chân cái của ông, nơi chỗ da bị bóc ra một nửa dính chặt với vải nhựa lót sàn gác, một nửa còn dính vào ngón chân. Keo nóng chạy ngược lên theo máu - nọc rắn Hổ Mang còn không nhanh bằng - Chính là keo được dẫn đường - bằng ngậm trà đá - dư vị trà thơm lạnh còn hơi hướm trong ruột. Keo lại theo máu chạy thẳng vào quả tim.

Ông To có một cảm giác khác thường hơn, trong vô số cảm giác rối loạn pha trộn nhiều kỷ ức kỳ lạ, nó là món cốc tai hổ lốn. Nhưng nhìn kỹ đúng hơn hết, nó là một nỗi buồn vô tận của sự xui rủi, trong suốt cuộc đời của ông, ông To chưa bao giờ chán chường như lúc này. Ông biết những gì đang dành cho ông và ông lại mím cười chấp nhận. Cuối cùng thì keo và xăng với nước đá lạnh có hương vị trà, cũng đã đi hết đoạn đường mà chúng phải tới, chúng bắt đầu thâm

nhập vào cái đầu lớn của ông To, cứ điểm cổ thủ cuối cùng. Keo bao vây chung quanh viên ngọc, nằm ẩn sâu trong bộ não nhiều lớp của ông. Làm cho ánh sáng của viên ngọc mờ đi, tắt ngóm những dòng suy nghĩ, cũng giống hệt người ta bấm nút tắt tivi. Một cú hạ màn kỳ ảo.

Giờ chót. Ông To cố gắng đưa ngón tay ấn một góc, trên màn hình vi tính tinh thể lỏng. Trên màn hình mờ đục của chiếc máy thổ tả, nhân nhúm chảy xệ như làn da của một ông già. Mà cũng đúng, trong lớp kính dày màn hình ẩn hiện *gương mặt* và cái đầu lớn quá khổ của ông To, cùng với cặp kính cận dày mo cũng của ông. Đồng thời trong đó cũng hiện dần lên một mảnh trăng khuya, trăng lên giữa buổi trưa oi nồng của một ngày nắng dữ. Mảnh trăng càng lúc càng gần hơn, lớn hơn... và cuối cùng chiếm trọn màn hình của chiếc máy vi tính tối tăm. Mắt ông To đại đi, trong đồng tử của ông một bầy ruồi đen bay rì rì, nhưng ông vẫn còn nhớ. Hồi sáng nầy, từ quán cà phê Niết Bàn về tới nhà, ông có gặp bà nhà và nói với bà rằng: Các truyện kinh dị viễn tượng của ông đã có người đặt hàng, nó sẽ in trong số báo ngày Chủ Nhật huy hoàng tới đây. *Người Ngắm Trăng* là một báu vật, nó sẽ được một Nhà xuất bản lớn, uy tín in thành sách, số lượng triệu bản, được một hãng phim mua trọn bản quyền nhiều năm, có thể là trọn đời.

Và ông cũng sẽ đích thân ký hợp đồng độc quyền với Nhà xuất bản khác, rất nhiều tiền đổ xô vào cái nhà này, tiền sẽ tràn lên cái gác nóng như lò thiêu xác, đầu rụng trần của ông. Ông sẽ cho gắn nhiều máy lạnh, làm cho nó mát mẻ tê tái cả người. Đừng có nói tới một giọt mồ hôi nào nhỏ ra ở nhà ông. Ông sẽ ngồi trên ghế phở tôi, nói cho thư ký ghi những lời vàng của ông. Tức là những mẫu truyện kinh dị viễn tưởng của ông, thành hàng tá truyện ngắn, truyện dài, tiểu thuyết, kịch bản phim, đất như tôm tươi, còn không đủ để bán. Văn sĩ To sẽ nổi tiếng như cồn, tiền vô như nước...

Hiệp Sĩ Nha Văn To - chết - Bây giờ tôi mới biết, một nửa ông To là người Sân Mối. Nhưng ông To và người Sân Mối sẽ sống lại, lại hóa thân thành một người khác. Có khi bạn sẽ mang máng như có gặp ông To trong một cuốn sách nào đó. Lúc này ông là một nhạc sĩ biểu diễn Piano chẳng hạn.

Sài Gòn ngày 15-05-2006

Mạc Can

Mục Lục

ĐI TÌM HIỆP SĨ	9
BẠN TÔI MỘT NGƯỜI SỐNG QUA KHO	25
ỐC BƯỚC VÀNG	33
PHỐ THƯỜNG DÂN SÀI GÒN VUI THẬT	40
TÔI LÀ NGƯỜI SÀI GÒN... NGOẠI Ô	42
NHA CHÚC TRACHI ĐỐT XUẤT	49
BẦY HIỆP SĨ	52
THU VUI CHƠI CHỮ	56
CHỮ CŨNG CÓ TÍNH CỎ NGHĨA	60
THỜI THÈ NGHỈ GIẢI LAO SỚM	73
CUỘC THỬ NGHIỆM	78
CHỮ NGHĨA, MAY VỊ TÍNH BỆNH ĐAU MẮT	167
CHO ÔNG XE HONDA ẮN SÁNG	196
GA XĂNG TÌNH NGƯỜI	199
TRƯỞNG LÃNG TÔI	220
TRÊN CHUYẾN BAY GIÁ RẺ	242
CHUYỆN LÀM GIÀU CỦA ÔNG CẢ VÀ ÔNG XI	280
CHẨN DUNG LY TRẢ ĐÀ	290

Tạp bút MẠC CÁN

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ts. Quách Thu Nguyệt

Biên tập:

Phạm Sỹ Sáu

Bìa:

Trần Minh Dũng

Sửa bản in:

Nguyễn Lục

Kỹ thuật vi tính:

Mai Khanh

NHÀ XUẤT BẢN TRÈ

161B Lý Chính Thắng - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: 9316289 - 9316211 - 8465595 - 8465596 - 9350973

Fax: 84.8.8437450 - E-mail: nxhtre@hem.vn.vn

Website: <http://www.nxhtre.com.vn>

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRÈ TẠI HÀ NỘI

20 ngõ 91, Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa - Hà Nội

ĐT & Fax: (04) 7734544

E-mail: vanphongnxhtre@hn.vn.vn

Khổ 14 x 20 cm, Số 59-2007/CXB/706- 201/ Tre. Quyết định xuất bản số: 724 A/QĐ -Tre, ngày 24 tháng 07 năm 2007. In 1.500 cuốn, tại Công ty cổ phần in Thanh Niên, 62 Trần Huy Liệu - Q.PN - ĐT : 8440038 - 8445308. In xong và nộp lưu chiểu tháng 08 năm 2007.

MAC CAN TẬP BÚT



Tản mạn. Tập văn. Tập bút. Tưởng tượng. Chiêm bao.
Truyện ngắn & vài chuyện có thật ít ai biết - chưa đủ -
chuyện này có thể bạn không ngờ: chúng ta đều là
nhà "ngoại cảm" trên cả tuyệt vời.

Nhà "ngoại cảm" là gì?

Là người có kinh nghiệm sống.
Qua một thời khó khăn dūr dần.

Điều đó không tệ - trái lại - cho mình có được sự khôi hài
tiềm năng, dự báo, sự kiện sớm nhất.

Nhưng nhà "ngoại cảm" trên hết...

Phải là ai? Tôi nghĩ đó là những hiệp sĩ... kiểu mới

